

VÕ THỊ XUÂN HÀ

Tiểu thuyết

Trường Mạnh



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

VÕ THỊ XUÂN HÀ

TƯỜNG THÀNH

Tiểu thuyết

Tái bản lần thứ hai

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN - 2006
CÔNG TY TRUYỀN THÔNG HÀ THẾ

CHƯƠNG I

LỬA

1.

Chiếc thêm đá còn sót lại của xóm nhà tạm đen sẫm và nóng giãy. Cả xóm gồm hơn năm chục nóc nhà trụ bên cạnh hồ Hoả Tước vừa bị cháy rụi trong một đêm.

Một xác người cháy đen nằm co trên thêm.

Nếu không biết rõ câu chuyện sẽ không phân biệt được đó là thanh niên hay ông già. Người vô tình ngang qua lối này chỉ biết đó là một người đàn ông luống tuổi chết rồi mà vẫn đang bị cả xóm nguyên rủa. Trước khi chết, người đàn ông đã cố bò đến chỗ thêm đá để nằm xuống.

Cái xác nằm co quắp. Mùi thịt người cháy gây gây loang ra khắp vùng. Xúm quanh cái xác là lũ

trẻ con không có việc gì làm, một hai ả cave trông thiếu não chẳng khác gì những cái xác khô, may đêm qua không bị lửa bén vào, một cụ già thì thoảng lại ho một tràng dài.

Nói chung mọi người còn đang chưa hết bàng hoàng vì vụ hoả hoạn. Tất cả những gì mà họ có một cách khó nhọc suốt những năm tháng qua đã đi liết theo ngọn lửa.

Không làm gì được nữa.

Thủ phạm tự nhận gây ra vụ cháy đang nằm ở kia.

Lão co quắp trong khối xương cháy. Lão cười ngạo mạn trên không trung nhìn xuống đám người bản cùng. Lão đang bôi nhọ chiếc thêm đá, nơi không ai ở xóm nhà tạm không biết đây là nơi sạch sẽ tử tế nhất.

Bởi đây là nơi lũ trẻ tụ tập hàng đêm, đặc biệt là những đêm trăng suông; là nơi những cô gái ăn sương trước khi đi kiếm “hàng”, thường tạt qua quệt tay vào phiến đá rồi lại quệt cái hơi đá ấy vào chỗ kín lấy may (thần đá tỏ ra thật lãng mạn và không sợ những sự bôi bẩn); là nơi mấy cụ già hay lôi nhau ra rít vài điếu thuốc Lào, rồi vạch quần đá vào bụi rậm, miệng chửi khắp thiên hạ hỏi tội thiên hạ sao đời chúng ông thiếu khổ đến vậy, sao con chúng ông không học hành giỏi giang giống con người ta, lại nghiện ngập đi bợm di hoang...?...?

Nhưng dù tức khí đến mấy, họ cũng không dám

đái lên chiếc thêm đá. Quanh thêm đá không có rác rưởi, cũng không nhà nào dám chiếm dụng một chút cho riêng nhà mình.

Sở dĩ như vậy là do chiếc thêm đá được làm từ những phiến đá cổ, nghe nói đá ấy cổ lắm, linh thiêng lắm.

Có một lão ngang đờ đêm say rượu tụt quần ỉa bậy lên đó. Hôm sau lên cơn như bị chó đại cắn, miệng kêu rên xin Đức Ngài tha mạng rồi cong người lên một cái là tắt thở, mắt còn trợn ngược hốt hoảng.

Một chị là gái ăn sương già, con ốm quá lại không còn tiền mua thuốc. Chị ta cởi áo nằm vật lên thêm đá, miệng cầu xin Đức Ngài linh thiêng cho con một hai thang đàn ông qua đêm nay để kiếm ít tiền mua thuốc cho đứa con tội nghiệp.

Thực ra, ở chốn này, chị chỉ có thể nằm vật lên thêm đá phẳng phiu đó mà thôi, bởi có muốn nằm ngoài chỗ đó thì chỉ toàn là cỏ và rác rưởi.

Chẳng biết Đức Ngài là ai, nhưng đêm đó trăng mờ mờ, mọi nếp nhăn trên gương mặt người đàn bà được trăng mờ che chở, cặp vú chảy dài xuống phiến đá mát lạnh, căng cứng trở lại.

Có tiếng kèn *trompét* vang lên phía bên kia hồ Hoà Tước. Nơi ấy là một dãy các phòng karaoke bình dân, ôm lễ, chơi tập thể, hát máy lạnh, chọn bài, vi tính... Nhưng khúc *trompét* này lại như một thanh âm trong trẻo mang khí dương, được cất lên

từ một trái tim buồn, và dường như không liên quan gì đến chữ tiền.

Nghe xa xa giống như tiếng kèn với người đàn bà và ánh trăng đang lạc trong cõi âm:

*Em có thể chẳng đem lại được những điều
Như những thiếu nữ đẹp xinh
Phiến cầm rộn ràng
Bàn tay dịu dàng nâng ly rượu mật
Tháng năm ơi hãy giữ gìn
nụ cười người yêu tôi
Dù bao cay đắng...*

Tiếng kèn chùng lại như dò xét vụn vặt rồi lại bùng lên một thanh âm khàn đặc pha trộn tiếng búng lách tách của cá nhảy trên mặt hồ, tiếng róc rách của trăng rớt trên những cành lá:

*Khúc đồng dao của lửa.
Bờ sông đâu lở đâu bồi.
Bạt ngàn sao và nắng.
Anh có đưa em về
Xin mang giúp em câu hát xưa
trời mưa bong bóng...
Em là cô dâu nhỏ bé
Chạm lửa nấu cơm trong bếp nhà anh.*

Một người đàn ông đi ngang qua, nhìn thấy dưới trăng là cặp vú trắng nõn nà. Dưới cặp vú trắng là

côi mê. Tiếng *trompét* và sương đêm phả ra từ phía hồ thúc giục ánh mắt, thúc giục khuôn mũi, thúc giục mọi giác đàn ông sôi sục bên trong.

Cái trong treo mà giao thoa với cái bản thủ, sẽ sinh ra giống ấu trùng ham muốn nhục thể.

Người đàn ông ngồi ập xuống bên phiến đá.

Vốn biết cái giá của sự linh thiêng, cái giá của sự bậy bạ, người đàn bà bật ngồi dậy kéo ông ta lẫn ra khỏi thêm đá, lẫn sâu vào trong bụi rậm, cách xa hồ Hoả Tước, nơi chỉ có cỏ dại, rác và lũ chó đi hoang mò vào.

Họ tìm thấy một nơi khá sạch sẽ, chỉ toàn cỏ dại. Họ bên nhau trên thảm cỏ ướt mềm gần hết đêm.

Rạng sáng, khi trăng đã tàn, người đàn bà cầm nắm tiền lao về nhà ôm con đến bệnh viện. Có tiền, các bác sĩ kê đơn phát thuốc nhiệt tình, cái đơn thuốc “lương y như mẹ hiền” ấy cứu được đứa con khỏi cơn sốt cấp tính.

Từ chuyện này chuyện nọ mà chiếc thêm đá trở thành nơi linh thiêng của xóm nhà tạm (hay người ta còn gọi là xóm liều bên hồ Hoả Tước).

Chiếc thêm đá này là do một người thợ nề người ngoại tỉnh cất công đưa về từ một ngôi đền hoang bị người ta phá để xây dựng công trình nhà máy gì đó.

Ông vốn là một thủ từ quét đền. Không có chốn

nương thân, ông theo bạn thợ làm thuê lên đên khắp các tỉnh. Cho đến một ngày, dám thợ quyết định dừng chân ở Hà Nội. Cư trú bất hợp pháp trên đất này để kiếm cơm, không đâu tốt hơn bằng dựng nhà trên bãi rác mênh mông của thành phố. Đuổi thì chạy. Vài ngày tạm yên lại kéo về.

Nhớ nơi quê nhà có mấy phiến đá ngày trước giấu được dưới gốc cây da cổ thụ mà cánh làm nhà máy không đụng tới, người thủ từ rủ dám bạn thợ, cất công về bồi lên, chuyên chở bằng xe đạp một đêm thì về tới xóm liễu bên hồ Hoả Tước.

Họ ráp mấy phiến đá, trám thành một khoảnh phẳng phiu rộng tới năm mét vuông. Đá được mài nhẵn từng phiến to ngang miệng cối giã gạo. Chêm giữa những khoanh đá là gạch vỡ và xi măng lem nhem.

Ban đầu cánh thợ chỉ định dùng chỗ này để làm cái bàn ăn to, khi ngồi ăn cơm thì mỗi người vớ một viên gạch mộc làm ghế đặt xung quanh thêm. Cái mâm không quay mà thợ thì quay quanh các món rải quanh mâm vì mâm to quá. Họ phải gấp thức ăn truyền cho nhau, thành ra bữa cơm cũng vui ra trò.

Nhưng rồi sau không biết từ đâu lan truyền cái tin chiếc thêm đá rất linh. Từ đó chiếc thêm đá trở thành nơi sáng sủa nhất của xóm liễu. Cánh thợ không dám ăn uống nằm ngồi lung tung trên đó

nữa. Họ vẫn thành kính đặt mâm cơm lên rồi ngồi quây xung quanh mâm cơm, ăn uống từ tốn.

Khi đám thợ đi làm thì lũ trẻ con lăn lộn cười đùa trên đó. Ngoài chiếc thềm đá này ra, chúng không còn nơi nào sạch sẽ hơn, mặc dù bên cạnh là cái hồ nhỏ. Xung quanh chúng và xung quanh bờ hồ là cả khu bãi rác cũ trước đây của thành phố, nay vẫn ngập ngụa rác rưởi.

Những ổ mối to hơn cái đầu ẩn sâu dưới lớp rác đã mục nát, thấm dẫm nước hồ và ẩm mốc, lúc nhúc những con mối béo nùng nục, là mối kinh hoàng cho cả xóm. Sức tàn phá của chúng còn khủng khiếp hơn những cơn gió lốc. Mọi thứ đồ gỗ, giấy, da, nhựa... đều có nguy cơ tan vụn chỉ trong một vài ngày nếu không kịp thời phát hiện ra đường đi của chúng.

Ngoài mối, dĩ nhiên còn khá nhiều loài khác như kiến, gián, sên, rết, ruồi và chuột.

Lũ chuột nhan nhản khắp mọi góc ngách bãi rác. Chuột chạy khắp nơi, sống cùng với người, chạy ngang qua mặt lúc đang say ngủ hoặc cắn chảy máu ngón tay ngón chân lũ trẻ.

Người già với người thất nghiệp nhìn lũ trẻ thở dài.

Có người còn kể, ban đầu khi chưa có mấy người đến đây dựng lều, còn nhìn thấy cả một con cây hương di ngang qua. Rồi có hai con khỉ trốn khỏi công viên Thủ Lệ chạy vào nương thân ở bãi rác. Chúng cứ ngỡ đã tìm được về rừng, kêu lên những

tiếng vui mừng ngơ ngác. Cũng chưa chắc chúng lọt ra từ công viên Thủ Lệ, có thể là của một gia đình giàu có nào đó được người ta biếu rồi để sống, vì nghe đâu hai con khỉ còn đu cây xoan già đầu xóm mãi một thời gian không có ai tìm mới biến mất, không rõ bị bắt giết thịt hay đi đâu.

Còn cóc nhái thì nhiều vô kể. Chúng kêu oàm oạp, cùng cục, lóc cóc suốt những đêm vừa mưa xong, nước mưa còn đọng dưới lòng hồ Hoả Tước, lênh láng trên những bụi gai, đám cỏ. Người đi bắt cóc làm thịt lột nhớp nháp trên cỏ và rác, đèn pin lấp loá như ma trời. Người trong xóm không biết dường giữ cóc để tặng thêm dinh dưỡng cho lũ trẻ xanh xao, cứ để kệ cho dân buôn thịt cóc câu hết.

Thậm chí dân câu cóc còn câu luôn cả chó.

Ban đầu chỉ có một hai con chó được nuôi trong xóm. Sau người xóm liều tự nhân giống cho nhau, bán mỗi con chừng hai tuần tuổi cỡ năm mươi ngàn. Chỉ trong vòng thời gian ngắn, khắp mặt đường xóm lóc nhóc toàn chó, đủ các loại màu nâu, vàng, trắng, đen. Ai bước chân vào xóm, sẽ rùng mình vì chó. Chó sủa ầm ĩ khi khách bước vào khu vực. Chó chạy quanh quẩn bên chân xe. Có muốn đến đây trộm vặt cũng khó. Vậy mà dân câu chó và câu cóc lại cấu kết nhau câu gần hết lứa chó gây ban đầu.

Dân trong xóm cũng không buồn chặn mấy tay câu chó lại.

Chúng đi vào xóm rõ ràng là để câu chó. Cứ mỗi xe máy lại có hai thằng đàn ông mặt mũi sù sì cóc ghẻ, ôm nhau như lữ *gay*, một bên xe buộc một cái sọt sắt, thằng ngồi sau cầm một sợi thừng có móc, quăng thừng ra móc cái móc sắt vào cổ con chó đang chạy rông, con chó kêu đánh oảng một cái đã lọt ngay vào cái sọt.

Dân xóm liễu mặc kệ, vì không phải chó của mình. Đến lúc chó của chính họ bị câu cũng bị người khác làm lơ. Dần dà, chó vãn hẳn. Lại bỏ tiền ra tìm lứa chó khác.

Cứ thế, cuộc sống của họ còn chán hơn dân du mục. Chẳng có chữ đoàn kết trong đầu. Chẳng có sự tính toán cho mai sau. Không có trật tự xã hội, dù là xã hội thu nhỏ. Ai cũng có thể ném rác bừa trước mặt nhà người khác. Bắt được thì chửi nhau một trận. Đến tối lại thấy ngòi đánh phỏm với nhau thâu đêm suốt sáng. Tiền hết chỉ biết ngòi hàng giờ ở cửa nhìn cây cỏ, mặt trời, nhìn mưa, nét mặt ngây ngô, đến cả than thở cũng không thêm mấy khi. Cười như đười ươi cười. Thấy gái trẻ đi qua gọi ngay là con ca ve, chòng chọc nhìn sâu vào da thịt họ. Nhìn con nhà người lẫn con nhà mình nghiện hút đành lòng mặc kệ. Khi nào chết khác chết, chữa trị, ngăn ngừa, dạy dỗ rồi đấy chứ.

Quê hương bản quán, thân thế cuộc đời, mỗi

người mỗi phách. Nhưng chắc chắn hầu hết đều là dân lang thang ngoài xã hội tụ bạ đến đây, những người sa cơ lỡ vận, tù tội, cướp bóc, dī bộm, cờ bạc đề đóm, không còn một tấc đất cắm dùi, những người bị xã hội bỏ quên hoặc họ cố tình lánh xa cuộc sống thường dân...

Họ về đây, đem những cái quē mùa hạ lưu, những lời tục tĩu, những bậm trợn và sự đứng đưng trước tội ác, những tranh giành, như nhóp để đối phó với chính quyền và với những người dân bình thường quanh vùng, thậm chí cả với nhau.

Họ cố tình giấu đi những gì tốt đẹp. Chính bởi sự ngu ngốc của những trí óc bán loạn, thiếu năng, biến thái. Tưởng phải phô ra những thứ hung tàn, xấu xa, độc ác mới trụ nổi trên mảnh đất này.

Khu bãi rác như cái ung nhọt của thành phố, chìm trong u tối và mùi cống nong nặc. Mùi thum thum bao trùm, thống lĩnh, ngự trị, làm vương làm tướng, đến nỗi không còn phân biệt được đâu là mùi rác rưởi, mùi chuột bọ, mùi kim tiêm, mùi gái điếm; đâu là mùi khói bếp, mùi nước hồ thảng khi có hoa súng nở, mùi thức ăn, mùi da thịt nong nàn...

Toàn bộ những cư dân cư trú ở đây dần dần trở nên xa lạ với cuộc sống thực trong thành phố. Họ làm thành một cụm cư dân trong thế giới ảo. Tự mình làm lu mờ mình, cũng tự mình làm linh thiêng cõi rác rưởi.

Họ đổ rác và đất cát để lán cả ra hồ.

Hồ Hoả Tước bé dần lại.

Vậy mà phía ngoài cầu, bên kia bờ mương là đường phố sáng rực của cuộc sống đời thường.

2.

Nó lao xe đến. Đặt chân lên thêm đá nóng rực, tay hua hua chiếc phon vẩy tôi đang đi tới từ phía cầu.

- Máy ảnh!

Nó hét văng lên giữa đám người vừa mới thức dậy, đang ngái ngủ dưới đất, bên những đồng chân màn xô chậu áo quần chạy được trong đám cháy. Hình như lúc trước đã có mấy người công an đến rồi lại đi. Sau đó lại có mấy người ngoài phường đến. Nhưng bây giờ thì chỉ có những cư dân của xóm ngõ ngác trong ánh ban mai đang dần rạng.

Tôi hét trả lại:

- Tổ tưởng cậu gọi tớ đi đến địa ngục.

- Cậu không thấy à? Tờ cần mấy bức ảnh. Máy ảnh của tớ bị cong mất cái màn chụp. Giờ thì đành phải làm đệ tử của cậu thôi.

Tôi bịt mũi vì những thứ mùi xú uế bị cháy khét và đám người hôi hám đang bầu xung quanh. Họ lao

nhao hỏi nhau, lao nhao chọc ghẹo. Không những trẻ con mà cả người lớn cũng lảng xảng nhòm vào tận mặt hai cô gái đang can thiệp vào nỗi mất mát của họ.

Trời còn sớm lắm. Những tia nắng mới nhô lên nóc nhà cao tầng phía xa. Những tia nắng đẹp và kiêu hãnh phủ lên thành phố màu vàng mơ, xuyên qua những lớp hơi sương mỏng mảnh đang sắp tan ra theo gió ban mai. Những tia nắng chiếu xuống mặt hồ Hoả Tước lóng lánh như những hạt cườm.

Giờ này các nhà chức trách còn đang ngái ngủ. Đêm qua xe cứu hoả được điều đến, nhưng rõ ràng ai cũng biết xe không qua được cái cầu sắt ọp ẹp có những cái lỗ tròn nhìn xuống dòng nước mương đen ngòm.

Lúc năm giờ sáng, nó gọi điện thoại cho tôi, giọng hốt hoảng:

- Dậy đi. Nhanh nhanh lên kéo muộn.

Tôi còn đang mơ đã tung chăn choàng dậy.

- Đi đâu mà sớm thế? Hôm nay tớ phải viết một bài chân dung. Sắp hết hạn nộp.

- Thế thì càng phải nhanh lên. Cầm cái máy ảnh. Còn phim không? Pin nữa. Lắp vào. Guồng ngay ra khu xóm liễu cạnh hồ Hoả Tước. Tớ chờ ở cái cầu sắt ấy.

- Chụp ảnh hả?

- Lại còn phải hỏi.

Nó cúp máy. Coi như tôi bắt buộc phải đi. Nhào nhào. Đánh răng rửa mặt. Sơn phấn áo sơ mi quần bò. Máy ảnh. Lên xe phóng thật nhanh để còn kịp về viết bài.

Nó gắt gỏng:

- Cậu chụp cái con khỉ gì thế? Có phải ảnh nghệ thuật đâu. Hôm nay phải chụp ảnh báo chí. Cậu chán nghệ rồi à?

Tôi không kịp định thần vì tất cả những điều nó đem tới. Nó luôn luôn nói. Luôn luôn thích phát cờ. Tôi giơ máy ảnh lên bấm lia lịa. Tai điếc đặc vì những ngôn từ tuôn ra từ cái miệng xinh xắn.

Chụp đám người lang thang cơ nhỡ với mấy đứa trẻ oặt ẹo kia kia. Chụp mấy cái liếp đang cháy dở. Cháy suốt từ đêm qua tới giờ vẫn chưa chán. Lúc trở về ngang qua đã cháy to lắm rồi. Xe cứu hoả như ông kễnh, cứ hú bên này đường. Mà khéo có đến hơn nửa số dân thành phố mong cái xóm liễu bên hồ Hoả Tước này tan thành tro bụi ấy chứ. Dẹp mãi không được mà. Chà, khu đất này mà làm công viên khéo mỗi ngày công ty cây xanh thu gom được cả thùng xe kim tiêm ấy chứ. Cậu biết không, muốn làm công viên thực sự là công viên, phải nâng cao văn minh xã hội đã. Nó bật cười. Chà, nếu tớ mà làm chủ tịch thành phố, với quan điểm cực đoan của mình, e chỉ một tháng là bị giáng chức. Kìa, chụp cái thêm đá, đặt nghiêng máy đi. Cậu không thấy à, cái thêm đá

này rõ ràng có từ rất lâu rồi. Mà tớ không chắc có phải rằng nó là đồ cổ hay không. Nhất định nó phải là đồ cổ được bê từ đâu đó về. Lại thật, một vật vô giá thế này mà dân ở đây không ai dám nẩy lên. Họ thánh thiện hơn chúng ta đánh giá về họ nhiều. Chụp cái xác thật rõ vào. Này, nói thật nhé, cậu có thấy sợ không? Nhìn xác người sao cứ thấy khiếp đảm thế nào ấy? Đáng thương cho kiếp con người. Ai là người thân nhỉ? Chúng mình đi viết báo nhiều khéo rồi ra thành quen, đầu óc sẽ trở lì, rồi sẽ chẳng thấy sợ xác chết nữa, tiếp theo là sẽ chẳng sợ chết. Quên mất, tớ có còn sống không nhỉ?

Này, cậu nhìn đi đâu thế? Biết đâu đây là một vụ án nghiêm trọng. Chốc nữa pháp y mới tới. Chúng mình phải chuẩn trước khi pháp y đến. Ở mà sao không có công an hay ai đến thế? Mọi khi nửa đêm rạng sáng, hề có vụ tai nạn ngoài đường hay một vụ án nào đó là các lão ấy có mặt ngay...

Mưa xuống.

Không khí sực mùi xú ối cháy đi.

Một ông già đi đến gần chúng tôi, nhìn dò xét một lát rồi đưa cho tôi cái áo mưa mỏng tang:

- Hai cô có phải là nhà báo không? Các cô không cẩn thận sẽ bị vạ lây đấy.

Nó lắc đầu:

- Chúng cháu chỉ là người qua đường. Thấy đám cháy lớn quá. Đêm qua, lúc đi hát về, chúng cháu thấy lửa sáng rực...

Ông già nhìn cái máy ảnh, lại nhìn nữa, nhìn rất lâu cái ống kính rất kỳ lạ với ông. Rồi ông mạnh dạn đề nghị, chẳng ăn nhập gì với không khí chết chóc âm đạm ướt nhẹp xung quanh:

- Cô... chụp cho tôi một bức nhé. Chúng tôi lâu lắm chẳng biết thế nào là chụp ảnh cả. Có chết cũng không có ảnh thờ. Cô tránh cái món này cho tôi nhé.

Ông đưa tay chỉ cái xác. Rồi ông ngồi xuống cái thêm đá, gần cái xác. Ông không tỏ ra sợ hay kiêng dè trước người chết. Mưa dã làm đá bớt nóng. Ông già lấy tay phui phui đá rồi ngồi xuống, tay lem nhem than. Ông chống cái bàn tay nhem nhuộm than đó lên cằm, nhìn vào ống kính máy ảnh, nhìn ra xa hơn là mặt hồ đang óng lên dưới ánh sáng ban mai rực rỡ.

Nó bảo, ông ơi ông có biết cái ông bạo chúa Nê- rô ở La Mã cổ đại không? Ông ta cũng có cái cằm giống hệt ông. Ông ta là nhà thơ vĩ đại và dâm dục nhất của mọi thời đại.

Ông già ngơ ngác nhìn ống kính. Tưởng đâu trong ống kính phát ra những điều kỳ quái ấy. Ông già hỏi La Mã cổ đại là ở đâu cô nhỉ. Tôi nghe lạ lắm. Chắc cả đời cũng không đi được đến đó.

Nó được thể tuôn ra hàng tràng những ngôn từ

hỗn độn cho bài diễn thuyết của mình. Bạo chúa Nê-rô đốt sách, đốt thư viện, rồi đốt luôn cả kinh thành La Mã để lấy cảm hứng thi ca. Cảm hứng thi ca có nghĩa là sáng tác ra những bài thơ. Viết những vần thơ có lửa cháy. Dâm dục là thế chứ còn là thế nào nữa. Đâu cần cứ phải có người nam và người nữ quần vào nhau. Lửa cho con người ta cảm giác nhục thể mạnh nhất. Nóng giã. Điên cuồng. Phát rồ dại.

Ông già càng ngáy ra nhìn.

Tôi phì cười.

Ông ơi, bạn cháu là diễn viên kịch câm của Nhà hát Hoàng Hà đấy. Ban đêm nó đi diễn. Ban ngày khi mặt trời mới mọc là nó thức dậy để nói. Nó nói nhiều vô kể những lúc thích nói. Còn thì phần nhiều thời gian, nó như người câm. Sinh nghề tử nghiệp mà. Ông bỏ qua nhé.

Rồi tôi đóng máy, hẹn ông già sẽ mang ảnh đến. Ông già nở nụ cười như một con đười ươi cao tuổi sung mãn.

Nó bảo với những người xúm quanh muốn nhờ chụp ảnh:

- Hai đứa tôi không có chuẩn bị sẵn nên không còn phim. Hẹn mọi người dịp khác. Những bức ảnh hôm nay sẽ có lúc mang đến tặng lại. Mong mọi người sớm qua được nạn, có chỗ ăn nghỉ.

Chúng tôi bước đi như giật lùi. Thậm chí như

trốn chạy. Cho đến khi chạm chân vào mép chiếc cầu sắt mới hay mình đang trở lại khung cảnh sống quen thuộc của mình phía bên kia cầu.

Những người dân xóm nhà tạm nhìn theo hai cô gái bước qua bậc thêm đá, bước qua cái xác không có người thân khóc than, bước qua những đống than nham nhở, bước qua rác và cỏ dại, để lại đằng sau mặt hồ đẹp như một nàng tiên bị bỏ quên. Nhìn theo bốn cái cẳng dài đi lênh phênh trên cầu sắt. Tiếng đế giày gõ cồm cộp trên cầu không át đi nổi tiếng thở dài đang nối theo nhau thành dòng chảy. Dòng chảy ấy cụm lại thành cụm rồi lan toả trong cơn mưa nhớp nháp, rồi sẽ lại rơi xuống mặt hồ những linh hồn mang theo tiếng thở dài và những nụ cười đời ươi.

Bỗng nhiên chúng tôi nghe thấy tiếng kèn *trompét* da diết cất lên. Nhưng cả nó và tôi đều im lặng không nói gì, cả hai đều như không phân định được tiếng kèn được phát ra từ đâu. Ngay cả khúc nhạc cũng không phân định nổi đó là khúc gì, dân ca hay nhạc xanh, nhạc vàng, nhạc đỏ; nhạc ta hay nhạc tây, nhạc tàu. Tiếng kèn luồn qua tai như con rắn, cù vào màng não, soi xét mọi mao mạch.

Trên cầu sắt được ghép bằng những tấm sắt có những cái lỗ tròn to, có một bông hoa lưu ly màu tím chồi lên từ một cái khe. Thân cây mỏng manh lớn

lên từ lớp đất đọng trên khe cầu, vậy mà cũng chất lọc được dưỡng khí trời đất để nuôi một bông hoa xinh xắn nhỏ bé, khoe sắc tím dịu dàng với đất trời.

Gót giày nó thân nhiên bước tới. dẫm ngược nhánh cây đang mang bông hoa.

Mắt tôi tối sầm lại.

Khi ấy, nó và tôi đều không nhìn thấy một người đàn ông đang đi bên kia bờ mương.

3.

Cái xác đã có người săn sóc. Ban đầu gương mặt được phủ bằng một miếng vải màu hồng điều. Một bộ quần áo tươm tất kéo kín cả hai chân hai tay che đi những vết cháy nham nhở đen thui.

Người đàn ông còn khá trẻ ngồi ngay ngắn bên cạnh. Anh ta ngồi như cách của một thiền sư. Không cho bất kỳ ai đến gần để mở tấm vải hồng điều ra xem mặt xác chết.

Anh ta ở đây đã nhiều giờ đồng hồ.

Ban đầu khi người đàn ông này mới từ đâu đó đến, người trong xóm tưởng anh ta đang lăn ra khóc bố hay anh trai mình. Đến gần mới biết anh ta đang xoa người ngủ say sưa bên cạnh xác chết. Như là

lâu lắm chưa được ngủ. Giác ngủ ập tới dưới làn mưa ẩm ướt. Bộ áo quần nhàu nát thấm đẫm nước mưa. Tiếng ngáy vang rền như sấm cuối xuân đầu hè. Hàng rìa xanh mờ quanh cằm như hàng tằm xuân cuối mùa nghiêng ngả. Cái sống mũi thẳng khá thanh tú khẽ phập phồng.

Người trong xóm kéo đến ngó nghiêng rồi bỏ về căn lều tạm của mình. Ngồi từ lều này mà chỗ sang lều kia bình luận sự kiện mới.

Lũ trẻ con không dám tới gần chỗ xác chết nữa. Chúng bắt đầu biết sợ một cái gì như là địa ngục đang phơi ra trước mắt. Người già ho lộ xụ, chán chường nhìn xác chết không còn nguyên vẹn. Nước mắt người già chảy ra thành những thứ tàn úa, lây phây nhớp nháp. Nước mắt chảy không phải khóc thương người chết, mà khóc thương chính bầu trời mặt đất có mưa bụi nhớp nháp và mùi cháy ngậy ngậy chẳng giống mùi của thiên đường. Khóc vì cuộc sinh tồn tạm bợ đã lấn lướt sự bình yên của hồ Hoả Tước, rồi cuộc sinh tồn ấy cũng đang có nguy cơ bị huỷ diệt vì ngọn lửa tai ác kia.

Với thần khí ấy của xóm liêu nằm bên hồ Hoả Tước vừa cháy rụi, chẳng ai thiết sợ một cái xác chết sắp có người nhận. Hơn nữa, cả xóm đều biết thủ phạm gây ra vụ cháy chắc chắn là cái lão xác chết doạ người kia, bởi chính lão đã to mồm tuyên án cho cái xóm này trước khi lão làm ngọn đuốc sống lăn lộn trên cỏ hôi lâu rồi tắt lịm.

Ngủ đúng nửa ngày, tức là từ đầu giờ thìn cho đến đầu giờ hợi, phổ phường lên đèn đã lâu, anh ta nhòm người dậy vùi mặt vào tay áo. Chúi ba cái thì ngẩng đầu lên hỏi một cô gái điếm đang chầu chực bên rìa con đường mòn của xóm:

- Cháy như thế nào?

Cô gái điếm liền chạy ngay tới bên cạnh, mê ngay cái sống mũi thanh tú, quên cả sợ cái xác chết vẫn đang nằm ườn trên đất. Cô liếm đôi môi khô:

- Anh hỏi em?

- Thì còn ma nào ở đây để hỏi nữa? Tôi hỏi cô cháy như thế nào? Đứa nào đốt?

Cô gái điếm quỳ xuống cạnh cái cẳng chân đàn ông ngái ngủ, để hở cặp đùi còn trắng bong giữa nếp váy mỏng:

- Em tỉnh dậy thì thấy cháy sạch cả rồi. Bác này ở cạnh phòng em thuê. Em chưa cho bác ấy ngủ lần nào. Em thề đấy. Bác ấy coi em như con. Bác ấy thì thoảng lại nói cà lăm. Lúc cháy cũng nói cà lăm.

- Nói như thế nào?

- Bác ấy hô: Cháy hết... hết cái con c. nó đi. Tao... mẹ kiếp... tao... tao đốt đấy. Tao đốt... đốt sạch.. cho... cho đời chúng... chúng mày, con... con cháu chúng mày hết tội nợ. Lửa giúp tao. Cút cái... cái con mẹ chúng... chúng mày về quê hương... bản... bản quán đi. Con gái tao cũng như chúng mày rồi. Mất con rồi. Đời tao chẳng còn gì. Chỗ này, tao... tao

đồng ý với chúng nó cho làm cái... cái công viên xanh. Hồ Hoả Tước rồi sẽ nổi giận. Hồ cuồng. Hồ cuồng. Hồ cuồng. Hơ hơ... không phải, là thủy cuồng mới đúng. *Thủy cuồng*. Nghe rõ chưa? *Thủy cuồng*. *Thủy cuồng*. *Thủy cuồng*. *Tao mà làm chủ tịch thành phố thì tao cho chúng mày tiêu đời lâu rồi. Bên Tàu hồi xưa người ta còn bắn bỏ hàng mấy ngàn người một lúc nhé. Đất đâu mà chứa cái lũ tội nợ chúng mày - Chỗ này bác ấy nói không lấp một tí nào -- Cô gái điếm khẳng định -- Em thế đấy. Nếu sai, anh được ngủ với em một lần không mất gì.*

Cô gái điếm thở dài:

- Giá như bác ấy nhảy xuống hồ thì đâu đến nổi, đốt doạ chơi thì được, ai lại đốt chết mình, cháy cả xóm luôn.

Người đàn ông nhỏ một bãi xuống cỏ:

- Cho tôi bát phở nóng hay cái gì đó vừa nóng vừa nước. Nhưng đừng mong kiếm hào với tôi.

- Thật thế ư? Anh có muốn biết tên em không?

- Để làm gì?

- Em tên là Cần. Em hăm ba tuổi rồi đấy, nhưng mọi người cứ đoán nhầm tưởng em mới mười chín hai mươi thôi.

- Cô chạy đi mua cho tôi nắm hương với bát cơm quả trứng.

Nhưng rồi cô gái điếm lại chùng chình:

- Người trong xóm giết em chết. Bác ấy là thủ

phạm đốt cháy xóm. Tuy bác ấy có hứa sẽ tìm cho em cái nhà tạm, nhưng nhà ở đây cũng cháy hết rồi. Họ lại đang cầm thù bác ấy. Em có dám khóc bác ấy đâu.

- Cô ngu lắm. Cô tưởng tôi tin lời cô với cái xóm ngu muội này hay sao? Anh ấy chỉ đốt được cái con c... của anh ấy thôi. Thế thì cô biến đi.

Cô gái điếm hoảng sợ như sắp đánh mất vật báu, coi như chưa nghe thấy người đàn ông từ chối cô lúc ban nãy:

- Em sẽ mua các thứ cho anh. Nhưng anh phải thể không đi với con nào khác trong xóm này ngoài em ra đấy nhé. Em cũng không ngủ với thằng nào nếu anh đủ sức bao em. Với cả anh phải bênh vực em đấy nhé, không cái xóm này giết em chết.

Người đàn ông nhăn mặt, nhượng bộ:

- Lời thề của tôi chỉ có giá trị một ngày thôi. Không chịu thì rút đi.

Cô gái điếm sợ mất cái sống mũi cả đời cô chưa hề vừa nhìn thấy đã mê ngay như vậy, vội vượt thẳng nếp váy xuống, lóc tốc chạy đi.

Lát sau, hương khói lên nghi ngút .

Mưa đã ngưng. Nóng bốc lên từ trong lòng đất như chừng quả đất sắp bị nổ tung.

Cái xác bắt đầu có mùi.

Người đàn ông ngồi bên cạnh cái xác. Không nghe thấy, không ngửi thấy, không nhìn thấy. Cũng không nói chuyện với cô Cần gái diêm nữa, cho dù cô ta có lay, có nhấc móc, có cấu cắn thế nào, mặc dù mắt anh vẫn đang mở, thậm chí còn nhìn cô nữa. Nhưng là cái nhìn vô hồn.

Anh ta ngồi đã hàng mấy tiếng đồng hồ.

Hương sắp cháy hết, cô Cần lại châm nén khác cắm lên cái bát gạo trắng phủ đầy tàn hương.

Đêm đã xuống từ rất lâu.

Cô gái diêm tha thiết:

- Mà anh phải biết em ra làm sao chứ. Này, anh gì ơi, anh nhìn đi.

Cô liền tóc hết váy lên tận cổ. Người đàn ông không thể không nhìn thấy. Dưới màn đêm lơ nhờ ánh sáng điện và những vì sao xa tít hắt ánh sáng quyến rũ xuống mặt hồ, thân hình thon thả của cô gái diêm hiện lên đẹp như Đức mẹ khoả thân.

Bầu trời gần lúc nửa đêm như bưng tỉnh sau cơn ngái ngủ. Bầu trời nhả ra hàng ngàn vì sao lấp loá xuyên qua những đám mây màu ghi đen. Gió đi qua chỗ có phiến đá thì dừng lại, làm thành vòng chạy lượn quanh cái xác, kéo theo những lũ nhặng đêm mò vào từng dần từng lũ. Những con đom đóm bay chập choạng xung quanh như đèn soi. Lũ chuột được dịp rúc sâu xuống dưới thân hình cái xác mà lục lội.

Cô gái điếm lấy cái que xua xua lũ chuột bỏ, nhưng không xuể. Xua chán, nguyên rửa đời chán, cô ngồi khóc. Nước mắt cô chảy xuống cỏ, ngấm xuống lòng đất.

Nhưng người đàn ông vẫn ngồi im như đang thiền.

Trên phiến đá, hình như cái xác không bị bốc mùi nữa. Nó ngừng hành trình thối rữa. Nó khô róc lại dưới bầu trời đêm, nằm nhỏ nhoi gọn gẽ, bởi ánh nắng quái phân huỷ xác chết đã nhường chỗ cho đêm đen dẹt dẹt.

Cơn buồn ngủ kéo đến vào lúc canh một. Không còn thấy sợ xác chết và lũ chuột bỏ, cô gái điếm ngả người gối đầu lên phiến đá thiếp ngủ.

Đúng lúc đó, cô mơ thấy có ai kéo cô lại gần. Mùi xạ hương và trầm nam thơm nức. Ai đó kéo váy cô tuột lên trên. Không phải cô tự kéo như lúc tối nữa. Hai cánh tay đàn ông săn chắc kéo mạnh cặp đùi cô dang rộng ra. Hai cánh tay như chủ sở hữu, ấm áp và che chở cô dưới vũ trụ đầy cạm bẫy. Rồi thân hình đàn ông trẻ trung đổ ập xuống. Cô cảm thấy thân thể anh bằng cái vật mạnh mẽ, rắn chắc. Cô rung mình như một gái đồng trinh. Ngơ ngác, hoảng hốt, lo sợ cái vật ấy sẽ rời xa cô mà trôi đi mất hút trong thiên hà. Cô dồn hết sức lực dẻo dai của mình cuốn thật chặt anh vào sâu hút trong thân thể cô.

Người đàn ông làm cái chuyện đó không hề vội vã. Lại cũng kiên nhẫn giống như cách một người ngồi thiền trên sa mạc. Cô cũng không vội vã tỉnh dậy.

Bởi cô sợ tỉnh dậy thì giấc mơ tuyệt đẹp ấy sẽ tan biến, cứ như thể cô chưa bao giờ được cùng với đàn ông, chưa bao giờ được đàn ông săn sóc đến thân thể mình. Lần đầu tiên cô được tận hưởng cái vị ngọt ngào của chuyện đàn ông đàn bà mà không bị áp lực của đồng tiền khiến tâm hồn rã rời.

Có cái gì đó tuôn chảy vào thân thể cô. Máu huyết cô gái điếm đón nhận dòng nước lạ như con chiên đón nhận nước thánh.

Cô gái điếm rùng mình.

Cô cảm thấy buồn nôn. Cô muốn nôn thật nhiều, nôn hết những xú uế trong thân thể mình.

Toàn thân cô tê dại, thứ cảm giác của tội lỗi và mặc cảm thánh thiện.

Khi cô gái điếm tỉnh dậy, cô nhìn thấy ánh bình minh bắt đầu rạng. Váy áo trên người cô vẫn nguyên vẹn và sạch sẽ. Cô nhìn thấy cái xác vẫn nằm gọn nhỏ nhoi trên thềm đá. Người đàn ông vẫn đang ngồi im như pho tượng. Hình như anh đã ngồi như thế từ hàng thế kỷ, không cựa quậy, không cả thở nữa.

Cô nhìn ra bên ngoài. Cả một vạt lều chõng

dựng tạm với những con người rệu rã đang chong mắt nhìn ra chỗ họ. Không ai dám đến gần nữa. Cũng không ai lên tiếng chửi bới, thù hận, chê bai, khinh rẻ.

Có tiếng rít ống diều. Đó là cụ già buổi sáng hôm trước nhờ hai nhà báo nữ chụp ảnh thờ. Ba thằng nghiện nằm ngổn ngang trên một cái chiếu rách, mồm trệu trạo nhai bánh mì chấm đường. Nom chúng nhai bánh càng thêm nẫu ruột. Khói bếp bốc tạm bốc lên mùi hôi nồng của rác. Lũ trẻ con nhà ai đó đang tranh nhau bát mì tôm úp vại bằng nước sôi đun trên lửa và khói rác mủn.

Bát hương đã đầy chân nhang. Trong đêm, có ai đó đã đến thắp hương liên tục. Miếng vải màu hồng điều đắp trên gương mặt cháy đen đã hơi phồng lên.

Phiến đá ánh lên dưới ban mai, làm thành một vòng hào quang rực rỡ quanh chỗ hai người sống và một người chết. Ánh sáng chiếu rọi vào chỗ họ là thứ ánh sáng mát rượi của một buổi sáng không mây đen, không mưa phùn, không nắng quái.

Nhưng xung quanh vẫn là rác rưởi và những chú chuột nhỏ đang len lỏi. Từng đàn ruồi nặng ngáp ngừng bay lên đậu xuống xác chết như thể chúng đang nóng lòng chờ đợi một bữa tiệc linh đình.

Cô gái diễm định đứng lên bỏ đi.

Cô nhìn cái xác chết. Lại nhìn người đàn ông. Lòng cô bỗng nhiên cảm thấy gần gũi thân thuộc

mà cũng xa xôi quá với cái sống mũi thanh tú và gương mặt lạnh lùng vô cảm kia.

Anh ta còn định ngồi như thế này bao lâu nữa cơ chứ?

Cô chột rùng mình.

Cái xác như con ấu trùng lớn đang trở thành cái vôi bạch tuộc hút cô dính vào cái thế giới vô hình vô ảnh mà cô không hiểu nó sẽ tồn tại trong bao lâu.

Cô chột nghĩ đến một điều: cái sống mũi thanh tú ấy, anh ta sẽ không bao giờ chịu cưới cô làm vợ.

Cô cười khẩy, quyết tâm đứng lên.

Vào đúng lúc cô gái điếm đứng lên phải dứt quân quyết định một việc hệ trọng trong suốt cả gần chục năm cuộc đời tàn tạ của mình thì có một tốp năm người đàn ông cả già cả trẻ trong xóm đi ra. Tất cả năm người đều đeo băng đỏ trên tay.

Họ đến gần người đàn ông. Một người trong số họ lên tiếng:

- Chúng tôi là đội bảo vệ của xóm lập ra, đề nghị anh cho chúng tôi xem giấy tờ tùy thân.

Người đàn ông vẫn không động cựa.

Đám năm người nhắc lại:

- Đề nghị anh cho chúng tôi xem giấy tờ tùy thân!

- Nếu anh là người nhà của ông ta thì đề nghị

anh cùng chúng tôi giải quyết mai táng. Xác đã để đến hơn ngày rồi, không thể làm ô nhiễm môi trường khu vực này được.

Đến lúc ấy người đàn ông thốt nhiên nói rất to:

- Các ông phải minh oan cho anh ấy.

Dám năm người nhao nhao:

- Minh oan cái gì? Rõ ràng ông ta đã làm cái cột đước sồng. Trước khi chết còn gào rất to là chính ông ta cố tình đốt cháy cả xóm.

- Có ai đó buộc ông ta phải làm như vậy!

- Ai buộc ông ta?

- Ông ấy đã chết rồi, không có ai minh oan cho ông ấy. Nên tôi phải minh oan cho ông ấy.

- Bằng cách nào?

- Bằng mạng sống của tôi. Nếu các ông xét ông ấy không có tội thì hãy để cho tôi mang xác ông ấy đi. Nếu các ông xét ông ấy có tội thì cứ bắt giam tôi lại giao cho chính quyền.

- Anh là ai?

- Tôi vừa ở tù ra.

Cả năm người nhìn nhau. Họ lúng túng không biết nên xử trí ra sao. Dù bị bỏ quên, cái xóm này vẫn có một tổ bảo vệ, một ông tổ trưởng nhận nhiệm vụ làm chốt đăng ký tạm trú và một anh công an khu vực có thừa bản lĩnh quản lý đám nghiện hút, lang thang...

Cô gái điếm lúc này mới quay sang chỗ năm người:

- Tôi thề với các ông, lúc trước khi chết ông ấy có gọi “con ơi, bố sẽ cứu con...”

Anh con trai trẻ nhất trong đám năm người cười khẩy:

- Bố già đếch có tiền cho cô mà cô lại bệnh bố thế. Đấy, cho cô cái xác đem đi mà thờ.

Một người nói:

- Dù sao ông ta cũng là hàng xóm tôi lửa tắt đèn của cô Cần.

Người đàn ông vẫn đỏ mặt:

- Ông ấy đã chết rồi, để cho ông ấy yên.

Anh con trai gào lên:

- Yên yên cái đầu b... Ông nhìn xem, cả xóm đang ngác ngoài kia kìa. Nhà cửa cháy rụi. Đồ đạc cháy rụi. Đến bữa ăn cũng không ra hồn. Rồi cứ cái cố này mà bị tổng khừ hết, ai đền bù, ai giúp đỡ?

- Nhưng anh ấy không phải là thủ phạm.

- Chứng cứ lúc đó rành rành, anh có gì để chứng minh cho ông ta? Bao nhiêu con người nhìn thấy ông ấy làm cây đuốc sống, lại còn gào lên là tao sẽ đốt bằng hết?

- Vậy lấy gì làm mình chứng là mọi người đã nhìn thấy nghe thấy?

- Bằng ấy con người mà anh còn thách thức à?

- Bằng ấy con người cũng phải có vật chứng. Tôi ở tù ra tôi biết, trong tù có nhiều người bị oan ức

lắm. Nay các ông, các ông thôi đi. Tôi ngồi đây cũng đã đủ thời gian cho các ông hiểu. Nếu các ông không chịu hiểu, hãy cho tôi thời gian để điều tra xem thực hư thế nào. Mà các ông xử tội theo thứ luật nào?

- Theo anh thì luật pháp sẽ bênh vực chúng tôi hay sao? Chỉ có luật của chính đám dân xóm liều, anh nghe rõ chưa?

- Nếu đúng anh ấy là thủ phạm, tôi sẽ chịu tội thay cho anh ấy.

- Bằng cách nào?

- Giấy tờ của tôi đây, tôi đặt lại để xin các ông cho mang xác anh ấy đi chôn...

- Chôn ở đâu?

- Đây là việc của tôi. Còn chỗ giấy tờ, mong các ông bảo quản giúp, tôi sẽ quay lại lấy khi có xác mình cụ thể về chuyện cháy...

- Anh định điều tra ở đâu? Vụ việc xảy ra ở đây cơ mà?

- Mặc xác tôi. Các ông có giải quyết không thì bảo.

Gương mặt, ánh mắt người đàn ông lại vẫn lên như muốn gây thêm án.

Đám năm người (quá khứ của tất cả bọn họ đều có vấy bẩn) suýt nữa quên mất mình đã quyết tâm hoàn lương, quyết tâm rũ sạch cái quá khứ u ám xưa. định nhảy bổ lên để đánh nhau với cái gã tù ghê gớm kia. Nhưng rồi chợt nhớ ra. Một người bảo:

- Giữ ba thứ giấy tờ chó của anh ta làm gì? Lại không phiền hà rắc rối thêm ấy à?

Cô gái điếm nói khē:

- Dân xóm này nay đây mai đó, làm sao anh tìm được họ để đòi giấy tờ? Em cũng phải có trách nhiệm với bác ấy. Để em xin thử.

Người đàn ông phũ phàng:

- Cô lấy tư cách gì để xin?

Cô gái điếm cảm thấy nhói đau trong ngực.

Năm người ngẫm nghĩ một lúc. Họ vẫy nhau ra một góc hội ý.

Cuối cùng họ đồng ý cho người đàn ông giải quyết theo cách của anh ta, với điều kiện phải đặt lại hai cọc năm trăm ngàn đồng, khi nào xác minh được quay trở về xóm mà xóm này còn tồn tại (mà sao lại không còn tồn tại cơ chứ?) thì họ sẽ trả lại nửa tiền, tức là một cọc năm trăm ngàn đồng. Số tiền kia để hôm nay góp thêm cho tổ đi mua bạt và chiếu phát cho các nhà trong xóm.

Người đàn ông móc hết các túi ra, đếm được hai trăm bảy mươi ngàn đồng. Đây là số tiền bạn bè trong tù gom góp cho anh ra ngoài sống tạm những ngày đầu.

Anh ngồi phệt xuống phiến đá, nơi cái xác đang nằm chờ người ta quyết định số phận. Anh hận mình, than:

- Anh Đông ơi, em thật có lỗi với anh. Đến cả mang anh đi chôn cũng không xong rồi...

Cô gái diêm nhìn những người đàn ông đeo băng đỏ van vãn:

- Các ông ơi, cho tôi góp hộ anh ấy nhé?

Năm người nhìn nhau. Cô gái diêm lặn trong ngực ra túi tiền. Cô đổ hết cả xuống dưới ánh nắng đang lên rực rỡ, đếm được cả thấy một triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng và một cái nhẫn nửa chỉ. Cô đưa tất cho người đàn ông.

Anh bàng hoàng, chưa biết nên nhận hay không. Trong lòng anh không dám khinh bỉ những đồng tiền ấy, nhưng vẻ mặt anh nhăn nhúm tỏ ra bất cần đến độ khó chịu. Anh có quyền gì mà được nhận đặc ân lớn như vậy từ một cô gái diêm nghèo khổ?

Cô bảo:

- Em cho anh vay. Sau này có thì tìm em mà trả.

Anh nhìn cô với đôi mắt đầy hàm ơn:

- Tôi biết tìm cô ở đâu?

- Anh gặp em ở đâu thì cứ về đấy mà tìm.

Người đàn ông lại nhìn cô xót xa:

- Coi như tôi nợ cô một món trong cuộc đời này.

Thế là mọi chuyện coi như giải quyết xong.

Đám năm người giao tiền và nhẫn cho ông già. Họ lập một cái biên bản bàn giao. Mỗi bên giữ một

bản. Số tiền còn lại của cô Cần cho vay, người đàn ông để làm tiền chôn cất ông Đông.

Cô gái điếm dặn với mọi người:

- Cái nhẫn ấy là của mẹ tôi cho. Các ông đừng bán nó đi nhé. Sau này tôi sẽ chuộc lại, hoặc là anh ấy về lấy lại cho tôi.

Cô gái điếm tên Cần thu xếp cho người đàn ông những thứ cần thiết. Khi anh đã gói cái xác gọn ghẽ, nhấc bổng cái xác lên vai định đi, cô Cần gọi khẽ:

- Anh ơi, anh quên chưa cho em biết tên anh là gì? Anh quê ở đâu?

Người đàn ông nhếch một nụ cười (sau ngần ấy thời gian bên cái xác và bên cô Cần, sau cái món nợ mà anh ta vừa khăng định):

- Cứ gọi tôi là thằng tù cho gọn. Cám ơn cô nhé. Tôi sẽ còn quay lại mà. Cô đừng lo.

- Em sẽ chờ đấy, anh Tù...

Cái xác lênh phênh trên vai người đàn ông đã khuất sau bụi cây phía bờ mương sau. Cô Cần cũng mệt mỏi đổ vật xuống cái giường trong căn nhà thuê đã cháy rụi, mép giường còn ấm ỉ nóng khét. Cô đang trong tâm trạng mông lung, chưa nghĩ tới chuyện ngày hôm nay mình sẽ ăn bằng gì, tối nay sẽ tìm được món khách ra sao, cái nhà bị cháy của ông Đông sẽ dựng lại như thế nào...

Trong cái không khí chết chóc mệt mỏi chưa tan, có tiếng còi xe cảnh sát vọng vào xóm liễu.

Cả xóm đã quá mệt mỏi bỗng sinh động hẳn lên. Cuối cùng thì cũng có sự can thiệp của chính quyền, cũng giống như bản án tuyên cho người tử tù, khẳng định trước khi gã gục xuống, gã là con người. Không ai quên gã tử tù là con người. Cũng như không ai có quyền quên xóm liễu là một xóm cư dân của con người.

Điều đó làm cả xóm phấn chấn hơn. Mặc dù có thể lại phải lên gân lên cốt để chuẩn bị đối phó với các lực lượng của chính quyền đang muốn giải toả cái xóm liễu nhân vụ cháy.

Nhưng còn hơn là bị bỏ quên.

Công an ủa vào xóm hàng chục người. Có cả pháp y.

Xe công an đỗ ngay mép đường phố gần chỗ đầu cầu sắt. Tất cả nhảy khỏi xe. Cả công an lái xe cũng nhanh nhẹn đóng cửa xe, bật lửa châm điếu thuốc vi na, rồi rảo theo đoàn đang bắt đầu bước chân lên chiếc cầu sắt ọp ẹp, khoét lỗ chỗ ô tròn, nhìn xuống thấy rác và chuột chết chảy theo nước cống đen ngòm.

Đội ngũ công an tiến lên.

Đại úy Hùng tay lăm lăm máy bộ đàm. Anh nhìn quanh toàn khu vực với những dãy nhà lúp xúp

không được phép xây dựng nên nhà nào nhà nấy nom như cái ổ chó, hoặc như cái chuồng chim câu. Quanh khu này, tuy không phải tất cả đều là xóm liều, nhưng hầu hết cũng là nhà không có giấy phép xây dựng, hầu hết là đất lấn chiếm từ những năm còn bao cấp. Dân trong khu vực này thành phần khá phức tạp. Ủy ban nhân dân cùng đồn công an phường phải phân chia ra thành ba khu vực, đánh số từng nhà để quản lý. Duy xóm liều bên hồ Hoả Tước thì Hùng biết cũng đã có chủ trương giải quyết dứt điểm, vì tất cả năm mươi hai hộ ở đó đều mới nhảy dù đến chục năm trở lại đây. Thành phần dân cư khá phức tạp, chủ yếu là dân xã hội đen từ khắp nơi tràn về. Nhưng giải quyết như thế nào thì anh chưa hề nghe phổ biến. Không ngờ nó lại bị cháy rụi trong một đêm.

Máy bộ đàm của Hùng réo liên tục. Anh vừa trả lời cấp trên, vừa cố gắng bám theo đội hình. Giống như các anh đang dàn trận bắt tội phạm. Thực ra trận này còn phức tạp hơn đi bắt một tội phạm chỉ được đích danh tội trạng, biết rõ căn nguyên phạm tội, biết rõ sở thích, tên tuổi của chúng...

Đi đầu tiên giống như kiêu dẫn đường là anh công an tên Lương, là công an hộ khẩu phụ trách khu vực xóm liều. Anh mặc bộ công phục là thẳng ly, quân hiệu sáng loáng dưới ánh nắng. Anh có gương mặt đen giống một gã đồ tể, nhưng lại có nụ cười hấp lực, nụ cười kéo cho gương mặt anh trở lại

vẻ hồn nhiên. Ngay cả đồng nghiệp cũng thật khó lòng nhận biết Lương đang nghĩ gì. Anh là con người kín như bưng. Có thể nói là học trò giỏi của môn học đặc biệt của ngành mà anh được tiếp thụ trong trường cảnh sát những năm tháng học ở đó.

Lương bảo với một đồng nghiệp đi bên cạnh:

- Đêm hôm trước, đang lúc tôi ngồi xe chạy cách Lạng Sơn chục cây thì có tin báo cháy.

Người đồng nghiệp còn rất trẻ, chắc hẳn mới ra trường, đầy trách nhiệm:

- Chúng em nhận được lệnh phải đến đây ngay trong đêm cháy. Nhưng cũng chỉ thu thập được một vài chứng cứ. Lão Đông tắm xăng vào người rồi châm lửa. Người cháy trụ. Nhưng cũng phải để cho mọi sự yên yên thì pháp y mới tới. Khu dân cư này phức tạp quá...

- Tôi không biết chủ trương của trên thế nào. Nhưng nếu xoá được cái xóm này thì cũng mệt đấy.

Lời của Lương như dọa dẫm ai đó.

Lương và đồng nghiệp bước mạnh lên cầu.

Đôi giày của anh vô tình xéo lên bông hoa lưu ly non nớt vừa mới ngóc đầu dậy được một ngày một đêm trên mặt cầu.

Sự kiện cả đoàn chục người công an đi vào khu vực xóm liễu bên hồ Hoả Tước khiến cả dòng người

xe trên đường phố cũng hết lại, tò mò nhìn xem có chuyện gì.

Tiếng ô tô xe máy bóp còi inh ỏi, suýt nữa làm tắc hết cả một trục đường dài.

Tiếng cãi cọ nhau vì va quệt.

Người này hỏi người kia xem có chuyện gì thế? Có phải hôm trước khu này có vụ hoả hoạn lớn lắm, xe cứu hoả hụ còi đình tai nhức óc suốt đêm, lửa cháy sáng cả một góc thành phố. Có phải không nhỉ? Phải rồi, có người chủ mưu đốt đấy. Sao ông biết? Biết chứ, tôi bơm xe hàng chục năm nay cho cả xóm liều, thuộc từng đặc điểm xe của các nhà, sao tôi lại không biết. Gớm, đây chỉ toàn là xe đạp chứ đáng mấy mà khoe? Thì thế, nên cái xóm này mới dễ cháy như vậy. Chỉ cần một mối lửa là xong, huống chi cả can xăng tẩm vào người. Sao có người lại khùng đến thế nhỉ? Muốn làm kẻ đốt đèn thì có. Ôi dào, lắm chữ nghĩa thế mà sao thích hóng hớt thế?

Mấy người bơm xe, bán nước rong trên vỉa hè trở thành trung tâm cung cấp thông tin kỹ càng. Nhưng càng hỏi, mọi người càng háo hức muốn hỏi nữa. Rồi dừng lại buôn chuyện với nhau.

- Có đứa xui đốt cái xóm liều. Cháy hết rồi thì đám ấy không còn cơ gì để trụ lại bên cạnh cái hồ đẹp như mộng mà lại xú ố toàn rác cũ lẫn rác mới.

- Rác mới thì có nhẽ chỉ toàn kim tiêm thôi ông nhỉ? Khổ thân hồ Hoả Tước. Khổ thân chúng ta.

- Nghe dân xóm liều vác cái xác định kéo lên trên biểu tình như mấy năm trước? Năm ấy cả lũ bị tổng tù.

- Nhưng vẫn không sao giải quyết được xóm liều.

- Thì cũng phải có nơi tái định cư cho người ta chứ. Quyển được cư trú mà.

- Khu vực này sẽ làm công viên, thế thì có nhẽ Công ty cây xanh bày mưu để đuổi dân xóm liều ấy đi nhỉ?

- Nói gì cũng phải có chứng cứ. Khéo không tai vách mạch rừng, mắc tội vu khống cho cơ quan nhà nước. Đấy, đốt rồi mà dân lang thang vẫn trụ lại đấy.

- Công an vào chuyến này chắc gom hết mà cho vào chung cư mới.

- Biết thế thì chúng ông cũng chui vào xóm liều mà ở, có phải là được cái nhà tái định cư không?

- Bỏ thế. Chờ đấy mà tái định cư.

Trên đồn gọi bộ đàm cho đại úy Hùng:

“Đồng chí cho người quay ra phố giải quyết vụ tắc đường.”

“Báo cáo rõ!”

Đại úy Hùng gọi tên hai công an trẻ và một công an đeo quân hàm thiếu úy quay ra đường chỉ dẫn cho xe cộ quay đúng tâm đường, giải tán đám đông đang tụ tập ngay đầu cầu.

Số còn lại cùng với đại úy Hùng và trung úy Lương công an hộ khẩu tiếp tục vào xóm. Tất cả đều chung một ý nghĩ là phải hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nhưng nhiệm vụ ở đây thật không rõ ràng, gây khó xử trong lòng đại úy Hùng chỉ ít là về mặt tình cảm và lòng thương xót con người.

Bởi khi đại úy cùng đồng đội nhìn thấy những gương mặt vô vàng, những chiếc lều căng bằng ni lông trên nền đất cháy nham nhở, những cặp mắt hết sinh khí nhìn lên trông đợi ở họ thì ai nấy đều thở dài. Những dụng cụ làm vũ khí và phương tiện chống tội phạm tuồng như đang chảy mềm trong những bộ công phục.

Năm người đeo băng đỏ từ trong một ngõ xóm tiến lên phía trước. Người cao tuổi nhất đồng dục chào:

- Chào các đồng chí công an!

Công an hỏi:

- Ai là tổ trưởng của xóm?

Băng đỏ trả lời:

- Là bác Đô, nhưng hôm nay ông ấy đi thăm con trong tù. Thằng con đã hơn bốn mươi tuổi, nghiện hút bị bệnh sắp chết.

Công an gạt đi:

- Chúng tôi hỏi các bác các anh, hiện ai thay mặt được cho xóm để làm việc với chúng tôi?

Băng đỏ đồng dục:

- Năm anh em chúng tôi vừa được xóm cử ra thay mặt họ giải quyết cái xác ông Đông.

Công an chợt nhìn thấy bát hương vẫn còn nghi ngút khói, nhưng không thấy cái xác đâu. Trên phiến đá còn in hình một vết dài như thân hình người ám khói cháy.

Pháp y hỏi:

- Cái xác để đâu rồi?

Mọi người gãi đầu bứt tai:

- Dạ thưa, nếu để thêm thì sẽ ô nhiễm cả khu vực. Chúng tôi cho giải quyết rồi ạ.

- Giải quyết? Các bác giải quyết thế nào? Ai đứng ra giải quyết?

- Chúng tôi cho xe thu gom rác hót đi rồi.

- Xe rác nào vào được tận đây? Xe rác nào dám nhận chở xác người mà không lập biên bản ký nhận?

- Dạ, bấy lâu vẫn cứ vậy. Mới tuần trước có một thằng nhóc nghiện hút bị sốc thuốc không rõ từ đâu tới chết ngay đầu xóm, người còn một nhúm bé tí, chúng tôi cũng gói vào cái chiếu cho lên xe của công ty môi trường...

- Thôi được, cũng cứ mời các bác lên đồn làm việc. Mong các bác cộng tác tích cực với chúng tôi. Chúng tôi chỉ muốn thu thập chứng cứ xem ai là kẻ gây ra vụ hoả hoạn.

- Thì ông Đông chứ ai. Chết rồi còn bị cả xóm nguyên rửa.

- Thôi được, các bác cứ theo chúng tôi lên đồn.

Ông già chụp ảnh hôm trước từ tốn đến gần anh Lương:

- Tôi cho chú hay, lúc gần ngã xuống, ông Đông có kêu gào gọi con ơi, bố sẽ cứu con. Chuyện này có người cũng nghe thấy.

- Ai nghe thấy?

- Cô Cần làm ca ve.

- Vậy bác gọi cô ấy ra đây, bác với cô ấy cũng đi lên đồn làm việc với chúng cháu luôn.

- Cô ấy ngủ một giấc qua đêm với cái xác, bây giờ đi đâu không rõ.

- Thế thì mình bác đi cùng với các bác đây luôn. Khi nào cô ca ve ấy về các bác nhớ đưa cô ấy lên đồn nhé. Nếu không chúng tôi sẽ phải làm lệnh truy nã cô ca ve.

- Vâng, chúng tôi đã rõ cả.

- Cô ta tên là gì nhỉ?

- Cô ta tên là...

Rõ ràng ông già đã nói tên cô rồi. Ông tắt luôn nụ cười méo mó dưới ươi của mình.

Ủy ban nhân dân phường dựng xe máy đẩy sân nhà ông tổ trưởng xóm liễu, lúc này là một cái sân

dây tro than đen xịt, cách chiếc thêm đá khá xa, nhưng được cái ở gần ngay mép rộng nhất của hồ Hoà Tước. Thậm chí gia đình ông còn bắc cả cầu gỗ để ra dùng nước hồ, đỡ khối tiền mua nước máy Phần Lan.

Ông tổ trưởng hôm nay đi vắng. Đêm qua, vợ chồng ông nhận được tin thằng con trong tù đang đổ bệnh nặng. Nghiện hút và mắc bệnh aids, gã đàn ông hơn bốn mươi tuổi chỉ còn sống thoi thóp, mà cái án tù do buôn bán hêrôin còn những mười năm. Ông vội vã mang tất cả những thứ cần mang, phòng chuyện con ông chết nơi xứ người thì cũng làm tang ma chôn cất nó nơi xứ người.

Bà vợ ông tổ trưởng ngồi héo rũ như cái lá ngay đầu giường kê cạnh lối vào, cái giường ông Đô vẫn hay ngồi nhìn chòng chọc tất cả mọi thứ đi ngang qua cầu để vào khu vực ông cai quản. Bà nhìn thấy đám người của Ủy ban phường kéo vào rùng rùng như đi bắt tội phạm tập thể. Bà lê người vào sâu trong bóng tối ngôi nhà chỉ còn tro tàn và vài ba cây cột.

Nhưng mọi người đã réo gọi tên ông Đô. Họ gọi và giải thích luôn là Ủy ban phường xuống đây để làm công tác từ thiện. Nếu ông Đô có nhà thì cùng họ đi phân phát từ thiện cho cái xóm liều phần đa là dân ngoại tỉnh kéo về lấn chiếm. Cứu đói đã, rồi sau thế nào tính tiếp. Bác nhất định phải hợp tác với chính quyền đấy nhé.

Bà hắng giọng:

- Ông Đô đi vắng rồi. Có cho nhà tôi bao nhiêu thì các bác cứ đặt ở sân ấy. Đấy, chỗ có mấy viên gạch bắc tạm làm ông táo. Các bác thông cảm, chúng tôi không tiện mời nước. Tiện thể, bao giờ hót chúng tôi, phải báo trước để chúng tôi làm luôn mỗi xăng như người ta.

Mọi người nhìn xuyên qua sân tro tàn, không nom thấy bà đâu cả, lầy làm lạ. Bà có thể ngồi khuất ở đâu trong ánh sáng ban ngày nhìn rõ từng cây cột cháy và những bức tường then bằng gỗ lạt nham nhỏ?

Nhưng các cán bộ phường không chấp lời bà. Họ đặt xuống cho nhà bà ít gói mì tôm, một tấm bạt làm mái che. Họ để xe máy dây sân nhà bà, rồi tản ra khắp xóm.

Những gói mì tôm và những tấm bạt cất vuông thành sắc cạnh được phát cho từng hộ gia đình y như vùng lụt bão miền Trung năm nào.

4.

Khi cô gái điếm tên Cẩn dạt vào xóm liễu bên Hồ Hoả Tước, cô bị lũ người ở đây xua đuổi chọc ghẹo, tưởng không thể trụ lại nổi.

Cô đặt cái túi xuống cỏ, đánh phệt, nhìn mọi người như một con chó hoang. Lũ thanh niên nghiện đang tranh nhau hút nốt chỗ sái thuốc, nhìn cô cười cợt đồng lõa.

Vào một đêm cách đó mấy tháng, cô nghe người đàn ông “xong việc” đang nằm sát bên cô thì thào:

- Không có nhà sao cô không thử vận may một lần?

Cô hát tay ông ta ra:

- Anh giúp em à?

Ông ta cười cợt:

- Anh thì có gì để giúp em ngoài mỗi tháng dăm ba lần với dăm ba trăm bớt xén vợ con? Có điều, em thử đi vào cái xóm bên hồ Hoả Tước xem sao, thuê nhà ở đấy rẻ hơn bùn. Biết đâu lại vợ được một mảnh đất con con đủ trải chiếu hoa.

Lời mách bảo của người đàn ông “đào hoa giả tiên” hằng đêm vang vang trong đầu cô. Không đủ tiền thuê nhà tử tế. Lại cũng không thể chung chạ với cô bạn nào, vì rất bất tiện cho chuyện làm ăn của cô và họ. Cô quyết định đi về phía hồ Hoả Tước.

Cô ngồi phệt trên cỏ một lúc thì lê ra chỗ có cái quán cóc được dựng lên dưới một tán cây xoan đào. Nắng lấp lánh như soi mới cái chốn lở lói đất cát, nên ai này đều co lại dưới bóng cây.

Lúc đó có ba thanh niên đang tranh nhau cái điếu tre đã lên nước bóng để hút cái sợi đen đen, thoạt nhìn tưởng là sợi thuốc lào, thực ra đó là *tài*

mà. Từ thế kỷ mười lăm hay mười bốn gì đó, tài mà (hay còn được gọi với nhiều cái tên khác nhau: cần sa, bồ đà, đại ma, tằm ma, gai dầu, gai mèo, lanh mèo) được phát hiện, và được sử dụng làm thuốc (an thần, giảm đau...). Hút cái này vào, con người không còn là chính bản thân họ nữa, một ảo giác kỳ diệu bay bổng nhẹ như tờ cuốn lương tri thành một mối bông bong, chủ thể sẽ chủ động “lương tri hay lương tâm là cái con mẹ gì? là cục cứt khô...!”.

Cô Cần ca ve không biết đến những chuyện rắc rối bí ẩn đó. Chỉ biết, đứa nào hút loại này, thường là đứa biết ăn biết chơi đã lâu. Đứa nào hít thứ bột trắng hêrôin, thực ra là loại học đòi chơi trội sau này, khi trò nghiện hút lan tràn khắp mọi góc gạch đời sống cộng hoà xã hội chủ nghĩa.

Ba thằng rít xong thuốc thì ngửa cổ lên trời cả cười theo đám khói thuốc như một lũ đười ươi không biết ném sinh lực đi đâu ngoài bầu trời mênh mông. Hai con nhóc ít tuổi hơn cô Cần, mặc áo hai dây óng ánh nhưng đã lấm lấm cóc cáy trên hai cái quai đeo, ăn quả cóc ương chấm muối ròn rột, cười hình hích như lũ chuột mồi. Toàn những gương mặt phờ phạc mắt ngủ, thiếu ăn, thiếu giáo dục, thừa thuốc.

Cô gọi hai cái nem chua, một chén trà nóng, lại gọi thêm một cái bánh rán nhân mật.

Chủ quán cóc là một thiếu phụ gầy gò, hai má nhô cao nom rất dữ tợn. Chị ta vừa rót nước vào

chén cho cô thì bị một gã đàn ông từ phía sau bất ngờ đập ngã lăn trên nền đất. Gã chém tay túi bụi vào ngực vào bụng chị ta, miệng chửi ầm ỉ:

- Đ. mẹ mày. Con dĩ rài. Có trả ngay cho tao cái món mày cầm đi hoang không thì bảo?

Chị ta lăn lộn nhưng không kêu một tiếng. Gã đàn ông lại dấm tiếp, gào tiếp:

- Tao nói cho mày hay. Tao rất quý tấm thân của mày. Nhưng tao đánh đây là đánh cái tư cách của mày, cái mất nết của mày, mày nghe rõ chưa?

Cô thản nhiên ngồi chồm nệm với tương ớt.

Cô chưa vào ở xóm liều bao giờ, nhưng thân cô đã lăn lóc khắp nơi trong cái thành phố bề ngoài trông nhỏ nhắn hiền dịu, mà bên trong nuôi dưỡng những ngọn lửa cuồng âm ỉ thiêu đốt mọi giá trị.

Dĩ nhiên cô không thể nhận ra những điều đó.

Cô chỉ thấy ngán ngẩm, muốn quay về quê. Nhưng ở quê cô đã có tiếng làm gái, không thể sống nổi với cái làng cổ hủ và ngu dốt ấy nữa, cũng không thể quay về thăm thân, dù chỉ là để nhìn mặt họ, vì mỗi khi cô bước về là một lần mẹ cô sụp xuống lâm trọng bệnh. Cách duy nhất để chứng tỏ mình vẫn đang có mặt trên đời và luôn yêu thương cha mẹ là gửi tiền về cho họ qua một con bạn thân.

Gã đàn ông bỗng đập tay đánh ruỳnh lên mặt bàn nước, làm đổ tung toé mọi thứ. Gã vẫn mắt nhìn cô Cần:

- Đ. mẹ! Mà y là con nào đạt đến đây? Đ. mẹ! Xóm này không thiếu gái, nhé. Mà y có độ được với mấy con đĩ non kia không? Mà y bao nhiêu tuổi?

Cô thản nhiên:

- Hỏi tuổi gái điếm khác nào hỏi tuổi Phật bà.

Gã bỗng bật cười hểnh hếch. Cả lũ xung quanh cũng bật cười theo. Chị vợ bị đấm ngã đang lồm cồm bò dậy thu dọn mọi thứ. Chị ta hỏi cô:

- Sới nào đạt về đây?

- Chẳng có sới nào cả.

- Thế thì cô không trụ được ở đây đâu. Lão Lân lùn không cho đứa nào vô cơ đến đây. Phải có giới thiệu, đảm bảo của ai đó.

- Tôi quen lũ đàn ông.

Hai cô điếm trẻ cả cười:

- Bà nhìn xem bọn tôi có quen đàn ông hơn bà không? Một ngày bà tiếp được mấy chưởng?

- Cả tổng vào chỗ này cũng xong tốt.

Cô chỉ tay xuống dưới bụng mình. Quả thật, nom cô cũng thuộc hạng gái có hai trong bốn quý tướng là eo thon hông nở -- mình nhỏ chân dài. Chỉ mỗi tội, gương mặt liu diu què mùa thóc lúa là không thể thay đổi, còn ánh mắt nhìn thì đúng là sinh ra phải số lảm thân.

Lúc đó ông Đông vừa đi làm về. Ông ghé vào quán uống cốc nước trà đá. Thêm hai gã đàn ông

trung niên vào quán. Cả hai thằng cha nom như vớt từ dưới mả vớt lên cùng lũ thanh niên nhìn cô gái diễm mới đến như lột cô ra. Gã chồng chủ quán cóc chóp chép cái miệng nhô dài như mồm ngựa:

- Khôn hồn thì cút mẹ mày đi. Khoe cái của thừa áy ở đất này, đêm nay thì mày chết.

Lũ đàn ông cười toáng lên với nhau:

- Cần gì đêm. Đây, cô em. Bây giờ thế này nhé. Nếu cô em chịu tiếp không bọn anh ngay bây giờ. Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy. Đúng bảy người cả thấy. Bọn anh sẽ có đảm bảo vàng cho cô em tá túc trên đất này.

Chị chủ quán chửi:

- Mẹ chúng mày. Cứ thử vác cần đi bố lão xem, bà mày không tha đâu.

Gã chồng nhăn nhó:

- Vừa bị trận đòn chưa sướng à?

- Tôi nợ anh tiền tôi chịu đòn. Anh đi gái công khai trước mặt tôi thế, anh bị cắt có ngày, tôi thế đấy.

Một gã trung niên cười phụ họa:

- Bắt được thì cứ cắt. Còn không bắt được thì đem về vắn cho ôm, nhỉ.

Lũ thanh niên ngứa ngứa tay, định trêu chọc sờ nắn ngay lên người cô. Một gã trung niên khác lại hỏi cô Cần:

- Chịu thế nhé?

Cô đang tần ngần định đứng lên bỏ đi, nhưng lại mặc cả:

- Tôi chỉ chịu nếu các anh ký cho tôi xin tí đất trải cái chiếu.

Lúc đó, ông già mang gương mặt hậu duệ của bạo chúa Nê- rô đi đến. Ông quát thằng con trai vừa hút *tài mà*:

- Thằng khốn kiếp! Mày có đứng lên về giúp mẹ mày lợp lại cái mái không?

Thằng con trai vẫn sợ hơi bố đứng ngay lên chạy đi.

Lũ bạn chửi đồng:

- Bố già mới doạ dơ đã quật dái lại.

Ông Đông lúc bấy giờ mới khẽ bảo cô Cẩn:

- Ông ấy có nhà cho thuê đấy, cô thử hỏi xem. Giá ở đây chỉ khoảng chừng năm mươi ngàn đến một trăm ngàn một tháng thôi. Sau này có tiền, mua lại đất của ai đó mà ở.

Cô hỏi lại:

- Tôi nghe nói ở đây có đất để không...

Chị chủ quán bĩu môi:

- Đất không bây giờ lấy đâu ra nữa. Cầm thử cái lều xem? Dân họ vác cào ra cào ngay. Phải giữ đất chứ nếu không dân khắp nơi đổ về thì có mà lộn lên đầu lên cổ nhau. Chẳng mấy chốc chính quyền lại đến xoá sạch. Có một dùm người còn chả bảo nổi nhau.

Nhờ có ông Đông là người ở thuê trong xóm đã lâu, lại có “*thành tích*” đi tù về nên không ai bắt nạt, kể cả lão Lân lùn khét tiếng *tài mà*, khét tiếng anh chị giang hồ dạt từ Bắc Kạn về, cô Cần thuê được căn phòng ngay cạnh nhà ông Đông giá bảy mươi ngàn đồng một tháng, kể cả tiền điện nước coi như hết một trăm ngàn.

Ông giúp cô dọn dẹp, chằng dây, đóng đinh, sửa sang tí chút nên nhà, tường, cửa sổ... Mọi người nghĩ rằng chắc chắn cô ta đã cho ông Đông *ăn* cô. Ngay cả cô Cần cũng đã có lần gợi ý xem ông có muốn cô trả ơn theo cách ấy không, vì cô không có tiền trả công, nhưng ông làm như không nghe thấy gì, không hiểu gì. Ông đối xử với cô như con gái mình.

Sau này, cô Cần hỏi ông Đông:

- Sao bác lại tốt với cháu thế?

Ông buồn rầu thú thực với cô:

- Cháu ơi, bác cũng có đứa con gái tuy ít tuổi hơn cháu. Nhưng số kiếp cũng nhang nhác nhau. Nó bị người ta bắt đi bán ở biên giới Lạng Sơn hồi bác trong tù. Lúc mẹ nó bỏ đi sau khi bác vào tù một năm, nó mới có bảy tuổi. Bây giờ bác chưa tìm được tung tích của nó. Cứ nghĩ hàng ngày nó cũng phải làm như cháu là bác không sao ngủ được...

Cô Cần bắt đầu tiếp khách trong căn nhà thuê. Nhưng khách ra vào khá kín đáo. Ông Đông tuy

nhăn mặt lại, nhưng là người bảo kê vô tình cho việc kiếm tiền của cô.

Những ngày gần đây, cô Cần thấy bên nhà ông Đông xuất hiện một người đàn bà. Nom rất mệnh phụ, sang trọng. Trong xóm nhiều người tò mò, nhưng rồi cũng chẳng có hơi mà để ý chuyện người. Người đàn bà lọt vào xóm này như một bông bèo tây rục rỡ không hương thơm trôi giữa dòng nước sinh. Bà ta chỉ vào nhà ông Đông chừng một tiếng rồi đi. Khi xe máy bà ta mất hút phía cuối con đường có chiếc thềm đá, cô liếc vào nhà ông Đông, thấy ông đang nằm thượt ra như người ốm.

Cô chạy sang:

- Có chuyện gì vậy bác?

Ông lật người dậy, không trả lời cô mà hỏi lại:

- Trong người cháu hiện có bao nhiêu tiền?

Cô nhảm:

- Cả thấy là... hai triệu tám trăm ngàn, kể cả cái nhân mẹ cháu cho.

Ông Đông lắc đầu:

- Bác cần một món lớn cơ. Giá cháu có độ ba mươi triệu thì cơ ngơi này thuộc về cháu. Kiểu gì thì khi họ giải toả, cháu cũng được đền bù hay hỗ trợ gì đó, bét cũng phải được chừng ấy. Nhưng ba mươi triệu cũng vẫn chưa đủ cho bác...

- Bác cần tiền làm gì mà nhiều thế?

Ông không nói gì, lẳng lặng về điều thuốc hút dóng.

Vài ngày sau lại thấy ông đi tha thẩn khắp xóm. Thường ông nhận lời làm nê thuê cho máy ông chủ xây dựng nhỏ quanh vùng. Hôm đó cô Cần không thấy ông đi làm.

Cô chạy ra theo ông khi ông về đến cổng nhà:

- Bác ơi, hay bác kiếm cho cháu một miếng đất đủ kê cái giường nhỏ với đặt cái bếp dầu nấu cơm, cháu trả tiền dần? Cháu nhận bác làm bố nuôi. Hai bác cháu mình cùng về ở sẽ đỡ tốn hơn?

Ông cười:

- Không lo. Rồi đâu có đấy thôi. Bà ta nói nếu không đủ năm mươi triệu chuộc con gái thì phải làm theo sự sắp đặt của bà ta.

Cô ngạc nhiên:

- Bà ta là ai?

- Một bà có thế lực lớn lắm. Cháu vào nhà bác bảo cái này.

Cô vào theo ông Đông. Ông chỉ cho cô cái can đặt ở góc nhà, được che kín bằng một tàu lá chuối mới cắt. Ông cười nhẹ:

- Cháu biết là cái thứ gì không?

Cô hít hít cái mùi xăng thoang thoang, nhưng không trả lời. Ông Đông bảo:

- Xăng đây!

- Bác cần ngân ấy xăng để làm gì thế?

Ông vớ ống điều, rít một hơi dài, ngửa cổ nhả khói lên cao. Rồi ông từ tốn:

- Bác thấy cháu tuy làm gái nhưng rất có lòng tự trọng, lại biết thương thân mình, biết thương người. Bác dặn cháu thế này. Mà thôi, để bác đưa cháu xem cái giấy.

Ông lật chiếu, lôi lên một phong bì. Mở phong bì ra, có một tờ giấy viết tay vắn vắn mấy chữ ngoặc ngoặc:

“Tôi là Nguyễn Văn Đông, đã qua rèn rũa ở nhà tù của chế độ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa ta. Tôi phản đối xóm liều, vì đây là ung nhọt. Nếu chính quyền dẹp chỗ này, xin cho dân trong xóm và con gái nuôi tôi là Nguyễn Thị Cần có chỗ nương thân, có công ăn việc làm, để không phải lang thang, sẽ sinh ra nhiều tệ nạn. Chính quyền nên thương dân đen. Ký tên dưới đây là Nguyễn Văn Đông.”

Cô Cần giật nảy mình. Giống như một bản di chúc.

Ông Đông ôn tồn:

“Cháu nghe lời bác, kiếm được chút tiền rồi thì đi học cái nghề, cắt tóc gội đầu hoặc may đo gì đấy. Xem có anh nào tử tế mà người ta thông cảm được cho mình thì đề nghị người ta lấy. Vợ chồng lao động chăm chỉ, không nhẽ trời không thương. Có con thì cho nó tránh xa cái kiểu sống ở xóm liều này. Phải cho nó đến trường tử tế. Bác có người em kết nghĩa,

vẫn còn ở trong tù chưa mãn hạn. Nếu nó có về tìm, cháu bảo nó bác cậy nó tìm hộ đứa con gái mất tích. Tìm đến một bà tên là Tiên Thị Kim, có thể lực lắm, làm ở bên cơ quan Nông nghiệp hay Lâm nghiệp gì đấy. Bà ta có tin tức con bé. Họ bắt bác nộp năm mươi triệu, họ sẽ sang biên giới Trung Quốc chuộc con bé về, nhưng bác đào đâu ra ngần ấy tiền? Bác không có tiền thì phải nhận một việc...”

Ông im lặng một lúc khá lâu. Cô Cần cũng không dám ho he một lời, cứ ngồi im như tượng, nghe ông Đông nói mà như đang xem một cuốn phim hình sự, trong cuốn phim ấy, tình tiết một vụ tổng tiền bắt ép hiện rõ.

“Việc ấy, bác cũng suy nghĩ lắm. Bác quyết định làm theo những gì mà Chúa trời đã chỉ cho bác. Bác quyết định làm cây duốc sống để chỉ cho mọi người thấy sự u tối. Bác thấy đường lối của chính thể ta rất tốt. Nhưng cái lũ người một từ trên xuống dưới không chịu đi đúng. Cháu xem cái xóm này. Hay hóm gì mà liều với chả liều. Một lũ ngu tối, dĩ được, ngay cả mày và tao nữa con gái ạ.

Lại nhìn lên trên. Thì cái con mụ Tiên Thị kia. Thiếu gì tiền mà cứ nhòm nhỏ vào miếng đất này? Có phải nhòm nhỏ để xây công trình lớn lao gì cho nước nhà đâu. Chúng nó chia nhau đấy. Mỗi đứa một suất đất. Sau đó mới đến các công trình bố thí cho dân. Chúng nó đã có dự án, có nhiều chữ ký của quận rồi. Khu đất bên hồ Hoả Tước rất đẹp cho

chúng bán cho nước ngoài với danh nghĩa liên doanh. Chúng ép bác làm một việc. Nhưng bác quyết định rồi. Tương kế tựu kế. Trong kế này, dân đen phải làm mồi trước. Dân đen phải chết trước. Rãy cỏ xấu trước mới chặt được gai, mới trị bằng hết gai, sau đó cỏ sẽ lại lên xanh tốt. Cháu không hiểu đâu. Sinh ra làm phận dân đen phải chịu trận trước. Chính sách của chính thể mình tốt đẹp lắm. Rồi dân sẽ được cư xử xứng đáng sau. Bây giờ thì đám dân ngu muội này chưa hiểu đâu. Họ sẽ chửi bác, nguyền rủa bác. Thậm chí sẽ hành hạ thân xác bác. Nhưng rồi họ sẽ có chỗ sinh sống tốt hơn. Con gái ạ, con nhớ điều này: dù cuộc sống có thế nào, con hãy yêu nó, hãy tin tưởng vào tương lai tốt đẹp mà cuộc sống sẽ cho con. Sau này con đừng quên ta nhé, con gái...”.

Cô Cần không hiểu gì.

Cô thấy ông đúng là đã mắc một căn bệnh nào đó mà ông thường phải đi khám ở khoa tâm thần của bệnh viện Bạch Mai. Thi thoảng chứng bệnh đó phát vào đêm, ông cười hùng hục, sáng sặc như trong cơn mơ ngủ. Cô Cần lăn qua lăn lại bên giường nhà, không dám sang gọi cửa.

Sau này, cô mới thấu hết từng lời ông Đông nói. Mỗi thời gian qua đi, cô lại càng thấm từng lời ông dặn.

Đúng ra cô chính là nhân chứng khá quan trọng cho vụ cháy ở xóm liễu bên hồ Hoả Tước.

Nhưng cô đã không nói với bất kỳ ai. Cô cũng quên mất không nói cho người đàn ông trẻ kia cách thức đi tìm đứa con gái cho ông Đông. Lúc đó trời néo miêng cô lại hay sao đó.

Thế là cô thành kính giữ những lời trăng trối của người cha nuôi trong lòng.

5.

Người đàn ông trẻ tên Hoà.
Cái xác cháy vùng vàng trên vai anh suốt dọc con đường hồ.

Lối đi này nhiều bụi rậm và rác rưởi nên hầu như không có người qua lại. Lẽ thường phải có dăm ba chục người già, người nhàn cư vi bất thiện, người tò mò, trẻ con bám theo dai dẳng. Nhưng đám người trong xóm hồ Hoà Tước đều đã rệu rã và bại hoại tinh thần, chẳng còn đầu óc đâu mà để ý đến xác chết đã có người nhận mang đi.

Anh đặt cái xác xuống, bắt đầu lo sợ có người sẽ nhìn thấy hoàn cảnh kỳ cục này. Trong cái bọc cô gái điếm dúi cho, có một tấm ni lông khá rộng và một cuộn dây gai. Anh lấy hương, châm đốt một nén rôi hươu quanh cái xác, miêng lằm rằm khẩn:

- Anh Đông, em là Hoà đây, anh sống khôn chết

thiên phù hộ cho em mang anh đi trốn lọt đến chùa Phúc Âm. Sư thầy đã đồng ý cho em mang anh đến đấy. Nhưng sư thầy dặn phải mang đến vào ban đêm, không được mang đến vào lúc ngày chưa tàn. Bây giờ em không thể chờ đêm đến. Anh bằng lòng cho em tạm thời cuộn anh lại để người trần mắt thịt không nhìn ra nhé.

Anh bắt đầu tìm cách co cái xác lại. Nhưng cái xác vẫn cứ chuồi ra thẳng đơ. Anh cầm nén hương vái bậy vái lên trời:

“Nam mô a di đà Phật...! Xin Ngài rủ lòng thương chúng con...”

Một giọt nước mắt của Hoà lăn xuống thấm vào da thịt cái xác. Anh ngạc nhiên nhìn trũng trũng vào nơi giọt nước mắt ngấm xuống trên lồng ngực ông Đông, vì chính anh cũng không hiểu vì sao mình lại để rơi nước mắt. Lâu lắm rồi anh không biết đến cái sự uly mỉ này.

Anh nấn thử. Cái xác đã mềm ra. Hoà vội vái ba vái lên trời. Anh lấy tay co hai chân ông Đông lại, lấy dây chằng ngang hông và hai đầu gối.

“Anh Đông ơi, hoàn cảnh bất buộc như vậy. Anh chịu khó một chút thôi. Cảm ơn Trời Phật đã cho em mang anh đi trốn lọt rồi.”

Hai cánh tay được co lại sát nách. Anh bắt đầu lấy ni lông cuộn cái xác lại. Nom bề ngoài, cái xác chỉ như một cái bọc chẵn cũ.

Mồ hôi túa ra đầm đìa suốt dọc sống lưng và hai hố nách của Hoa.

Anh nhìn lên trời, cảm thấy như có luồng gió mát đang chảy tràn trên đầu. Âm khí lạnh lẽo suốt dọc đường hồ được chuyển bằng những luồng gió trong trẻo.

Bỗng có tiếng tru nhỏ trong bụi gai phía mặt hồ.

Anh nhìn thấy một con chó hoang. Nó ngồi nhìn ra trừng trừng. Hình như nó đã theo dõi anh suốt cả dọc đường hồ. Bởi anh đã ngửi thấy mùi hôi của da thịt lù thú hoang. Mùi hôi đó làm anh cảm thấy yên lòng. Nó làm át đi mùi tử thi đã bắt đầu chuyển sang quá trình đầu của sự phân huỷ. Bây giờ con chó đang ngồi nghỉ, chờ xem cái món kỳ lạ trên vai người đàn ông có được ném ra cho bụi rậm không. Đôi đồng tử của nó ánh lên màu đồng hun. Bộ lông đen xơ xác như một lão già bệnh hoạn. Nhưng cái mồm của nó thì lại láng bóng và rất vừa phải, được điểm bằng một cái đốm hoa phía trên mồm ngay gần trán, giống như một chàng trai đã chải chuốt đẹp đẽ để chuẩn bị ra phố.

Anh mỉm cười với con chó.

Nó gừ gừ lâu bầu gì đó trong cổ họng. Rồi xoay chân gối đầu lên những cụm cỏ mềm mại. Đôi mắt liu riu như chờ đợi phép lạ.

Anh gọi:

- Đây Xuân Ngọc, nhà mày ở đâu? Có muốn về nhà không?

Con chó chồm lên sủa vằng cả mặt hồ. Đôi đồng tử màu đồng hun run run nổi hân không nhà.

Anh quyết định gọi nó là một tay Xuân Ngọc.

- Nếu mày không còn nhớ nhà ở đâu thì đi theo tao thôi, Xuân Ngọc ạ. Tao cũng không thể nuôi mày đâu. Tao không có nhà. Tao cũng lang thang giống mày, rồi đây tao còn phải tiếp tục lang thang hơn cả mày. Nhưng tao sẽ gửi mày trong chùa Phúc Âm. Hàng ngày nhà chùa sẽ cho mày ăn uống tử tế. Mày phải trả lễ cho nhà chùa, nghe chưa? Với tao, mày chỉ có một việc quan trọng nhất là trông coi cái mộ của ông Đông. Xuân Ngọc, mày có hiểu tao nói gì không? Tao có lời mời rồi đấy. Nếu mày hiểu và nhận lời thì đi theo tao luôn bây giờ.

Anh co cái bực ni lông dặt lên vai:

- Anh Đông ơi, chúng ta lên đường thôi. Không thể nghỉ lâu được. Họ mà biết thì gay lắm. Anh sống khôn chết thiêng cố gắng vượt qua cái chặng đường ngoài phố nhé. Nào, Xuân Ngọc, có đi không?

Con Xuân Ngọc nhảy phắt một cái dĩa ra đến vệ đường, bám ngay sau Hoạ. Nó tru lên những tiếng rôi rít như là cảm ơn, những tiếng sau như là lời già từ thế giới quanh hồ Hoả Tước. nơi nuôi sống nó hàng bao ngày qua. Cái đuôi bần thiu vẫy vẫy như từ biệt cái thế giới hoang tàn bên hồ, rằng từ nay nó đã có một người bạn, một công việc với miếng ăn khả dĩ, một tương lai tốt đẹp có tu mấy kiếp cũng khó lòng có được.

Hoạ quay đầu mỉm cười với Xuân Ngọc. Anh khoát tay:

- Chúng ta đi thôi!

Hoạ tìm những nẻo đường khuất để đi.

Con Xuân Ngọc dường như cũng đã biết hết tình thế khó khăn, lặng lẽ bám sát Hoạ mà không hề sửa hay tru lên mỗi khi có bóng người hay những chiếc xe máy xe đạp đi qua. Con đường mà Hoạ đã hình dung trong đầu để đến được ngôi chùa Phúc Âm phải đi hết hơn nửa vòng đường hồ Hoả Tước, rồi lách qua một xóm mới chủ yếu của Bộ xây dựng và một vài khu đất phân cho cán bộ của một số báo chí trung ương. Hầu hết nhà cửa ở đây đều kín cổng cao tường và dân cư còn ở thưa thớt vì đất mới được phân, đường ngõ lại chưa rải bê tông. Đi hết khu xóm mới thì ra đến cái ngõ rộng ô tô tải đi được. Từ đó lại xuyên ngang qua phố Thành An, qua một chợ xép, đến con đường mới mở để sau này sẽ là luồng đường cao tốc nối Hà Nội với Hà Tây, Hoà Bình, đi lên thành cổ Sơn Tây.

Từ giữa con đường mới đó, sẽ đi xuyên ngang qua mấy trường đại học, đi tiếp vào sâu bên trong một cánh đồng của làng La Thượng. Chùa Phúc Âm tọa lạc ngay trên mẩu rìa cuối cùng của cánh đồng rau. Chùa có một sư thầy đã già và hai mẹ con quét chùa ở vậy trong chùa đã nhiều năm.

Hoạ đã xin với sư thầy cho ông Đông được yên

ngủ trên đất chùa. Ban đầu sư thầy còn ngăn ngừa, vì đất là đất của làng, chùa là chùa của dân trong vùng đóng góp công đức để tu bổ, chăm nom. Nhưng sư thầy cũng từng gặp ông Đông và Hoà trong tù, khi ông cùng phật tử đi thăm vãng những linh hồn tội lỗi, đem đức tin đến cho họ. Từ sau đạo ấy, Hoà và ông Đông thường xuyên có những mối liên lạc mật thiết với sư thầy. Họ luôn tìm sư thầy những lúc tinh thần họ nghi hoặc điều gì trong cuộc sống.

Hoà vừa đi vừa lầm rầm kể cho con Xuân Ngốc nghe những chuyện trong tù, chuyện gặp sư thầy.-

“... Đồ Xuân Ngốc, ngày ấy tao với bác Đông mày như hai anh em ruột thịt ấy chứ. Khi tao vào tù là mới hai mươi ba tuổi. Khi ấy tao vừa học xong đại học Luật. Mày có biết tao phạm phải tội gì không? Là tội giết người đấy. Mày có thấy sợ tao không? Đừng sợ. Đơn giản lắm, thằng cha phụ xe nó ấy tao ngã từ trên xe xuống đường khi xe đang chạy, nó chệch tiền vé tao đưa không đủ đi nửa đoạn đường. Trong túi tao quả thật khi đó chỉ còn ngân ấy thôi. Tao xin nó. Tao chảy nước mắt vì mẹ tao đang ốm nặng ở nhà. Nhưng thằng phụ xe, mẹ kiếp, số nó đến thế là mật. Nó đạp tao ngã lăn xuống đường khi xe đang bắt đầu tăng tốc. Tao sa sầm mày mặt. Máu tứa ra trên mặt. Đầu tao bị đập xuống đá, máu chảy lênh láng trên mặt trên ngực áo. Cái xe khốn kiếp ấy chạy được một đoạn thì bị khách la ó phải dừng lại. Mọi người ào xuống xe, chạy đến đỡ tao dậy.

Nếu tao nhin nhục thì mọi chuyện không đến nỗi tồi tệ. Nhưng tao vùng được dậy là tóm ngay thằng lơ xe quật nó xuống. Mà không biết chú cơn bốc lửa trong lòng tao có từ rất nhiều đêm, từ những cơn ác mộng, mỗi khi tao ngủ là lại mơ thấy lửa bốc lên từ trong hai hố mắt. Cả cái xe hôm ấy chắc phải ân hận vì đã bắt lái xe dừng xe, nếu cứ bỏ mặc tao nằm dưới đường có lẽ còn may cho tao và nó, nhất là nó. Không, là tao thì đúng hơn. Vì cuộc sống của tao về sau còn khốn đốn hơn cái chết. Chết cũng còn là may mắn chán.

Tao tóm lấy thằng ấy, quật nó xuống bằng một sức lực khủng khiếp như là tao đang đấu với một con bò điên. Thằng cò lả ấy ngất đi, đến tối thì chết trong bệnh viện. Tao không bỏ trốn mà đến trình diện ngay ở đồn công an sở tại.

Này, báo chí còn đăng tin về tao đấy. Mẹ tao khỏi ốm cố tìm lên tù thăm tao, mẹ tao cho tao xem tờ báo ấy. Họ viết tao là một trường hợp chẳng phải cố ý giết người, mà chỉ là ngộ sát. Một sinh viên trường Luật, thông minh sáng láng, thậm chí ngày trẻ tao khá đẹp trai, trong cơn cuồng phát đã gây án làm chết người. Họ không bảo tao cố ý giết người. Là họ không biết thôi, tao học luật mà, không ai nghĩ cái giây phút tao quật thằng lơ xe xuống, trong tao vô cùng khoái trá sự trả thù, nỗi thèm khát được đập chết sự tàn ác, đứng đưng, biến thái của người đời.

Đúng, khi thăng lơ xe ấy đạp tao xuống đường, trái tim nó là trái tim của loài dã thú, là trái tim biến thái, là chủ nghĩa đồng tiền ngự trị, là sự nghèo đói hạ lưu. Tao phải trừng trị loài người vì tất cả những điều đó. Mà có hiểu không, Xuân Ngọc?”

Con Xuân Ngọc ghéech ghéech cái mồm đen mướt, khịt khịt như muốn nói lời chia sẻ. Đôi mắt màu đồng thau ánh lên những tia nhìn đồng cảm.

“Tao bị ngã từ trên núi cao xuống sườn đá khi đám tù chúng tao đi trồng sắn về. Khi đó tao tự nhiên hoa mắt, tự nhiên nghe tiếng mẹ tao gọi. Rồi tao nhìn thấy mẹ ở dưới sườn núi. Tao chạy tới gọi mẹ. Rồi thì ngã lăn xuống. Ông Đông cứu tao, kéo tao lên. Không có ông ấy nhảy ngay xuống chỗ có gờ đá tai mèo để túm lấy tay tao kịp thời thì bận ấy tao cũng theo mẹ đi sang thế giới bên kia rồi. Vì sau đó thì tao nhận được tin mẹ tao đã mất vì lao phổi”.

“Ban đầu tao không thấy ơn ông Đông. Tao còn tránh mặt ông ấy. Nhưng rồi ra tao hiểu là tao cần phải sống. Mẹ tao mong muốn như vậy. Nhưng là sống như một con người chân chính, mà có hiểu không? Tao tự đặt tiêu chí chân chính cho mình, không phải luật pháp đặt cho tao, mà có hiểu không? Hiểu rồi thì sau đó mới chiếu theo luật mà làm. Một xã hội văn minh thì phải có luật, phải tuân theo luật. Mà rồi đây cũng phải như thế con nhé. Chúng ta làm những kẻ tự do biến thái lâu quá

rồi. Vào chùa là để tu, không phải để hưởng lộc. Mà y nhớ chưa? Nếu mà y sợ, bây giờ vẫn còn kịp chán”.

Con Xuân Ngọc gừ gừ cầu nhàu.

Đã bắt đầu ra đến đường phố Thành An. Con Xuân Ngọc ron rón đi nép sau Hoà. Những tiếng xe máy ồn ào, người đi xe người đi bộ qua lại đến chóng mặt, nhà cửa san sát, cao vun vút. Tiếng rao tứ phía.

“Ai ngô lộc nào!”

“Trúng vịt lộn đá...ây...”

“Bánh mì!”

Hoạ an ủi con Xuân Ngọc:

- Đừng thèm thườn quá như thế. Chịu khó đi, đến chùa tao khắc chiêu đãi mà y một bữa ra trò. Đêm nay chúng ta làm cơm cúng bác Đông mà y. Mà y phải gọi là bác Đông, còn tao là chú Hoà. Tao ba năm tuổi rồi. Già rồi.

Hoạ xóc cái xác. Một ông xe ôm trở tới:

- Lên xe đi chú em. Tội gì đi bộ.

Hoạ lừ mắt nhìn:

- Cảm ơn bác. Tôi sắp đến nơi rồi.

Ông xe ôm vội vã phóng đi thẳng, ông không biết là mình sợ hãi điều gì khi nhìn thấy ánh mắt người đàn ông kia, lại thêm con chó xù xì bản thủ gừ gừ bên cạnh. Ngay cánh xích lô cũng chỉ ngoái đầu nhìn cảnh người và chó con cón đi trên đường phố, vai vác vật nặng, ánh mắt cố giấu vẻ gờm gờm.

Những người đi bộ thì ngay từ một đoạn xa đã cố gắng di tránh sang một bên.

Thành ra người và chó được đi thoải mái mà không gặp phải sự cố gì trên đường. Chỉ một lát, Hoà và con Xuân Ngọc đã đặt chân lên con đường mới còn ngổn ngang đất đá chưa mấy ai đi.

Lúc đó là lúc công an và cán bộ phường đang tràn ngập trong xóm liễu bên hồ Hoà Tước.

CHƯƠNG II

PHỐ

1.

Khi tôi bước chân đến thành phố này lập nghiệp, tôi tròn hai mươi tư tuổi.

Tôi đi xe khách ngoại tỉnh, loại xe chất lượng cao. Tôi say không biết gì cho tới khi xe vào đến phố xá Gia Lâm ven sông Hồng, phía bên ngoài cầu Chương Dương. Tôi ngơ ngác nhìn dòng sông Hồng lấp lánh nắng, nhìn những toà nhà cao mé mải. Tôi đã đến thành phố này vài lần. Nhưng hình như lần nào cũng cảm thấy sợ. Đúng hơn là cảm thấy lạc lõng giữa những bức tường thành lúp xúp nhấp nhô chạy dài hết lớp này đến lớp khác.

Rồi xe chạy vào thành nội.

Đã hẹn trước khi mua vé, gã trai lơ xe túm tay tôi

hất mạnh xuống cái bến phụ ở đường Trần Hưng Đạo khi thấy tôi cứ ngơ ngác nhìn dòng người dòng xe đang trôi qua như dòng lũ. Lúc đó xe đã gần như dừng hẳn.

Một cơn mưa rào ập xuống từ phía tây thành phố. Quả thật mưa ở đây cũng khác mưa ở tỉnh lỵ. Những giọt nước mưa nóng hôi hổi và đậm mùi nồng gắt của nắng nóng tưới trên thành phố.

Tôi chạy vội vào bến đỗ ô tô buýt cuối phố. Đó là một cái điểm chờ người ta bắc hai mái tôn dày làm thành cái nhà mi ni, ở giữa là hai băng ghế bằng thép sơn loang lổ màu xanh đỏ như trẻ con lấy bút chì tô màu.

Lúc tôi chạy vào trú mưa, trong nhà chờ không có ai cả. Hình như người Hà Nội thích đi dưới cơn mưa. Sau này thì tôi khẳng định điều đó, khi căn bệnh stress âm ỉ cháy loang lổ trong trí não những người có hàng chồng bằng cấp trong tủ đựng hồ sơ cá nhân.

Thật thú vị khi rảnh rỗi đứng nhìn mưa rơi rào rào bên ngoài, từng bọt bóng xoay xoay dưới gió, những người mặc áo mưa hối hả lao đi như lao vào vũ trụ. Cả bầu trời thành phố mưa trắng xoá. Mưa càng lúc càng to, giống như mưa đang kéo bão về. Nước ngập lênh láng trên mặt phố. Có lẽ mưa to quá nên xe buýt cũng tạm dừng chạy.

Một cô gái mặc áo hai dây bằng lụa bóng màu đen, juyp đen dang phi trên một chiếc xe ga lao thẳng

tới trước mặt tôi như thể cô ta không nhìn thấy cái bậc cao và hai cái băng ghế. Cô lao lên như người ta biểu diễn đua xe trong phim ảnh. Chiếc xe màu tím sậm kênh càng làm tròn sứ mệnh của kẻ nghịch tử, tức là làm bắn tung toé lên người cô thứ nước đang tràn trề khắp mặt đường phố mà chưa kịp chảy xuống các cống rãnh, tiếp theo là nó trượt bánh đồ âm xuống trên nền nhà chờ, động cơ rú lên đến khiếp đảm. Cô gái nhảy ra khỏi xe, kêu lên: *con khi đột*. Nước mưa và nước cống dính bết vào người để lộ ra một thân thể trắng nõn khiến người con gái như tôi cũng phải sững sờ.

Cô ngược lên nhìn tôi, cười. Rồi thản nhiên sai bảo:

- Cầm một tay xe kia đi. Kéo nó dậy. Con khi đột!

Tôi cầm một tay cái xe màu tím sậm mang mác Dylan, lấy hết sức nâng chiếc xe dậy cùng cô ta. Cũng vẫn cô ta nói:

- Con khi đột! Nó đáng giá cả cuộc đời trinh tiết đấy.

Rồi vuốt tóc, lấy cặp vền cao lên. Cái trán dô trắng mịn, rộng và phẳng. Mái tóc màu nâu hạt dẻ mềm như tơ ướt nhẹm, nước long tong rõ xuống nền gạch.

Lại quay sang:

- Cậu đưa bật lửa đây, tớ mượn!

Tôi bắt đầu khó chịu:

- Sao biết có bật lửa?

Cô bật cười:

- A, thế là tớ cam đoan cậu bằng tuổi tớ nhé. Hai năm tuổi ta, nhưng mọi người tưởng tớ mới mười tám mười chín gì đó thôi.

Nụ cười của cô ta làm tôi thấy có thiện cảm:

- Thực ra lúc này tôi nghĩ bạn chỉ mười sáu mười bảy là cùng.

Cô ta cười, tiếng cười như chuỗi pha lê reo lạnh canh trên mặt kính:

- Sao không hạ cấp cho tớ xuống mười ba mười bốn luôn? Tớ rất thích người ta không biết gì về mình, nhưng phải là hướng có lợi cơ.

Hướng có lợi? Thì ngay cả tôi cũng chỉ thích những chân trời có lợi cho mình.

Bạn hãy hình dung một cô gái tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm khoa Toán tỉnh nhà, dạy học được hơn một năm thì có bài in báo. Dạy tiếp ba năm nữa thì được tờ báo thường xuyên công tác mời về dự thi tuyển phóng viên. Và thế là trúng tuyển.

Bạn hãy hình dung con đường dẫn cô ấy trở thành một nhà báo?

Con đường ấy, chúng tôi đang đi. Chúng tôi phải đi rất dài và mệt mỏi.

Nhưng bây giờ, tôi còn đang mãi ngắm mưa, không sót ruột khi nào xe buýt đến.

Cô gái tung chiếc bật lửa trả lại tôi như một diễn viên xiếc chuyên nghiệp. Điều thuốc phì phèo trên

đôi môi tươi thắm, không hề bị nước mưa làm bọt bầy. Khói thuốc bạc hà phả thẳng vào mũi tôi thật khó chịu.

Tôi quay người nhìn xem có xe buýt chưa.

Cô ta bảo:

- Đi xe buýt làm khổ gì. Đợi một tí tớ chở đi.

Tôi từ chối:

- Làm phiền bạn.

- Khỏi lo. Từ giờ đến mười giờ đêm tớ nhàn rồi.

May mà có mưa, không thì chán chết chẳng có trò gì cho ra hồn.

Tôi băng quơ:

- Không về nhà...?

Cô ta rít một hơi thuốc thật sâu:

- Lúc nào về chẳng được.

Tôi kín đáo quan sát cô ta. Con gái Hà Nội dạo này tân tiến quá. Bây giờ là thời kỳ nào nhỉ? Đầu thế kỷ hai mốt rồi. Con gái Hà Nội đi xe Dylan, hút thuốc lá, mặc áo hai dây... Cái gì cũng lộ lộ ra cả.

Vậy còn cái bờ sâu thăm thẳm trong cõi vô cùng, cái quyến rũ tạo hoá ban cho người con gái, cái món quý giá ấy đâu cả rồi? Hay giờ đây là một thời đại mới với những thước đo mới? Các mặt hàng được tiếp thị bày nhan nhản. Cả vẻ đẹp của thân thể con gái cũng phải tiếp thị phơi bày ra?

Tôi lạc hậu hay tôi chưa hay biết gì nhỉ?

Cô ta làm tôi bị quyến rũ tới mức mới chỉ có vòn vẹn mười mười lăm phút, tôi đã ngồi chồm chệ sau cái xe mà tôi biết mọi người thường bảo rằng thứ xe ấy rất sành điệu, để cô ta chở đến khu tập thể Kim Liên tìm người di sống ở đó. Tôi đã điện thoại cho di thăm dò mọi điều. Tôi định bụng chỉ đến đó ở nhờ một thời gian trước khi tìm được một căn nhà để thuê lâu dài.

Mưa đã tạnh.

Tôi co cái va li nhỏ lên đùi giữ cho chặt.

Cô ta dừng xe bảo:

- Ngồi quá, để cái va li lên trước, tớ giữ cho.

Tôi đưa cho cô ta cái va li, nhưng trong lòng nghĩ: không biết có tìm được không?

Cô ta ngoái đầu lại, kích động:

- Có thể cậu sẽ rơi ra, còn cái va li thì theo tớ vù đi đấy.

Bất giác tôi nắm hai tay vào cái eo của cô ta. Cái eo này, nó lộ ra rồi mà sao khi nắm vào vẫn có cái gì đó như là dòng điện kỳ bí.

Nhưng mà đàn ông bây giờ có cần nhiều những kỳ bí không nhỉ?

Cặp đùi cô ta mảnh dài. Còn cặp chân tôi hơi dầy và hơi cong.

Da cô ta trắng mịn. Da tôi hồng phấn.

Tay cô ta có ba chiếc nhẫn kim cương lóng lánh,

loạn xạ màu sắc nhưng trông rất hấp dẫn. Tay tôi chỉ đeo đúngm một chiếc nhẫn bạc do mẹ mua cho để đi xa tránh gió độc.

Cô ấy mặc hai dây. Còn tôi bèn trong chiếc áo sơ mi màu xanh dương còn có một chiếc áo lót dày.

Tóc cô ấy nâu. Tóc tôi đen thẫm.

Tôi ngẫm so sánh. Rồi mỉm cười một mình.

Phố xá lướt qua in trong trí não như trong một câu chuyện cổ tích.

Sau cơn mưa, đường phố sáng loáng hơn dưới ánh điện chiều tà. Những cửa hàng lên điện sáng choang. Mái tóc của những cô gái đi hai bên đường không còn dính bết nước mưa. Cũng do mới mưa nên không mấy ai bịt kín mặt.

Những lúc như thế này, có lẽ gương mặt các cô gái như tôi mới hở ra, để mọi người thoát nhìn đã đoán biết tôi là một cô gái tỉnh lẻ có học, lần đầu tiên đặt chân lên Hà Nội tìm vận may mới.

Cô ta quay đầu hỏi tôi:

- Người tỉnh nào vậy?
- Tôi người Thái Nguyên.

Cô ta khề kêu lên, không ra reo mừng, không ra chán ngán:

- Thái Nguyên nào?
- Gang thép!
- Tổ cũng Thái Nguyên đấy, nhà tổ ở thành phố.

Chà, cũng gọi là thành phố cơ đấy. Trên đường đi hồ Núi Cốc.

Tôi ngạc nhiên ra mặt:

- Số trời cho gặp nhau thế nào ấy nhỉ?

- Số cái gì mà số. Vô tình gặp nhau. Vô tình mưa.

Mọi sự trên cái cõi sống này đều vô tình hết...

2.

Dì chỉ là di họ.

Tôi leo lên những bậc cầu thang của một khu nhà tập thể có bốn tầng để tìm đến một căn phòng cuối cùng của tầng ba, cầu thang giữa. Lối lên nhỏ hẹp và tối tăm như cái hang rắn.

Chiều chưa tàn mà bóng tối đã loang lổ trên những bức tường hành lang ảm mốc. Tiếng nôi niêu xoong chảo khua lốc cốc trong những khoang bếp nhỏ, mỗi khoang chỉ chừng năm đến sáu mét vuông. Trong các khoang như khoang tàu, ló ra những cặp mắt tò mò một mỗi, những mái đầu phidê nhuộm đủ loại màu. Có một cái đầu con trai có hai cái dải tóc nhuộm màu trắng bạc vắt ngang qua trán, tạo thành cái vòng quán giống vòng tang. Cái đầu đó vác hai con mắt trở nhìn tôi như nhìn một con mồi đang lọt vào hang rắn.

Tôi thở dốc vì bị ngạt hơi người.

Tôi tránh nhìn thẳng vào cái đầu vành tang trắng, nhưng nụ cười khăn khăn vang lên:

- Nom kia, một con bò đã lạc vào hang.

Tôi tránh cái xoong canh cải bốc khói nghi ngút vừa bắc ra đặt ngay gần giữa lối đi. Lại tránh mấy cái met, mấy cái quang gánh.

Tiếng người đàn bà quát:

- Thằng đười ươi kia, mang cái chảo lại đây mà rửa. Hết giờ bơm nước bây giờ.

- Hết bơm thì khỏi rửa. Để xem con bò vào nhà ai.

Tôi gõ cửa căn phòng cuối.

Tiếng vành khăn tang khăn khăn chen ngang tiếng gõ cửa:

- Phòng ba trăm mười sáu! Đây, gõ phải to lên. Trong đây nghe phôn suốt ngày, không ai nghe tiếng đâu.

Tôi gõ thật lực.

Cửa mở đánh uỳnh một cái. Một cái đầu đàn ông tóc chải láng mượt ngó ra.

Tôi reo:

- Cậu Mạnh!

Cái đầu của cậu Mạnh lúc lắc toàn những dây dợ mắc quanh gáy, ngoắc vào tai. Cậu Mạnh gỡ một đầu dây ra:

- Tao đang nghe đến đoạn hay. Mà ra thật đấy à?

- Vâng, cháu nhận được quyết định là thu xếp đi ngay. Di Chân đâu ạ?

- Cậu không biết. Đi chợ hay gọi đầu gì đó. Mà làm gì thì làm đi. Tự nhiên!

Tôi nghe tiếng cậu làm râm:

“Đang yên dang lành lại giở thói đi làm báo. Tưởng dễ lắm chặc.”

Cậu Mạnh bỏ mặc tôi ngồi ở phòng ngoài. Cậu chui tọt vào phòng trong nghe phon.

Mùi thuốc lá sặc sụa khắp không gian chật chội.

Đây là nhà của ông Tổng biên tập tờ *Nổi tiếng* mà ở quê chúng tôi hiếm khi có hân hạnh có được tờ báo ấy mà đọc. Chỉ khi nào đi Chân về, dì sẽ khoe khắp xóm cái thành tích có chồng nổi tiếng như thế, kèm theo lời khoe là những tờ báo đẹp đến chóng mặt. Chúng tôi tranh nhau đọc như tranh nhau kho báu. Tìm kiếm xem trong đó có những nhân vật nổi tiếng nào mà mình biết, hoặc mới xem được trên ti vi.

Nhà của ông “trùm nổi tiếng” quả thật rất giản dị.

Gọi là phòng trong phòng ngoài, nhưng cả nhà ước tính chỉ hơn hai mươi mét. Phòng ngoài chỉ độ chín mét. Kê được một tủ tường, một tủ phấn và một bàn tiếp khách. Di Chân tươi cười trên bức tường sơn màu hồng phấn. Di toạ lạc trên đó, bàn tay đặt dưới cằm mơ màng nhìn cõi nhân gian có mặt bằng

hơn hai mươi mét vuông. Phòng trong là phòng mới sửa, bán dầm ra được chừng hai mét rưỡi bề ngang, xung quanh dùng toàn khung nhôm kính hạng đắt tiền. Bề dài phần bán dầm để chừa ra đúng bằng một ô cửa sổ, thông với phòng ngoài. Chỗ đó có hai cái giá sách và một bàn làm việc. Trên bàn là một máy vi tính, ngồn ngộn toàn sách báo tài liệu.

Trên cái đệm kê sát tường ngổn ngang quần áo, chăn gối, một cái chân búp bê to tướng thò ra ngoài tám chân lên mỏng. Đây chắc là trò chơi của dì. Cậu dì lầy nhau đã lâu mà vẫn chưa có con.

Màn hình ti vi câm lặng. Tôi thò tay bật ti vi. Tiếng cãi nhau của hai vợ chồng trong một bộ phim truyền hình dài tập vang lên.

“Cô ngốc!”

“Anh là kẻ biến thái!”

Tôi rót nước, uống một hơi cạn cốc. Duỗi chân gối đầu lên chiếc va li ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Dì Chân lay lay:

- Con bé này, ra sao không điện thoại cho dì đi đón?

Tôi cố mở mắt. Nhớ ra mình đã ở phố. Đã ở nhà dì họ chỉ có hơn hai mươi mét vuông, chồng dì là một ông nổi tiếng.

Tôi cười:

- Dì ơi, nhà dì chật quá.

- Có hai người, ở thế là đủ. Cậu mày có miếng đất một trăm mét ở đường Trần Duy Hưng, bảo khi nào sắp có ba người mới xây biệt thự năm tầng.

- Bây giờ có cháu nữa là ba.

- Mày ra đây cho dì lấy khước. Tiếc là mày lớn quá rồi. Giá chỉ mười hai mười ba thì tốt. Có khước của mày, dì dễ được đứa con, may ra giữ được chân cậu...

- Nếu khước tốt, nhà ta sau này vẫn là ba người. Cháu đến ở nhờ dì với cậu một thời gian thôi, được không dì?

- Rồi dì thuê nhà à?

- Cháu không ở mãi đây được.

- Biết đâu rồi mày lại mua được nhà nhanh y như mấy con bé phóng viên ở toà soạn của cậu.

- Họ mua nhanh như thế nào hả dì?

- Ra trường là về được ngay báo. Có ngay đi động loè loẹt, xe máy tay ga. Ban đầu thì thuê nhà. Sau mua được cả đất. Làm cả cái nhà to đùng cạnh hồ Tây.

- Dì kể về ai vậy?

- Cái con bé ấy...

Dì bỗng nhiên im lặng thở dài. Tôi nhìn ngó khắp ngả. Bếp. Mở tủ lạnh, nhấc lên mấy hộp nước hoa quả rồi lại bỏ vào. Tôi gỡ túi xách lấy ra mấy quả na mới vừa chín, một bọc trà to đùng.

- Bố mẹ cháu gửi biếu cậu đi.

Tôi lại đưa dì phong bì tiền có chừng năm trăm

ngàn. Dì hờ hững cảm. Không hiểu dì đang ngẫm ngợi điều gì?

Dì hỏi:

- Thế mà đi làm bằng gì?

- Cháu đi xe buýt thôi. Cháu nghiên cứu lối đi rồi.

- Nhưng nếu không có xe đi lại thì làm sao chạy viết báo được.

- Cháu tạm khắc phục ban đầu thôi đi ạ.

- Làm báo bận lắm. Cậu mà đi tối ngày. Về là lăn vào phòng trong đọc báo nghe phon. Có khi thăm thì những cú điện thoại với ai tao cũng không để ý.

- Dì đại.

- Tao không đại.

- Cháu thấy dì đại.

- Cũng có thể. Nhưng được tiếng là vợ của ông Tổng biên tập tờ *Nổi tiếng*. Có tiền. Được đi du lịch nghỉ mát hàng năm cùng cơ quan chồng. Đi làm chỉ như đi giải trí, vì ông ấy lo cho dì chỗ làm mát mẻ.

- Dì vẫn phụ trách cửa hàng hoa cổ phần bách hoá Hà Nội hả dì?

- Ừ.

- Bán hoa thích dì nhỉ.

- Thích lắm. Vì tẻ ngắt. Suốt ngày chẳng còn trò gì hơn chuyện mong khách. Ra đây dì chỉ cho cách thức đi đái đi ỉa ở nhà dì.

- Lại có cách thức riêng hả dì?

Dì Chân cười tươi.

- Dì không quen có cháu gái lớn thế này ở cùng. Mà phải học cách ăn ở cùng dì cậu. Phải có ý có tứ. Cũng không được đi đâu khuya quá.

- Cháu nhớ rồi.

Tôi ngoan ngoãn vâng lời dì như một cô bé mẫu giáo, rồi xỏ chân vào đôi dép lê trong toa lét, nơi dì Chân dạy tôi bài học đầu tiên ở nhà dì.

Tôi loá mắt bởi ánh đèn màu rực rỡ dì bật lên. Mọi thứ sáng choang lóng lánh. Mùi thơm của hoa trà lan toả.

Toa lét nhà dì nhỏ xíu, nhưng hoa khô hoa tươi tràn ngập. Quay phía nào cũng thấy hoa. Nghĩa là mọi thao tác vệ sinh đều thực hiện trong căn phòng hoa chỉ có chừng gần ba mét vuông này.

Dì Chân thật khéo sắp xếp những lọ hoa, những lọ dầu gội, sữa tắm, nước thơm, khăn tắm, giấy vệ sinh đủ các màu... trên những kệ đóng treo tường bằng gỗ ép.

- Giấy đi xong cho ngay vào bồn, lại lấy ít giấy chùi quanh tấm lót bồn, rồi ấn nước.

- Vâng, cháu biết.

- Láy thấm lau sạch nước rút ra sàn.

- Vâng!

- Vào toa lét phải bấm ổ khoá, phòng mọi người không biết lại mở tung cửa ra.

- Vâng!

(Tôi nghĩ “mọi người” ở đây có lẽ chỉ là cậu Mạnh.)

- Không khạc nhổ bữa bãi.

- Vâng, thưa dì.

- Tắm ngồi, không tắm đứng.

- Vâng, thưa dì.

- Tắm xong tự mình lau sạch nước bám trên tường men bằng quần áo bẩn vừa thay ra, không được lau bằng khăn bông của nhà.

- Vâng, thưa dì.

- Quần áo thích giặt máy thì làm thế này...

Dì dạy tôi thao tác máy giặt electrolux nhỏ gọn nằm trong góc, được phủ bằng một tấm ni lông hoa.

- Nhà không có đĩa ở, mày chịu khó một tí để đỡ cho dì. Thuê đĩa ở tốn kém, lại rách việc. Đàn ông nhìn đĩa ở cũng như bà chủ, thậm chí còn hơn. Thật không biết cõi đời này ra làm sao nữa.

Dì không ra khinh bỉ đàn ông, cũng không ra than thở phận đàn bà. Tôi an ủi:

- Cháu sẽ viết báo phê phán.

Dì bĩu môi:

- Cậu Mạnh mày cũng phê phán ra trò đấy. Nhờ mấy bài báo phòng chống tệ nạn mại dâm mà lên được cái vai Tổng biên tập.

- Tờ *Nổi tiếng* cũng chống mại dâm hở dì?

- Tờ nào cũng phải ăn theo cái đó mới bán được báo. Tờ *Nổi tiếng* thì chống tệ nạn mại dâm trong các hoa khôi hoa hậu người mẫu... Cậu mày một là đi đêm với bọn ấy mới biết mà viết, hai là chẳng biết gì, nghe người ta kháo, thế là bịa ra. Giải giang gì đâu.

Tôi cãi hộ cậu:

- Cậu Mạnh cháu phải giải giang thì người ta mới cất nhắc chứ.

Di bĩu môi:

- Giải cái gì mà giải. Tao tốn cả đồng tiền đấy.

Tôi lảng:

- Chuyện ấy cháu chưa biết nên chưa bàn.

Di bồng nôi cháu:

- Thế mày định sẽ bàn chuyện gì trong các bài viết của mày? Đi làm cô giáo có hơn không? Học mấy năm cao đẳng sư phạm, mấy năm đi dạy lại còn được cái chân giáo viên dạy giỏi. Thiên hạ năm mớ cũng không lấy được con vợ như mày. Lại đi đua đòi báo với chả chí. Liệu đấy. Sa chân nhờ cẳng như chơi. Không khéo rồi thì cũng bồi như bồi bàn, bồi cá độ, bồi lơ xe, bồi tiền tài danh vọng... cháu ơi.

Di vừa nhạt rau, vừa khóc hờ đưa đám nghề bút của tôi ngay từ khi tôi còn chưa đặt chân đến cơ quan mới.

Tôi đóng cửa toa lét, bấm nút khoá an toàn, tụt quần.

Tiếng dì than thở trộn với tiếng nước sôi làm thành thứ hoà âm tan loãng trong bóng chiều nhập nhoạng.

Tối hôm đó dì Chân cậu Mạnh chiều đãi tôi một suất vé xem chèo.

Cậu Mạnh luôn có những vé mời đi xem kịch các loại hình sân khấu; phim của các dịp chào mừng, ra mắt, họp báo, liên hoan phim trong nước quốc tế; triển lãm các loại hình nghệ thuật như hội hoạ, nhiếp ảnh, kiến trúc thiên nghệ thuật, chương trình hoà nhạc, các live-show của ca sĩ ngôi sao... Cậu chán phèo cái trò xem kịch, nhưng một phần dì Chân bán hoa cũng muốn vươn lên cao hơn tầm hiểu biết, một phần cậu Mạnh phải chịu khó có mặt ở những chỗ đó cho thêm phần bí hiểm lung linh, và quan trọng là phải làm tròn cái vai Tổng biên tập một tờ không xa rời anh chị em nghệ sĩ nổi tiếng. Thành thử hai người không thể không thường xuyên có mặt ở những nơi *phồn hoa đêm đó*.

Cậu Mạnh gọi tắc xi đưa cả nhà đi xem. Qua ngã tư đường Lê Duẩn giao nhau với phố Nguyễn Thượng Hiền, dì Chân chỉ một hàng hoa còn tấp nập người mua:

- Nơi cống hiến mồ hôi nước mắt của dì kia kia.

Cậu Mạnh bảo:

- Mồ hôi nước mắt của cô mà có ít nào, cô vung vãi cho mấy ông bà thẩm mỹ viện bằng hết.

Di Chân cúi:

- Thế anh tưởng chỉ có mỗi cái chức Tổng của anh là to là mới vãi mồ hôi nước mắt chắc? Không có tôi lo toan, cái vốn cổ phần của anh góp vào cửa hàng bay lâu rồi.

Tôi nhìn thấy cái cửa hàng của dì với những bông hoa Đà Lạt và hoa nhập ngoại về khá đẹp. Hai cô nhân viên bán hoa mặc áo dài màu xanh và vàng nhạt kiểu con gái Huế, nước da trắng, rất ăn với những bông hoa được bó thật khéo đặt ở các góc cho khách chiêm ngưỡng.

Hai người đã hết cãi nhau.

Di thẩm thì hỏi tôi bằng cái chất giọng rất tự hào:

- Đẹp không?

Tôi thực lòng:

- Dì khéo thật đấy. Đi qua nhìn cửa hàng hoa lộng lẫy thế, ai mà chẳng muốn vào.

- Nhưng chi phí tốn kém lắm. Lại phải biết cách giữ cho hoa tươi lâu nữa. Dì phải đi học lên đấy. Chúng nó, cái bọn buôn hoa ấy, chỉ bảo sơ sơ, ai không biết phải bỏ hoa xấu, mua hoa tươi liên tục. Chúng nó bảo hoa nhập ngoại mà mình tin thì chỉ có ném tiền qua cửa sổ. Kể cả hoa nhập ngoại thật cũng cứ cố tình không tin để hạ giá. Nhưng cũng

phải khéo, nếu không chúng nó rủ nhau tấy chạy mình. Di bây giờ lắm bận hàng thân. Đường dây kín cạnh từ góc đến ngọn, nhưng không chẹt giá mà phải để thông thoáng cho chúng nó kiếm.

- Thế thì di là tư thương chứ có phải bách hoá Hà Nội nữa đâu di nhỉ.

- Thì cố phần mà lại. Mác bách hoá, lại phải vac thêm cái tổ chức công đoàn, rách việc lắm. Nhưng có tiếng nhà nước phía sau cũng có lợi hơn là một mình bươn chải trên thương trường.

- Cháu chẳng biết mấy về hoa.

- Làm gì thì tự khắc phải biết cái đó thôi. Hồi xưa di mày học văn học chứ có học hoa học đậu. Bây giờ nhiều loại hoa mới lắm. Ngoài hoa ly, hoa păng, lan tím, còn hoa kỳ lân, alabăng, rum, hồng xanh...

Cậu Mạnh cười:

- Bây giờ di ấy đang theo đuổi thẩm mỹ học thì đúng hơn. Mày nhìn xem, trên mặt di có chỗ nào chưa có thẩm mỹ học chưa? Nâng mũi, cắt mi mắt, xăm lông mày, xăm môi. Đem ngủ tỉnh dậy, cậu thấy một viện thẩm mỹ trôi trên mặt di.

Di đập vào vai cậu:

- Ông ngoa quá thể. Ông thử hỏi mấy ông bạn sếp xó của ông xem có bà vợ nào không như tôi? Nếu không biết như tôi, họ là nhà quê mới chân thấp chân cao ra phố.

Tôi chen ngang:

- Nhưng cháu thấy dì rất đẹp. Còn hơn mấy năm trước về quê xanh xao lắm.

Cậu Mạnh gật gù:

- Cũng có lý. Nếu không cậu lại mơ thấy ác mộng khác.

Họ còn lâu bầu những chuyện khác. Nhưng tôi không để ý. Mắt nhìn ra đường phố đêm để ngắm phố xá, ngắm người xe qua lại.

Đã đến rạp Hồng Hà.

Khách không đông lắm. Chỉ thấy cậu Mạnh và dì Chân chào hỏi mọi người liên tục.

Đêm nay Nhà hát chèo Việt Nam tổng duyệt vở chèo mới dàn dựng có tên *Nàng Thiệt Thê*. Báo chí Trung ương và Hà Nội được mời đến đông đủ. Đây là do cậu Mạnh chào hỏi từng gương mặt, tôi cứ thế mà đoán biết dần.

Cậu và dì ngồi ở hàng ghế gần trên cùng. Tôi ngồi tách riêng một góc chếch phía dưới vì có hai ông nào đó lôi cậu dì vào cùng ngồi.

Lần đầu tiên tôi vào một rạp hát ở Hà Nội.

Tôi có cảm giác mình đang trôi trong một cõi khác, có rất nhiều màu sắc, nhưng không có màu của cõi sống.

Có thể mọi thứ ập đến với tôi nhanh như ánh chớp. Nào cô gái lúc chiều, nào cậu dì vặc nhau với những

ý tưởng xa lạ với cuộc sống tỉnh lẻ êm đềm bấy lâu của tôi. Nào sân khấu với hai cánh màn nhung đỏ thẫm và những khúc nhạc dạo lạnh canh không ra nhạc chèo, không ra nhạc mới. Nào những nhân vật cuộc đời thực đang đi đi lại lại tìm chỗ ngồi của mình ở những hàng ghế phía dưới. Những diễn viên phụ thi thoảng lại lộ mặt ra kê kê vác vác. Những vị lãnh đạo nhà hát chạy lăng xăng đón khách, thái độ rất nhũn nhặn, cầu thị đến tội nghiệp.

Bên cạnh chỗ tôi ngồi, một cặp đang ôm nhau vẫn cắn trộm hạt dưa tí tách. Tôi thăm quan sát những người thành phố tóc nhuộm, móng tay sơn màu lấp lánh dưới ánh đèn sân khấu hát xuống.

Màn nhung được kéo.

Vở bắt đầu bằng dàn nhạc đủ các loại nhạc cụ dân tộc, từ trống, phách, nhị, tam thập lục...

Nàng Thiệt Thê và chồng nàng là một nho sinh xuất hiện.

Những vở hạt dưa bắn tứ tung. Tiếng hôn nhau thê thảm. Mùi nước hoa lancom của cậu Mạnh và mùi nước hoa *poème madâm* gửi mua tận bên Pháp của dì Chân đang đánh lộn nhau trong không gian sặc hơi người. Tôi trôi trong chuyến xe chất lượng cao. Muốn ối mưa.

Nàng Thiệt Thê đang chạy theo số kiếp của mình. Mọi bi kịch mâu thuẫn được bóc dần từng lớp.

Tôi ngáp dài. Chân đặt lên mép ghế hàng trên. Tôi không cưỡng nổi giấc ngủ ập đến.

Trên sân khấu, nàng Thiệt Thê đang than khóc cho thân phận đại dột của mình. Những bài từ được luyện kỹ trong phòng tập tối tăm, ẩm mốc, nay bung ra dưới vòm nhà hát lung linh ánh đèn màu và thắm đẫm nhạc đệm, khiến cho khán giả mê chèo vỗ tay liên hồi kỳ trận. Cô diễn viên đóng vai nàng Thiệt Thê đang được giới chèo và báo chí chú ý. Có lẽ cô sẽ là gương mặt trang bìa cho số *Nổi tiếng* mới của cậu Mạnh.

Hình như tôi đã ngủ thiếp đi khá lâu.

Có ai đó nâng bàn chân tôi đặt sang một bên góc ghế phía trước. Tôi giật mình choàng dậy. Một người con trai còn rất trẻ, chắc chắn ít tuổi hơn tôi đang chăm chú theo dõi màn kịch. Hai tay thì thoảng nâng chiếc máy ảnh lên chụp đánh roạch một cái, đèn flash loé sáng. Dám chắc đây lại là một nhà báo năng động của một tờ nào đó.

Tôi ngượng ngùng khẽ rút chân lại.

Anh ta bỗng quay ngoắt lại, cười:

- Ngủ đã nhỉ.

Tôi ngượng chín mặt.

Anh ta vẫn không buông tha:

- Chị ngủ đúng mười lăm phút rồi đấy. Có cái đoạn hay nhất, cao trào nhất thì lại ngủ.

Tôi cãi:

- Làm gì đã đến.
- Sao biết là chưa đến?

- Tôi xem kịch mấy lần rồi. tôi biết, càng về cuối cao trào càng lên. Thế mới là kịch hay. Nhưng mà tôi thấy đạo diễn Trần Bảng đã mạnh dạn cách tân tích cổ nàng Thiệt Thê. Cách tân để phù hợp tâm lý hiện đại.

- Chị chắc vốn là cô giáo?
- Sao bạn biết?
- Nói năng sặc mùi giáo.

Tôi chưa kịp phản ứng, đã thấy cánh tay anh ta chìa ra túm ngay lấy tay tôi lắc mạnh:

- Tôi với chị bắt tay làm quen. Chính ra là tôi đã quen với cái chân của chị trước, rồi đến cái tay. Thực ra chị ở báo nào?

Anh ta cười, một mắt nhìn tôi, một mắt vẫn hướng lên sân khấu, đúng vào lúc nàng Thiệt Thê hổ thẹn không dám nhìn mặt chồng, quyết tâm hất đổ bát thuốc mà chồng đã tụt tay sắc rồi sai người hầu bưng đến cho nàng.

Tôi rút tay ra khỏi bàn tay xa lạ. Anh ta quay lại hạ giọng:

- Nhớ tên tôi là Hoàng Thế Dương đấy. Còn chị?
- Tôi tên là Kỳ!
- Lại thế nữa. Tên như con trai. Nhưng mỗi chữ Kỳ thôi à?

Không hiểu sao tôi không thể nói dối. Tôi thành thật khai báo:

- Phan Cẩm Kỳ.

- Chị làm tôi thấy tò mò đấy. Mà chắc gì cô đã hơn tuổi tôi? Còn gì hay hơn thế nữa không?

- Còn. Phải gọi tôi là chị. Chắc chắn tôi nhiều tuổi hơn.

- Gọi bà cũng được, trừ cái từ linh thiêng là mẹ. Chị cảm tình con gì?

- Còn cậu?

- Chà, gọi tôi là anh thì đúng hơn. Con gái nếu có hơn một vài tuổi thì càng hấp dẫn đấy.

- Còn lâu...

Chúng tôi -- tôi và Dương -- đã quen nhau như vậy.

Ngày hôm sau tôi gặp Dương bước lên những bậc cầu thang của toà soạn báo *Hôm nay*, nơi tôi sẽ ăn lương và sống chết cùng nó ít nhất là một thời gian dài.

Cậu ta đi vội vã. Nhưng đó là dáng đi đúng chuẩn người đang công tác tại nhiệm sở.

Dương cười cười nhìn tôi. Rồi không nói không rằng, cũng không kịp để cho tôi có lời chào tử tế, ra nhà xe, nổ máy chiếc Jupiter màu đỏ, lao đi theo một vụ quan trọng nào đó.

3.

Tôi ngạc nhiên khi nhìn thấy cô ta ngay cổng cơ quan tôi. Cô đang đi lên gác, lối lên phòng Tổng biên tập.

Một cảm giác mơ hồ thân thiết xâm chiếm lòng tôi.

Cô mặc bộ juýp nền trắng hoa chấm đen. Chiếc mũ hơi rộng vành-cũng một loại vải. Đôi sọc màu trắng sữa. Chiếc xắc nhỏ màu kem đựng đưa theo nhịp chân.

Cô nhảy lên hai bậc thang một. Tai lủng lẳng sợi dây phôn đen. Hình như cô đang chú ý nghe một đoạn băng ghi âm nào đó, mặc dù đôi chân nhún nhảy y như đang trong một vũ điệu.

Tôi lùi lại, đợi cô ta đi khuất mới leo lên cầu thang.

Không lẽ cô ta cũng là nhà báo? Cô ta là một con cáo xình xắn thì đúng hơn.

Phòng phóng viên ở tầng hai, cạnh phòng Tổng biên tập. Có hai cái cửa sổ to đùng. Một cái ngay sau lưng tôi, có vài ba cành bằng lăng của một cây bằng lăng cổ thụ xoà vào che đỡ ánh sáng chói gắt. Buổi sớm, chim sâu chuyền cành lách chích nghe thật lảnh mạn, đầy không khí đồng quê xa xăm vào cái

chống dầy áp khung nhôm kính che chắn nào máy pho to, nào máy fax, cục máy điều hoà cổ lỗ nằm ườn ngay sát mép sàn.

Mùa hè khi đến mùa hoa bằng lăng nở, một màu tím rực rỡ ập vào phòng như cơn lốc. Mới hôm qua còn xanh nụ, hôm nay đến, mở cửa ra đã thấy cả khung trời dũ dội một màu tím. Những cánh hoa nở bung không e dè. Không đem đến cho khứu giác nhân gian một mùi thơm cụ thể nào. Dường như mùi thơm đó thật tinh khiết, lẫn vào đất trời, thanh lọc những bụi bặm, rác rưởi, nhưng không hề ngại ngần khiêm nhường trốn vào nơi sắc sắc không không.

Hình như Dương đã đến, dang di lấy nước đổ vào bình lọc. Hôm nay đến phiên trực của cậu ta.

Tôi đặt cái túi xách nịch đầy tài liệu vào chỗ của mình.

Tôi ngồi ở chỗ này đã được ba tháng.

Phòng phóng viên có tất cả bảy người. Ba người đã có gia đình và con nhỏ, còn lại bốn người đang trong quân số phải sinh hoạt chi đoàn thanh niên.

Tôi thường đến sớm thứ hai sau Dương.

Mặc dù báo đã có nhân viên dọn dẹp, nhưng Dương hay phải đưa mẹ là kế toán trưởng một ngân hàng cổ phần đi làm từ lúc bảy giờ, đưa mẹ đến nơi rồi ăn sáng mà vẫn chưa đến tám giờ nên Dương thường đến mở cửa, đun luôn nước pha trà, bật nhạc, bật ti vi mi ni của trưởng phòng, thậm chí vào

internet, để mặc mọi thứ réo sôi âm ĩ xung quanh cho đến khi tôi hoặc ai đó đến vặn nhỏ bớt các loại volumn lại. Khi ấy cậu ta vui mừng như một ông già về hưu có người trà dư tửu hậu cùng.

Tôi đẩy cửa và luôn chói mắt vì những thứ hiện đại lỉnh kỉnh trong phòng làm việc, mặc dù buổi sớm mai tốt lành mát mẻ đang bùng lên dịu dàng bên ngoài hai ô cửa sổ.

Trước mặt, phía sau lần lượt là sơ đồ hình bát quái những cái bàn được sấm nhiều lần nên mỗi cái lại mang một dáng vẻ, một kiểu chế tác từ gỗ, phản ánh hơi thở hiện thực của đồ gỗ thời kinh tế thị trường, đồng thời phản ánh lối làm việc và tình trạng kinh tế lỗ mỗ của toà soạn.

Sơ đồ đó được trình bày theo thứ tự hình vòng cung cuốn:

Lanh - Minh - Dương - Kỳ - Hồng - Thu - Lâm - Không có ai.

Bàn của chị Lanh, trưởng phòng phóng viên (một chồng, hai con đủ nếp tẻ, đứa lớn học lớp mười, đứa nhỏ mới đi mẫu giáo bé). Cái bàn to nhất, mang màu xanh lá cây non. Kê ngay chính giữa phòng, khẳng định quyền uy. Một nửa bàn hình vành cung dùng làm chỗ để tài liệu, giấy bút viết tay. Một nửa làm tách riêng bởi một miếng gỗ thụt lùi xuống, đặt đủ một vi tính màn hình mười bảy inch. Phía trên và hai bên là những mảnh gỗ cách điệu, có thể trưng

bày đủ mọi ý tưởng độc đáo và lãng mạn như các loại hoa khô hoa tươi, các loại đĩa mềm đĩa cứng, các loại sổ sách, máy in, môđem mạng, radio, ghi âm, cái chặn giấy có hai trái tim lồng xiên chéo, tivi màu bé bằng cuốn sổ dùng để ghi chép theo dõi hành vi, hành tung, thành tích, sơ suất, thiếu sót, đăng ký bài vở, phân công phiên trực... của phóng viên. Thường xuyên trên mặt bàn xuất hiện những túi hoa quả, bánh trái, thư từ của cộng tác viên, công văn, giấy mời họp (dĩ nhiên cuộc họp nào không hấp dẫn, không hứa hẹn phong bì dày, hoặc là một cuộc họp có hình dáng tạo điều kiện cho cấp trên ban phát cho cấp dưới thì cái giấy mời đó sẽ bay sang bàn khác).

Bàn của anh Minh, phó phòng (một vợ, một bồ già hơn vợ, hai con trai đang tuổi học lớp năm và lớp một, nên chưa đáng lo ngại về tình trạng nghiện hút trong học sinh). Bàn kê ngay cạnh cửa sổ thứ nhất, không có cảnh bằng lăng nào che chắn tầm mắt. Bầu trời thành phố in hình những đàn chim đang bay bay, mơ màng những tháp cao tầng và không gian phía trên của mùi xăng dầu và lớp bụi bặm hạ lưu. Cái bàn này cũng khá rộng, nhưng lại mang màu gỗ và được xẻ từ gỗ chứ không phải làm bằng bột gỗ ép. Trên bàn cũng có một vi tính, nhưng vi tính đời cũ và màn hình chỉ có mười bốn in-sơ, không có máy in, không có gì nữa ngoài một cái gạt tàn, vừa làm thuốc kè, vừa làm cái chặn giấy luôn thể.

Bàn của Dương, cách bàn anh Minh một cái giá báo. Bàn có thể hình dung nơi ngồi của một nhà báo trẻ, mặt mũi trắng trẻo thư sinh. Trên bàn có hai hình nhân bằng gỗ dựng cạnh hộp bút. Hình nhân màu sắc sặc sỡ. Hộp bút màu xanh mực. Ai cũng biết cái mũi của hình nhân nam nhọn như ngọn kim tự tháp. Còn bộ ngực của hình nhân nữ thì to phè ra như một bình nguyên mênh mông. Chính vì hai hình nhân này mà ban đầu tôi đã ngỡ rằng trong Dương không đơn thuần là một đứa con trai có hiếu hàng ngày đưa mẹ đi làm, một thanh niên tiên tiến của thời đại mới, đã làm quen với tôi trong một bối cảnh *phồn hoa đêm* đậm màu sắc văn hoá dân tộc, không nề hà đun nước pha trà thay cô phục vụ.

Dương là một nhân tính khác biệt trên trái đất. Có thể là dị biệt của một cuộc di căn bao nhiêu kiếp đời giữa một kẻ tù tội được triều đình cải hóa xung lính trong đạo quân nông công xâm lấn miền đất lạ, cưỡng hôn một cô thôn nữ bản xứ.

Bàn của tôi cách bàn của Dương một bình nước lọc. Khi tôi nhìn xéo ngang, mặt Dương qua lăng kính nước hình cột trụ mang sắc thái hỗn hợp của khí, màu và biến hình; đôi khi như một đứa bé mới oe oe chào đời, đôi khi như một tử thi biến dạng. Có khi tôi lại nhìn thấy chính mình đang nhu mì ngoan lành viết theo phân công của chị Lanh, khi ấy mặt tôi hồng hào in trên bình nước màu sắc hả hê chờ đợi những phần thưởng cuộc đời. Có khi tôi thấy

mình cũng đang biến dạng, với bộ mặt méo mó không đáng tin cậy, quyết tâm viết những gì thấy, những gì nghe và những gì cảm được bằng chính sự bức bối làm cho bộ mặt không còn sinh khí che đậy sự thật ấy.

Trên bàn, tôi đặt một giá sách nhỏ hai tầng. Trên giá là mấy cuốn văn kiện, tài liệu tổng kết công tác của ngành văn hoá trong từng năm. Một lọ hoa không mấy khi có hoa cắm, xù xì góc cạnh y như một thân gỗ già. Một hộp đựng bút bằng gỗ mà Dương tặng tôi khi mới đến cơ quan không hiểu vì lý do gì. Cái hộp này còn đáng nói đến hơn là cái bàn gỗ màu ghi sáng phổ biến hiện nay ở Hà Nội mà khi tôi về, chị Lan nhiệt tình giao nó cho tôi để sắm cái bàn màu xanh lá cây non. Sẽ có dịp tôi nói đến cái hộp đựng bút đặc biệt này.

Bàn của Hồng, cô bé mới tốt nghiệp báo chí tổng hợp, có một cái răng khểnh duyên và giọng nói hơi ngắn lười. Bàn kê sát tường ngang. Trên bàn ngày nào Hồng cũng tự mua cho mình một bông hoa, chủ yếu là hoa hồng. Thảng hoặc có một bông đồng tiền đỏ chói chấp chới sát tường, Hồng mạnh dạn tuyên bố, dù thích hoa hồng vì tên cô là Hồng, nhưng cô tôn sùng hoa đồng tiền. Bên cạnh lọ hoa là một chồng báo lưu. Hồng luôn phải đọc đi đọc lại những bài báo để lấy hơi viết bài mới. Dù không đạo báo, nhưng những bài viết của cô cứ lỗ chỗ xôi đỗ khiến chị Lan rất khó chịu. Tuy nhiên chị vẫn cấm cú tự

mình biên tập nát nước cho những bài báo của Hồng mà không hề đưa cho anh Minh, có thể vì Hồng hay chịu khó đến nhà-cho quà và chơi với đứa con gái mới đi mẫu giáo bé của chị.

Bàn của Thu, bằng tuổi tôi, kê chéo góc với bàn của Trưởng phòng. Trên bàn có độc một cái gạt tàn khá đặc biệt vì nó vừa có chức năng đựng tàn thuốc lá, vừa đựng bút và làm luôn cái chặn giấy. Thu ngồi làm việc chân bắt chéo ghếch lên bàn, miệng phì phèo điếu thuốc Mild Seven. Khói thuốc đầu độc tâm hồn Thu, đầu độc luôn không khí thư sinh trắng trẻo, hoa hồng thơm ngát, tinh thần làm việc cao ngút trời, niềm đam mê tiền, đam mê gạch xóa những con chữ vừa được ném ra trên mặt giấy hoặc trên mặt màn hình máy vi tính cổ lỗ sĩ... của cả phòng.

Bàn của anh Lâm ở khúc chót hình vòng cung cuốn (anh là công an “tuột xích” xin được về bảo ăn lương hợp đồng ngắn hạn, có tới bốn con với hai bà vợ không chịu chung sống hoà bình, nhưng phải chịu *cùng là vợ* và bà nào cũng ra sức nắn bóp túi tiền của anh, dĩ nhiên bà hai không có hôn thú chính thức). Bàn kê gần cửa ra vào, làm vai trò che chắn những cái công tắc điện nhằng nhịt, cũ mới lẫn lộn. Bàn này xấu nhất, cũ nhất với một cái chân lung lay một từ thời bao cấp xa xưa. Khi anh Lâm đến thì trên mặt bàn khá sinh động: nào cặp đựng giấy, các loại bút mang dáng dấp các châu lục, một ghi âm xịn chỉ nhỏ bằng hai ngón tay ghép lại, chạy

từ, không dùng băng ghi làng nhàng gì cả. Rồi máy ảnh kỹ thuật số, máy tính xách tay loại xịn nhì (vì xịn nhất thì phải dựng được cả phim để cung cấp cho đài truyền hình), di động nokia đời áp chót, màn hình nháy liên tục, thanh âm réo liên tục. Những câu chuyện, những mẩu đối thoại thì thoảng lợt ra nguyên hình nguyên trạng: đánh đập bà nó đi, mẹ kiếp; để đó tôi xử lý cho, phen này thì chết với ông, nhà sáu mươi mét mặt bằng chứ gì... Đại loại nói xong những mẩu đối thoại đó thì gương mặt anh Lâm tỏ ra sinh động hẳn. Anh quay ra cười ha hả với cả phòng, bật lửa châm một điếu xì gà mua ở phố cổ, phả khói mù mịt làm máy điều hoà hoạt động bằng hết công suất vẫn dường như đang rên rĩ xin xỏ với anh: hãy tha cho tôi, đừng viết về cái vụ máy giả đó, tôi sẽ trả anh tiền cao hơn, thậm chí gấp mười cái món nhuận bút anh nhận được nếu viết như thế như thế...

Bàn cuối cùng không của ai, đặt một cái vi tính cũ nữa dùng chung cho năm phóng viên không có chức vụ gì. Cái vi tính này được cài đặt khá nhiều trò game, nhưng đã lâu không được bổ sung thêm trò mới vì trò mới thì tốc độ và độ nét, bảng phân màu như những đĩa trẻ hiện đại không chịu chui vào cái nhà vừa chật vừa cũ. Tôi hay chơi bài tây. Dương mấy lần cố cài đặt trò Đế chế nhưng máy không nhận, đành theo trào lưu chơi lines 98. Ăn thua nhau từng điểm.

Hoa quả vì thế thường được mang vào phòng làm ô nhiễm thêm môi trường vừa lạnh vừa khô do máy điều hoà tạo ra.

Có tiếng cười con gái bên phòng Tổng biên tập.

Lại có cả tiếng cười của con trai xen tiếng ù ù không ra cười không ra thoại của đàn ông. Giọng ù ù như tàu bay đó đích thị là của ông Tống Đình, Tổng biên tập. Còn giọng cười con trai là của Dương. Thảo nào không thấy Dương đâu.

Tôi bước ra phía cửa, nhìn xéo sang. Cái dải nơ trên tà juýp hoa đang tung theo cánh quạt quay hết tốc lực đầu buổi sáng để xua hết ám khí của cả một đêm. Cặp đùi thẳng và mênh mang sinh động.

Cô nhân viên dọn dẹp bê khay ly tách vừa được cọ rửa sạch sẽ vào, liếc cái đã thấy ngay tình hình, buông mấy câu:

- Cô ấy là nhà báo Phương Nam của tờ *Nổi tiếng* đấy.

Tôi tròn xoe mắt:

- Phương Nam?

- Vâng, đàn ông chạy theo đếm không hết. Nhưng cũng phải thừa nhận viết rất sắc.

- Lâm cũng chịu khó đọc báo nhỉ?

- Em định đến hè xin chú Đình chứng giấy cho em đi thi tại chức báo chí.

- Lâm thật là có ý chí nghị lực đấy.

- Làm sao bằng được chị. Hồi em ở trên quê, em vợ được tờ *Hôm nay* in khổ cũ, em đã viết thư cho chú Đình nên chú ấy mới biết em. Khi chú ấy lên Tuyên Quang công tác, em đưa chú ấy đi chơi thăm thú mọi nơi. Chú ấy hứa sẽ giúp em có công ăn việc làm, khi nào có điều kiện hơn thì cho em đi học mà.

Tôi nhìn cô phục vụ. Gương mặt cô đỏ hồng rạng rỡ khi khoe với tôi những điều ấy.

Tôi về đây đã gần ấy thời gian, không hiểu sao hôm nay cô ấy lại thổ lộ với tôi những điều mà cả toà soạn thăm thì đồn đại. Có điều họ nói về câu chuyện này theo hướng thật tệ hại, rằng ông Đình mê con bé Lâm, muốn rước về bằng mọi giá để làm bồ nhí. Bà vợ gầy gò ốm yếu nhẩy xích lên nhiều lần mà vẫn không cản được cái vị trí bưng bê dọn dẹp của Phí Thu Lâm. Cái tên của cô nghe cũng biết là người trên rừng về. Nhưng người rừng này khá xinh xắn và cũng không ngố. Cô chịu đựng vị trí bưng bê, dọn dẹp, chịu đựng đồng lương khiêm tốn không đủ thuê nhà. Hôm nay tôi phát hiện ra điều này, cô gái rừng chịu đựng mọi điều, kể cả sự thị phi để một ngày nào đó vươn lên đứng vững giữa lòng phố phường, khẳng định trí tuệ người vùng rừng.

Tiếng cười nói vẫn vang lên.

Tôi sốt ruột đi đi lại lại, mắt nhìn sang phòng

Tổng biên tập, dời bước chân cô ta đi ra, để như tình cờ gặp gỡ lại nhau.

Tiếng chuông điện thoại trong phòng réo vang. Tôi cầm ống nghe lên:

- A lô!

Phía bên kia là anh Lâm:

- Kỳ đấy à? Báo nghỉ hộ tôi nhé.

- Nghỉ thế nào?

- Thống nhất là về quê mẹ ốm nhé.

- Anh hay cho mẹ anh ốm thế? Thôi lần này thì cứ nói thật đi.

Tiếng anh Lâm cười ha hả bên kia đầu dây:

- Nói thật thì như thế này. Hôm nay tôi có cô bé tận trong Quảng Bình tìm ra. Phải đưa đi chơi vì hứa rồi.

- Xinh không?

- Đấy, cái cô hôm nọ kể với Kỳ đấy. Nét mặt gần giống gái Huế. Tính bướng như gái Thái Nguyên. Được chưa? Nghĩ hộ lý do nghỉ đi.

- Phải thống nhất chứ.

- Hay là con đau bụng đi viện?

- Cũng được. Anh có những bốn đứa cơ mà. Cho một đứa ốm cũng được. Xứng danh người cha hoàn hảo đấy. Khéo không lại có kẻ về bắt vợ lấy làm vợ ba.

Tiếng anh Lâm cười bên kia rất sảng khoái. Dường như cái vụ vụng trộm không làm ảnh hưởng đến ai trong cái thế giới thanh bình này.

Tôi chưa kịp đặt máy xuống, đã nom thấy cô ta vụt qua cửa và biến khá nhanh ra cổng. Cô đi như thiên thần lướt qua. Nhẹ nhàng và hư ảo.

Phượng Nam.

Đó là cái tên mà dì tôi căm hận, luôn đề cao cảnh giác, luôn tìm đọc mọi thứ bài cô ta viết ra để ngẫm nghĩ tìm kẽ hở, rồi thì chau mày, bĩu môi chê bai. Nhưng rồi sau cũng đành thừa nhận cô ta là cây bút xông xáo nhất, viết sắc nhất của tờ *Nổi tiếng*, có điều câu chữ cụt, cố tình sai ngữ pháp quá nhiều, khoe mẽ, lên gân, kiêu kỳ, vênh váo... Với cả cũng phải công nhận là con bé ấy xinh xắn, có biệt tài lôi kéo đàn ông. Nếu cậu Mạnh cháu không mê nó dì mới thấy lạ. Mà dì tin nó chỉ lợi dụng cậu thôi. Ngữ cậu loại gái như nó chỉ lợi dụng tiền với quyền lực, đâu thêm cái món thịt thiu kia. Dám chắc nó chỉ cho vuốt ve vài cái là đã ký ngay hàng loạt ưu tiên ưu đãi rồi.

Dì nói mà nước mắt chảy ra.

Chính ra dì tôi mới xứng vai trò Tổng biên tập, vì dì luôn đề cao cảnh giác chính trị, biên tập từng câu chữ khá thông minh. Tuy ghét nhưng cũng phải thừa nhận người ta giỏi. Ngày xưa dì học Tổng hợp văn. Cậu Mạnh nên làm người quản lý hàng hoa thì đúng hơn, mặc dù cậu và dì cùng học một khoá văn. Vì cậu chỉ thích nghe nhạc đồng quê, với những tiết tấu kỳ quái, lúc ở nhà chỉ thích nằm ườn, trước khi đi đâu ra khỏi nhà chỉ thích xịt một tẹo nước hoa

Lancom. Cậu hoa hòe hoa sói, đầu tóc láng bóng, mặt phì, bụng to. Lúc ngồi duyệt bài thì cứ xì xì hai cánh mũi. Thấy gái mắt híp lại. Chẳng có bài viết nào khiến thiên hạ chịu.

Đúng là làm quan có số.

Tôi thương dì. Cùng dì căm hận cậu và cái con người có tên Phương Nam, người có nhan sắc, có xe máy đời mới, di động thay liên tục, mua nhà ngay sau một thời gian ngắn về toà soạn báo *Nổi tiếng*. Và cũng nổi tiếng luôn cả về phong cách bài vở lẫn tư cách nhà báo nữ với cánh đàn ông làm báo, làm văn chương nghệ thuật, làm sếp các loại ngành nghề. Họ khoe một cách lộ liễu đã từng cùng nhà báo Phương Nam qua đêm ở khách sạn; từng đi hát karaoke với cô chỉ có hai người trong phòng tối; mới thay cho cô cái di động đời mới nhất, di động này có thể chụp tài liệu đặc biệt, có thể làm màn hình vi tính viết luôn bài báo ngay trên giường...

Nghe mà choáng.

Hoá ra đó là cô gái mà tôi và cô đã có những giây phút thật vui vẻ. Một nhà báo nữ nổi tiếng, mặc áo hai dây để lộ thân hình tuyệt mỹ trên đường phố. Một con cáo xinh xắn. Một con kỳ nhông biến hình dễ thương.

Nếu Phương Nam là cô gái ấy thì dì ơi dì thua rồi.

Ngay cả cháu cũng bị cô ta quyến rũ tới mức luôn ám ảnh kiếm tìm. Rồi cô ta hiện ra trước mắt, hư ảo,

lung linh, đầy khí phách và trí tuệ của một nhà báo chân chính. Tai nghe nhân vật nói qua ghi âm, đầu đã nghĩ ra hướng bài viết. Chân đi như con chim chuyển cành vô tư, mắt đã nhìn thấy những u tối và những góc khuất trong cuộc đời. Miệng riu rít chữ cả lũ thời đại mới lẫn thời đại bảo thủ là con khỉ đột, nhưng lòng yêu thương những em bé không nhà, biết cảm thông chia sẻ với những nghệ sĩ, những danh nhân bị thiệt thòi, bị chìm trong quên lãng, đưa họ lên mặt báo *Nổi tiếng* như vớt người chết đuối đặt lên huyền đài.

Dương vào. Lặng lẽ pha nước.

Tôi giả vờ đang chúi mũi vào màn hình vi tính với những con chữ. Trong lòng tôi cảm thấy nghi hoặc. Không lẽ ngay cả Dương cũng bị cô ta quyến rũ tới mức sáng nay không sờ mó vào bất cứ cái gì mà hàng sáng cậu hay động đến: mạng, bình trà, phích điện, ti vi, lines 98...

Thậm chí ngay cả với tôi cũng quên chào buổi sáng?

4.

Tôi luôn bị Vành khăn tang quấy quả.
 Kể từ hôm có mặt ở nhà dì, tôi đi đâu cũng không thể không chạm mặt nó ở cầu thang.

Hôm đó nó kiếm ở đâu ra một đĩa CD Kim Anh, gọi tôi ời ời:

- Chị Bò lạc ơi, sang đây nghe đĩa. Em khoái giọng ca này lắm.

Tôi cúi cần:

- Chị có tên đấy.

- Em biết rồi. Sau này em thành nhà văn hay họa sĩ lớn, em sẽ nối tiếp tên của chị. Em sẽ lấy bút danh là Thi Hoạ cho xứng với Cẩm Kỳ, được không?

Tôi cười:

- Để xem.

Tên khai sinh của Vành khăn tang là Phạm Quang Minh. Nhưng xin phép đọc giả cho tôi cứ gọi anh chàng này là Vành khăn tang, cũng như nó không sao gọi tên tôi cho nghiêm chỉnh là Cẩm Kỳ. Nó và tôi giống nhau chính ở chỗ này: ám ảnh ban đầu, và rồi ám ảnh đó trở thành kỷ niệm.

Sau này hai dải tóc nhuộm trắng của nó luôn ám ảnh trên người tôi trong những giấc mơ dài.

Đĩa Kim Anh có một loạt bài có thể xếp hạng. Đầu đĩa là bài *Mùa thu lá bay*. Bài này cả báo tôi tranh nhau hát mỗi khi có liên hoan hội hè rủ nhau ra quán karaoke. Nhưng cuối cùng ai cũng phải nhường cho Tổng biên tập Tống Đình:

"Một ngày sống bên anh sẽ muôn đời. Dẫu cho mưa rơi đá mòn tháng năm. Lạy trời được yêu

*mãi nhau người ơi. Đừng mang trái ngang chia
lià lứa đôi.*

Thế gian ơi, sao nhiều cay đắng...”

Tôi bảo:

- Nghe cứ như lão Đình đang rên.

Nó cười thích thú:

- Chị được. Nghe Kim Anh hát hay thế lại tưởng
tượng ra lão Đình rên. Bái phục bà chị!

Nó bấm nhảy sang bài gần cuối:

*“Người ơi, khi cố quên là khi lòng nhớ thêm. Dòng
đời là chuỗi tiếc nuối. Đau thương là lúc vừa bước
chân vào cuộc yêu...”*

*Đêm ấy mưa rơi nhiều. Giọt mưa tan tác mưa
mùa ngâu...”*

Chúng tôi ngồi nghe Kim Anh. Quên cả thời gian.
Đó là những lúc rảnh rỗi, tôi không phải viết bài,
còn Vành khăn tang thì đã giặt xong mấy đôi tất
phơi chắn ngang cửa sổ bếp.

Vành khăn tang vô công rồi nghề.

Hàng ngày nó ngủ dậy lúc chín giờ. Rút chiếc bút
tất lòng thông trên dây phơi dưới bếp, hà hơi tiếp sức
cho gương mặt bộ răng sáng láng sạch sẽ, đi tất
mang giày, chải chuốt bộ tóc thật kỹ càng, tức là
thao tác cuối cùng phải vắt hai vành tóc trắng sao
cho ăn nếp trên trán, rồi ra quán làm bát bún thang.

Chỉ một lúc sau bộ ba của nó đã tụ hội ngay cái quán nước mở ngay đầu nhà khu tập thể.

Tôi vừa bấm nút khoá an toàn của chiếc cửa toa lét, vừa lắng nghe những tiếng nói chuyện huyền não ở cái đám vô công rồi nghề dưới quán nước ấy.

Hôm nay là ngày nghỉ cuối tuần, tôi hàm ơn dì Chân và cậu Mạnh đã nghĩ ra trò đi câu cá ở bên Gia Lâm (có lẽ cậu quá ngán ngẩm, nhưng đành chiều theo ý dì). Dì Chân thông minh, lâu ngày bán hoa, cái trí tuệ thông minh chỉ để ngáng đường chắn lối những trò tiêu khiển rẻ tiền của cậu Mạnh. Cậu Mạnh lại làm công tác mị dân, cốt lấy lòng bà chủ bán hoa, đành chịu tốn một ngày nghỉ để chứng minh tư cách lãnh đạo lẫn tư chất đàn ông.

Tôi được hẳn một ngày muốn làm gì thì làm.

Nhưng quả thật, lúc rảnh rỗi thì chẳng biết bắt đầu trò gì. Bấm nút khoá an toàn của toa lét là hành động thường ngày mỗi sáng. Bây giờ không có ai ở nhà cũng thành thói quen. Sau đây sẽ là tám gọi thoả thích làm như ngày thường không được tám gọi, đắp mặt, đọc sách, gọi điện về nhà cho bố mẹ, xuống đường ăn bát phở trưa... Buổi tối nếu ai đó gọi, Thu chẳng hạn, sẽ ra phở “cà phê một mình”, nghĩa là mỗi đứa một ghế, chẳng thoại, nhìn người qua lại như hai kẻ hành khất tình yêu. Nếu Dương gọi, thì bao giờ cũng là đi đến một quầy sách nào đó, lượn một vòng chọn lựa. Rồi kiêu gì

cũng là do Dương thanh toán tiền. Sau đó đến tiết mục ký tặng.

Tiếng Vành khăn tang oang oác dưới sân:

- Chị Bò lạc ơi, chị làm cái trò gì trên đây thế?

Tôi ngó ra cửa sổ toa lét:

- Tấm.

Nó cười hô hố:

- Chị ơi, có biết Tống Mỹ Linh bên Tàu, vợ thằng cha Tưởng Giới Thạch, vì sao trẻ lâu sống dai không? Một trong những bí quyết của bà ta là tấm ít. Ngay cả Từ Hy Thái Hậu nữa...

Tôi hét xuống:

- Nói tiếp đi. Muốn gì nào?

- Xuống đây làm chén trà nhạt bà chị ơi. Máy thằng bạn em nghe danh chị đã lâu, muốn gặp chị nhân ngày đẹp trời.

Tôi cười:

- Nhiều quá. Để chị xem thế nào đã.

- Còn xem gì nữa. Guồng chân xuống đây một lát. Không cần mặc gì cũng được.

Vành khăn tang cười như một đứa trẻ nhỏ vôi vĩnh. Gương mặt sáng tươi làm tôi không nỡ từ chối.

Tôi đi xuống. Ngồi lẫn với bọn chúng. Cười nói pha trộn nhiều sắc thái và thật là vui vẻ khi lũ thanh niên mười tám mười chín há hốc mồm nghe tôi kể chuyện đi viết báo.

Vành khăn tang có hai thằng bạn chí cốt.

Thằng Ngàn con ông lái xe tắc xi cho hãng Hùng Thịnh. Thằng Khang, có bố mẹ đều làm công nhân nhà máy dệt.

Trước đây, khi dân lái xe đang kỳ thịnh vượng, nhà thằng Ngàn to ngất ngưỡng ở Thanh Xuân Nam. Mẹ nó mở hàng tại nhà bán hàng khô nhì nhằng cũng đủ lo ngày hai bữa cơm cho cả nhà. Bố nó có một xe du lịch hai mươi tư chỗ ngồi, kiếm tiền để dành lo việc lớn. Nhưng nạn đánh đẽ đã làm tan nát cái cơ ngơi cũng chưa phải là lớn so với thiên hạ nhưng cũng thuộc dạng khá giả. Con nợ ngày càng nhiều. Gia cảnh sa sút. Nhà phải bán để trả nợ. Cả gia đình hai vợ chồng ba đứa con (nó là anh cả, sau nó còn hai cô em gái) liều thân dắt díu nhau cắm đất dựng lều theo mọi người ở trên bãi rác bên cạnh hồ Hoả Tước. Một thời gian ở thấy yên yên, bố nó thuê thợ rẻ liền đến thưng một nếp nhà có nền xi măng, tường bằng liếp quây như các nhà khác xung quanh. Không ai xây lên được một xăng ti mét tường. Cứ hễ xây lên là lại có một đội quy tắc phường xuất hiện đập bằng hết. Vì vậy cả xóm liều bên hồ Hoả Tước đều dựng nhà bằng liếp cốt, sang hơn là liếp nhựa, liếp tôn, hoặc xếp gạch mộc mà làm thành những bức tường. Tất cả đều không có xi măng kết dính.

Nhà thằng Khang thì bố mẹ đều làm công nhân nhà máy dệt. Nhà chỉ có mình nó con cầu tự. Vào thời kỳ nhuôm nhoam của nền kinh tế thị trường,

vai vế của giai cấp công nhân bị sút giảm so với giới doanh thương. Nhà máy thường xuyên thiếu việc, dành cho nghỉ hưu non hàng loạt. Bố mẹ Khang bị xếp vào hàng mất sức lao động, về hưu non với mỗi người một cục tiền bảy triệu. Góp lại là mười bốn triệu. Cả đời chưa bao giờ được cầm số tiền lớn như vậy. Bố mẹ nó bàn nhau mở quán nước ngay cổng công viên Tuổi trẻ. Bán một thời gian thì nhận lời ghi đề thuê. Vừa ghi vừa đánh ăn theo. Đen đủi cho nhà nó, tiền vào chẳng thấy, chỉ thấy nợ nần chồng chất, cuối cùng có mỗi căn nhà được nhà máy phân cũng phải bán. Thế là chui vào xóm liều trong công viên kiếm miếng đất dựng lều.

Vành khăn tang coi như là đứa có bố vai vế nhất trong bọn, nhưng ông lại đã chết bệnh mấy năm nay. Ông là một nghệ sĩ ưu tú có chức quyền, xây xong Nhà hát Minh Phương (khi đó ông là Phó Giám đốc Phụ trách) thì chết đột tử. Nếu bố không mất sớm, nó sẽ có thể là con một ông Giám đốc Trung tâm thiết bị Sân khấu (vì nó kể bố nó đang chuẩn bị sang đó chứ không thích làm bên Nhà hát), hoặc con một ông Vụ trưởng một vụ gì đó trên Cục Nghệ thuật Sân khấu của nước nhà.

Nhà chỉ có hai mẹ con. Nhưng mẹ con nó có cuộc sống không đến nỗi nào, nhờ gia sản bố nó để lại trong ngân hàng và lương của một nhân viên văn phòng trong Hội Điện ảnh của mẹ nó cũng đủ để mẹ con nó sống yên ổn.

Đạo này nhà Vành khăn tang thi thoảng lại xuất hiện một người đàn ông. Ông ta có vẻ rất muốn nhắc mẹ nó đi khỏi cái khu tập thể cũ kỹ này. Nhưng vì Vành khăn tang chưa thi đỗ trường nào nên mẹ nó chưa an tâm mà đi bước nữa. Tuy nhiên mẹ nó rất hay vắng nhà, có khi hai ba ngày, có khi hàng tuần. Chắc lại đi du lịch đâu đó với ông “thi thoảng” kia.

Mỗi đứa mỗi cảnh. Lại học cùng lớp với nhau ở trường phổ thông cấp ba Hoàng Diệu, một trường đặc biệt dành cho những học sinh sa sút, không chịu học chơi bởi lâu lỏng bị hỏng kiến thức. hoặc không thi được vào các trường oách trong thành phố. Chúng kết thành bộ ba Xe-Pháo-Mã. Sau này trở thành huyền thoại trong giới tuổi trẻ giang hồ vì một vụ án mang danh hy sinh vì bạn, tử vì nghĩa.

Ba đứa kết với nhau tới độ mỗi ngày phải đi cho nhau dăm ba trận. Không có việc gì làm, chúng rủ nhau vào xóm liễu bên hồ Hoá Tước ngồi kết phỏm với dăm nghiện hút, chơi độ mười mười lăm ngàn. Thành nào thắng chiêu dãi cả bọn đủ bữa tươi.

Thành Ngân đang học lái xe để sau này thay bố. Thành Khang đang theo học lớp vi tính lấy chứng chỉ phần mềm.

Riêng Vành khăn tang nuôi chí sẽ thi vào bằng được một trường đại học nào đó. Chí lớn ấy nó cất trong ngăn ô kín nhất của bộ não, chỉ để hở ra một lần với tôi khi nó hỏi tôi về cái trường viết văn

Nguyễn Du là cái trường gì? Học văn thì em dốt lắm, nhưng em sẽ viết truyện về bố em. Với cả em muốn có bút danh là Thi Hoạ đấy. Kiểu này em không thể làm hoạ sĩ, vì hoạ sĩ phải có tiền mua bút vẽ, màu vẽ, nhà lại phải rộng để bày biện. Mẹ em lương hành chính, lại đau yếu luôn, lấy đâu ra nhiều tiền chi cho em làm hoạ sĩ? Làm nhà văn chỉ cần đọc cái bút với mấy tờ giấy. Truyện viết ra cả thiên hạ đọc mà vẫn là của mình. Bên hoạ, vẽ được đã một, bán tranh đi thì mất. Tiến thoái lưỡng nan như thế mà lắm kẻ vẫn rúc đầu vào. Hay là em thi vào trường viết văn Nguyễn Du chị nhỉ?

Có vẻ làm nghề viết văn dễ ăn hơn?

Tôi chẳng biết phải trả lời ra sao. Cười cười coi như ủng hộ.

Tôi ngồi chơi với đám Xe-Pháo-Mã (như cách gọi của bạn bè chúng) tới gần trưa. Rồi rủ:

- Trưa nay chị chiêu đãi bún đậu nhé. Đứa nào không ăn giờ tay lên.

Chẳng đứa nào chịu giờ. Thế là cả bốn chị em kéo nhau ra góc chợ xép trong khu, kéo ghế nhựa, ngồi đợi bà bán bún rán nóng mấy miếng đậu.

Vành khăn tang có sáng kiến:

- Chút rượu kết nghĩa chị em đi.

Rượu được đưa ra. Bốn cái ly đục cóc cạnh chạm nhau. Bốn cái cổ ngửa lên ực rượu vào họng. Tôi cảm thấy vui. Đỡ nhớ nhà.

Nhưng tôi không bao giờ biết bọn chúng còn những trò khác. Những trò mà sau này chúng phải trả cái giá quá đắt.

Còn lúc bấy giờ, tôi thấy chúng thật tổ tặc và đáng yêu. Đúng là ba thằng nhoe con.

Vành khăn tang rủ tôi đi chơi. Tôi hỏi:

- Đi đâu?

- Không phải đi đến những nơi mỹ miều đâu. Chỗ này hay lắm. Chị làm báo, phải biết!

Nó nói như ra lệnh cho tôi.

Chiều chủ nhật nhàn rỗi. Thật ra không đi chơi cũng phí. Nó đi xe như thằng say lượn vào khu xóm liễu bên hồ Hoả Tước.

Lần đầu tiên tôi biết một cái xóm cư dân như thế.

Vành khăn tang đỡ xe trước một căn nhà cửa mở toang. Nó oang oang từ ngoài:

- Có khách nhé.

Tôi theo nó bước vào căn nhà.

Một cô gái trạc tuổi tôi lộ mặt ra nhìn. Thấy Vành khăn tang, cô hơi đỏ mặt. Lại nhìn thấy tôi, một người lạ không rõ lý do tới nhà, cô lúng túng dọn dẹp mặt giường ngổn ngang chần gối.

Vành khăn tang nheo nheo cặp mắt cú vọ soi mói cô gái:

- Chị mới tiếp khách phải không?

Cô gái cúi đầu không nói gì. Thế là tôi chợt hiểu ra cô ta là ai. Vành khăn tang chỉ tôi:

- Đây là bà chị tôi. Chị có ấm ức gì, nhờ chị ấy một tiếng là xong. Ra trước công luận, bố đứa nào dám láo.

Nó làm như quyền hạn của nhà báo là vô biên, sức mạnh của công luận là tối thượng. Hơn nữa, nó khiến cho người bên cạnh có cảm giác làm gái điếm là một nghề không có lỗi gì, chỉ là do thiên hạ gây lỗi cho mình.

Tôi thấy ghê tởm căn nhà, cái xóm nhỏ, ghê tởm cô gái.

Còn nó thì đang như một ông chúa con. Nhắc cái này, sọc cái kia, rồi nó bảo cô gái:

- Tiền tôi đưa chị phải dùng mua đất. Chỗ ấy đủ cho chị mua một miếng đất ở quê. Nếu chị không thích về quê, tôi dẫn chị sang bên Nhỏ, đất rẻ như bèo. Rồi chị kiếm việc gọi đầu cắt tóc gì đó mà làm.

Cô gái lẳng lặng đi đến bên cái bàn mộc, mở khoá, kéo ra cái hộc bàn đựng đủ thứ đồ con gái trong đó. Cô lôi ra một bọc báo gói kín:

- Cậu làm ơn, tôi không thể dùng số tiền này được.

Vành khăn tang thì tháo vào tai tôi:

- Chị ra ngoài một lát được không?

Tôi lịch sự đi ra, trong bụng thấy cáu tiết.

Loáng thoáng tiếng cô gái:

- Tôi không nhận không của ai. Mà cậu thì nhất định không đụng đến người tôi. Tôi không thể ăn không...

Tiếng Vành khàn tang yếu ớt:

- Chị tưởng tôi chưa biết thế nào là đàn bà hay sao? Từ năm mười bốn tuổi, tôi đã biết ngọn ngành rồi. Tôi là một thằng rất hư. Nhưng tôi chưa hóng. Tôi muốn giúp chị vô tư. Được chưa?

- Sao cậu lại chọn tôi để giúp?

- Đừng hỏi tại sao. Kẻ được gọi thì nhiều. Kẻ được chọn thì ít. Đó là một câu trong Kinh thánh. Tôi quyết định cải hoá đời chị.

Cô gái diêm bật cười như ma dại.

Tôi cũng muốn cười sặc lên cho cái sự ngớ đến thảm hại của một gã trai mới tập làm đàn ông. Tôi nghe rõ tiếng cô ta hẹn trong chuỗi cười kiêu hãnh:

- Đêm nay, tôi không tiếp bất cứ ai. Tôi chờ cậu đấy, thiên sứ ạ.

Vành khàn tang có vẻ run rẩy mấy ngón tay khi chở tôi ra về. Thậm chí gương mặt nó còn nguyên ánh đỏ thẹn thùng và hồi hộp.

Tôi không nói gì.

Còn nó thì nói mấy từ đẩy ra từ trong cuống họng như đang nghẹn:

- Chị ấy tên là Cần.

Đêm ấy, từ trong toa lét nhà đi Chân nhón chân nhìn ra, tôi thấy Vành khăn tang đi ra khỏi nhà, xuống cầu thang rón rén như một tên trộm vặt. Mẹ nó như đi đâu đó chưa về, có thể sang nhà ông bố dưỡng hờ.

Nó vẫy xe ôm đi về phía xóm liễu bên hồ Hoả Tước...

5.

Hoàng Thế Dương có một căn phòng bí mật. Căn phòng này cậu ta thuê lâu dài của một người bạn đã sang Mỹ với gia đình. Căn phòng nằm trong một chung cư đã cũ kỹ, khép kín và chỉ có diện tích chừng mười sáu mét vuông. Khi vào đấy, hầu như không phải qua cửa nhà ai, cứ thẳng đường ngõ (ô tô lớn đi qua được) là vào đến tận cửa nhà, vì chủ nhân đã mở lối đi riêng bên cạnh cầu thang.

Hôm tôi tổ chức liên hoan ra mắt toà soạn, Dương thăm thì:

- Kỳ để tôi lo vụ này nhé?

Tôi ngạc nhiên:

- Sao lại thế?

- Yên tâm đi, tôi chỉ cho vay lấy lãi thôi. Thử hỏi,

gái tình lẻ lên đây lấy đâu ra tiền mà mời cả toà soạn như thế? Thôi, đùa đấy, đừng tự ái nhé. Tôi sẽ tổ chức bữa ăn này ra trò họ Kỳ. Con gái biết đâu mà lo.

Không ai bắt tôi phải tổ chức một bữa ăn ra mắt như thế. Nhưng khi ông Tống Đình biết tôi là cháu dượng vợ của Nguyễn Mạnh, Tống biên tập tờ báo *Nổi tiếng*, thì chuyện gợi ý một bữa ăn ra trò là phù phép của ông để nhân đó có sự thân tình riêng.

Sau này tôi mới biết vì sao ông cần sự thân tình ấy, trong khi ông thừa sức gọi một cú điện thoại mời cậu tôi đi đâu đó giải trí.

Nếu những nhà biên kịch, những quay phim, đạo diễn hay các chuyên gia vi tính, các nhà khoa học... có các hiệp hội của mình, thì các tổng biên tập báo cũng có một hiệp hội ngầm như thế. Cứ thử động chạm đến họ, kiểu động chạm đời thường, làm phương hại, tổn thương danh dự tư cách của hàng loạt tổng biên tập? Sẽ có hàng loạt bài báo đồng thanh tương ứng lên tiếng đánh đập đầu kẻ ngông cuồng kia.

Nghĩa là ông Tống Đình bắt đầu nhìn tôi bằng con mắt khác. Tôi được đóng mác hàng con cháu lãnh đạo, được ghi công đã cộng tác rất tốt, đã thi tuyển đảng hoàng, tuy không có tí chút chạy vạy biểu xén nào.

Tóm lại, tôi nên tổ chức một bữa ra trò. Và nên mời cậu dì mình tham dự bữa ăn này.

Ngẫm ý của ông: có thể tôi mới bỏ qua cho cô cái chuyện không có tí tiền lo lót nào. Mà cô đừng tưởng bỏ nhé. Tôi nhận cô vô tư chẳng qua che mắt thiên hạ tí chút. Để tôi có thể nhận những xuất đặc biệt khác mà không chịu tiếng cơ hội với cấp trên hay ăn tiền tẩn của những ai muốn có cái mác nhà báo của tờ báo vào hàng oách này.

Chuyện kín khác là tôi muốn ông cậu hám gái của cô nói một chút cái cô bé Phương Nam, bông hoa lạ, con hồ ly tinh, con quỷ sa tăng mé hồn...

(Cả hai ngẫm ý, về sau tôi mới nhận ra. Tôi thật là con bé gốc ghéch).

Không may cho tôi. Thậm chí cả cho ông Tống Đình.

Cậu tôi vào đúng cái hôm long trọng đó phải bay đi Kôn Minh dự một Festival Hoa. Đây là cách gọi của dì Chân. Chính xác, phải gọi là Hội chợ Hoa quốc tế.

Dĩ nhiên, dì Chân là người thay mặt các cửa hàng hoa cổ phần Bách hoá Hà Nội tham gia Hội chợ và cậu Mạnh không thể bỏ qua cơ hội tốt. Cậu đi với tư cách một nhà báo sẽ tham dự những buổi trình diễn thời trang lấy cảm hứng hoa, và sẽ làm trang đặc biệt giới thiệu hoa khô, á khô Hội chợ hoa quốc tế hấp dẫn này. Cửa hàng hoa của dì Chân không phải xuất sắc hơn những cửa hàng hoa cổ phần khác, nhưng dì có tiền, đủ để đăng ký tham gia một gian hàng.

Ban đầu cậu định cử một tay phóng viên đi cùng. Nhưng rồi sau thấy không có hứng. Tôi nghi

nếu cuộc này mà không có dì Chân, biết đâu cậu chẳng cử một cô phóng viên nào đó. Cậu rất có hứng trong chuyện này. Nhưng tôi không dám nghĩ là cậu sẽ cứ luôn nâng nặc cử cây bút Phương Nam kè kè bên mình.

Từ khi biết cô gái tôi gặp buổi đầu tiên đặt chân đến Hà Nội để chuyển sang nghề làm báo chính là Phương Nam, cây bút nổi tiếng của tờ *Nổi tiếng* mà tôi đã từng đọc khá nhiều bài báo của cô ta, tôi và cô vẫn chưa gặp mặt nhau.

Sát nút bữa ăn, dì Chân và cậu Mạnh phải đổi chuyến bay đi sớm hơn dự định vì có một số trục trặc ở gian hàng hoa bên đó của dì. Dì Chân đưa cho tôi một phong bì tiền dày cộp:

- Cậu cho đấy, đủ để tổ chức một bữa hài lòng mọi người. Lúc khác cậu sẽ sang gặp ông Tống Đình. Ở nhà nhớ bảo quản mọi thứ. Tưới nước trà cho cây xương rồng của dì.

Cậu Mạnh bảo:

- Lão Tống Đình như con lợn phàm. Kéo cả cơ quan ăn một bữa để con bé hết cả tháng lương cũng không đủ.

Dì Chân thở dài:

- Thì nó thi tuyển đã không mất xu nào cho ông ấy, nay tốn có mỗi bữa ăn, lại có phải mình ông ta ăn đâu. Ông này có mưu gì đây, chứ thiết gì bữa ăn. Người ta chạy việc còn tốn cả trăm triệu ấy chứ.

Cậu Mạnh hát ra:

- Bà có bị điên không đấy? Việc của tôi mới tốn hàng trăm triệu, xin một chân biên chế nhà nước cũng chỉ đến năm mươi triệu là cùng. Con bé nhà mình chưa tốn kém gì. Có khi lão ấy nhắc khéo cũng nên.

- Ông với lão ấy thì lòng vả như lòng sung. Họ còn đồn đến tai tôi, ông nhận một đứa vào là cầm chục vé của nó, mà chỉ nhận hợp đồng...

Câu này di nhỏ giọng để tôi không nghe thấy.

Tôi mở vòi nước trong toa lét thật to. Tôi muốn khóc lắm. Nhưng sự nhớ ra mình đã hai mươi năm tuổi ta. Đã thành người lớn lâu rồi. Phong bì của cậu Mạnh nên cất đi, chờ khi đi và cậu về yên yên, sẽ đưa trả lại.

Vì thế tôi dậm ra lúng túng khi bỗng dưng Dương đề nghị giúp tôi.

Cậu ta chở tôi trên chiếc xe ớt chín Jupiter, đến nhà hàng Đại tửu lầu nằm trong khuôn viên Cung lao động bên đường Yết Kiêu, đặt món trước một tiếng.

Cả toà soạn *Hôm nay* có ba mươi hai người. Mọi người đều rất nhiệt tình và hình như đã có một thoả thuận trước. Tất cả mọi người đều đóng góp mỗi người một trăm ngàn đồng. Trừ Tổng biên tập, ông Thành bảo vệ và Phí Thu Lâm (là hai người có thu

nhập thấp ở toà soạn), coi như được cả thầy hai triệu chín. Chị Oanh, trưởng ban bạn đọc, chủ tịch công đoàn cơ quan đứng ra lo chuyện này.

Tôi và Dương nhìn nhau vui vẻ.

Chúng tôi ăn một bữa ra trò. Đầu tiên là rượu vang đỏ. Cơ quan có hai mươi một người đàn ông thanh niên. Nhưng hôm nay ông Đình đã cấm loại “đại bác” vì ban Thư ký toà soạn còn phải túc trực làm nốt mấy mẩu tin về việc thành phố chuẩn bị giải toả khu vực xóm liều ở Công viên Tuổi trẻ, việc khởi công các sân vận động chuẩn bị cho Sea Games.

Mọi người đồng loạt nâng ly. Chúc tụng ông Tổng Đình nhiệt thành. Trong bữa ăn, nom ông không đáng ngại như mọi khi bên bàn làm việc, ít nhất là ông cũng tếu táo và thả cửa cười nói. Hết rượu vang đỏ của Pháp đến bia Hà Nội. Bia sáng sánh vàng. Thức ăn do đầu bếp người Tàu làm tuy hơi khác vị, nhưng ngon tuyệt.

Tôi được là trung tâm chú ý. Mọi người nhắc đến những bài báo đầu tiên tôi gửi, trong đó có bài viết về đời sống công nhân gang thép về hưu. Tôi kể cho mọi người nghe về chuyện tôi và bố mẹ tôi bị lãnh đạo nhà máy nhắc nhở ra sao. Nhưng rồi mọi chuyện cũng qua, ở nhà máy Gang thép bây giờ, mọi người rất nể bố mẹ tôi vì có con gái làm ở Trung ương, là nhà báo của tờ báo *Hôm nay*.

Ông Tống Đình nói rất đáng tiếc là ông bạn vàng Nguyễn Mạnh hôm nay đi vắng, nếu không sẽ có cuộc thi bia, và ông nhất định sẽ giết giải vàng chứ không nhường như hôm trước nữa. Khi uống nhiều hơn, cao hứng ông kể hôm lâu rồi, ông và ông Mạnh thi tửu, ông có người thi hộ là cậu Dương, ông Mạnh có người thi hộ là cô Phương Nam. Cô ấy uống rượu vào còn đẹp hơn bình thường. Vẻ đẹp được rượu bốc lên lung linh như tiên nữ. Cô ta uống không biết say, quả thực không phải tiên nữ, không phải người thường mà đích thị là một con hồ ly. Dương bảo, cô ấy uống làm sao thắng nổi cháu. Chẳng qua hôm đó cháu nhường cho ông Mạnh và cô ấy, chịu để chú thua là phép lạy lòng người. Ông Tống Đình vỗ vai Hoàng Thế Dương khen giỏi. Cả cơ quan nâng ly chúc tụng Dương. Rồi nâng ly chúc cho sự vững bền của ông Tống Đình. Nâng ly tiếp chúc thắng lợi đơn thương độc mã của tôi, từ tỉnh lẻ, từ một cô giáo nhu mì, trở thành một cây viết bắt đầu có “vấn đề” trong làng báo.

Bữa ăn kéo dài từ năm giờ chiều đến bảy giờ là kết thúc. Bóng đêm đã tràn khắp các ngã phố. Nhà hàng đã lên đèn. Những chùm đèn lồng đỏ mờ dung đưa nghiêng ngả.

Chúng tôi chệnh choáng ra về. Mọi người riu ran chào nhau.

Dương nói tôi đợi chị Oanh thanh toán xong tiền,

rồi cậu sẽ đưa tôi về, khỏi đi xe buýt. Tôi im lặng không nói gì. Dương giật tay tôi, hỏi nhỏ:

- Bực chuyện khi nãy à?

Tôi cảm thấy bực thật. Không hiểu vì lý do gì. Nhưng cũng không biết Dương hỏi tôi bực chuyện khi nãy là chuyện gì.

Tôi lên xe của Dương. Bỗng nhiên thấy cậu ta thân thiết. Nhưng nổi bực vô cớ cứ len lỏi trong tim, rồi tôi nhận ra mình đang quá chú ý đến Dương.

Dương bảo tôi:

- Về nhà làm gì vội. Hôm nay Kỳ nộp xong bài số tới rồi phải không?

Tôi ừ.

- Tôi sẽ đưa Kỳ đi dạo một vòng quanh Hà Nội nhé. Chắc từ hôm về đây đến giờ, Kỳ chưa có điều kiện đi chơi?

Tôi ừ.

Dương lại bảo:

- Kỳ ngồi xích lại được không, cứ như ngồi xe ô-mô ấy, bám tay vào người tôi đi, xe lắc mạnh hất ngã xuống đường bây giờ. Ai làm gì mà sợ?

Tôi khẽ cười:

- Không sợ đâu, mà ghê.

- Ghê gì?

- Đàn ông ai cũng như nhau hết.

- Kỳ nhâm đấy. Đàn ông chỉ giống nhau cái lúc

ban đầu là hay bị choáng. Sau đó thì khác, rất khác nhau.

- Ví dụ?

- Trời ơi, tôi có phải là chuyên gia tâm lý đâu cơ chứ. Cô nhà báo ghê gớm ngồi sau tôi kia ơi, cô nên nhớ, cái gì cũng có giá của nó. Thôi chúng mình nói chuyện khác đi. Kỳ đã bao giờ vào cái chỗ kia chưa?

Đó là khi xe đã lượn một vòng quanh hồ Thuyền Quang, Dương chỉ tay vào một nhà hàng, cổng ngoài đề *Hale Club*.

Tôi cười:

- Dĩ nhiên là chưa rồi.

- Vào nhé?

- Có hay ho không?

- Vào khắc biết hay dở. Làm báo thì cũng nên biết đấy.

Dương thua tôi hai tuổi, học trường Ngoại thương khoa Kinh tế đối ngoại. Nhưng rồi lại mê nghiệp báo chí, khởi nghiệp từ những bài dịch về kinh tế. Dương về toà soạn cũng đã được hơn một năm, sau khi thử làm nửa năm xuất nhập khẩu cho một công ty liên doanh.

Bảo vệ xúm vào dắt xe.

Dương kéo tay tôi như các đôi vẫn thường làm vậy. Chúng tôi chui vào một cái cổng nhỏ hơn, có hai nhân viên đón chỉ lối cho khách chưa quen.

Nhưng Dương tỏ ra rất quen thuộc với những nhân viên ở đây.

Đi vào sâu hơn là hai hàng những cô gái ăn mặc hở hang đứng dàn hai bên lối đi. Họ nhìn thấy một đôi vào thì không buồn nhúc nhích. Phía sau chúng tôi có một tốp các chàng trai ngoại quốc không rõ nước nào. Các cô gái ủa ra tíu lít chào mời.

Tôi bắt đầu cảm thấy choáng. Dương bám tay tôi:

- Bình tĩnh. Vào trong thì đừng kết tội tôi đấy nhé.

Tiếng nhạc đập mạnh vào màng tai. Bóng tối được điểm xuyết bằng những ánh đèn màu ma quái hắt những tia cực tím lên tóc lên môi lên áo lên quần. Khách vào dập diu. Chen nhau ngồi lên những chiếc ghế cao đặt sát những bar rượu. Các cô vũ nữ mặc quần áo bó sát người màu trắng để ánh đèn cực tím hắt lên trông như những hồ ly nhảy múa. Các cô nhảy giật theo điệu nhạc phát ra từ những cái loa thùng lắp ở những góc chéo. Có thể thấy các cô gái không mặc đồ lót mà chỉ mặc mỗi bộ áo quần bó dính mỏng tang. Đàn ông nhìn như dán mắt vào thân hình các cô gái. Trong này âm thanh sống tưng hết cỡ, không nghe thấy ai nói gì. Muốn nói chuyện phải ghé sát tai nhau.

Dương vẫy một cô nhân viên bar, hét to vào tai cô ta:

- Thê đây, lấy chai Chivas nốt cho anh.

Cô ta nhanh nhẹn chạy ra góc tủ bar, tìm ngăn ô

theo số thẻ rồi lấy ra chai rượu. Cô khác đặt hai cái ly nhỏ lên mặt quầy.

- Anh chị dùng thêm gì ạ?

Dương ghé sát tai tôi hỏi như hét vào tai:

- Uống nước gì nhé?

Tôi gật, hét với mấy cô nhân viên:

- Cho tôi ly nước cam.

Tôi cười cười nhìn quanh như một con đười ươi cái ngơ ngác giữa chốn phồn hoa.

Dương nói chuyện gì cũng phải ghé sát vào mặt tôi. Dương như cậu ta lôi tôi vào đây để chứng tỏ sức mạnh đàn ông của mình. Đôi môi Dương ghé sát má tôi. Dương đang kể chuyện một cô gái nào đó nhấn tin cho mình. Cậu chìa cho tôi xem mấy hàng chữ nhấn tin trong di động. Tôi ghé mắt đọc. Nhưng mắt tôi hơi cận nên không thể đọc được hàng chữ viết gì. Hình như là một độc giả mê các bài báo của Dương, mê cả cái dáng đứng hút thuốc của cậu.

Tôi cười, hét hỏi lại. Tôi cũng dí sát miệng mình vào gần tai Dương:

- Hình như Dương rất hay vào chỗ này?

- Lúc buồn đi lang thang một mình, vào đây lấy khí thế. Các cô gái nhảy rất đẹp. Đây là mô hình chủ nhà hàng học của Thái Lan đấy.

Dương châm thuốc. Bao ba số cậu ta tự mình đi lấy ở chỗ chủ nhà hàng. Ông này có vẻ quý Dương.

Cứ lắc lắc mãi bàn tay cậu. Khi Dương quay về chỗ ngồi, tôi bạo lên, lại ghé sát môi mình vào gương mặt đàn ông đang nhìn tôi trêu mếu:

- Dương chắc rất thân với cái cô nhà báo Phương Nam?

- Không, chỉ là hay gặp nhau trong nhiều cuộc. Cô ấy khá hấp dẫn.

- Đàn ông thích những cô gái như thế lắm nhỉ?

- Tùy lúc thôi. Mà vấn đề tình cảm thì không đơn giản chỉ là thích.

- Thế thì là cái gì?

- Là hợp nhau. Là cái gì khác không rõ. Tình cảm là lâu dài. Còn thích thì chỉ là khoảnh khắc...

Rượu đã hết một ly. Nước cam vội hơn nữa.

Tôi bảo Dương:

- Tôi thấy nhức đầu lắm.

Dương gọi nhân viên quầy bar:

- Em ơi, tính tiền.

Thanh toán hết gần trăm ngàn, không kể chai rượu đã trả tiền từ trước. Cô nhân viên lại mang chai rượu còn gần nửa cất vào ngăn ô theo số thẻ.

Dương khoác tay tôi đi ra như một cặp tình nhân u buồn.

Nhưng rồi tôi lại nể Dương chưa về nhà vội.

Dương đưa tôi đến căn nhà bí mật của cậu. Dương bảo về đó cho tôi xem mấy thứ rất hay.

Xe máy đã tắt. Hai chúng tôi rón rén dắt xe vào nhà như hai tên trộm. Dương bật điện. Tôi nhìn thấy một căn phòng sạch sẽ, có đầy đủ mọi thứ đồ dùng sinh hoạt. Nhưng dĩ nhiên nó chỉ là căn phòng của một chàng trai độc thân, nên áo quần vắt ngang dọc không theo trật tự gì.

Tôi khẽ hỏi:

- Bố mẹ Dương không biết căn nhà này à?
- Không!
- Thế nếu muốn ở lại đây thì Dương nói sao?
- Nói đi công tác.
- Chà, làm báo thích nhỉ. Sau này dễ nói dối vợ con.
- Còn tùy xem vợ con ấy như thế nào.

Dương cười, nhìn tôi trù mếu:

- Nói thế thôi. Dĩ nhiên đã là vợ tôi thì phải là một cô gái dễ thương, thông minh. Tôi sẽ không thể nói dối cô ấy được.

Tôi bỏ giày ngoài bệ cửa. Dương vợ vội mấy thứ áo quần tống vào một góc.

- Thông cảm nhé. Bây giờ Kỳ đun hộ tôi ấm nước. Rồi có thích xem mấy thứ đặc biệt không hở nhà báo?

- Thứ gì vậy?

- Kỳ cứ tìm hộ trà pha ấm nước nhé. Hôm nay Kỳ đến đây là người đầu tiên đấy.

Tôi bắc ấm nước trên ngọn lửa bếp ga đơn. Chỉ một lát, nước đã reo vang. Tôi tìm bộ ấm chén, tìm trà. Trà ngon đã được pha bung ra.

Dương ngồi nhâm nhi chén trà mới pha.

Rồi làm động tác suýt suýt, làm như có ai đang theo dõi ngoài cửa. Cậu mở ngăn tủ bí mật của mình, lôi ra một cái hộp. Mở nắp hộp ra là một bọc vải lụa. Lại mở tiếp những lần bọc lụa. Dương giơ cái vật được bọc cẩn thận đó ra. Trước mắt tôi là một khẩu súng ngắn rất xinh xắn màu sáng bạc.

Tôi hoảng:

- Sao lại có súng?

Dương đưa tay lên môi bảo tôi khē thôi. Cậu tháo nòng, gỡ ra hai viên đạn đồng sáng choang.

- Sao Dương lại khoe với tôi? Không sợ à?

Dương cười:

- Kỳ đã bao giờ nhìn thấy súng chưa?

- Súng thể thao thì phải cầm để tập bắn lúc học quân sự ở trường Cao đẳng sư phạm. Nhưng súng lục thì chưa. Dương không sợ à?

Tôi lặp lại câu hỏi. Dương lắc đầu. Món tóc rủ xuống trước trán thật dễ thương.

- Sợ gì? Sợ bị phát hiện có súng hay sợ Kỳ tố giác?

- Cả hai.

- Sợ thì chẳng làm được việc gì cho ra hồn.

- Dương giữ súng làm gì?

- Chẳng để làm gì. Hồi tôi làm cho công ty Thành Việt, xuất nhập khẩu cái món thạch dừa, tôi có được sang Thái Lan để giao dịch. Kỳ biết không, bên đó có hẳn một phố bày bán toàn súng. Dĩ nhiên là toàn các loại súng kíp dùng để đi săn. Tôi lang thang ở đó gần trọn ngày. Phải lót tay một ông người Thái gốc Sài Gòn - Chợ Lớn dẫn vào nhà một lão buôn súng trong một căn hẻm mới mua được khẩu này. Lo nhất là khi qua cửa hải quan. Nhưng rồi mọi việc cũng trót lọt.

- Sao cứ mua việc vào người thế? Sống ở nước mình chính ra an toàn nhất, đâu phải dùng đến ba cái loại này.

- Đàn ông mà. Tôi thích sưu tầm những thứ đặc biệt. Kỳ thích xem đồ cổ không? Không phải đồ moi trong mộ ra đâu. Mà ở trong các cung điện hoàng gia cơ.

Dương bày ra cho tôi xem những vật cậu mua được với những cái giá cắt cổ ở hoàng gia Thái, Đài Loan, Singapore, gồm một cái cung bằng ngà voi, một bộ ấm chén sứ, một cái hộp đựng bút bằng gỗ giống hệt cái hộp mà Dương tặng tôi ngày đầu.

- Cái hộp này là vật dương. Cái hộp tặng Kỳ là vật âm.

Tôi bàng hoàng:

- Hoá ra Kỳ đang dùng một đồ cổ của Singapore sao?

- Đúng thế.

- Sao Dương không bảo. Nhỡ ai lấy mất.

- Không bảo thì mới không mất. Bây giờ thì Kỳ đã biết giá trị của nó. Liệu mà giữ đấy.

- Ngày mai tôi ôm nó về nhà.

Dương bỗng đứng dậy. Không chờ tôi kịp định thần, Dương ập đến bên tôi, kéo tay tôi:

- Cho tôi ôm Kỳ một lúc nào. Ôm tôi đi.

Tôi run lên. Không biết vì sao tôi lại không đẩy Dương ra. Hai cánh tay Dương như hai cái gọng kìm xiết chặt trái tim tôi lại.

Tôi im lặng. Gục đầu vào vai người con trai kỳ lạ này. Tin cậy ở bờ vai mạnh mẽ của cậu.

Chúng tôi cứ đứng ôm nhau như thế rất lâu.

Rồi bàn tay người con trai với ra công tắc điện để tắt. Ngả dần người tôi xuống chiếc ghế dài lót đệm êm ái.

Chốn phần hoa đô thành. Đèn cao áp ngoài đường hắt vào thứ ánh sáng của đêm đen. Tôi nằm dưới thân thể một người. Nghe hơi thở của người ấy phả trên mặt tôi.

“Kỳ biết không, tôi cảm thấy Kỳ là của tôi từ khi tôi nâng bàn chân Kỳ đặt gọn một bên ghế. Lúc đó tôi chỉ sợ Kỳ tỉnh dậy là giấc mơ của tôi sẽ tan biến.”

“Kỳ lật cái hộp bút lên xem dưới đáy của nó, sẽ thấy hàng chữ tôi khắc tặng từ khi Kỳ mới đến toà soạn. Hôm tôi gặp Kỳ ở báo, tìm tôi đập như có ai gõ

rất mạnh. Tôi phải lao ra nhà xe để phóng vụt đi. Tôi cứ tự bảo, đây là lần gặp tình cờ thứ hai. Rồi cô ấy sẽ tan biến.”

“Kỳ ngốc lắm. Kỳ mới là người con gái làm đàn ông nghẹt thở chứ không phải Phương Nam...”

Tôi chợt tỉnh táo lạ thường. Tôi cố oằn người đẩy Dương ra.

Dương bật dậy. Hốt hoảng:

- Tha thứ cho tôi nhé?

Tôi ngồi bó gối nhìn Dương. Tôi lại nhoẻn cười như một con đười ươi cái lạc giữa chốn phồn hoa.

Tôi thăm thì:

- Đưa tôi về thôi.

Dương rót nước đưa tôi một chén. Cậu rót cho mình chén khác, uống ực chén nước nóng sực mà không sợ bỏng. Dường như để cảm thấy mọi sự còn đỡ nóng rất hơn.

Tự nhiên tôi thấy mình hơi quá đáng.

Tôi nhẹ nhàng nâng tay Dương, đặt tay mình lọt thỏm trong đó. Dương nắm lấy tay tôi run rẩy. Rồi một sức mạnh bùng lên mãnh liệt. Cậu kéo tôi ôm chặt vào lòng.

Chúng tôi hôn nhau trong bóng tối yên ả.

CHƯƠNG III

ĐÊM HOANG

1.

Phương Nam vốn là hoa khôi của trường chuyên Lương Ngọc Quyến. Cô đến lớp, ngồi đung đưa chân trên bức tường hành lang đọc lại bài văn mới làm xong tối hôm trước.

Nếu hôm đó thầy giáo không nghỉ đột xuất. Nếu mọi sự yên ả trôi qua...

Tối tháng Nam Hải, con trai ông Phó chủ tịch thành phố kéo đến vào đúng lúc nhà trường báo tin hai tiết đầu thầy chủ nhiệm dạy văn có việc nghỉ, không có giáo viên dạy thay.

Lúc đó cô đang lưỡng lự không biết có nên ra cổng đi vào mấy hàng sách ngoài đó lục tìm mua thêm

sách tham khảo cho môn văn hay rủ bạn ra chợ xem thời trang?

Nam Hải vẫy cô từ ngoài đường.

- Đi không?

Phương Nam hững hờ:

- Đi đâu?

- Khai trương nhà hàng của mẹ anh.

Chiếc xe Toyota màu trắng sữa đang nổ máy chờ. Hai thằng bạn của Nam Hải đang hau háu nhìn vào sân trường có vài ba nữ sinh đi đi lại lại. Lái xe cho bố Nam Hải ngồi chằm thuốc bên vô lăng.

Cô hỏi với ra:

- Nhà hàng gì?

- Đi rồi biết.

- Em không thích đi.

- Anh đã lỡ hứa với mẹ anh...

- Em thì có liên quan gì?

- Nhưng... ở đó có một vũ hội hoá trang. Mẹ anh muốn mời hoa khôi học sinh sinh viên làm bà hoàng của vũ hội.

- Mẹ anh muốn. Anh muốn. Thế còn em?

- Thôi anh xin em. Chỉ đi một lúc thôi. Anh biết là mẹ em đang cần vốn mở hàng may. Rồi em sẽ có những khoản đền bù xứng đáng mang về cho mẹ.

- Bao nhiêu?

- Một triệu!

- Nếu em không nhận lời?

- Dĩ nhiên mẹ anh sẽ mời đến á khôì. Vậy em giặt giải hoa khôì làm gì? Hơn nữa anh biết em rất giữ gìn. Anh đảm bảo với em...

Thế là gửi cặp cho con bạn mang về, nháy tót ra đường.

Cô ngồi ghế trên. Hai thằng ngồi ghế dưới im lặng, không thấy thằng nào tán tỉnh cô như mọi khi chúng vẫn làm với các cô gái. Có lẽ thằng Nam Hải, thằng thi trượt đại học, đang cậy bố xin cho một chân ở đoàn phường, đã chắm cô nên cấm lữ bạn không được léo xéo.

Cũng có lẽ chúng đang nghĩ đến một chuyện khác...

Xe vào đến địa phận nhà hàng.

Phương Nam thắc mắc:

- Sao yên ắng thế?

- Ba giờ chiều mới khai trương.

- Sao anh bảo là...

- Em phải tập nữa chứ. Vào trong này, các cậu.

Cả tốp bốn người đi vào trong nhà hàng đang chuẩn bị tập nập cho buổi khai trương được bắt đầu từ ba giờ chiều và sẽ kéo dài đến quá nửa đêm, thậm chí khuya hơn.

Nhân viên mới tuyển nhìn Phương Nam tò mò, ngưỡng mộ.

- Đó là hoa khôi học sinh sinh viên Thái Nguyên đầu xuân đấy.

- Cô ấy thật là hấp dẫn.

- Đẹp, cộng với thông minh thì phải là chữ quyền rũ chết người.

Phương Nam nghe loáng thoáng những lời mọi người nói về mình, lòng vô cùng vui vẻ. Cô cùng hai thằng bạn của Nam Hải ngồi vào phòng trong có bốn bức tường xung quanh là gấm rủ màu huyết dụ. Chính giữa kê một bàn ăn sáng choang, các thức ăn nguội đã đặt sẵn.

Một anh chàng tóc chải bốt láng bóng có tên là Nùng nói với cô:

- Anh biết em từ khi em đang học lớp tám cơ. Nhà anh ở gần trường cấp hai em học. Anh tên là Nùng. Còn anh này tên là Sói.

Phương Nam hồ hững:

- Anh đang học gì?

Anh chàng tên Sói có gương mặt bạnh, môi hơi vầu, chen ngang:

- Anh cũng biết em từ khi sắp giành giải hoa khôi. Chính anh đã cổ vũ rất nhiều cho em đấy. Bọn anh đều thi trượt đại học. Đang chờ xin đi học trường Đoàn Lê Duẩn dưới Hà Nội.

Phương Nam ngạc nhiên:

- Vậy cả ba anh đều muốn làm công tác đoàn hay sao?

- Dĩ nhiên là không muốn, nhưng đành phải đi theo con đường ấy thôi. Làm cán bộ đoàn cơ sở một thời gian, dễ bay lên được trung ương, rồi thì...

Nam Hải vào cùng một bà nào đó. Anh ta giới thiệu:

- Rất tiếc lúc này có người tìm mẹ anh nên lát nữa cô Lan sẽ hướng dẫn cách thức đi đứng và trang phục cho em. Bây giờ thì chúng ta ăn điểm tâm đã.

- Em không ăn được giữa bữa như thế này.

Nam Hải và hai thằng bạn cùng ô à:

- Em phải tập ăn, tập uống mọi lúc mọi nơi chứ. Rồi họ sẽ nhắc em đi biểu diễn khắp nơi, không biết giữ sức khoẻ là căng lắm.

Bọn chúng rót bia ra ly. Rót nước ngọt fanta cho Phương Nam. Cô đã chót nhận lời, đành gơ ly cụng với ba thằng con trai xa lạ. Chúng uống vào, cười hồ hốt như sắp sửa làm con sen cho thiên hạ.

Nam Hải tuyên bố:

- Hoàng hậu đã nhập cung. Uống đi, uống thật đã vào để còn hưởng thụ sắc đẹp của em.

Thằng Nùng khoái chí nốc ừng ực. Thằng Sói tỏ vẻ điểm đạm hơn, gấp thức ăn ngon cho Phương Nam.

Cuộc ăn uống kéo dài chừng một tiếng.

Phương Nam thấy chệnh choáng, mặc dù cô chỉ uống Fanta. Cô gạt tay Nam Hải đang định đỡ cô dậy:

- Anh bỏ tay ra. Để em tự đi. Cô Lan chờ ở phòng nào?

Mấy thằng con trai nhìn nhau nháy mắt. Nam Hải chỉ tay vào căn phòng trong nữa.

Lúc ấy mới mười giờ hai mươi phút một buổi sáng cuối xuân đầu hè.

Lúc tỉnh dậy, Phương Nam không phân định được đâu là ánh sáng đâu là bóng tối.

Thân thể cô tươi tắn. Những giọt máu trinh nữ đã tan biến trong thứ dịch nhầy nhụa dưới thảm trải sàn.

Ba thằng đàn ông đã thi nhau cưỡng hiếp cô ngay trong nhà hàng đang chuẩn bị khai trương của bà vợ ông Phó chủ tịch thành phố.

Không có vũ hội hoá trang. Không có chuyện mời một hoa khôi đến để làm bà hoàng cho đêm vũ hội. Không có tình yêu. Chỉ có dã thú mới nghĩ ra được cái trò chung nhau bản thủ ấy.

Chúng thích sắc đẹp của Phương Nam, cùng nhau nghĩ ra một quỷ kế chiếm đoạt cô. Chúng tính nếu cô phát giác thì sẽ nhờ bố thằng Nam Hải chạy án, rằng chúng nó bị ai đó bán lẩn vào mấy liều thuốc lá thứ thuốc kích thích sinh lý. Rằng chính Phương Nam đã vít lấy cổ cả ba thằng, dìm chúng xuống đến độ không thể kìm nén được. Cô ta như

con thú bất kham, cong lên dữ dội, dò hỏi chúng phải dốc hết tinh lực vào thân thể cô.

Cả ba thằng đồng ý tuyên thệ không được tiết lộ chuyện này. Tuyên thệ bằng danh dự đàn ông, nếu Phương Nam quyết định lấy ai trong số ba thằng thì phải làm đám cưới cô ta thật đàng hoàng, hai thằng còn lại phải bán sỏi di xa để thằng kia yên ổn, để không bao giờ còn nghĩ đến chuyện chung chạ vợ. Nếu vi phạm sẽ là cái chết.

Đầu tiên là thằng Nam Hải.

Nó đã thoả thuận hy sinh địa điểm và hiến dâng ông bố. Nên nó được phá trước. Nó hi hụi một lúc thì thành công. Phương Nam hét lên đau đớn trong cơn say thuốc. Nhưng thuốc bột đã ngấm vào cô, cô cong người đón nhận sự bắn thối. Còn thằng Nam Hải thì khoái trá nhìn những giọt máu đỏ tươi rịn ra.

Thằng Nùng vội vã chen ngang. Nó đã có nhiều kinh nghiệm với gái điếm, nhưng chưa có cô gái điếm nào đẹp, tròn đầy và mạnh mẽ như vậy. Nó thích thú tận hưởng. Vội vã tận hưởng. Xong việc, nó đứng dậy nhìn cô gái đang cong người đòi tiếp.

Thằng Sỏi ngang tàng và bình tĩnh nhất bọn. Nó lấy khăn bông sạch lau khô những vết bắn dưới cô. Lấy nước thấm khăn lại lau tiếp, lau vào tận bên trong. Xong đâu đấy, nó quát bọn bạn:

- Đi ra. Để mặc tao. Không thích có mặt người khác lúc hành sự.

Hai thằng đi ra nhưng ngồi ở một góc khuất lén nhìn cái trò của thằng bạn. Nó cởi quần rồi. Cái vật của nó đã dựng lên, nhưng nó vẫn đứng ngấm Phương Nam. Rồi nó ngả người nằm xuống, từ từ đi vào cô. Nó đi rất lâu. Đến độ có lúc tưởng cô đã hết thuốc tỉnh dậy. Nhưng hai cánh tay cô lại vít chặt nó xuống. Cô cũng nhịp nhàng hưởng ứng. Rồi thứ nước nhơ nhớp phun ra tràn trề.

Lũ đã thú xong việc thì bình tĩnh nằm ngón ngang dưới sàn, chốt chặt cửa để tiếng ồn ào khai trương ngoài nhà hàng không lọt được vào chốn hoang tàng này, chờ Phương Nam tỉnh dậy.

Cô có thể chọn cái chết.

Cũng có thể chọn con đường phát đơn kiện ra toà.

Hoặc điện thoại tống tiền. Hoặc bắt một thằng cưới cô làm vợ.

Cô ốm sau đó hàng tháng trời. Lúc tỉnh dậy, thấy da mình xanh như thiếu phụ mới đẻ.

Mẹ cô hốt hoảng không biết con mình bị ốm vì bệnh gì. Tưởng cô bị gió độc, đêm đó thấy con gái đi khuya lết về nhà bà còn mắng cho một trận.

Cô nhờ đứa bạn thân mua hộ mấy chai cao ích mẫu. Cô đã đủ tuổi để hiểu cái chuyện mang thai của đàn bà là như thế nào. Trong những đêm trần trọc cố noi người để sống, cô nghĩ rằng nếu cái

của nợ của cả ba thằng kia lại đậu trong bụng cô, nếu trời đất nỡ trừng phạt cô như vậy, và nếu cô không có cách gì nhờ sự can thiệp của bác sĩ, cô sẽ bóp chết ngay cái đứa hình người ba đầu kia nếu nó nhoe nhoe chào đời. Vì đó là nghiệt chủng, nó có mặt trên cõi đời này sẽ là tai hoạ khủng khiếp cho con người.

Một buổi sáng, cô nhặt được một tờ báo *Phụ nữ* mẹ mua để quên ngoài hành lang. Bao nhiêu chuyện đời đau thương mà lũ đàn ông đều cáng gây ra cho thế giới đàn bà được toà báo phơi bày trước công luận. Thế là cô òa khóc nức nở. Cả căn phòng vắng lặng chỉ có tiếng tích tắc của đồng hồ và tiếng khóc của người con gái không phương bấu víu.

Sau đó cô lau nước mắt.

Nhưng không một ai ngoài cô và ba thằng đó biết chuyện. Chúng đã lảng tránh cô như lũ ma trời sợ hơi người.

Phương Nam quyết tâm học. Quyết tâm thi và đã đỗ vào khoa Báo chí trường Tuyên giáo.

2.

Con Xuân Ngọc ngửa cổ lên tru dài thảm thiết.
Đêm tối hoăng.

Nhà chùa dang lên đèn. Những cái bóng nển chấp chờn như dang đập theo nhịp thở của vũ trụ.

Xuẩn Ngọc hít hít cái mả ông Đông được đặt ngoài bãi rau của nhà chùa. Ngày nào nó cũng chạy ra đây để ngó nghiêng, sửa oăng oăng mỗi khi có ai đó đến gần với vẻ đáng nghi. Cái mả luôn được sư thầy và hai mẹ con ở vãng trong chùa hương khói rất tử tế. Hình như họ còn chờ đứa con của ông Đông ở đâu đó về cùng với người đàn ông của Xuân Ngọc, lúc đó mới chính thức xây mộ và làm bia.

Ngày nào Xuân Ngọc cũng chờ đợi bóng người đã đi xa. Nó chờ hết ngày này sang ngày khác.

Những chân hương đỏ nhoè, tàn hương cong cong trước gió đêm.

Có một ả chó cái, bộ lông màu vàng ươm, cứ luôn rình rập Xuân Ngọc. Cô ả không bao giờ dám đến gần cái mả. Chỉ đứng xa xa mà chờ đợi khi Xuân Ngọc nháy phóc một cái, qua khỏi bờ ruộng là ra đến con đường mòn dẫn vào xóm, nơi cô ả đứng hóng. Lúc đó cô ả vẫy đuôi riu rít, sụt sụt cái mồm ướt làm ra vẻ một tiểu thư đài các hiền từ.

Xuẩn Ngọc nhiều lần ra thông điệp với cô ả:

“Tôi ở trong chùa, hết khoái chuyện đó rồi”.

Nhưng hình như cô ả Mầu Vàng không tin.

Cô ả nhìn thấy cái quá khứ huy hoàng của Xuân Ngọc được thể hiện bằng cái của lẽ phê dưới bụng nó. Cái của ấy sẵn chắc, nhưng dù đã được

thu gọn lại, vẫn cứ đôi khi chườm ra làm cho cô ả mơ màng.

Xuân Ngọc lảng đi bằng cách đứng nhìn ra xa về cuối con đường trong đêm.

“Tôi thế, nếu chủ nhân của tôi về mang tôi đi, tôi sẽ cho cô đi cùng”.

Cô ả nằm phệt xuống cỏ.

Nghĩ thương thương cô ả, Xuân Ngọc kể chuyện ngày xưa của nó:

“Tôi sống nhiều năm bên hồ Hoả Tước. Những năm tháng đó thật gian nan. Cô thủ hình dung cái hồ rộng là thế, chỉ trong vòng dăm năm đã bị thu nhỏ lại chỉ còn hai phần ba. Lũ chó hoang chúng tôi không còn mấy chỗ ẩn nấp. Bọn săn chó nhiều vô kể. Nhưng dĩ nhiên chỉ có lũ chó nhà như các cô mới dễ bị chúng lừa như thế. Có tưởng tôi thích cái khu hồ Hoả Tước ấy làm thành cái công viên sao? Tôi không thích công viên, vì đó là cái chuồng khổng lồ nhất loài vật chúng ta. Trong cái chuồng ấy, bọn người tuổi trẻ ngông cuồng ném ra cỏ nào kim tiêm, nào bao cao su đến tởm lợm. Chạy không khéo mà dính vào kim tiêm là mắc cái bệnh aids của loài người. Lúc nhật thức ăn, không khéo nhẩn phải bao cao su, tởm cả tuần không buồn quan hệ với cô nàng nào. Tôi cũng không thích cái xóm liễu, vì sao thì cô tự nghĩ. Nay, giá như họ đừng làm gì cả nhỉ? Giữa thành phố mà có một nơi hoang sơ, thiên nhiên

tuyệt đẹp, tha hồ ngắm trăng sông, tha hồ tìm kiếm mỗi ngon. Có thử hình dung xem? Có tuyệt không? Đây là bóng dáng của rừng, của mặt đất. Tại sao lại cứ phải phở xá công viên nhỉ?”

Cô ả Màu Vàng lim dim mắt, cố tưởng tượng ra cái gọi là thiên nhiên.

“Tôi không thích kiểu thiên nhiên ấy của anh. Tôi thích ở với chủ của tôi. Vì chủ tôi cho tôi ăn no, mùa đông tôi được lót nệm ấm, mùa hè tôi nằm ra sàn nhà mát mẻ mà ngủ... Làm cái việc bảo vệ là dễ nhất trong tất cả các loại việc. Lúc thích chạy rong thì như bây giờ đây này. Chủ của tôi là một cô gái rất dễ thương.”

“Tôi không nhớ người chủ trước của tôi lắm. Vì ông ta hay đánh tôi. Thế nên tôi thích tự do. Nhưng mà cô nói đúng. Giá như được ai đó xích cái tự do của tôi lại bằng sợi dây xích ngọt ngào. Vì sau một thời gian được tự do tuyệt đối, tôi thấy hoảng sợ. Không có ai lo cho sự sống của tôi. Lúc nào cũng nơm nớp, tranh giành... Hình như tất cả chúng ta, những sự sống trên thế gian này đều rất yếu đuối, rất cần một sự nâng đỡ ít nhất là về mặt tinh thần. Cô nghĩ xem, tôi không phải là một triết cầu, nhưng tôi tuyên bố rằng, khi chúng ta cần nâng đỡ, nương tựa, nghĩa là chúng ta không cần tự do tuyệt đối, chúng ta tự nguyện đánh mất tự do mà chúng ta tưởng là đang tranh đấu giành giật nó. Thế nên tôi

cứ nhớ người đã đưa tôi đến đây. Tôi mong ông sẽ về đón tôi đi cùng. Ông ta đã giao nhiệm vụ quan trọng cho tôi là trông coi cái mả kia đấy.”

“Tôi tưởng anh ở với sư thầy yên ổn như thế?”

“Tôi sẽ tụng Kinh niệm Phật theo sư thầy. Mỗi ngày hàng vài ba tiếng. Giờ này là lúc sư thầy đang tụng kinh, thế mà tôi đã ưu tiên cho cô thời gian quý giá của tôi. Phật tử chùa này được cái rất chu đáo. Họ không quên thương lộc cho tôi. Khi nào cô thích cứ tự nhiên vào sân chùa nhé. Nếu có món gì ngon, tôi sẽ chia cho. Sư thầy chưa bao giờ quát mắng tôi. Ông là ông Phật mà. Tôi sẽ tu ở đây một thời gian, hy vọng nhờ thời gian chân tu này mà kiếp sau tôi được khá khẩm hơn. Sau đó tôi sẽ đi theo ông Hoạ”.

“Thế thì tu luôn thế đi. Nhà chùa là nơi yên ổn nhất cho anh nương tựa, lại cũng có tí chút tự do”.

“Cô quên bản chất giống đực à? Tuy nhiên tạm thời bây giờ cô đừng hy vọng gì ở tôi”.

Cô ả Màu Vàng ngáp dài ngao ngán.

3.

Cuộc họp báo thường kỳ của chính phủ với đại diện các báo đang đến phần trả lời chất vấn của các nhà báo về vấn đề quy hoạch thành phố, trong

đó có vấn đề quan trọng là giải toả giải phóng mặt bằng các cụm cư dân cho các công trình trọng điểm.

Một phóng viên nữ rất trẻ đẹp đứng lên đặt câu hỏi với Phó Thủ tướng N.P.K:

“Xin Thủ tướng cho biết chính sách đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ di dời ở khu vực xóm liều bên hồ Hoả Tước?”

Phó Thủ tướng ôn tồn:

“Về vấn đề này, chúng ta sẽ thực hiện theo Luật đất đai mới mà kỳ họp Quốc hội vừa rồi đã thông qua”.

“Vậy đến bao giờ thì Luật mới có hiệu lực, thưa Phó Thủ tướng?”

Phía dưới ồn ào, vì các nhà báo đều biết Luật đất đai mới lẽ ra đến ngày mừng một tháng tư có hiệu lực, nhưng lại dời lại sang mừng một tháng bảy, có lẽ để chờ thêm một kỳ họp Quốc hội nữa để nghe ngóng thêm ý kiến thực tiễn.

Nhưng cô nhà báo vẫn không tỏ ra lúng túng. Cô kiên trì:

“Ý tôi muốn hỏi, hệu ngày hiệu lực có dịch chuyển nữa hay không, lý do dịch chuyển, thưa Phó Thủ tướng?”

Phó Thủ tướng khẳng định:

“Sẽ không dịch chuyển. Và các đồng chí đều biết, Luật đất đai điều chỉnh, sửa đổi lần này sẽ có lợi cho dân!”

Ngồi ở phía tay phải cô gái, Hoàng Thế Dương nhìn thấy cả làn môi và cặp mi cong của cô. Một luồng điện êm ái lan toả trong cơ thể trẻ trung cuồng nhiệt của anh.

Lúc đó, Dương mới được nhận vào báo *Hôm nay* hai tháng. Lẽ ra anh chưa được đi họp báo, nhưng hôm đó ông Tổng biên tập Tống Đình cùng hầu hết anh chị em trong toà soạn đã kéo nhau đi nghỉ mát ở biển Cửa Lò, Dương mới về nên chưa có tiêu chuẩn nghỉ mát, vả lại cũng phải có người trực cơ quan, nếu không anh đã đóng tiền xin đi cùng để còn tìm hiểu gắn bó với mọi người.

Người Việt Nam có cái chứng lạ, cứ phải tìm hiểu nhau kỹ càng, gắn bó hoà đồng với nhau rồi thì mới làm được việc, cứ như thể làm như thế là sẽ kéo được nhau vào cùng êkíp. Ai không hoà đồng gắn bó với tập thể, bất kể anh ta có giỏi bằng ông giỏi, anh ta sớm muộn cũng bị đi đứt trong cái guồng xoay đáng sợ đó. Tóm lại, người ta không tiếc tài, người ta chỉ tiếc tâm. Mà chữ tâm thì cũng có ba bảy đường.

Trước khi đi nghỉ mát với một tá quần sịp được chị em trong toà soạn biếu không, Tống biên tập làm giấy uỷ quyền cho cậu phóng viên vừa lò dò về báo, uỷ quyền đi họp thay tất các cuộc, ghi âm, ghi chép và làm báo cáo cụ thể, khi ông về, không được để sót ý kiến của bất cứ vị nào. Ông hào phóng bảo

thủ quỹ xuất kho cho Dương mượn cái máy ảnh kỹ thuật số, một ghi âm nhỏ xíu bằng bao diêm.

Từ hôm cả toà soạn đi nghỉ, Dương đã phải đi họp thay tới mười cuộc. Hết chuyện bản quyền của các nhà văn, nhạc sĩ, đến chuyện khảo cổ, chuyện ghép thận... Cuộc họp báo của chính phủ lần này là cuộc thứ mười một. Chủ yếu bàn về việc chuẩn bị cho Sea Games. Trong đó có ba việc trọng điểm là đường giao thông, sân vận động và thiết quân luật giờ cao điểm trong thành phố. Những chuyện dính đến giao thông và sân bãi là dính đến mặt bằng cần giải phóng.

Người ta kháo nhau rằng, trước Đại hội Đảng, một số nhà lãnh đạo cấp cao đã phạm sai lầm. Họ đã mở đường cho dân thực hiện dân chủ quá trớn. Họ thành lập một số các tổ công tác đặc biệt đi về các tỉnh để lắng nghe ý kiến của dân. Dân đen khốn khổ thi nhau kể tội, vạch tội các nhà chức trách địa phương.

Nghe các câu chuyện mà dân kể, dân khóc, dân than, các vị chức sắc địa phương chẳng khác gì quan lại thời phong kiến, chỉ khác là các quan lại ngày nay không chống gậy ba toong, không đội mũ phớt. Các quan có học hành chút đỉnh đến hết cấp hai hoặc ba, có đường lối chính sách trong cặp da, có lòng tự hào mình là đầy tớ của dân.-

Có ngài khi đọc cho thư ký chép công văn giấy tờ gửi xuống dân thì đồng dạng như quan hoạn xưa đọc chiếu vua: “Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chấm xuống dòng. Độc lập trừ tự do trừ hạnh phúc. Chấm xuống dòng”.

Nhưng chẳng ai bị mang tiếng là thành phần bóc lột. Lỡ có chuyện, mà chủ yếu chỉ là chuyện tiền (chuyện gái cũng rớt ra chuyện tiền), thì bất quá chỉ bị quy vào cái tội tham ô, nặng hơn là tham nhũng, có xuống địa ngục cũng được tiếng thơm: nó có làm quan thì mới có cơ tham. Thế là kiếp sau không sợ phải đầu thai nhằm vào lỗ bần hàn. Gì thì Diêm vương cũng phải nể mặt quan trần một chút, kiếp trước nó làm quan, không trấn át được lòng tham mà bị đày ải xuống địa ngục, thôi nể tình không phải dân ngu cu đen, đầu óc cũng có tí hoài bão, cho nó đầu thai lên làm con nhà mỗ lợn, kiêu gì cũng có miếng lòng hôi mà nhá...

Hoàng Thế Dương phì cười. Vì đó là chuyện via hè chè cháo của cánh báo chí ngồi lê.

Khi anh di hạp báo ở một ngân hàng đầu tư chuyển sang thành ngân hàng cổ phần, anh đã gặp một nhân vật. Đó là N., con trai vợ lẽ một cố chính khách quốc gia. Anh ta người cao to, gương mặt bạnh. Đặc biệt mái tóc đen nhánh rủ xuống vầng trán cao, nom rất quyến rũ ngay với cả cánh mày râu vì vẻ thuyết khách lịch lãm của hàng con

nhà, có thể nói cũng là vị thế hoàng tử con vua chúa xưa.

Nhưng vị hoàng tử này tạm coi là thất thế trong con đường chính trị, đành nấu thân bên giới doanh thương, làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng cổ phần thương mại Phương Đông. So với anh ta, Dương chỉ như một cậu bé con học việc, tập tọng len vào giới chính trị để ngửa mặt lên nghe thuyết giáo.

Đúng lúc Dương gõ cửa phòng ông Chủ tịch Hội đồng quản trị, rồi tiếng mời vào, và Dương tự đẩy cánh cửa thơm phức mùi gỗ tấu, thì ti vi đang phát chương trình thời sự buổi trưa. Chủ tịch mặt còn khá trẻ trung, đang ngồi rướn mình trên ghế xoay nhìn như hút vào màn hình. Anh ta khẽ khoát tay mời Dương ngồi ghế đối diện. Trên ti vi là hình ảnh một nhóm cư dân ở cảng Chùa Viết của tỉnh H. bị chính quyền địa phương đuổi khỏi nơi ở, để lấy quỹ đất làm cảng liên doanh với nước ngoài. Hơn sáu mươi hộ dân màn trời chiếu đất, nước mắt lã chã, trả lời phỏng vấn phóng viên thời sự Đài truyền hình tỉnh (và Đài truyền hình Trung ương phát lại vào chuyên mục đặc biệt). Tổ công tác đặc biệt đang rê ống kính đi khắp mọi góc ngách lán tạm của dân. Đau thương nhất của đời người là không nơi nương thân. Chắc chắn sau cú phóng sự người

thật việc thật này, Trung ương sẽ có chỉ thị gấp cho tỉnh H giải quyết nơi ăn chốn ở tử tế cho ngân ấy con người.

Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng cổ phần thương mại Phương Đông vung tay tức tối:

- Họ đã sai lầm. Dân mà cho dân chủ quá trớn là sẽ thành đám đông bạo loạn. Đây, rồi cậu xem, phái của họ sẽ thất bại trong đại hội kỳ này. Vì cộng sản là phải chuyên chính. Họ chủ trương lập tổ công tác đặc biệt như thế là đi sai đường. Sau đây, cán bộ địa phương sẽ khó bề hoạt động. Mỗi cử chỉ của cán bộ, dân sẽ soi mói, sẽ rất khó lãnh đạo. Đám đông là sự ngu muội. Cậu đừng bao giờ tin vào đám đông.

Triết lý của N. lỗ mỗ như chóng mông đánh hơi sát mặt nước hồ đậm đặc thuốc tẩy, cá chết rũ từng đàn.

Nhưng nghe cũng đôi phần có lý, làm tỉnh ngộ ra một số vấn đề về quyền hành.

Thật đúng là thời hạ lai.

Dương phỏng vấn qua quýt chuyện cổ phần ngân hàng, một chính sách mới của Đảng và Nhà nước thời kỳ mở cửa xã hội hoá. N. cũng trả lời hết sức cẩn thận nhưng ngắn gọn. Anh ta kết thúc bài trả lời bằng một câu ngoài lề, cẩn thận hỏi “tất nhiên là cậu không ghi âm câu này chứ?”, rồi mới buông ra câu đó với thái độ rất nghiêm túc:

- Cuối cùng cũng chỉ vì chữ tiền!

Dương viết chừng năm bài báo về các vấn đề mà anh đi họp báo (không vì chữ tiền mà vì chữ danh: anh quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà báo Thế Dương).

Khi ông Tống Đình đen thui ở biển về, anh trình một lúc năm bài, một bản báo cáo, hai cuộn phim cần xin tiền làm ảnh, một ghi âm dầy bốn băng từ. Trình luôn bộ mặt câu thị (muốn xây dựng thương hiệu Thế Dương).

Tống biên tập đang rất hài lòng về chuyến đi biển không phải công theo bà vợ và ba đứa con lóc nhóc, lại có các chị em cơ quan bầu xung quanh như một ông chủ đất, khi chăm ăn, khi chăm uống, lại chăm hát karaoke. Lúc không thích họ bầu quanh thì ông thăm thì với lễ tân khách sạn kiếm một cô bé. Cô bé này tuy nói giọng Thanh hơi nặng, nhưng thân mình rắn như muối, lại cũng dễ tan ra như muối. Làm ông có hơi đuối sức một tí, nhưng đã đời. Cánh đàn ông đi cùng lén nhìn nhau và nhìn ông sung sướng như lũ lợn tì hí mất kiếm mồi. Họ kín như bưng, không ai để lộ bí mật của ai. Thành ra chuyến đi cứ vui hơn tết. Nói năng thoải mái, không phải giáo huấn, thị phạm cho ai. Thậm chí còn được nói những câu tục tĩu mà cả xe cứ cười ầm cả lên. Thật đã cả tấm thân hàng ngày bị khuôn cứng...

Ông nhìn Dương gật gật đầu hài lòng:

- Anh làm việc rất tốt. Rất có trách nhiệm. Tôi sẽ ký hợp đồng dài hạn cho anh ngay trong tuần này.

Đến khi Dương bật cho ông ta nghe đoạn băng ghi cô phóng viên nọ chất vấn Phó Thủ tướng, ông cười hô hố:

- Con nỡm đó thật là gian manh. Cô ta không từ một thủ đoạn nào để xây dựng thương hiệu nhà báo Phương Nam của mình.

Dương giật mình:

- Nhà báo Phương Nam?

- Chứ còn ai vào đây nữa. Tứ còn đi hát đôi với cô ta cơ.

Không dừng được. Quả là lúc này ông Tống Đình đang rất khoái chí nên phun ra khá nhiều kỷ niệm và những câu chuyện xung quanh cô nhà báo Phương Nam, cái tên mà Dương khi chưa vào làng báo cũng đã có nghe danh.

Nào là cô ta vào trường năm thứ nhất đã mua được di động, gọi thường ngày cho một thư ký làm việc trên văn phòng thủ tướng. Sang năm thứ hai mua được xe máy hiệu viva Thái. Ra trường, về luôn được tờ *Nổi tiếng* của thằng cha ngựa nghề Nguyễn Mạnh. Cha này bợm lắm, không chịu làm nhà sang, để đạt được chức Tổng biên tập. Giấu vợ nuôi con bé Phương Nam. Lại dùng con bé ấy thuê tóm khá nhiều nhân vật cỡ bự ở trên. Con bé này cũng lai

dùng đòn ngược, lo đủ thứ cho bản thân: di động thay như thay áo, xe máy lại lên đời tay ga rồi, nhà ba tầng xinh xắn bên hồ Tây, lo vô khối cho người thân, bạn bè, lại còn làm được từ thiện.

Mẹ, mà nó cũng là đứa con gái siêu nhân. Bài nó viết cậu đọc rồi chứ? Chưa đọc thì tớ cắt cầu hợp đồng dài hạn, mới vào nghề phải cầu thị. Phải học cách nó viết. Hấp dẫn lắm. Có nghề lắm. Nhưng học phải khéo. Bất chước không khéo bây giờ còn bị quy ra là đạo chữ, là vi phạm luật bản quyền. Chữ của con bé thì đúng là chữ vàng chữ bạc. Mà con bé này nó có thâm thù gì với cánh đàn ông thì phải. Tiền thì nó nhận. Tình nó cũng nhận để quy ra tiền. Nhưng tâm thì nó phanh phui tận gốc rễ. Nó rất bênh vực chị em với dân đen. Thành ra nó vẫn cứ là một nhà báo chân chính.

Này, hay là tớ nhờ cậu một việc nhé. Cậu mà làm được tớ thưởng. Cái con bé Phương Nam ấy, dù cái của nó là cái lỗ cống, nhưng mà cống xịn. Tớ thì xin kiểu rồi. Không phải bút tớ hết mực mà tớ chỉ thích mấy em bên ngoài, để tránh. Nhưng tớ khoái nói chuyện tiếp xúc với nó, cứ tiếp xúc với loại gái cao cấp ấy, khôn ra lắm, lại thông minh lanh lẹ y như thời trẻ. Cả cậu nữa. Tớ sẽ làm một bữa nốc ra trò, mời nó đến, cậu ga lăng tiếp đón. Còn tớ thì tớ muốn ngắm tuổi trẻ các cậu. Để học hỏi thôi. Được nhé?

4.

Họạ dẫn theo cô gái có gương mặt tuyệt đẹp vào nhà hàng đặc sản thịt rừng Phong Lan.

Anh không biết cô là ai, nhưng anh biết cô đang phải thực hiện một nhiệm vụ rất nghiêm túc. Mà anh thì không thể từ chối.

Lúc anh đi tắt qua khu đồi gần khu du lịch Đồng Sỏi, cô đột ngột nhô ra sau một bụi găng phủ kín loài dây tơ hồng.

Cô chào rất lịch sự:

- Chào anh! Anh có thể giúp tôi một việc được không?

Anh ngạc nhiên:

- Xe cô bị hỏng hay sao?

- Không, tôi không đi xe máy. Tôi đi xe khách xuống ở bến ngoài kia rồi đi bộ vào đây.

Anh nhìn cô gái. Giật mình vì cô rất đẹp. Thậm chí là một cô gái có học. Anh lại thấy cô nom quen quen, như đã gặp đâu đó rồi. Anh không có thói quen quan sát kỹ các cô gái. Cô gái này nhất định không phải loại gái ăn sương.

- Cô định đi đâu. Trời sắp tối rồi, tôi sẽ đưa cô đi.

Cô gái lắc đầu, quả quyết:

- Không, chính là tôi phải chờ trời tối nhập nhoạng như thế này. Tôi đang phải làm một nhiệm vụ. Tôi không phải là công an, mà là nhà báo. Tôi đang điều tra để viết một loạt bài về các nhà hàng thịt thú rừng trá hình. Nhưng để vào đó dễ dàng, để chứng kiến tận mắt, cần có một người đàn ông đi cùng.

Anh ngăn người:

- Thế ra...

- Tôi có thể rủ mấy đồng nghiệp. Nhưng đợt điều tra này, tôi có chuyện riêng, không thể rủ đồng nghiệp nam đi cùng. Tôi đợi ở đây cũng đã khá lâu, không chọn được ai để nhờ.

- Tại sao cô lại chọn tôi?

- May quá, may mà anh đi ngang qua đường này. Tôi đã quan sát anh rất kỹ từ xa. Anh không phải người đi dạo, cũng không phải dân lang thang. Anh lại không vội, mặc dù hình như anh đang đi tìm ai đó...

- Sao cô biết?

- Tôi là nhà báo mà.

- Nhưng như thế cũng chưa đủ.

- Đúng vậy. Anh muốn hỏi vì sao tôi lại tin anh, đúng không? Tôi không những là nhà báo mà còn là một con cáo tinh ranh đấy.

Cô nhoèn cười.

Anh chưa bao giờ được tiếp xúc kê cận với một

nhà báo. Hai chữ nhà báo thật xa lạ với cuộc sống của anh. Thế giới của họ hình như trôi trên cao, rất cao so với thế giới của anh. Và anh cũng chẳng buồn quan tâm đến những cái đó. Vậy mà bây giờ giữa những quả đồi trọc nhấp nhô hoang dã, lại có một nhà báo đề nghị anh giúp. Nhà báo này lại là một cô gái trẻ đẹp, có học, quyến rũ đàn ông ngay từ giây phút đầu tiên gặp gỡ. Mái tóc màu nâu bay bay trong gió chiều.

Nhưng anh cũng không bối rối. Vì dù sao, nom cô cũng mỏng manh nhỏ nhoi, cần sự chở che, ít ra là vào lúc trời chiều vắng vẻ thế này.

- Cô tên là gì?

- Anh gọi tôi là Phương nhé. Còn anh?

- Tôi tên là Tù.

Cô bật cười:

- Bao nhiêu cái tên hay ho trên đời, bố mẹ anh chẳng chọn, sao lại chọn cái tên bí bách thế?

- Không phải bố mẹ tôi chọn, mà tôi chọn.

- Tôi hiểu rồi. Anh giúp tôi nhé? Anh vào đó, nhận tôi là em gái.

- Tôi tưởng...?

Cô cười ý nhị:

- Anh tưởng tôi muốn anh đóng vai người tình chứ gì? Thế thì làm sao tôi điều tra cái gì được. Tôi sẽ lo toàn bộ tiền chi phí. Tôi dặn anh thế này nhé...

Cô phác ra một kế hoạch thật tỉ mỉ. Kế hoạch này anh chưa bao giờ tưởng tượng nổi là mình sẽ đóng vai trò quan trọng, vai trò rất cần bản lĩnh đàn ông của anh.

- Anh nhớ là đừng ngại gì nhé. Tôi chỉ lo nhất là *chuyện ấy* thôi. Anh cứ tự nhiên thoải mái. Đấy mới là việc tôi cần nhờ anh nhất.

Hoạ đồng ý với kế hoạch của cô gái.

Cô quay đi. Lấy trong túi xách một lọ thuốc bôi gì đó, bôi lên mặt thành hai gò má đen sạm. Rồi lấy một cái đội tóc giả, cuốn hết mái tóc đẹp như suối tơ vào trong cái đội tóc xấu xí. Chỉ một loáng cô đã trở thành một cô gái tàn tật, tóc cạo như vừa mới ở trại điên ra. Lúc cô quay lại nhìn anh, anh hoảng hồn tưởng mình nằm mơ. Cô soi gương, bật cười.

- Trông tôi xấu xí thế này. Nếu lúc đầu xuất hiện với bộ dạng thế này để nhờ anh, chắc anh chạy xa. Đàn ông các anh háo sắc lắm.

Anh thở dài:

- Thì cô biết đấy, đàn ông mà. Nom cô bây giờ thật đáng sợ.

- Tôi còn đáng sợ hơn anh tưởng. Thôi, yên tâm đi. Tôi làm nhiệm vụ tẩy rửa xã hội như nhóp. Anh làm nhiệm vụ tháp tùng. Không cần biết anh là ai, nhưng anh đang giúp chính quyền xây dựng lại trật tự xã hội đấy.

Cô lại cười khúc khích.

- Ai nhìn thấy tôi như thế này cũng nghĩ thật là một con người đáng thương. Còn bình thường, với bộ dạng thực của mình, họ không bao giờ thấy thương tôi, chỉ mê tôi hoặc là ganh tị với tôi thôi.

Anh im lặng không nói gì.

Thực ra anh còn chưa quen với cảm giác có ai đó đi bên cạnh, cũng không quen có một việc nào đó làm để xây dựng lại trật tự xã hội như cô gái vừa nói. Những cái thứ ấy xa vời ngoài cuộc sống thực của anh. Cả những lời cô nói nữa. Nó trôi ngoài tầng tư tưởng giản dị của anh. Tuy nhiên thật dễ chịu khi được đi bên cạnh một người như vậy. Cứ lắng nghe và cảm nhận.

Nhưng lát nữa anh sẽ phải giúp cô rất nhiều. Anh cảm thấy tự tin hơn khi nghĩ đến trách nhiệm anh đã nhận.

Hai người đi vào nhà hàng.

Bên ngoài, nhà hàng thật thú rừng Phong Lan cũng giống như bao nhà hàng khác. Cũng biển treo to. Bãi để xe rộng, quay xe to xe nhỏ thoải mái. Mái lá đón khách vào có để những cái chậu nước và khăn bông sạch lau tay.

Khách đa phần là đàn ông.

Thằng hoặc có một đoàn gồm đàn ông đàn bà đi xe con xe to đến thì là của các cơ quan ban ngành ở địa

phương đón tiếp khách trung ương hoặc địa phương bạn. Với loại khách như vậy, nhân viên nhà hàng đón khá lịch sự, chu đáo và hết sức nghiêm ngặt.

Nếu khách đàn ông rủ nhau đi một tốp năm ba người, họ có cách để trao đổi ngầm với nhân viên nhà hàng về món thịt thú đặc biệt.

Hoạ kéo tay cô gái lôi xềnh xệch vào nhà hàng.

Họ dừng ở chỗ rửa tay.

Có thể thấy, nhân viên nhà hàng đã nhìn thấy họ, nhưng hết sức ngạc nhiên. Chưa có loại khách nào vào nhà hàng ăn uống hưởng thụ kiểu đó. Mà cô gái trông như dở người, gương mặt loang lổ, mái tóc đại dượng đứng, mặc dù nom dáng cô ta thật là đẹp.

Nhân viên cùng ngóng xem hai người đang trao đổi gì với nhau.

Người đàn ông:

- Em gái ơi, kiểu gì cũng phải chờ ông anh vào ăn uống đã. Hôm nay mệt lắm rồi. Phải xả hơi tí chút.

Cô em nhùng nhằng giặt tay ra.

- Em gái ơi, bố mẹ có chờ một ngày cũng chẳng sao. Ngoan đi nào. Anh đã phải lên tận bệnh viện đón về, xin mãi, cam đoan bằng giấy tờ, các bác sĩ mới đồng ý cho em ra viện. Phải thưởng cho anh trai chứ. Đau rồi, nhân viên nhà hàng chết hết rồi à?

Nhân viên nam chạy ra mấy người:

- Dạ, mời anh chị vào dùng bữa ạ.

- Anh chị cái con khi tiêu. Em gái tao đấy. Liệu chuẩn bị cho anh mày một bữa ra trò chiêu đãi em gái ra viện.

Anh ta đưa tay suýt suýt dấm nhân viên, rồi gọi một nhân viên ra nói nhỏ:

- Này, cậu gì ơi. Con em anh nó hơi bị tâm thần phân liệt đấy. Nó trốn nhà đi lang thang. Lọt vào bệnh viện trên này. May quá nó lại nhớ ra mình là ai, nhà ở đâu, thế là bệnh viện họ nhấn lên đón.

Nhân viên gái gái đầu:

- Ông anh cần gì ạ?

- Theo chú thì anh mày vào đây là cần gì? Mẹ, nếu cái nhà hàng này không nổi tiếng trong giới ăn chơi về cái món ấy thì anh mày đãi vào, nhé.

- Dạ vâng. Để chúng em dọn chỗ cho anh. Lan đâu. Huệ, Mai đâu? Đón khách!

Lan, Huệ, Mai chạy ra, nhẹ nhàng:

- Dạ, mời anh vào lối này.

Ba cô vẫn giữ một khoảng cách với khách khi đã đi vào hành lang bên trong.

Hoạ kéo cô tên Lan lại nói nhỏ:

- Mặc kệ con em anh nhé. Nó không biết gì đâu. Nó ngủ ngay đấy. Dọn nhanh một bát cháo tim bầu dục cho nó.

- Tìm gì hở anh?

- Tìm bầu dục heo chứ chả nhẽ gấu, beo, cọp à? Làm đếch gì có thú rừng. Cùng lắm là chuột chũi.

- Ấy chết, anh lại nói thế. Anh vào đây chắc là rất sành.

- Khinh anh hả?

Hạ vỗ bộp bộp cái ví trong túi quần.

- Phục vụ tốt boả nhiều. Thế nhé!

Họ vào một phòng ăn máy lạnh được bài trí theo kiểu Nhật. Thảm ngồi khá đẹp, màu đỏ huyết dụ lóng lánh nhũ.

Hoạ kéo tay “em gái” vào. Cô ta cứ cố rút tay ra, miệng ú ớ.

Nhìn quanh phòng, Hoạ cười nhạt:

- Các em khinh anh hả?

Các cô ngạc nhiên:

- Sao vậy anh?

- Anh mà ngồi cái phòng bé tẹo, hôi rình này à?

Ba cô ngán ngừ nhìn nhau.

Hoạ lừ mắt:

- Mấy con ranh kia. Gọi ông chủ ra đây.

Cô Lan mạnh dạn:

- Ông chủ em đi vắng rồi ạ.

- Đi xuống âm ty địa ngục cũng phải gọi về ngay. Không thì đừng trách. Cút hết những thằng chó chết nào đang sử dụng cái phòng “nhất dạ đế vương”

đi. Dọn sạch dốt dãi. Tập hợp hết những con thú xịn nhất, phục vụ hai tiếng trả hai mươi triệu. Ba mươi phút sau phải xong tất cả. Nhớ chưa?

Các cô hoảng hồn chạy biến đi.

Hoạ và “cô em” ngồi thở.

Họ không nhìn nhau hay nói gì nữa. Băng ghi âm của cô gái chưa bật. Máy ảnh chụp tự động chuyên dụng cũng đã sẵn sàng.

Năm cô gái xuất hiện trước cửa phòng. Lần này là những cô gái khác hẳn nhóm trước. Ăn mặc toàn đồ ren đen khêu gợi.

Một cô điệu đà:

- Mời anh theo chúng em.

Cô khác nắm tay áo “cô em”:

- Chị gái sang phòng khác để nhân viên nhà hàng phục vụ riêng ạ.

Hoạ cúi:

- Cứ để con em tôi đi theo. Nó biết gì đâu.

“Cô em” cười ngơ ngơ.

Họ được dẫn vào một căn phòng rộng mênh mông, khung cảnh lộng lẫy “nhất dạ đế vương”.

Một cô dìu Hoạ ngồi vào một chiếc ghế bành bằng gỗ sơn đen sơn đỏ quần đai nhũ vàng xung quanh.

Hoạ hát hàm:

- Ông chủ đâu?

Ông chủ đột ngột lộ đầu ra sau tấm rèm dính những hạt đá xaphia nhỏ lấp lánh. Đó là một tay còn trẻ măng, béo múp míp, gương mặt bạnh, môi hơi vầu.

Cô gái hơi sững người trong một giây.

Hoạ cười hơ hơ:

- Không ngờ anh còn trẻ quá mà giỏi quá.

Chủ nhà hàng chau mày:

- Anh là ai mà dám chơi ngông với tôi như vậy?

Hoạ vẫy vẫy anh ta lại gần:

- Đừng nóng, anh bạn. Nếu tôi nói ra, sợ anh mất hứng. Tôi có tiền, anh có phục vụ không?

- Tôi không phải dân “gay”.

- Anh vui tính quá. Anh gọi các em ra hết đây. Nhớ là cứ hề có một đĩa bần và xấu, trừ hai trăm; nếu có môi là diễn viên, người mẫu, hoa khôi hoa hậu có tên có mác, thưởng một triệu. Tiền đây, đặt trước mười triệu.

Chủ hàng mặt nở từng búng, xoa xoa hai tay:

- Anh phóng khoáng quá. Quả là ban đầu có hơi sơ xuất, mong anh bỏ qua. Tôi sẽ gọi các em ra ngay.

Anh ta vỗ vỗ tay ba cái. Rèm đá được vén ra. Lần lượt từng cô đi ra như trong một buổi trình diễn thời trang. Quần áo nghiêm chỉnh, chỉ hơi sếch xi một tí chút. Nhạc bắt đầu nổi lên du dương.

Năm cô ban đầu bắt đầu tiếp rượu cho Hoạ.

Họ để mặc “cô em” nằm lãn ra trên sàn, cười ngơ ngơ một lát rồi cong người nằm lơ mơ ngủ, gương mặt xấu xí hướng ra chỗ biểu diễn, nhưng mắt thì nhắm tịt. Không ai để ý bàn tay phải của cô đang bật liên tục một chiếc bật lửa chính là chiếc máy ảnh nhỏ xíu, ngón tay trở phải làm việc liên tục, lửa phụt lên rồi tắt. Chiếc ghi âm cực nhạy giấu trong ngực cũng đang chạy xè xè.

Hoạ gái gái đầu. Chủ hàng khoe:

- Đùng nóng. Ông anh sẽ thích ngay thôi.

Hoạ dọa:

- Tôi không lên được thì ông mất không đấy.

Chủ hàng cười thích thú:

- Ông anh đúng là tay chơi có hạng đấy. Tiếc là cô em ông bị hỏng mất gương mặt. Cô ấy mà có gương mặt bình thường thì khối đũa trong đám này bị sa thải.

Nhạc bắt đầu bốc. Không còn biểu diễn thời trang nghiêm túc nữa, vì đó chỉ là màn dạo đầu. Bắt đầu đi ra lần lượt những cô gái đẹp hơn, vừa đi vừa cởi áo, dùng hai tay làm động tác múa và vuốt ve hai bầu vú. Hoạ hơi choáng. Anh cố tỏ ra thản nhiên. Anh nhìn thấy những bầu vú to nhỏ khác nhau, cái thì trắng nõn sần chắc, cái thì rần căng, cái thì chảy ra tràn trề...

Chủ hàng cao hứng:

- Ông anh mà không lên thì em phục đấy. Mới có

thế mà em đã lên cứng rồi đây này. Ông anh biết không, từ hồi còn ít tuổi, em đã khoái đàn bà rồi. Em chơi từ khi mới mười ba tuổi. Theo đám đàn anh đi điếm. Đến giờ vẫn chưa chán. Em sang Pháp học một thời gian, mọi người đi tham quan thăm thú khắp nơi, còn em thì chuồn đi một mình vào khu chợ sếch, ngắm bằng hết, học được khá nhiều mô hình, trong đầu lúc nào cũng mơ ước mở một nhà hàng kiểu này.

Bắt đầu cởi trang phục phần dưới.

Đến lúc này, ngay cả Hoà cũng bắt đầu thấy bứt rứt.

Cô gái đã dặn anh cứ tự nhiên, càng tự nhiên càng tốt, thậm chí anh cứ việc làm cái mà đàn ông các anh muốn nếu không chịu nổi. Anh nhận lời.

Nhưng sự thể không đơn giản như lúc anh nhận.

Cô ta đang nằm dưới sàn, mắt nhắm nghiền như không biết gì. Nhưng anh biết, mọi tiếng động và hình ảnh đang lần lượt chui vào những cái máy tinh xảo của cô. Nếu cả hình ảnh của anh cũng bị đưa lên báo thì sao đây? Anh không sợ thiên hạ hiểu nhầm, chỉ sợ câu chuyện này làm ảnh hưởng đến những chuyện anh đang phải lo lắng giải quyết, một trong những chuyện đó là phải tìm ra việc gì làm thuê, lấy tiền sinh sống và trả nợ; đồng thời bớt chút thời gian đi tìm cho ra đứa con gái của ông Đông đang lưu lạc đâu đó để báo cho nó biết cái tin về cha mình, rồi lo

cho cuộc sống của nó. Sau đó là lời hứa minh oan cho ông Đông.

Chủ hàng vỗ vai anh:

- Mần này, lần nào cũng vậy, tôi duyệt cho các em chưa xong đã muốn đá ra quần. Bản mệnh ông anh vững thật.

Hoạ cười:

- Ông nhầm, tôi đang rất muốn, nhưng phải biết kìm chứ, vì tôi tin còn mần diễn đẹp hơn.

Chủ hàng chấp hai tay:

- Bái phục ông anh. Nếu tôi không nhầm thì đây là lần đầu tiên ông anh ghé thăm nhà hàng chúng tôi. Sao ông anh lại biết còn mần trình diễn hay hơn?

- Ông quên là tôi đã đặt giá à? Mà tôi tin một người như ông không bao giờ bỏ qua cơ hội.

- Kinh doanh mà ông anh. Tôi là người năng nhặt chặt bị.

Nhạc bỗng nhiên ngừng phát.

Một khối đèn đỏ rớt xuống từ trên trần nhà. Và rồi một nàng tiên nữ khoả thân, uốn cong người ngã ra sau để hai bầu vú nhô cao sấn chắc, một chân nàng cuốn chặt vào sợi dây, chân kia khép khép mở mở, nụ cười mơ màng, được thả từ từ xuống theo dòng chảy ánh sáng đỏ.

Tất cả được phơi bày, loã lồ.

Và ngay cả Hoà cũng nhận ra đó chính là diễn viên điện ảnh nổi tiếng M.M.

Chủ hàng vỗ tay, đứng lên thì thâm vào tai Hoà:

- Món thịt thú này chắc ông anh không chê. Chúc ông anh hưởng thụ một giấc mơ đẹp. Xin lỗi ông anh, tôi có nguyên tắc riêng, thu tiền ngay trong bàn tiệc. Thuởng phạt của ông anh xin cứ nghiêm minh.

Hoà rút tiền trong túi đưa nốt cho chủ hàng. Nhưng anh cần phải làm theo đúng lời cô gái dặn, để cô kịp chụp cả bàn tay đưa tiền và nhận tiền. Anh nhấn nha đếm lại số tiền đưa lúc trước lần số tiền đưa sau, lật xem số xêri, nói to như để khẳng định đồng tiền của anh là tiền thật.

Chủ hàng sốt ruột bảo anh quá cẩn thận. Anh bảo anh cũng có nguyên tắc của riêng mình. Chủ hàng nhận tiền xong thì bai ngay ông khách quả là diên rồ và hào phóng, bấy lâu kinh doanh trên mảnh đất nhà quê này, gã chưa từng gặp.

Đèn tắt tối om. Chỉ còn ánh sáng mờ ảo của mấy cây đèn lồng treo ngoài cửa. Hoà bắt đầu thấy lúng túng.

M.M chạm vào anh, thâm thì:

- Em sẽ cưới giúp anh những thứ nặng nề này.

Hoà cầm tay cô:

- Em là M.M?

- Thì anh không thấy rồi sao? Còn bây giờ thì chỉ có bóng tối, hơi thở của hai ta, chỉ có đêm hoang và lạc thú...

Hoạ vuốt ve cô:

- Anh chưa bao giờ ngỡ là đời mình lại được ôm em như thế này.

Cô diễn viên nổi tiếng nũng nịu:

- Anh gặp nhiều người còn hơn em ấy chứ.

- Anh ngưỡng mộ em. Nhưng...

- Sao vậy anh? Anh sẽ thưởng cho em chứ?

- Nói thật với em nhé. Chúng ta nên dừng lại thôi. Anh đã được ôm em trong tay. Anh sẽ nhớ mãi kỷ niệm đẹp này. Nhưng chỉ thế thôi nhé. Anh sẽ thưởng. Em nhìn xem, em gái anh đã tỉnh rồi. Mà khi nó tỉnh dậy thì anh mất hứng.

M.M có vẻ hơi tiếc, vì cô hình như cũng đang cao hứng. Cũng do cô ta vừa mới chia tay với người tình vì anh ta dám ghen tuông vô lối, mà đêm nay thì thật tuyệt.

Nhưng khách đã chìa tiền ra. Anh thực hiện lời hứa là boa thêm cho cô M.M một triệu.

Anh vớt vát:

- Em có thể cho anh số cầm tay của em?

M.M rút các đưa cho người đàn ông hào hoa.

"Cô em" quả đã đứng lù lù ngay bên cạnh. Hoạ thực sự tỉnh khỏi giấc mơ điên rồ của đàn ông.

Tất cả thấy số tiền dùng cho cái đêm “công việc” ấy, cô nhà báo phải chi hai mươi hai triệu (một triệu cô tặng người đàn ông và anh lúng túng mãi mới dám cầm; anh cũng không dám hỏi số điện thoại của cô, hỏi cô làm ở tờ báo nào, và cô thực hiện tất cả những việc vừa rồi liệu có quá tốn kém không? có hài lòng không?).

Cô mỉm cười bảo anh không biết cô, nhưng cô thì biết anh từ khá lâu rồi. Anh thậm chí còn là một nhân vật... Nói đến câu đó, cô bỏ dở không nói tiếp anh là nhân vật gì. Vì thế mà khi tình cờ gặp anh trên con đường heo hút này, cô mới mạnh dạn nhờ giúp.

Anh bỗng nhớ mang máng hình như mình đã gặp cô ở đâu rồi thì phải, hình như là ngày còn trong tù, có một đoàn nhà báo đến... Nhưng cái đầu anh đã chứa đựng quá nhiều mệt mỏi, đen đui, không có chỗ cho những chuyện không thuộc thế giới của anh.

Khi chia tay cô bên cái bến xe đầu đường quốc lộ, anh thấy cô mỉm cười một mình như một cô bé con, lại còn nghe cô lầm bầm:

“Thằng Sói, mày lộ nguyên hình rồi!”

5.

Bữa tiệc do ông Tống Đình gợi ý Hoàng Thế Dương mời riêng Phương Nam được tổ chức bên bờ hồ Tây.

Đầu hè, nắng nóng bất thường lên tới trên ba mươi bảy độ, hồ Tây bắt đầu đón khách du lịch tứ xứ. Mùi nước hồ mênh mông tanh nồng gợi nhớ một miền xa lắc mù sương, với những đàn chim sâm cầm lù diu ngủ trên mặt nước.

Ba người ngồi sát bờ tường nhà hàng trên tầng ba của quán Ông Lùn. Phía dưới là những cây trứng cá dang kỳ trở bông. Những tán lá đung đưa như đón cả hồ Tây gió lộng (so với không khí nồng nặc của nội ô thì hồ Tây bao giờ cũng gió lộng).

Phương Nam mặc quần jin den thêu hai bông hoa nhỏ xíu dưới gấu bằng chỉ đỏ, áo sơ mi đen, cổ đeo một sợi vải dù màu đen cài đúng một viên đá rubi đỏ sậm to bằng ngón tay cái, tay trái đeo đồng hồ dây da màu đỏ, giày môca nâu đỏ. Khi cô bước vào quán, khách sững sờ cả lượt nhìn theo.

Bữa tiệc diễn ra trong không khí đoàn kết thân ái giữa các nhà báo. Ông Tổng Đình vui vẻ nâng cốc trăm phần trăm đến hàng chục lượt. Ông có ý phân trần lại có ý hỏi:

- Lẽ ra tôi phải mời cả anh Mạnh, nhưng có lẽ để dịp khác nhỉ?

Phương Nam rướn mày hơi ngạc nhiên:

- Em đâu có trách nhiệm gì với việc đó?

Dương biết có lẽ ông Tổng Đình suýt trượt đường ray, liền đỡ:

- Anh Đình mọi khi hay nghe anh Mạnh nhắc đến Phương Nam, có ý nhấn mạnh đến vị thế của bạn ở tờ *Nổi tiếng*.

Phương Nam cười:

- Quan trọng hoá quá. Tóm lại hôm nay mọi người mời Phương Nam đến đây với mục đích gì vậy?

Ông Tống Đình mời chào:

- Báo *Hôm nay* rất muốn nhà báo Phương Nam cộng tác chặt chẽ. Nếu có bài của nhà báo Phương Nam hàng kỳ thì tốt quá.

- Tổng biên tập định đặt bài em hay sao? Vậy còn các cây bút khá xông xáo của *Hôm nay* như Thế Dương, Cẩm Kỳ, Hùng Thu?

Hoàng Thế Dương tự tin:

- Đó là những cái tên khá mạnh và riêng biệt. Nếu như có thêm Phương Nam thì thật tuyệt vời.

Ông Tống Đình nói thêm:

- Tuy nhiên, đối với anh, chuyện Phương Nam có nhận lời cộng tác viết bài hay không cũng vẫn là chuyện nhỏ, vì báo nào cũng không muốn phóng viên của mình “chảy máu chất xám” sang báo khác. Quan trọng là anh rất muốn được em chú ý đến tờ *Hôm nay*. Em giúp cho bọn anh cả những lĩnh vực khác như phát hành, quảng cáo, gợi ý đề cương hàng kỳ. Bên anh cái khâu quảng cáo làm kém quá. Dương đưa cho Phương Nam sấp hợp đồng ký khống và giấy báo giá quảng cáo.

Ông xoa xoa tay khi thấy Phương Nam định nói gì đó.

- Để anh trình bày tiếp. Anh đã bàn kỹ với cậu Dương. Hiện nay, Dương là trợ lý cho anh (chỗ này ông Tống Đình hứng khởi khoác thêm cho Dương vị trí mà ông cho là phần thưởng hậu hĩnh). Anh đang cho cậu ấy trình bày dự án mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ làm báo cho phóng viên, biên tập viên của toà soạn. Trong chương trình, có em trong danh sách các nhà báo giỏi mà báo muốn mời đến nói chuyện về kinh nghiệm viết phóng sự điều tra. Chắc chỉ tháng sau là anh sẽ lấy xong các chữ ký và con dấu của Bộ để mở lớp.

Dương nói thêm:

- Dự án em đã lên xong rồi. Chỉ còn chờ anh tiến hành gặp những nhân vật quan trọng cho dự án. Phương Nam mà đến nói chuyện, chắc chắn mọi người thích thú hơn là nghe một ông già bên tuyên huấn thuyết giáo.

Hai người, kể tung người hứng, hy vọng đồn Phương Nam đến chỗ nhận lời mời hấp dẫn.

Ông Tống Đình nhân đà, dò hỏi:

- Bên em phát hành mỗi số thật sự bao nhiêu bản?

Phương Nam không phải nhà báo quen, dĩ nhiên là thế, nhưng ông Tống Đình trong men bia cứ quên mất điều đó. Cô cười cười:

- Chuyện này em tưởng anh Mạnh đã có báo cáo

trong các cuộc họp lãnh đạo rồi chứ nhỉ? Em đâu có được cho biết. Hơn nữa con số thực là tuỷ sống của mỗi bản báo. Em có biết e cũng không tiện nói ra.

- Báo chí xã hội chủ nghĩa mà em cứ làm như bên tư bản. Đều là đồng chí của nhau cả.

- Nhưng thưa đồng chí, vậy bản báo của đồng chí mỗi số phát hành được chính xác bao nhiêu bản?

- Hai vạn mỗi số.

- Theo điều tra, con số hai vạn một ngàn tờ là để thanh quyết toán mọi chi phí hàng năm của tờ *Hôm nay*. Trong đó một ngàn tờ đưa vào ngân sách biểu. Còn chính xác số lượng phát hành của các anh cao gấp đôi hai vạn. Nhưng em hiểu, đâu cũng phải gian lận tí chút với cơ quan chủ quản, tức là Bộ, ngành, cũng tức là nhà nước xã hội chủ nghĩa đang muôn vàn khó khăn của ta. Nếu không, mọi người lấy tiền đâu mà thưởng? Mà kế hoạch ba? Mà lập quỹ đen giấu vợ giấu chồng? Vì vậy các anh phải cho kế toán trưởng lập trình một công thức hơi xê xích tí chút mỗi năm, kèm mấy phong bì, mỗi phong bì dày từ chục triệu xuống năm triệu cho lần lượt vai vế Bộ trưởng, Thứ trưởng, Vụ trưởng Vụ Tài chính Kế toán, sau đó là các Phó, các Vụ liên quan v.v và v.v... Con số đó cụ thể là: chi phí lương bốn mươi ba triệu đồng. Chi phí cho phương tiện máy móc hoạt động của phóng viên, biên tập viên nói chung hàng năm là hai trăm triệu đồng. Chi phí hội họp tiếp

khách một trăm triệu đồng (hôm nay dĩ nhiên em được quy là khách). Chi phí hành chính là...

Ông Tống Đình và Hoàng Thế Dương toát mồ hôi hột.

Ngay cả Dương cũng không hề biết những con số như vậy.

Phương Nam tươi cười như một bông hoa hồng đen. Giọng nói nhẹ nhàng trong trẻo. Đôi mắt long lanh huyền bí. Cái trán dô bướng bình rướn cao. Trong màn đêm bên hồ, mái tóc màu nâu phủ nhẹ nhàng trên cái vầng trán mịn như nhung ấy khiến hai người đàn ông, một già một trẻ, tưởng cô là một nàng hồ ly đã tu qua ngàn kiếp. Để không ai dám cự quạ. Vì sợ cự quạ, cô sẽ quất cho ngàn roi. Hoặc là cô sẽ bay đi mất.

Tuy nhiên Phương Nam đã hứa là sẽ quan tâm đến chuyện chạy quảng cáo cho báo, thi thoảng sẽ gửi bài ký tên Phương Nam. Chuyện này với cô nhẹ nhàng hơn là khai thật thà thu nhập hàng tháng của mỗi cán bộ phóng viên trong báo, khai ra số lượng báo phát hành, khai vì sao cô lại có được những tư liệu sống động về chuyện riêng tây của tạp chí từ các nhân vật, cá nhân, các cơ quan nhà nước, đoàn thể, liên doanh, các ngành trong đó có cơ quan báo chí... Cô nghiêm trang nói rằng nghiệp vụ làm báo luôn cho cô một giác quan nhạy bén, không ai có thể uy hiếp hay tranh thủ được cô.

Coi như bữa *tiệc ba đào* chỉ thành công gần nửa.

Bar Discovery 12 giờ đêm.

Những chàng trai ngoại quốc bắt đầu kéo tới. Lác đác bước vào những cô gái tóc vàng và hung, mắt xanh lơ hoặc màu hổ phách.

Phố Tạ Hiện có tới chục bar rượu, mặc dù con phố cổ này hẹp và ngắn so với nhiều phố cổ khác ở Hà Nội. Thời kỳ Việt Nam chuẩn bị đón Sea Games 22, trong nhiều sự kiện đáng ghi nhớ, có sự kiện cấm bán hàng tụ tập quá mười một giờ đêm. Các chủ quán bar thất thu trông thấy. Nhưng cũng vẫn có nhiều cách để tồn tại.

Chủ quán bar Discovery là một chàng trai trẻ tên Duy Thập, bạn của Dương. Đêm hôm nay anh mặc bộ áo quần thể thao y như vừa mới từ sân gôn về. Anh vồn vã bắt tay, chào hỏi từng vị khách. Tiếng Anh bồi phát ra như luồng gió thổi. Dường như mọi người cũng đã quen nếp mới ở đây nên ai nấy đều nói rất khê.

Trên gác hai, người ngồi đã kín hết tất cả các bàn. Nhưng nếu ngó từ cửa ra vào lên, không thể biết được trên gác có người. Đó là nghệ thuật bố trí bàn ghế và đèn hắt của Duy Thập.

Đã có những quy định ngầm với nhau, nếu thấy vỗ tay liền ba cái là ngay lập tức tất cả khách đều im bật, thậm chí phải tìm cách rúc vào một góc nào đó chứ không được túm năm tụm ba ở cạnh quầy bar hay ở khu bàn tròn.

Đi uống ở đất bản xứ mà phải chịu như vậy, bình thường không mấy ai thích. Thà họ ngồi ở khách sạn hoặc lang thang dạo dướì trời đêm Hà Nội để hưởng thú vui dã ngoại. Nhưng Discovery là một trong những quán bar mà khách ngoại quốc dễ đặt chân đến Hà Nội là không thể không tìm đến.

Bên ngoài quán không có gì đặc biệt. Bên trong bài trí theo phong cách Á đông, tuy có hơi lộn xộn. Trên ba bức tường màu cà phê là những hình vẽ cây cỏ muông thú, những gương mặt cách điệu trong không gian ba chiều.

Quán tuy nhỏ nhưng linh hồn của nó tràn ngập thông tin khắp bốn phương. Gần như là cái trạm đón tiếp mọi hạng khách ngoại quốc đến Hà Nội. Bởi chủ quán từng là một nhà báo, rồi chuyển thành một họa sĩ trẻ có tranh triển lãm bán khá chạy, nói tiếng Anh uyển chuyển và rất biết cách làm thân với khách. Thành ra hầu như ở nước nào anh cũng có bạn quen. Người này giới thiệu cho người kia. Những người đang sống và làm việc tại Hà Nội hoặc các thành phố khác đến Hà Nội thăm thú, những du khách mới đặt chân đến Hà Nội hoặc đã sang nhiều lần đều muốn tìm đến những chỗ như thế này. Để có thể gặp gỡ và nắm bắt được rất nhiều thông tin cần thiết về giá cả, tình hình; có thể nhắn nhủ, gửi gắm, hỏi han...

Đêm nay ở bàn tròn chính đặt một bình hoa sen

hồng. Nhân viên mặc bộ đồng phục quần đen, áo màu cánh sen. Bên cạnh bình hoa là một đĩa chanh muối, mơ muối; một đĩa kẹo khách dùng miễn phí.

Duy Thập tươi cười đứng bên quầy bar, chào hỏi bắt tay từng vị khách.

Mỗi người vào đều chọn cho mình một loại đồ uống. Dù các loại rượu ngoại, bia và nước giải khát. Nhân viên pha cốc tai đang trình diễn những động tác pha như một nghệ sĩ ảo thuật trước mặt đám khách nhàn rỗi đứng uống quanh quầy bar. Những tiếng ồ à, rì rầm y như một mặt biển đang trào lên từng đợt sóng to nhỏ.

Bàn chơi bài có một thanh niên bản xứ mới vào. Anh ta lạnh lùng xoè tiền đặt. Ngón tay kẹp những con bài như cách người ta kẹp cổ những con vật sắp bị đem ra cắt tiết.

Hai cô gái Việt bước vào quán. Trông họ sáng sủa thanh nhã nên không chàng trai ngoại quốc nào dám đến gần để ngã giá. Một cô gọi nước cam hộp. Một cô gọi bia San Migel. Họ im lặng không nói không cười. Mắt nhìn xung quanh mà như không nhìn thấy gì.

Hoàng Thế Dương và Phương Nam bước vào quán. Vừa nhác thấy bóng Dương, Duy Thập đã chạy ra đón, hồ hởi gật đầu chào cô bạn đi cùng đẹp như một nữ hoàng của bar đêm.

Dương giới thiệu:

- Đây là Phương Nam, đồng nghiệp của tôi ở tờ *Nổi tiếng*.

Duy Thập thốt lên:

- Thật hân hạnh quá. Xin mời các bạn vào thưởng thức hoa sen và nhạc đồng quê. Hôm nay quán mới sưu tập được một bộ đĩa nhạc đồng quê mới, rất trừu tượng nhưng cũng rất thanh thoát.

Phương Nam dáng điệu thoải mái, tự chọn một bàn ngay cạnh bàn chơi bài. Dương ngồi phía ghế đối diện, kéo theo Duy Thập. Thập quay qua gọi nhân viên:

- Cho bàn anh mấy thứ uống. Các bạn uống gì nhỉ?

Các loại bia được mang ra. Thêm mấy loại đồ uống khác như nước cam, nước ổi, nước xoài.

Phương Nam dừng ánh mắt trên gương mặt một chàng trai đang đánh bài. Như là quen biết. Ánh mắt cô chuyển dần từ vô cảm đến lạnh đậm, rồi bốc lên từng cơn từ ngạc nhiên đến thích thú ...

Dương khẽ hỏi:

- Anh ta đây à? Nhân vật trong bài báo của Phương Nam ấy?

- Vâng! Sao anh biết nhỉ?

- Cái ảnh bạn chụp đăng kèm bài rất ấn tượng nên tôi nhớ. Trông bây giờ hoá ra anh ta cũng khá đấy. Có thể nói trông cũng thư sinh lịch lãm. Nhìn bề ngoài quả là khó nắm bắt được tâm hồn.

- Đôi mắt cụp nom nghiệt ngã quá. Anh có thấy thế không?

Rồi cô quay qua quay lại nhìn nghiêng ngó khắp quán, hỏi như một cô bé quê tổ tặc:

- Sao anh biết cái quán này?

- Duy Thập là bạn học cùng phổ thông với tôi. Giới doanh thương gọi cậu ta là một tài phiệt mới đang có cơ lên chính khách.

- Vậy chắc đây cũng chỉ là một trong những địa điểm kinh doanh bề nổi của anh ấy?

- Sao Phương Nam biết?

- Anh quên nghiệp vụ làm báo của chúng mình à? Tôi biết quãng chực cái sàn và bar đêm như thế này. Kiểu gì thì đêm nay tôi cũng phải viết xong bài phóng sự về thực trạng trong các quán bar đêm. Cám ơn anh!

- Hừm...!

Đám khách ngồi sát mé tường bên trong đang sôi nổi bàn về thời cuộc. Đó là một nhóm gồm toàn người Việt và một thanh niên Hàn. Họ đang sôi nổi bàn về thái độ của trí thức Việt thời kỳ đổi mới. Tay thanh niên Hàn vung tay so sánh sự thua kém của trí thức Việt Nam so với trí thức Hàn Quốc, vì trí thức Việt Nam đã không làm tròn nhiệm vụ đi tiên phong, để xã hội phát triển một cách tri trệ. Đám thanh niên Việt cúi tiết hỏi anh thanh niên Hàn “vì sao trí thức Hàn giỏi thế mà lại để tình trạng đất

nước Triều Tiên bị chia cắt?”. Hai bên âm ỉ át hết cả không khí nhạc đồng quê đang lên men say.

Bên bàn khác có một vị người Pháp còn khá trẻ, anh ta là giáo viên dạy tiếng cho một trung tâm nên biết khá nhiều chuyện nội bộ của Hà Nội, lại cũng là người ham tìm hiểu đất bản xứ đang nuôi mình, nên hôm nay anh lại có những tin mới dành cho đám bạn tây ba lô đang háo hức săn tin (anh ta nói tiếng Việt khá sôi và cũng biết cách dùng ngữ như người bản xứ).

- Tôi nghe nói ở xứ này có nhiều cái xóm liều như vậy. Đẹp mãi không được, có nơi chính quyền phải cưỡng chế.

- Nhưng nghe nói ở đấy đông lắm. Dân tứ xứ kéo đến ở liều từ lâu rồi. Lại toàn dân lao động...

- Ở đâu mà chẳng là dân lao động. Trên cái thế giới hỗn độn này, ngay cả đám người trong các casino, ai dám bảo họ không lao động? Ngay cả khi mày nằm trên bụng một con đàn bà...

Bên bàn Việt - Hàn, hai bên đang lên cơn điên (tất cả cũng chỉ vì yêu quý nước Việt mà thôi):

- A, a, a...

Đám người nhốn nháo vì tự ái, sĩ diện và bia rượu cùng ồ lên chống chọi lại nhau.

Duy Thập chạy tới can gián.

Chàng trai mà Dương và Phương Nam nhắc lúc

này vẫn chăm chú theo dõi ván bài, không để ý gì đến xung quanh. Hình như anh ta sắp thua. Nhưng gương mặt vẫn lạnh như tiền. Không ra say bạc, không ra tay chơi vung tiền, cũng không ra kẻ bần hàn.

Duy Thập đã quay trở lại bàn đánh bài, vỗ vai anh ta:

- Hôm nay tôi sẽ cố vũ cho ông nhé, ông Hoà?

Phương Nam nhìn Dương nhoen cười.

Nụ cười của cô làm Dương thấy mình như một hình nộm mà người ta cắm lắc lư trên bờ, đưa hai cánh tay giả vẩy vẩy xua đuổi lũ diều hâu đang sa xuống đầm cá. Vào cái lúc cô cười cợt ngô nghê như thế này, anh lại thấy cô như một bà chúa trang nghiêm đang nhẩm tính trong đầu những kế hoạch bảo ban loài người.

Ham muốn đàn ông xẹp xuống nhường chỗ cho sự thành kính.

Nếu lúc này cô yêu cầu anh nhường cho cô một bộ đồ cổ hoàng gia nào đó, mục đích chỉ để nghiên cứu viết bài, hoặc mục đích để gia tăng thêm giá trị bộ sưu tập của nhà báo Phương Nam... Tóm lại là mục đích có lý, anh sẽ không ngần ngại mà tặng ngay cho cô cái món tiểu gia tài trị giá cắt cổ ấy.

Thế thì mấy thứ như máy cầm tay loại xịn nhất, xe cộ, những vật dụng phương tiện máy móc hành

nghe, thậm chí một món tiền góp nhỏ nhỏ giúp cô có nơi ở tử tế... so ra có đáng là bao đối với túi tiền của những tay đàn ông có chút ít chức tước và chỉ thiếu một sự kỳ linh kỳ diệu kỳ ảo trong cuộc đời?

Đúng, người con gái đang ngồi trước mặt anh không phải là một người bình thường. Cô là sự kỳ linh kỳ diệu kỳ ảo. Khó lường. Khó nắm bắt. Bề ngoài lung linh như nước. Bên trong lạnh lùng như lửa.

Hoặc cô là một nàng hồ ly đã chịu tu ngàn kiếp, có tà thuật thu phục đàn ông. Đàn ông thành kính dâng hiến cho cô, chứ chưa hề có ai chinh phục nổi cô.

Tất cả đều là bịa tạc, đồn thổi. Nhất định trong cô âm ỉ một ngọn lửa lạnh lùng để thiêu đốt tất cả những gì mà cô cho là thù nghịch với vẻ đẹp - chính là chữ *mỹ* - của linh hồn cô.

Dương thư thái châm điếu Marlboro trắng, lặng lẽ quan sát và thẩm định Phương Nam.

CHƯƠNG IV

ĐẠO CUÔNG

1.

Bộ ba Xe-Pháo-Mã rủ nhau đi chơi gái từ khi chúng mới mười sáu tuổi. (Nhưng Vành khăn tang sĩ diện với cô Cấn nên bảo với cô ta nó đi chơi từ năm mười bốn tuổi).

Không thể trách chúng được, vì khắp nơi trong thành phố gái điếm nhan nhản. Ngay lối sống của các bậc phụ huynh và cánh mày râu nói chung, những gã đàn ông mà chúng gặp suốt từ tuổi ấu thơ đến lúc đó, đều coi chuyện trốn vợ trốn bạn gái đi đầu đó, nhà hàng, khách sạn, quán karaoke, cafe vườn... là chuyện sinh hoạt riêng tư của đàn ông. Họ không bị xã hội quy ra chuyện xấu xa lệch lạc về đạo đức.

Nhưng câu chuyện này không định bàn về đạo đức của đàn ông hay của đám gái trẻ thực dụng trong xã hội hiện đại dở dang đủ mọi bề, một xã hội như một món nộm lẫn lộn: triết lý Nho giáo, chùa chiền đình đền, xã hội chủ nghĩa, kinh tế thị trường, văn minh phương tây, tàu, hàn...

Chơi gái rồi đến chuyện đánh bạc. Chúng ngồi thâu đêm suốt sáng ở một sới trong xóm liễu Thanh Nhân, mặt mũi phờ phạc, sáng sớm hôm sau mò về nhà, phụ huynh ngái ngủ ra mở cửa kêu sao hôm nay về sớm thế.

Đêm hôm đó, không hiểu sao ba thằng vào vận đồ. Càng đánh càng thắng. Chủ sới hoảng hốt ra hiệu cho chúng nên biết dừng lại, nếu không sợ có chuyện.

Say bạc, ba thằng lơ đi như không biết. Lúc kéo về phía mình cả đồng tiền, vừa đứng lên, thằng Khang bị ngay một quả tống tối tăm mày mặt. Thằng Ngàn nhảy lên đỡ cho bạn bị một cú móc ngược vào ngực. Sới bạc nhộn nhạo. Riêng Vành khăn tang ôm gói tiền chạy ra được phía cửa sau. Chủ sới kéo tay nó đẩy vào cái ngăn đựng củi cạnh bếp. Lũ thua bạc chia nhau đi lòng thằng cầm tiền, bỏ mặc hai thằng bị đốn ngã lăn trên mảnh sân đất. Chúng càng tìm càng đi xa khỏi vị trí nắp của Vành khăn tang.

Nó ôm tiền ngủ gật gà gật gù cho đến khi biết bọn thua bạc đã bỏ đi. Lúc đó gà gáy canh ba. Nó

luồn ra sau bếp, lên sân chỗ dựng cái xe đạp bọn thằng Khang thằng Ngân vẫn bỏ lại.

Con chó nhà chủ sủa ran. Vành khăn tang toát mồ hôi hột.

Chủ sôi từ đâu hiện ra lù lù ngay cạnh làm nó giật thót mình tưởng lũ cướp quay lại. Lão phả hơi thở hôi thối vào mặt Vành khăn tang:

- Mày phải nôn ra tí chút chứ. May tao cứu không thì mày đi đứt.

Không lẽ nó lại quát vào mặt lão là mọi chuyện lão phải chịu trách nhiệm. Nhưng sôi bạc thì trách nhiệm gì? Nó thò tay vào bao tiền, móc một tập áng chừng hai triệu bạc, ném cho lão sôi, cảm ơn lão cứu nó. Rồi nhảy lên xe, đạp một mạch ra đường Thanh Nhân, hướng khu tập thể Kim Liên về nhà.

Nhưng sau đó không ngờ chúng nó bị săn đuổi một cách ráo riết và tàn bạo. Không dám hé răng cầu cứu ai.

Số tiền thắng bạc, ba đứa đã chót chia nhau mỗi đứa một triệu ăn tiêu hết, chỉ còn hai mươi hai triệu, chúng đã phải muối mặt trả lại cho bọn kia. Nhưng lũ khốn không chịu buông tha. Chúng nhất định đòi nốt năm triệu.

Lũ trẻ ranh mới qua tuổi công dân một năm, chưa kịp làm những điều cho bao mơ ước tử tế, đã

sa vào cái rãnh bùn hôi thối vĩnh viễn không rút chân nổi ra.

Tất cả chỉ vì một trò chơi tai hại trong sỏi bạc, vì bọc tiền thắng bạc, cả ba bị lũ thua bạc chặn lối mọi nơi mọi lúc, bị đánh te tua như là bọn khốn kiếm cơ để mua vui. Trong vòng một tháng, hầu như ngày nào ba thằng cũng bị săn đuổi. Mẹ Vành khăn tang cảm thấy dạo này nó xanh xao võ vàng. Nhưng rồi những chuyện khác cuốn hút bà, nhất là chuyện rắc rối với ông bố dưỡng hờ của Vành khăn tang.

Một lần, khi vừa ló ra khỏi nhà, chúng bị bọn thua bạc tóm dấy lên chiếc xe Toyota lọc xọc, đưa thẳng sang Nhón. Thằng cầm đầu nắm tóc Vành khăn tang dúi mặt nó xuống cái cống thối của một xóm ngụ cư cắt tóc gội đầu trá hình. Thằng Khang, thằng Ngàn cũng chung số phận. Phổi của chúng sặc nước bùn. Thằng cầm đầu kéo Vành khăn tang vào một hố xí, đập mặt nó xuống một bãi cứt vương trên miệng hố. Thằng khốn cười sằng sặc bằng thứ giọng mũi bịt chặt vì thối:

- Mày không nôn trả ông đủ số tiền thì cả đời mày sẽ ăn cứt cho ông như thế này đây con ạ.

Vành khăn tang bị sặc thối. Nó ngáp ngáp như sắp tắt thở. Bộ mặt dính bết cái thứ chất thải ghê tởm của giống người.

Lát sau, khi nó tỉnh dậy mở mắt ra, thấy mặt hai thằng bạn mình cũng như nhớp đến ghê tởm. Nó

nhìn trừng trừng hai thằng bạn. Cả ba đứa bị ném trong một cái kho chứa mùn của xưởng mộc ngay gần cạnh. Chúng ngo ngoạy, rồi lấy mùn của lau mặt. Nước mắt ba thằng con trai dầm dìa rơi xuống. Nhưng chúng không thể rú gào. Nỗi nhục nhã không thể nói ra thành lời. Nỗi nhục trào lên như cơn sóng cuồng.

Không thể có đủ số tiền trả cho lũ quý. Mà điều kiện của chúng là phải trả trong vòng một tuần. Cũng không thể đi đánh bạc ở đâu đó gỡ lại. Ba thằng lâm vào tình thế khốn đốn. Lui không được. Tiến không xong. Đi lại, học hành bị phong toả, nhục mạ.

Vành khăn tang suy nghĩ trần trở hàng đêm.

Sau đó đã dẫn đến một quyết định chết người.

2.

Xóm liêu bên hồ Hoả Tước đặt deo sống độ hai tháng thì có tin giải toả.

Buổi sáng hàng ngày, loa truyền thanh của phường giảnh hẳn một chuyên mục để tuyên truyền đường lối chính sách của chính quyền phường, quận, động viên bà con di dời.

Chính sách nêu rõ, những hộ cư trú bất hợp

pháp, lấn chiếm đất công sẽ không được đền bù. Chỉ có tiền hỗ trợ di dời mỗi hộ thấp nhất là hai mươi bảy triệu, cao nhất là bốn mươi triệu đồng tùy từng trường hợp. Với số tiền đó, bà con sẽ đủ tiền mua vé về quê sinh sống.

Các hộ ngơ ngác nhìn nhau.

Họ không còn con đường về quê, vì hầu như ở quê cũng chẳng còn một tấc đất cắm dùi, một số người phải trốn chạy khỏi quê hương vì nhiều lý do hoàn cảnh khác nhau.

Hai mươi bảy triệu hay bốn mươi triệu, đủ để thuê nhà và chi tiêu sinh hoạt trong thời gian ngắn, ai kiếm được chỗ rong hàng nước ở vỉa hè thì còn may mắn. Nhà ai nuôi con nghiện hút, coi như cửa tử dang lủng lơ treo trước mắt. Không phải ai cũng có khả năng tống cổ đứa con nghiện hút lên trại. Cũng không phải ai cũng có khả năng tổ chức lại được cuộc sống với ngần ấy tiền trong tay, khi họ không nhà cửa, không nghề nghiệp, không trí tuệ, không có quá khứ lẫn tương lai...

Trong số năm mươi hai hộ dân sống ở đây, chỉ có mười bảy hộ được nằm trong diện đền bù đôi chút nên được hưởng chế độ “nhà nước và nhân dân cùng làm” là trả góp mua nhà tái định cư.

Ông già hậu duệ rơi rớt của bạo chúa Nê-rô được cử đi cùng ông Đô tổ trưởng và hai người trong tổ

bảo vệ xóm, đi cùng với một anh địa chính phường, công an Lương phụ trách hộ khẩu, lên chiếc xe la-da đẹp vừa hè của công an phường do chính Lương lái, đi sang Đông Anh xem quĩ nhà.

Cả thấy mười bảy căn hộ nằm trên tầng bốn, tầng năm. Xung quanh đồng không mông quạnh. Điện nước chưa có. Mỗi căn hộ rộng chừng hai mươi đến hai nhăm mét vuông. Mười hai căn hộ bị mất cánh cửa ra vào. Ba căn hộ mất cả cửa ra vào lẫn cửa sổ. Hai căn hộ còn lại, nhà vệ sinh bị sử dụng trộm, bồn thỉu bê bết, không có nước dội. Hầu hết toàn bộ các căn hộ, kể cả những căn hộ đã có người ở nơi khác đến tái định cư, tường mới xây mà đã nứt nẻ, tróc vẩy.

Nhưng điều gay nhất là những cư dân đến sống ở đây, lại lần nữa là tụ điểm đậm đặc của đám nghiện hút, cờ bạc. Bởi họ đều là những cư dân bị giải toả ở những nơi dật dẹo khác trong thành phố đến.

Công an Lương khẽ thở dài.

Anh đã biết trước sự thế không hay ho gì. Trong xóm liêu hồ Hoả Tước, anh cũng có ba xuất đất nhờ người lẩn chiếm rồi cho mấy cô ca ve thuê. Khi thuê nhà họ làm giấy cam đoan riêng với anh là không chiếm dụng “nhà”. Lại làm giấy tờ mua nhà với một người khác ở ngoài mà Lương nhờ. Sau đó anh cho họ ra đồn công an phường lập biên bản nhận là mình do không có tiền mà mua miếng đất trong xóm để ở. Công an đánh số hồ sơ lưu để quản lý.

Anh lại cho bà mẹ nuôi đến ở hẳn trong xóm liêu, trong một căn nhà lán chiếm rộng chừng bảy mươi mét. Tường nhà thưng bằng vách nhựa, lợp mái nhựa. Điện tạm thời chưa câu dây vào. Bà già không cần gì điện, muốn xem ti vi thì sang nhà bên cạnh, xem hết chương trình phim truyện, hết nhẫn luôn cả thời sự tiếng Pháp mới chịu nhắc dít đứng lên. Về đến nhà đẩy cánh cửa gỗ đã mủn ra, kéo cái màn căng sẵn xuống, thế là co người vào ngủ. Ngủ không được thì lật người ngồi dậy ho khan. Ban ngày đi nhặt vợ nhặt vào ít rác hay cỏ cây khô mục mà nấu nắm gạo. Cả ngày được ăn một bữa cơm nóng, một bữa cơm nguội. Thức ăn ra bờ hồ Hoà Tước ngắt rau sam, rền cơm mọc dại. Thi thoảng vợ được con nhái bển hay cóc mít, đem về làm sạch sẽ rím với nước mắm được bữa ăn đặc sản. Nước mua một xô năm trăm ngàn đồng của nhà bên cạnh, dùng khéo được nửa tuần. Ai thuê dọn nhà thì cần mẫn làm, kiếm dăm bữa nửa tháng cũng đủ tiền dong gạo, sinh hoạt. Thi thoảng, Lương cho bà vài chục. Bà cất kỹ trong hâu bao may bằng miếng vải cắt từ vạt áo cũ màu nâu xỉn.

Cứ thế, bà già làm người giữ cửa cho Lương.

Cả xóm đều phải mua điện và mua nước từ một nhà bên ngoài xóm có nước máy Phần Lan. Nhà này chuyên sửa chữa xe máy, nhưng ăn nhất là bán nước cho các nhà trong xóm liêu, cứ mỗi tiếng bơm lấy sáu ngàn đồng. Có thể nói nhà sửa chữa xe máy

Toàn Thịnh là một nhà máy phân phối nước cho cư dân xóm liễu, những đường ống nhựa từ đó toả đi nhằng nhịt như những mạch máu đi từ tim. Nhiều nhà không có tiền mua ống nhựa, phải mua lại nước từ những nhà bên cạnh, mỗi xô nước mất năm trăm y như bà già.

Điện cũng phải kéo từ những nhà sát ngoài phố. Dây điện nhằng nhịt như mạng nhện. Ngoảnh mặt lên trời mà kêu than thì chỉ nhìn thấy dây điện rối như tơ vò dưới bầu trời xanh thẫm. Điện mua đắt gấp ba lần điện nhà nước bán. Đến khi trời mưa to gió lớn, nằm trong nhà mà lo dây điện đánh nhau, chập điện, hoả hoạn...

Ông già ngồi bệt xuống nền một căn hộ bị lấy hết tất cả các cánh cửa, ho một tràng. Rồi vén quần lên tận bẹn già. Muối vẫn ban ngày đốt còn đáng sợ hơn lũ muỗi đêm. Chỉ một lát cái bẹn mồm xỉn đỏ vù lên những mụn như mụn phong.

Cán bộ địa chính phường tên Huấn, một người đàn ông cao to, khuôn mặt hơi méo, vì thế mà khi anh ta cố tỏ ra thông cảm với bà con thì nét mặt lại dèch ra như là chế nhạo họ. Anh ta ngẩng nhìn cảnh hoang tàn không dám nói gì.

Báo chí đã bắt đầu nhòm vào “khu vực cán bộ địa chính phường”. Khu vực này lâu nay không mấy ai để ý tới để đưa ra công luận. Sự sách nhiễu dân đã

quá trắng trợn. Rất nhiều hộ dân chưa được cấp sổ đỏ chỉ vì địa chính phường ém hồ sơ để moi tiền dân. Họ hện hò lần lữa hết thời gian này sang thời gian khác. Đến khi dân không chờ được vì nhiều việc cần đến sổ đỏ nhà đất thì họ đưa ra những “kế sách”, trong những “kế sách” đó thì chuyện tốn kém quà cáp phong bì là chuyện tất yếu. Những nhà nào trong khu vực họ quản lý chuẩn bị bán hay cho thuê (dĩ nhiên là loại nhà cho thuê giá cao, phải đánh thuế kinh doanh), là không thể qua được cặp mắt cú vọ của những ông cấp cặp địa chính phường. Họ tìm mọi cách moi từ năm chục, một trăm đến vài triệu, vài chục triệu...

Những bài báo nêu kiến nghị nên đưa đội ngũ địa chính phường trả về cơ quan quản lý nhà đất của quận, thành phố. Sự chỉ đạo ngành dọc đã kém hiệu quả, phải đưa về chỉ đạo quản lý trực tiếp. Có như vậy, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà đất cho công dân trong thành phố mới đạt hiệu quả cao; đồng thời cũng giúp nhà nước quản lý được quỹ nhà đất, thực hiện nghiêm minh Luật đất đai. Khi động chạm đến việc phải giải toả, không bị vướng mắc cản trở ít nhất là từ những đội ngũ địa chính cơ sở như hiện thời.

Thế cho nên anh địa chính Huấn cảm thấy hơi sượng trong tình thế hiện nay. Chắc gì đã làm vương làm tướng được mãi. Mà có tỏ ra thương xót thì lại mắc tội với cấp trên. Nên khuôn mặt cứ dèch ra.

Ngay cả ông Đô tổ trưởng mọi ngày nói oang oang. Bây giờ như bị trúng gió cấm khẩu.

Hai anh trong tổ bảo vệ xóm thiếu thuốc mới có một lúc đã thấy căng căng, ngồi xếp về điều thuốc lảo đảo mẩu giấy báo, bập từng hơi náo nề.

Ngồi một lúc, cán bộ địa chính Huấn lên tiếng an ủi:

- Thôi thì có vấn hơn không.

Ông già Nê-rô bỗng hét toáng lên:

- Tôi không chơi. Đừng tưởng cho cái xác nhà này mà tôi chơi nhé. Đang yên đang lành bỗng bế nhau ra đây để bọn nghiện hút nó thịt à?

Ai đó ho. Rồi ông Đô chọc:

- Thế thằng Lĩnh nhà ông thì không có gì chắc?

- Nó đi vào trại cai đến nơi rồi. Tôi nộp đơn làm mọi thủ tục rồi. Tôi đi vào chơi cái trò bắn thủ này. Nhà mà thế à? Thôi, nhờ anh công an đưa tôi về xóm liều. Tôi cứ ở đấy đấy, làm gì tôi nào? Các anh đuổi thì tôi chạy. Chừng nào yên yên thì tôi về. Cho tôi một chỗ ở như thế này, con cháu hỏng hết thôi ông Đô ơi.

Ông Đô lúc này quay sang công an Lương:

- Thế cái vụ con mụ Tiên Thị Kim thì đã xử chưa anh Lương?

Lương nói bừa:

- Đang chuẩn bị mọi thủ tục bác ạ.

- Mụ ta thêm cái hồ Hoả Tước với đất quanh hồ lấm. Nghe nói trong quá trình làm dự án khả thi, mụ ta đã vay của ngân hàng cả bọn tiền rồi chia cho các bên.

- Cũng chưa biết được thế nào. Mọi việc cứ để toà xử đã.

- Vậy dân chúng tôi cũng đếch chơi. Đếch đi đâu cả. Cứ ở đây. Bất quá thì làm mỗi xăng như ông Đông gần đó. Được chứ chú Lương?

- Cháu cũng không dám phát biểu gì đâu ạ.

- Mà mày không dám là vì mày cũng có mấy mảnh trong xóm. Xóm hồng chơi thì mày cũng hồng chơi. Xóm đậu thì mày ăn theo. Không cẩn thận thì mày sẽ bị treo xích.

- Tuột xích chứ Lương nhắc.

- Tao thích cái hình ảnh treo xích hơn. Thử nghĩ mà xem, y như cái trò vẩy đuôi lên trời mà chửi.

- Treo làm sao được với tài của anh Lương, nhỉ?

Bạo chúa Nê-rô lại gãi sồn sột:

- Anh Lương có cả thầy máy nhà?

Lương mọi ngày hung hăng với khu xóm liều là thế. Hôm nay thì “tránh voi chẳng xấu mặt nào”, chống chế:

- Đáng là bao so với bác Đô. Mà tôi toàn làm từ thiện cả đấy các bác ạ. Một mẹ có con đáng lẽ là liệt sĩ nhưng chưa có đủ giấy tờ xác minh nên chưa được

công nhận Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Máy cô gái lang thang ngoài xã hội, thu gom về để dễ quản lý, tạo cho họ có một cuộc sống tương đối của con người...

- Biết thế!

- Mọi chuyện đều có căn nguyên cả. Cả cái con mụ Tiên Thị Kim kia.

Công an Lương khẽ dần giọng (khi ấy anh mới thực sự trở lại vị trí của mình):

- Các ông nhiều chuyện quá rồi đấy.

Thăm thú, tĩa tót chán chê, họ bảo nhau về.

Công an Lương thấy mất hứng trò chuyện, bậm môi lái xe luồn lách như thể sắp phải chạy sang Nam Mỹ tránh nắng. Cái đám dân đen này thật bất trị và ngông cuồng. Thôi cứ để họ đấu tranh. Mình phải đánh bài chuẩn lạng lẹ. Tránh những chuyện va đập ảnh hưởng rất lớn đến vị trí mà hiện nay anh đang nhắm nhe trong đồn. Nhưng cái vị trí ấy đang bị đe dọa bởi đại úy Hùng. Anh ta có nhiều lợi thế. Đã học xong lớp nghiệp vụ hình sự đặc biệt. Lại khá nhả nhận với dân, khá thành công trong việc quản lý đám xã hội đen. Trong công tác điều tra thì sắc sảo.

Mải nghĩ, suýt nữa chiếc xe nhào ra bên vệ đường của xóm liều có đồng cát to choán hết lối, ai đó đỡ ra đèm qua. Công an Lương lầu bầu:

- Sao xây lăm thế. Chỉ phí cát với xi.

Mọi người im lặng, không dám cãi lại công an nữa.

Họ xuống xe, hện khē nhau tối nay sẽ hô hào cả xóm ra nhà ông Đô họp. Rồi ai nấy tản về cái chốn nương thân ọp ọp vá víu của mình.

3.

Dương kéo quần lên cho cô gái điếm. Cô còn quá trẻ. Chỉ độ mười lăm mười sáu là cùng. Nhưng cô nói cô đã hai mươi. Cô có gương mặt gần giống Phương Nam, nhưng chứa trời dúc ra cô không tinh xảo, mỗi nét lại chệch một tí.

Lúc này đã quá ba giờ đêm.

Mười một giờ rưỡi, Dương đưa Phương Nam về.

Nhà của cô nằm lọt thỏm trong một vườn quất bạt ngàn của Quảng Bá, xung quanh cũng có những biệt thự mới mọc. Nhà nào nhà nấy kín cổng cao tường. Những âm thanh sinh hoạt và những ánh điện đủ các màu lọt ra chỉ để chứng tỏ nơi đây không còn mấy nhà của dân bản xứ. Hầu hết những người dân trồng quất trồng đào đã bán đất và co cụm lại ở những góc nhỏ. Thay vào là các gia đình khá giả, những cặp vợ chồng Tây - Việt...

Mùa này lá quất đang lên xanh. Mùi thơm hăng nồng của lá non thoang thoảng trong bầu trời đêm có pha chút tanh tanh của tôm cá từ hồ Tây theo gió tới.

Dương thấy bấn bịu trong trí não.

Phương Nam đi xe vèo vèo phía trước. Cái dáng ngồi trên xe máy của cô hình như cũng khiến đàn ông bấn loạn.

Cô dừng xe ở cổng nhà, quay bảo anh:

- Dương vào chơi cho biết.

Ngoài nhà ba tầng của Phương Nam nom thật xinh xắn. Trong bóng tối nó ánh lên màu lam nhạt.

Dương giống như bị bắt quyết, dắt xe vào cổng.

- Nhà không có ai ở cùng hay sao?

- Gia đình bố mẹ với các em ở Thái Nguyên cả. Ở Hà Nội chỉ có tôi thôi.

Cô bật điện, mở các cánh cửa sổ. Dương bảo:

- Để tôi làm cho.

Anh mở lần lượt từng cánh cửa, kéo các tấm rèm cửa cho gió ùa vào nhà. Một cô gái trẻ ở một mình nơi hương đồng gió nội của vùng ngoại ô thành phố (tuy thuộc quận Tây Hồ, nhưng vẫn coi như là một vùng ven) quả là rất có bản lĩnh.

Phương Nam pha một ly trà itea chanh đá bưng đến. Cô cười nói:

- Để già bia rượu. Đêm nay Dương uống hơi nhiều.

Dương chống chế:

- Ăn thua gì. Bọn tôi đã từng thi nhau uống mỗi người hàng thùng bia ấy chứ. Phương Nam uống gì đi. Tôi uống rồi về luôn đây.

Phương Nam cười:

- Máy khi đã đến được đây. Với cả tôi có việc muốn nhờ Dương.

- Việc gì vậy?

- Tôi có bằng chứng rất xác thực về một vụ mại dâm trá hình. Nhưng tôi không tiện đăng tên mình, vì tôi có quen biết với chủ quán. Tôi muốn nhờ Dương viết bài này đưa lên tờ *Hôm nay*. Tôi sẽ cung cấp tài liệu cho Dương.

- Được thôi. Chuyện đó có gì đâu mà Phương Nam phải nói là nhờ, thực ra là nhường tư liệu cho tôi thì đúng hơn.

- Không, thực sự là tôi nhờ đây. Dương có biết không, ngày xưa tôi có quen một người bạn gái...

- Sao cơ?

- Cô ấy bị người ta làm nhục...

- Trời đất, bạn của Nam à?

- Cô ấy không dám báo cho công an, giấu diếm cha mẹ và mọi người, nhưng tôi biết chuyện này. Ba thằng khốn nạn cả thầy.

- Sao Phương Nam không nói với tôi chuyện này? Tôi sẽ vạch mặt bọn chúng mà vẫn không làm ảnh hưởng đến danh dự của cô bạn kia?

- Cô ấy không cần chúng ta nhiều nữa đâu. Vì chuyện xảy ra đã lâu ở một tỉnh xa Hà Nội. Một thằng đã bị nghiện hút rồi buôn bán ma túy, bị bắt rữ tù rồi. Thằng thứ hai chính là chủ cái nhà hàng mại dâm trá hình đó.

- Trời, để đó thôi. Thằng khốn này. Không thể tha được cho chúng. Vậy còn thằng thứ ba đâu?

- Thằng này mới là thằng chủ sự mọi chuyện, tổ chức cho cả ba thằng làm trò khốn đó. Hiện nay nó đang là một cán bộ đoàn phường, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân phường, một phường ngay trong Hà Nội. Thậm chí đợt bầu cử Hội đồng nhân dân này, có thể nó sẽ trúng cử vào Hội đồng nhân dân quận H., vì đã có tên trong danh sách đề cử.

- Tại sao nó lại lọt vào một quận ở Hà Nội?

- Tôi không biết.

- Tại sao không tố cáo?

- Hãy cứ để cho nó sống như thế đã. Vì chúng tôi không có chứng cứ hay nhân chứng gì nữa. Thằng này chúng tôi sẽ tính sau. Dương không nên quá quan tâm đến chuyện này. Vì chúng tôi thích tự mình giải quyết. Dương giúp tôi chuyện thằng thứ hai nhé?

- Dĩ nhiên rồi. Sao đời lắm chuyện thế nhỉ?

Dương ngồi trầm ngâm trong cơn buồn bực mà Phương Nam vừa đưa tới. Phương Nam cười nhẹ:

- Cũng chẳng hiểu tại sao tôi lại nhờ Dương.

Thôi nói chuyện khác đi. Dương có thích nghe nhạc Vua không?

- Nhạc Vua? Tôi chưa nghe thấy bao giờ?

Cô bật cười khanh khách:

- Đây là do tôi đặt. Tôi thích gọi thế vì nó xứng đáng được thế. Nghe nhé?

Cô nhanh nhẹn bật đàn. Tiếng nhạc dạo vang lên. Dương thốt lên:

- Nhã nhạc cung đình Huế!

- Đúng rồi! Đây là nhã nhạc cung đình Huế, nên tôi gọi luôn là nhạc Vua. Tôi thích đỉnh điểm, cao trào, sự mạnh mẽ, quyết đoán, sự chiếm đoạt, sự cao ngạo, chế tài, quyền uy tối thượng, được quyền chém giết kể cả chém giết không cần lý do... Tất cả gói gọn trong danh từ Vua, kẻ có quyền uy tối thượng, kẻ tự do giết người.

- Tự do giết người nhưng vẫn trong một khuôn khổ đạo đức chế tài mà triều đình của gã tạo dựng.

Dương tham gia một cách yếu ớt.

Phương Nam phát một cái đã vào phòng trong trút bỏ bộ quần áo jin - sơ mi màu đen, thay một bộ váy mặc nhà màu thiên thanh. Bộ váy tôn thân hình đàn bà của cô với những đường nét làm quận thất người đàn ông.

Những lời nói của Dương bây giờ như những chú lính chì nhảy loi chơi giữa bàn tiệc nằm của các vị

chúa tể triều đại La Mã, nếm mỗi thứ một tí, khạc nhổ trộm vào các đĩa thức ăn để tưởng tượng mình chính là chúa tể. Rồi ngấm men tiệc tùng, nhìn mọi vật lơ mờ hư ảo. Thèm khát trút bỏ dư thừa. Ham muốn chiếm đoạt.

Dương với tay ra.

Phía bên kia chiếc bàn kính cắm một lọ hoa loa kèn lộng lẫy là bờ vai khiêu khích của *người-con-gái-trí-mỹ* mà cánh nhà báo kháo nhau chỉ cần cho cô một cái bút bi xách tay từ một vương quốc nào đó về là có thể chiếm trọn tấm thân cô một đêm.

Dương với tay sang bên kia bàn. Câu chuyện của người bạn gái Phương Nam đã tăng thêm men kích thích được chia sẻ với cô.

Thậm chí anh đã tưởng mình sắp lột được chiếc váy cô mặc, lột dần từ phía trên xuống...

Đúng cái khoảnh khắc Dương sắp chạm tay vào “bàn tiệc của các vị chúa La Mã”, anh nhìn thấy một tia căm hờn, khinh mạn con đực của *người-con-gái-trí-mỹ*. Thậm chí anh còn nhìn thấy vẻ ngạo cười trong chiến thắng được dựng lên bởi sự độc ác gây chiến, sự thất vọng tận cùng về đàn ông, sự chao đảo niềm tin về con người, sự hoảng hốt đối với xã hội về cái chữ CHÂN khập khiễng, chữ THIÊN suy đồi, chữ MỸ nham nhở.

Dương ngạc nhiên dừng tay lại.

Anh khẽ nói:

- Xin lỗi, Nam đẹp quá!

Phương Nam đứng phất lên. Hình như ánh mắt cô và gương mặt cô ánh lên nét rạng rỡ vui mừng khi biết mình đã thất bại trong cuộc chiến khiêu khích. Cô lướt tới nhanh như một con báo. Dương không ngờ cô lại đến sát bên anh, cầm tay anh nhẹ nhàng đặt lên bầu vú mịn như nhung.

Cô nói:

- Tôi vốn khinh khi đàn ông các anh...

Lúc đó anh quyết tâm dùng tay nhích người cô ra. Anh thì thầm, tiếng thì thầm lạc trong cơn gió lộng từ phía hồ thổi tới:

- Tha lỗi cho tôi. Cô đừng thương hại tôi. Có thể chúng ta còn nhiều thời gian. Tôi đã quá sẵn sàng...

Cô cười nhẹ:

- Không sao! Tôi chưa bao giờ được sống trong cảm giác được tôn trọng như thế này. Cảm ơn Dương!

Hai người rời xa nhau trong bóng tối thơm mùi hương lá quất non.

Nhưng Dương không thể về nhà nổi.

Anh phóng xe lang thang trong đêm Hà Nội.

Cho tới khi nhìn thấy một quán cà phê vườn. Anh tạt đại vào đó. Gọi ly nước chanh đá.

Một cô gái mò tới gọi: Anh ơi...!

Mùi thơm gái điểm thoang thoảng. Thứ mùi nước hoa pha trộn sang hèn, lẫn lộn phở đêm pha đất cát đồng chua nước lợ. Nhưng giọng cô ta còn khá trẻ, non nớt như trẻ nhỏ lạc mẹ đói khát.

Anh với tay ra. Lần này là cái với tay thương hại.

Không, là anh đang thương hại chính mình thì đúng hơn.

Trong ánh sáng mờ mờ, anh chỉ nhìn thấy một khuôn mặt dài dại trắng, một mái tóc vàng hoe mỏng hơ mỏng hoét. Cô sà xuống lòng anh ngay lập tức. Anh thọc tay vào người cô ta một cách thản nhiên. Cặp vú còn nhỏ xíu nhưng đã có cảm giác trơn lì với đôi tay đàn ông xa lạ. Cô ta khẽ cười như chọc ghẹo cơn khát đàn ông. Điệu cười mời mọc của cô ta làm anh càng thêm thô bạo. Anh lột cô ta ra một cách vội vã, hỏi:

- Bao nhiêu?

Cô ta lại cười mơ hồ khe khẽ:

- Bao nhiêu cũng được. Không có cũng được.

Anh bực bội với cái khoá quần của mình, lầu bầu:

- Giọng cô nào cũng vậy cả. Có bao không?

- Mười ngàn! Mua bao nhiêu cũng có.

- Tôi mua cả cô cả bao năm mươi. Chịu không? Không chịu thì cô đứng lên.

- Em bán bao nên phải sòng phẳng. Còn anh muốn đưa em bao nhiêu cũng được mà. Sao anh kỹ tính thế? Đang bực chuyện gì phải không?

Lúc đó anh không nghĩ đó là chuyện hư hỏng, mà chỉ thấy bực tức vô cớ. Suốt từ sáng đến giờ chỉ toàn là chuyện bực bội trong lòng. Anh không trả lời, xé bao, dúm cô nằm ngửa trên ghế băng, đi vào người cô.

Cô ta tò mò:

- Anh đi từ bao giờ?

- Mười chín tuổi.

- Có thích không?

- Một cô *hàng* cỡ ba mươi. Nhưng người còn đẹp. Mà cô hỏi làm gì? Để yên nào, không thì tôi xuống đây.

Anh vừa *làm* vừa thở vừa nói. Cô ta cầm bật. Hưởng ứng và mơn trớn anh. Hình như cô ta cũng hài lòng và thích thú.

Xong việc, anh kéo quần lên cho cô ta.

Cô gái điếm này mặc quần, thật là một gái điếm kín đáo. Anh móc ví trả cho cô năm chục. Trả tiền nước mười lăm ngàn. (Một chiếc cúc in danh phận của anh vô tình bị kẹp trong tờ năm chục mà anh không biết).

Rồi lên xe cầm đầu vù đi trong màn đêm gần tàn.

Một cảm giác buồn nôn bỗng nhiên dâng lên trong anh.

Vài ngày nữa, một bài báo về thực trạng gái điếm sẽ được đăng trên tờ *Hôm nay*, với cái tên nhà báo quen thuộc Thế Dương. Anh nghĩ, hay là đổi tên tác

giả? Không, như thế sẽ bỏ phí một bài phóng sự điều tra hấp dẫn, bỏ phí một cơ hội vun đắp thương hiệu cho mình.

Mặc dù vừa bực bội vừa phẫn khích vì nhiều lẽ, và vì ý tưởng của bài báo mà anh dự định viết. Nhưng trong anh vẫn cuộn lên cơn buồn nôn.

Sau này, anh vẫn có cảm giác buồn nôn như thế mỗi khi nhớ tới mùi hương của cô gái điếm vào cái đêm anh gắng gượng từ chối sự thương tình của *người-con-gái-trí-mỹ*, một nàng hồ ly đã tu ngàn kiếp có tên Phương Nam.

May mà anh đã từ chối cô. Nếu không anh đã không bao giờ có được cơ hội sám hối với một người con gái mà anh thật sự yêu thương...

4.

Họạ dờ dẩn nhìn những quán bài.
Anh biết mình sắp thua. Vẻ mặt lạnh như băng che giấu nổi thất vọng. Nhưng giọt mồ hôi rịn ra trên thái dương Hoạ lăn xuống một bên má khiến đối phương ngồi phía bên kia phát hiện ra lợi thế của hắn. Hắn là một tội phạm quê bên Gia Lâm vừa gây án cướp xe ôm làm trọng thương nạn nhân trên Thái Nguyên dạt về. Da vàng bủng, tay gân guốc, bộ

áo quần chua lòm mùi giang hồ. Có tới bốn năm gã đàn ông mang bộ mặt gớm ghiếc của bụi bặm giang hồ và tù đầy đang xúm quanh châu hầu vào món đen đỏ để chuẩn bị ăn hôi theo. Ngay cả Hoạ cũng chẳng hơn gì họ, dù anh đã sắm cho mình (dùng hơn là sư thầy ở chùa Phúc Âm sắm cho anh) đôi bộ quần áo tươm tất như một nhân viên trong công ty liên doanh.

Nơi họ đang ngồi là một quán cafe nhỏ mang tên *Lữ quán* trên đường Nguyễn Hữu Huân, sát với quán *Cafe Tranh* nổi tiếng từ thời bao cấp. Cafe Tranh sỡ dĩ nổi tiếng vì có rất nhiều tranh của các hoạ sĩ các thời kỳ được treo ở đây. Những hoạ sĩ nghèo đến uống cafe, ngắm tranh bạn, bán hoặc tặng cho chủ quán tranh của mình để trừ tiền uống. Hết năm này sang năm khác, khi kinh tế thị trường mở cửa, quán bỗng nhiên trở thành một nơi rất có tiếng vì giá trị của những bức tranh mà chủ quán là một ông già có máu nghệ sĩ tạo dựng nên. Do sát nhau như vậy nên Cafe Lữ quán ít khách. Khi nào Cafe Tranh quá đông, khách đã lỡ kéo nhau ra góc phố này rồi nên đành tạt sang, đằng nào cũng là ngồi uống, khiến quán có tí máu mặt. Đồ giải khát những năm gần đây, khi cafe Trung Nguyên bung ra như nổ bỏng ngô trên khắp mọi nẻo phố phường, thì uống ở đâu cũng có hương vị Trung Nguyên pha trộn, mùi vị - giá cả sêm sêm như nhau.

Hoạ ra tù, lang thang khắp phố phường Hà Nội, cũng đến uống ở Cafe Tranh xem sao. Một ngày trời mưa, thấy quán bên cạnh vắng khách, anh thương tình mà ghé vào. Thế là quen rồi thành thân với chủ quán tên Tuấn. Nhưng hình như cô vợ tên Hường lại thích Hoạ. Cô ta khá trẻ so với chồng, thường than thở chuyện chồng con với anh. Rồi Hoạ đánh liều vay tí tiền. Cô ta lại cho anh vay thật. Với tí tiền của gái nạ dòng chê chồng, Hoạ mím môi hy vọng gây dựng cơ đồ bằng những cuộc đò đen mà anh học và đánh đã khá điêu luyện khi ở trong tù.

Vào những ngày này, quả thật Hoạ đang trong tâm trạng luống cuống không phương hướng. Tiền làm ra thì khó mà món nợ với cuộc đời lại quá lớn. Anh nợ ông Đông, nợ cô gái diêm tên Cần, nợ đám bạn bè thân quyến đã lo cho anh khi vào tù, nợ vong hồn mẹ già... Vì vậy mà anh liều.

Đúng lúc chuyện sát phạt sắp nổ ra từng bưng thì một tốp công an hình sự ập vào.

Gần đến ngày Quốc hội khoá Y họp phiên thứ tư, mọi chuyện sinh hoạt của người dân trong thành phố đều có sự chỉ đạo sát sao của chính quyền thành phố và các đoàn thể. Cấm tụ tập đông người. Dọn vệ sinh toàn thành phố vào các sáng thứ bảy. Huy động toàn dân tham gia đợt phòng chống tệ nạn cờ bạc ma tuý mại dâm.

Có tới chục tay cảnh sát hình sự mặc thường phục và đi bằng mọi phương tiện bao vây quanh cái quán cafe trá hình này. Họ công tay tên tội phạm, rồi lừa tất cả lên xe, không để sót một gã nào trong quán, kể cả Hoà. Chủ quán tên Tuấn cũng bị tóm đi theo.

Vợ chủ quán tên Hương khá bình tĩnh. Cô ta kịp vói tay vào túi quần chống lặn nhanh cái ví dây cộc tiền và cái di động nokia đời mới nhất.

(Sau này cô ta tru tréo mãi với Hoà về anh chồng là trong cái ví có một cái bao cao su “không rõ thằng khốn định mang đi đâu, vì khi quan hệ vợ chồng em không dùng cái của ấy”. Cô ta bảo đã cất buồng trứng của mình đi từ cái đạn thằng con trai mới lên hai tuổi. Lúc đó khi cô vẫn chưa cai sữa, “vì hai bầu vú vẫn căng lắm”, thì phát hiện mình bị u nang ở cái chỗ chết tiệt ấy. Khi cô kể ra những chuyện này với Hoà thì nhấn mạnh đến những danh động từ mạnh dính dáng chuyện đàn ông và đàn bà giống như là cô ta mời người đàn ông chưa vợ này, ngầm ý rằng anh cứ thoải mái nếu thích, không phải dùng gì vì cô không thể có thai được nữa, vì thế không phải lo lắng sợ hãi mà dùng các biện pháp, nó sẽ mất hứng cho cả hai phía... Lúc ấy Hoà mỉm cười, trong lòng cũng có hơi tò mò thích thú một chút).

Thế là Hoà lại bị công an lừa.

Nhưng lần này anh chỉ bị họ giữ có hơn hai mươi tư tiếng. Tất cả đều bị giữ trong phòng tạm giam như vậy để chờ công an về các địa phương xác minh định dạng từng vị. Phải ký vào biên bản. Hoá đơn phạt đang chờ trong ngăn bàn vị đại úy trực đêm là một triệu một trăm ngàn đồng mỗi gã tay chơi, dù gã nào cũng gân cổ cãi là mình chỉ ngồi bên cạnh để xem thôi. Nhưng rồi gã nào cũng phải ký biên bản chịu phạt và chịu mọi hình thức xử lý nếu tái vi phạm.

Tay chủ quán hứa với Hoà là sẽ thanh toán hộ số tiền ấy, khi nào có thì trả cho anh ta. Lòng tốt của anh ta khiến Hoà rùng mình. Nếu anh ta biết vợ mình có tình ý với tay *nguyên tù* là anh, chắc anh ta sẽ thoi một quả đấm ngay giữa mặt Hoà, cái mũi anh sẽ nát bươm. Ngay cả cái của phía dưới chắc cũng bị đập không còn cơ hội mà ngóc lên được. Tay Tuấn này cũng là một tay cờ bạc có máu mặt một thửa của vùng những con phố ven đê. Chẳng qua, gã mở quán để gác kiếm chờ cơ mới mà thôi.

Nằm trong nhà tạm giam của cảnh sát hình sự Hà Nội, Hoà lại thấy cảm giác y như ngày nào trong tù. Anh thấy đói khủng khiếp. Từng thời khắc trôi qua nặng nề. Những tấm thân nằm ngổ ngồn ngang. Muỗi vo ve hàng đàn xung quanh. Chỉ có muỗi và bốn bức tường. Ngoài kia anh không có người thân nào mong đợi. Nhưng không hiểu sao anh lại cảm thấy nóng ruột cồn cào. Có lẽ đó là lúc

con Xuân Ngọc đang tru lên từng tràng dài da diết trong đêm đen để gọi anh trở về. Hoặ là có ai đó đang mong anh từng ngày từng giờ thậm chí từng khoảnh khắc. Phải rồi, anh không thể không nhớ đến cô Cần. Anh đã cầm đi hết vốn liếng còm cõi của cô. Anh không có quyền cầm lâu như vậy. Anh đã phạm tội lần thứ mấy rồi? Sau chuyện giết người ngộ sát là chuyện lừa gái lấy tiền, chuyện cờ bạc. Anh sẽ bị trời quở phạt. Sẽ bị dầm xuống địa ngục bùn lầy. Rồi ném vào địa ngục lửa. Sau địa ngục lửa là những ngọn roi của quỷ dữ quất đen đét vào mặt vào ngực, hai cánh tay bị trói quằn quại, rồi nếu chịu mọi hình phạt tốt, có thể sẽ bị đầu thai lên cõi trần làm kiếp ăn xin ăn mày...

Cô Hường mang bánh mì vào cho cả đám. Cô ta có ý đưa cho chồng và Hoạ hai cái bánh có nhân. Hoạ ngón ngấu cái bánh, chỉ một lát đã hết sạch. Rồi anh tu những ngụm nước như đi giữa sa mạc. Khát cháy họng. Dưới địa ngục cũng sẽ khát như vậy. Dưới địa ngục không có cái mông thây lầy của cô Hường, nguỷ qua nguỷ lại khiêu khích Hoạ. Dưới địa ngục không có cô Cần, cô gái điếm tội nghiệp và thật xinh xẻo. Thân hình cô đầy đặn, trần trê sinh lực, chẳng như những cô gái điếm tâm hồn nhầy nhụa khác. Nghĩ đến cô Cần, Hoạ thấy ghê ghê cái mông của cô Hường chủ quán cafe.

Rồi thốt nhiên anh sực nhớ ra cô nhà báo. Phải rồi, tại sao anh không nhớ ra cô nhỉ?

Trần trực trong nhà tạm giam gần ba mươi tiếng mới được thả, Hoạ quyết tâm đi tìm bằng được cô gái anh tin có đầy quyền uy mà anh đã phụ giúp hôm nào.

Có thể cô sẽ giúp anh thoát ra khỏi hoàn cảnh bí bách hiện nay, một công việc làm thuê nào đó chẳng hạn. Không, có thể anh chỉ nhờ cô tìm giúp con gái ông Đông, nhờ cô minh chứng cho cái chết oan uổng của ông. Rồi tự anh sẽ đi tìm cho mình một công việc phù hợp.

Đầu tiên anh đến những sạp bán báo lẻ. Anh mua một tờ báo Mua & Bán đang thịnh hành đây trên thị trường. Trong đó có mọi thứ tin rao vặt. Nhưng không phải là anh tìm gì trong đó. Ngồi đốt thuốc, đọc liếc từng trang, rồi vừa rít điếu thuốc vừa hỏi cô bé bán báo:

- Trong các số báo vừa mới ra mấy tuần nay, cháu thấy có tờ nào nói về chuyện mại dâm không?

Con bé tròn xoe mắt:

- Chú là công an à?

- Không, chú đang có một việc rất quan trọng.

- Cháu không biết đâu. Đấy, cả đồng báo ế trong gầm bàn, cháu cho chú mượn mà lục.

Có lẽ trong bộ áo quần tươm tất, nom Hoạ cũng đáng tin cậy nên con bé rất vui vẻ lôi ra cả đồng báo.

Hoạ đọc thấy khá nhiều những bài báo đề cập đến tệ nạn mại dâm. Nhưng không thấy có bài nào giống như cách anh đã chứng kiến. Anh mệt mỏi thất vọng ra mặt. Con bé thấy thế, an ủi:

- Chú đừng lo. Gì chứ tệ nạn này có mà vô thiên lủng. Sáng mai chú lại ra sớm nhé. Mai sẽ có báo Nhân dân cuối tuần, Gia đình và xã hội cuối tuần, Hôm nay, An ninh thế giới cuối tháng, Văn nghệ công an, Lao động cuối tuần. Đại khái cháu biết đấy là những tờ báo hay in phóng sự điều tra hay lắm cơ.

- Nhưng phải là tệ nạn mại dâm cơ.

- Chú thích đọc những cái ấy à?

- Tao thích làm khổ gì cái trò đó. Là tao tìm kiếm những người viết hay loại đó. Tao có việc.

- Cháu biết rồi. Ban nãy cháu đã nói rồi. Chẳng qua chú là công an muốn có được ngay những nguồn tin qua báo chí. Chú khôn đấy. Báo mà đã đăng thì không thể chệch đi đâu được.

Sáng hôm sau, Hoạ lại ra quầy báo của cô bé. Nó reo:

- Cháu tìm thấy một bài ở tờ *Hôm nay* đấy.

- Đâu?

Con bé cười cười láu lỉnh:

- Nhưng chú phải mở hàng đậm cho cháu nhé.

- Được! Bao nhiêu?

- Bốn nghìn.

- Bằng bát bún sáng của tao rồi.
- Chú này, cứ trêu cháu. Chú thì thiếu gì tiền.

Con bé rút tờ *Hôm nay* mới đập ghim đưa cho Hoạ. Nó chỉ cho anh cái trang in bài báo về mại dâm. Hoạ đọc lướt qua bài báo, nhìn thấy cái tên ký là Thế Dương.

Anh chán nản lắc đầu:

- Không phải!
- Phải mại dâm mà.
- Nhưng không phải người tao đang muốn tìm.
- Ra là thế. Chú tìm vợ chú hay tìm nhà báo viết bài?

Con bé thật sáng dạ. Có lẽ bán báo nhiều nên nó chịu khó đọc, khôn ra nhờ những bài báo và khách mua báo.

Hoạ bảo:

- Tao tìm một nhà báo.
- Thế mà chú không bảo cháu từ hôm qua. Cảnh nhà cháu có một chú nhà báo oách lắm. Toàn được xe con đến đón đi, đeo trịu người các loại máy ảnh, máy ghi âm. Nhìn mà thèm. Sao nhà báo họ ở đâu ra mà giỏi thế chú nhỉ.

- Mày nói nhiều quá. Nhưng khôn ra trò. Nhà báo đông lắm. Làm sao mà tìm được cái người chú muốn tìm đây cơ chứ.

Con bé bỗng có sáng kiến:

- Chú đến chỗ làm ra tờ báo này xem. Hỏi cái người viết bài báo này, biết đâu họ cùng viết về một chuyện mà biết nhau chú nhỉ?

Hoạ vỗ trán:

- Có thể mà tao không nghĩ ra. Cám ơn cháu nhé. Đây, chú thưởng thêm cho cháu năm nghìn.

Con bé chìa tay ra:

- Cho cháu một nghìn cho tròn mười, khỏi trả lại nhé?

Hoạ gật:

- Ranh con lấu quá. Tao đúng là ngu lấu. Thế hệ mới dù sao cũng khá hơn lớp cũ kị bọn tao.

Hoạ nói như là anh đã già rồi.

Cuối cùng Hoạ cũng biết được mọi thông tin tối thiểu về cô gái có tên Phương Nam do nhà báo Thế Dương thương tình cung cấp cho. Thực ra anh không biết rằng cả hai người đã nhìn thấy ván bài anh ra trong cái đêm ấy và cô gái đã cố tình ngồi ngay gần để quan sát anh trong bar Discovery. Khi ấy anh ngồi ngay sát cạnh nhà báo Thế Dương, còn Phương Nam thì ngồi ghế đối diện. Anh chỉ chăm chú vào quân bài mà không buồn ngẩng lên.

Phương Nam rất ngạc nhiên khi thấy người đàn ông ấy đến gặp cô ngay ở toà soạn. Anh lúng túng chào:

- Tôi tìm mãi không thấy bài báo mà hôm nọ cô nhờ tôi...

Phương Nam nhoẻn cười. Rồi ra hiệu cho anh đi theo cô ra một cái quán nhỏ ngay gần toà soạn.

Cô nói như ra mệnh lệnh:

- Hôm nay tôi sẽ chiêu đãi anh món hương rừng chứ không phải món thịt thú rừng như dạo nọ.

Rồi cô lại nhoẻn miệng cười. Nụ cười châm chọc lại anh. Khiến anh cũng vui vẻ mỉm cười theo.

Cô vẫy nhân viên:

- Cho hai ly nước ổi.

Anh cảm thấy mất tự tin. Cô động viên:

- Chắc anh có việc gì cần lắm nên mới đi tìm tôi như thế này. Mà tôi cũng thật có lỗi. Lẽ ra nên đưa địa chỉ cho anh khi cần.

Anh hỏi như là để cho có chuyện:

- Sao không thấy bài báo nào liên quan đến câu chuyện hôm đó?

Cô ngạc nhiên:

- Hoá ra anh cũng theo dõi báo chí chúng tôi à? Có những chuyện chúng tôi đi điều tra nhưng không phải để viết báo mà để giúp chính quyền triệt phá những hang ổ. Với những tư liệu tôi có được hôm đó và của một số nhà báo khác, thêm những chứng cứ bên công an, nhà hàng Phong Lan đã tiêu rồi. Thằng Sói chủ nhà hàng đó có ba ổ mại dâm nguy hiểm. Nó đã bị phá sản, lĩnh án treo...

Hình như nói xong thì cô cảm thấy lỗ lờ, cảm thấy đã hơn hở quá mức cần thiết, lại với một người đã có những quá khứ đáng sợ...

Nhưng anh hầu như không để ý đến những công việc và một sự mãn nguyện nào đó rất riêng của cô. Anh thật thà kể lại câu chuyện anh đi tìm cô ra sao. Cô nhìn anh cảm thấy rất thích thú. Thậm chí có vẻ cô còn muốn nói chuyện với người đàn ông này hơn là với những người đàn ông thành đạt, có đầy đủ những điều kiện vây bọc.

Anh cũng không thấy sự xa lạ giữa cô và anh. Lúc này nom cô đúng như là một cô em gái dịu dàng. Anh cũng không chú ý lắm đến vẻ đẹp kỳ ảo của cô. Anh thấy mình bị cuốn hút vì sự tự tin, ánh sáng toả ra nơi gương mặt và ánh mắt đầy trí tuệ sắc sảo của cô.

Nước ối đã được bưng ra.

Anh chậm rãi trình bày những điều bức xúc của anh với cô, nhờ cô có thể giúp được gì cho anh chăng? Chuyện người anh kết nghĩa trong tù bị chết cháy oan uổng hay có chuyện gì bí ẩn chứa đựng trong đó? Anh cũng hy vọng trong những lúc rong ruổi đi tìm kiếm tư liệu viết báo như hồi nọ, biết đâu cô sẽ nhìn thấy một cô bé, con gái người anh kết nghĩa xấu số đó, khoảng chừng mười lăm mười sáu tuổi, da trắng, tóc thưa hoe vàng, các nét cũng gần giống như cô vậy nhưng không thể so sánh với cô...

Phượng Nam vừa nhấp từng ngụm nước, vừa ngắm người đàn ông. Cô đã ngắm anh từ khá nhiều góc độ: nhà tù, sông bạc trá hình, nhà hàng mại dâm trá hình, trên con đường dài heo hút...

Cô cho rằng người đàn ông này đã bị lạc đội hình trong xã hội hiện đại. Nếu cho anh một lượng kiến thức nhất định, cho anh những tháng ngày sống êm đềm không lo tai hoạ ập đến, anh nhất định sẽ là một người đàn ông tốt, thậm chí khá hấp dẫn. Cô có cảm giác là mình bắt đầu chú ý hơi nhiều đến gương mặt đàn ông của anh.

Lúc đó Hoà đang nghĩ, sau khi chia tay với cô nhà báo đi khỏi đây, anh sẽ đi ra chợ người Giảng Võ để tìm một công việc nào đó.

Nhất định không bao giờ bước chân đến cái *Cafe Lữ quán* hay đại loại những chỗ có những bàn xóc đĩa, những cô chủ quán Hường giả bộ chê chồng như vậy nữa.

5.

Những bài phóng sự điều tra, những mẫu tin “dọn đường” lần lượt được đăng tải trên các báo. Dân tình đổ xô mua báo *Hôm nay*, *Nổi tiếng*. Những cái tên nhà báo như Phượng Nam, Thế

Dương, Cẩm Kỳ và một số nhà báo kỳ cựu được đồng nghiệp nhắc tới, đồn thổi, xoay tròn, lấp ghép...

Mẫu tin thứ nhất in trên tờ Tin tức cuối ngày, An ninh, Công an:

“Trong một ổ bạc, một nhóm con bạc bị thua bài đã đe dọa hành hung liên tục ba thanh niên được bài. Một trong ba thanh niên tên là M., 19 tuổi, ngụ tại khu tập thể Kim Liên đã gây trọng án bằng một con dao bài. Nạn nhân là kẻ cầm đầu nhóm con bạc bị thua, bị đâm ba nhát vào phần tim, chết ngay tại hiện trường. Kẻ gây án đã gọi điện cho cảnh sát để đầu thú ngay sau đó.”

Trích phóng sự điều tra in trên tờ *Hôm nay* của nhà báo Cẩm Kỳ:

“Khi bị cáo Phạm Quang Minh kết thúc phần khai của mình, hàng loạt bạn bè học cùng cấp ba của cậu ta đều đồng loạt đứng lên tố thái độ chia sẻ cảm thông. Phạm Quang Minh và hai người bạn của cậu đã bị làm nhục đến đáy cùng của sự táng tận lương tâm. Phạm Quang Minh phạm tội giết người, nhưng tự nhận mình đã thay mặt con người loại bỏ cho xã hội những ác quỷ mang bộ mặt người sống nhơn nhơ đầy rẫy trong xã hội thời kinh tế thị trường mở cửa. Các phóng viên có mặt tại phiên tòa đã chứng kiến

cảnh bạn bè Phạm Quang Minh dìu mẹ cậu ta vào ghé. Họ cho biết sẽ thăm nuôi phạm nhân suốt đời với những đóng góp cao nhất, sẽ lo lắng chăm sóc cho mẹ phạm nhân như những đứa con.

Do có thái độ thành khẩn khai báo, Tòa tuyên Phạm Quang Minh án tù chung thân...”.

Trích phóng sự điều tra in trên tờ *Nổi tiếng* của nhà báo Phương Nam:

“Phạm nhân Phạm Quang Minh là con trai của cố nghệ sĩ ưu tú D.N, người đã có công xây dựng Nhà hát Minh Phương. Căn phòng của mẹ con Minh trên gác ba của một khu nhà tập thể cũ kỹ: khu tập thể Kim Liên. Những mơ ước đầu đời của một thanh niên in dấu trong những cuốn sách cậu ta đọc dở, trong những trang nhật ký mà người mẹ đau đớn đưa cho tôi đọc. Lật từng trang nhật ký, niềm mơ ước thiết tha của con người như những tảng nham thạch rớt xuống thiên hà. Ranh giới giữa một nhà văn tương lai và một gã tù tội -- một kẻ sát nhân thật quá mong manh...”.

Trích bản tin trên tờ *Hôm nay* ký tên Phóng viên:

“Trong thời gian ngắn, Tiên Thị Kim đã làm thất thoát ngân sách nhà nước hàng chục tỷ đồng. Hàng loạt cán bộ chuyên viên đầu ngành đã nhận tiền hối

lộ của bà ta để ký kết những dự án Ma. Trong đó có dự án xây dựng mặt bằng ban đầu Công viên Xanh quanh khu vực hồ Hoả Tước, thực chất sau khi thu hồi đất, họ đã lên danh sách chia nhau quỹ đất thu hồi được từ dân xóm liễu. Tiền Thị Kim tự chia cho mình hai suất...”

Bài phóng sự điều tra của nhà báo Cẩm Kỳ miêu tả cuộc sống cơ cực của người dân xóm liễu bên hồ Hoả Tước. Kèm theo bài là những tấm ảnh phản ánh cuộc sống vá vúi của những người bị mất nhà rồi vẫn dựng lều ở bên cạnh khu vực hàng rào. Có cả ảnh của ông già “Nê- rô” ngồi trên chiếc thềm đá trước khung cảnh cháy rụi của xóm ngày nào...

Tờ *Hôm nay* còn đăng phóng sự điều tra phản ánh chi tiết những vụ mua bán dâm trá hình, trong đó có những hình ảnh khá hy hữu ở nhà hàng thị thú rừng Phong Lan, bài phóng sự ký tên nhà báo Thế Dương.

Cánh nhà báo kháo nhau, ông Tống Đình đang muốn chơi trội, hoặc là ông ta có một cái ô nào đó to lắm, cái ô đó bật đèn xanh cho tờ *Hôm nay* để chọn lại phe đối kháng -- chủ nhân ông thực sự của

những dự án, những nhà hàng trá hình, những bước đi nhằm lật đổ phe đang chọn ông Tống Đình.

Trong tình hình như vậy, nhiều cấp lãnh đạo và cơ quan báo chí đã nhận được một bộ hồ sơ của dân xóm liễu bên hồ Hoả Tước. Chính vì tính cấp thiết nghiêm trọng của những lá đơn này mà cấp trên buộc phải có những suy xét nghiêm khắc và ra các thông tin hướng dẫn công luận.

Đơn kêu cứu thứ nhất:

“Chúng tôi gồm năm mươi hai hộ gia đình với hơn ba trăm người dân của xóm bên hồ Hoả Tước xin được kêu cứu với các cấp lãnh đạo như sau: Khu vực hồ Hoả Tước trước đây là khu ruộng, ao hồ của Bà Quán cá thuộc ấp Bình An, sau được Nhà nước quốc hữu hoá giao cho Hợp tác xã nông nghiệp Hoà An để trồng rau và nuôi cá. Năm 1980, thành phố mượn để đổ rác. Năm 1985, nơi đổ rác đã đầy áp không còn chỗ để đổ nữa, thành phố đã bỏ hoang khu này. Một khối rác khổng lồ hôi thối, gây ô nhiễm môi trường xung quanh nhưng không có cấp bộ nào quan tâm để ý. Hợp tác xã Hoà An và bà con lao động bới rác đã cải tạo lại để trồng rau. Năm 1990, do không có chỗ ở, nhiều cán bộ công nhân và dân nghèo lao động đã dạt đến khu vực này. Hội nghị Xã viên của HTX Hoà An đã đồng ý bán chuyển nhượng cho hơn hai mươi hộ dân nộp thuế

hoa màu để làm nhà. Số bãi rác còn lại, bà con lao động đã khai phá để làm nhà ở, sống chung với ruồi muỗi chuột bọ, trong bầu không khí hôi tanh của rác rưởi. Nhưng bà con đã tự bảo nhau quyết tâm xây dựng cụm dân cư này có cuộc sống trong sạch, đấu tranh chống tệ nạn xã hội tràn vào, mặc dù nơi đây gần như bị bỏ quên, không có điện và nước sạch...

Ngày..., toàn bộ khu xóm bên hồ Hoả Tước đã bị cháy rụi do một kẻ tự tử tẩm xăng vào người đốt. Cho đến nay vụ án này vẫn chưa có kết quả thẩm định. Những gia đình bị cháy được đưa về khu nhà tạm dựng bằng cốt ép. Dân tự làm lại nhà cho mình để cuộc sống được ổn định.

Ngày..., khu xóm bên hồ Hoả Tước bị giải toả bằng biện pháp cưỡng chế, đe dọa với bạo lực của dùi cui điện, bình xịt hơi cay, xe cứu hoả phun nước, lực lượng cơ động sẵn sàng xông vào xịt hơi cay vào mặt những người nào phản đối khiến cho 13 hộ dân đã tẩm xăng vào người, sẵn sàng cháy theo căn nhà trú ngụ duy nhất của mình, vì với số tiền hai mươi bảy đến ba mươi, bốn mươi triệu thì không thể mua được mảnh đất cắm dùi ở bất cứ đâu. Một số được giải quyết mua nhà theo tiêu chuẩn “nhà nước và nhân dân cùng làm” thì được đưa sang Đồng Anh. Nơi đó có nhà tập thể năm tầng đã xây theo kiểu ăn bột nguyên vật liệu. Không có điện nước, cửa ra bị mát, hầu như không có đảm bảo gì cho cuộc sống ở giữa đồng không mông quạnh như vậy.

Hơn ba trăm con người bỗng chốc trở thành kẻ vô gia cư, nhiều người lại trở lại cuộc sống lang thang như trước đây. Sau khi giải toả, khu vực này đã được rào lại để hoang.

Trong khi đó, những người thực hiện cuộc giải toả này đã kéo nhau vào thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo là đi học tập cách giải toả trong đó, nhưng thực chất là họ tổ chức một chuyến đi du lịch. Kinh phí cho chuyến đi khá tốn kém...”.

Đơn kêu cứu thứ hai:

“Về việc dân xin phép được triển khai các biện pháp đấu tranh, vạch mặt bọn tham nhũng.

Kính thưa.....!!!!!!

- Chúng tôi đòi quyền có nhà ở.

- Chúng tôi muốn được Nhà nước xem xét lại vì trong kỳ họp Quốc hội vừa qua, Đảng và Chính phủ có nói nhiều đến vấn đề xoá đói giảm nghèo.

- Vậy có gì hơn năm mươi hộ gia đình chúng tôi bị đẩy vào vực thẳm của đói nghèo, của bần cùng hoá? Và nếu để xây công viên vui chơi giải trí là để phục vụ ai nếu không phải là cho chính những người dân đã gắn bó với Đảng và Nhà nước suốt cuộc đời mình, vì trong số các hộ ở đây hầu hết đều là công nhân, bộ đội nghỉ hưu, dân nghèo thành phố?

- Cớ sao lại bắt chúng tôi ra ngoài lễ xã hội như hát đi một thứ rác rưởi, để rồi thứ rác rưởi nào sẽ lại thay thế?

Nếu như trên đời này vẫn còn công lý thì chúng tôi kêu cứu tất cả các ông các bà, các cơ quan đoàn thể, các báo đài nhân danh công lý hãy lên tiếng! Không thể để luật pháp bị lợi dụng, danh nghĩa nhà nước bị lợi dụng để phục vụ cho lợi ích cá nhân. Hãy tỉnh táo nhận rõ thủ đoạn dối trên, lừa dưới để vơ vét của nhà nước, của nhân dân. Họ chính là thủ phạm đang làm nghèo cho đất nước!”.

Ngày..., tại trụ sở báo *Hôm nay*, có một cuộc họp kiểm thảo thái độ của báo qua những vụ việc mà báo đã đăng.

Qua phát biểu và nhận định chung, các vụ việc được kết luận như sau:

- Vụ thứ nhất: Bài báo miêu tả kẻ giết người Phạm Quang Minh như một kẻ quân tử thay trời hành đạo.

- Vụ thứ hai: Khu vực xóm bên hồ Hoả Tước có sự khuấy tất trong quá trình giải toả. Sự khuấy tất này có liên quan đến vụ án tham nhũng trong một số cán bộ ngành N., với sự lũng đoạn của Tiền Thị Kim, hiện đã bị cơ quan pháp luật khởi tố.

Nhưng bài phóng sự điều tra đã thiên về mô tả cảnh màn trời chiếu đất của dân, gây hoang mang trong công chúng, làm cho bên ngoài hiểu sai về vấn đề nhân quyền ở Việt Nam.

Theo biên bản họp kiểm thảo (một bản sẽ gửi lên

cấp trên báo cáo) khi cả hai bài báo được duyệt đăng (dù nhờ hai bài này, báo bán tăng vọt), ông Tổng biên tập đều ốm đi viện, có giấy nhập viện ra viện đóng dấu đỏ chót. Như vậy, trách nhiệm duyệt bài sai phạm thuộc về bà Lê Thị Lanh, nguyên Trưởng phòng phóng viên đang chờ quyết định lên Phó Tổng biên tập. Phóng viên viết bài sai phạm là Cẩm Kỳ. Toàn bộ cán bộ công nhân viên trong toà soạn đề nghị cấp trên xử lý mức độ kỷ luật theo khung quy định của Luật báo chí.

Tin cuối cùng sau những vụ việc trên:

Tổng biên tập Tống Đình bị nhắc nhở.

Nhà báo Lê Thị Lanh bị giáng chức, thử thách một năm. Sau đó nếu xét thấy có tiến bộ sẽ được phục hồi chức Trưởng phòng.

Trên sẽ điều xuống một Phó Tổng biên tập vững vàng về tư tưởng đạo đức chính trị trong tình hình mới.

Nhà báo Cẩm Kỳ bị treo bút.

CHƯƠNG V

NẠN NƯỚC

1.

Chúng tôi ngồi trong bóng tối. Chìm trong những tiếng thì thầm đáng sợ của các đôi tình nhân.

Quán nằm bên một con đường đi vào khu chung cư. Phía trước mặt là hồ Thường Linh. Màu xanh trong đêm của mặt nước hồ sáng sánh muôn ngàn ánh sao.

Phía bên kia là khách sạn Lark.

Những chùm đèn sáng rực hắt xuống mặt hồ, trộn với bóng đêm làm thành màu đen ngọc. Phía bên đó là nhịp sống gấp gáp. Là nhạc trong phòng nhảy. Bữa ăn đêm thịnh soạn. Là những hơi thở thương lưu được đem đến từ khắp các phương. Là những cô

gái Việt có đôi chân cong cong trong làn tất giáy mịn màng sống nhờ vào khách sạn. Khi họ cởi quần áo, đôi mắt không nhìn thấy những con người gian dối của người đàn ông tung tiền mua một đêm vui trên thân xác họ. Đôi mắt họ nhìn thấy một cuộc sống no đủ, một cuộc sống có gió, nắng và mưa dịu dàng...

Nhưng phía bên này, cuộc sống ban đêm dường như chùng lại. Chậm chạp và bí ẩn.

Dưới mặt hồ đôi lúc có tiếng cá búng nước. Mùi tanh tanh đưa vào quán trộn lẫn với mùi cà phê và mùi nước hoa.

Gió thổi từng cơn. Như lũ trẻ con đùa giỡn không biết chán. Gió mùa thu mang theo hơi thở hanh hao làm da thịt co lại. Gió cuốn quanh những thân cây, vụn vẹo.

May mà có những chậu cây để mọi người trong quán cảm thấy tự tin hơn. Có đến bảy chậu cây được đặt khắp các góc bên trong. Bên ngoài cửa quán, tôi đặt hai chậu cây cảnh, hai hàng rào bằng gỗ thông sơn màu trắng sữa tựa sát vào cây. Trên hai hàng rào xinh xắn đó, tôi bảo cậu nhân viên kết đèn màu nhấp nháy, như lời chào mời khách qua đường. Bên trong quầy bar để đèn vàng, ánh sáng nhỏ xíu không cho ai nhìn thấy ai. Đĩa Kim Anh quay nhẹ. Khúc ca xoáy vào tim vào óc.

Tiếc thương cũng vậy thôi. Thà rằng quên đi người ơi...

Bầu trời màu cà phê sẫm đen đang bị tràn ra ngoài vũ trụ. Từng giọt từng giọt một như cách những giọt nước gột rửa những thớ đá để tạo nên thiên hà. Cà phê thơm dịu. Không ai biết thi thoảng cậu bé nhân viên lại bật bếp ga, đun sôi muống cà phê để chiêu khách.

Ngoài trời gió đậm hơn. Gió mang hình hai một cô gái di gan. Không biết mình đang khiêu khích đất trời chuyển mùa. Hương hoa sữa chỉ còn vương vất chút ngai ngái đấng trên thềm cỏ.

Nó thò chân sang chạm vào giày tôi:

- Cậu sẽ giúp tớ chứ?

- Tớ... để tớ suy nghĩ đã.

Mình thì giúp được gì đây? Chẳng nhẽ nó không còn nhớ câu chuyện của cô bé Nhung con ông Đông?

Bàn trong góc trái quán, cạnh bức tranh sơn dầu vẽ một cô gái nửa kín nửa hở, có tiếng vỡ ly. Cậu nhân viên cầm giẻ lau chạy vào. Tiếng hai người giận dỗi nhau. Cậu nhân viên chạy lại quầy bar pha thêm cho họ ly nước cam. Rồi cầm bút ghi số tiền đền cái ly bị vỡ.

Bàn đối diện gọi thêm đĩa hạt dưa. Thêm mấy điều vi na. Nhân viên vừa chạy bàn vừa lẩm bẩm: *Việt Nam tàn bạo sắp hết. Thuốc lá đánh thuế cao nên tăng giá, bán được nhiều nhưng lãi thì khiêm tốn.* Người khách trung niên góp chuyện với cậu nhân viên khi nó bật lửa châm thuốc cho ông ta.

Cậu nhân viên hứng khởi lãng xãng về lại quầy bar, cười cười nhìn quanh quán.

Đúng lúc đó chùm đèn màu bị gió lướt qua rung lên để lộ bàn tay người con trai bàn bên đang lần tìm những đường nét của thân thể đàn bà. Cô bạn gái chìm trong bóng đêm màu cà phê, phớt phác tình cảm và thân xác cho đôi tay thô bạo.

Tôi quên mất lời đề nghị của bạn, nhảm tính doanh thu của quán từ đầu buổi tối.

- Này Cẩm Kỳ. Tớ đề nghị cậu giúp đấy. Nếu không tớ sẽ phải tự tử.

Tôi nhìn xuyên qua bóng đêm được trang điểm bằng những tia sáng nhấp nháy của những đốm đèn màu nhỏ xíu trong quán, nhìn thấy rõ đôi đồng tử của bạn đang trắng dần lên. Đôi đồng tử không còn vẻ sinh động và thần sắc của sự sống.

Nhưng tôi không sợ nó chết.

Điều tôi sợ nhất là phải chứng kiến sự thất bại của nó.

Sự thất bại được thông báo bằng một giọng hốt hoảng ban chiều qua điện thoại cầm tay:

“Cẩm Kỳ ơi, tớ... tớ có thai với nó mất rồi...!”

Tại tôi ù đi.

Tiếng gì như tiếng ô tô bị mất lái, sa xuống rãnh bên lề đường.

Người lái xe cố mở cửa bò ra ngoài. Không có ai giúp anh ta. Trời tối. Đường cao tốc trải dài vắng tanh. Chiếc xe nghiêng về phía lái. May mà như vậy. Anh ta nhích người cố mở cửa xe. Rồi thoát ra khỏi chiếc xe bẹp dúm. Xăng chảy từng giọt từng giọt một rồi thành dòng, loang khắp mặt một cánh đồng ngô.

Anh ta cố trườn lên, trườn từng xăng-ti-mét. Bên cạnh cái biển quảng cáo to dùng sát đường cao tốc, lời mời quảng cáo hấp dẫn như cái cửa quần của người đàn ông khi nó đang được đóng khoá lịch lãm, anh ta bò như con giun mới bị xéo.

Quần quai. Khiếp đảm. Cửa quần bê bết đất.

Người đàn ông này là tất cả những gì còn lại trong cuộc đời thù hận của bạn tôi.

Anh ta suýt mất mạng trong một tai nạn trời giáng.

Tiếng gì như tiếng kèn *trompét*.

Người thổi kèn trèo lên sân thượng của căn nhà chung cư bốn tầng kiểu cũ kỹ từ thời những năm sáu mươi trên đất Hà Nội, kiểu nhà còn lại ở những khu tập thể già nua. Bên trong nó là xoong nồi bát đĩa, là chiếu chăn áo quần, là rách nát, là

hố xí bệt mới gắn, là cuộc sống bê bết ống điều, xe cộ, ti vi, tủ lạnh, đầu kỹ thuật số, mạng điện tử, hò hát, chửi bới...

Người thổi kèn nhìn ra xa để lấy cảm hứng. Anh nhớ nhưng bạn bè những ngày trong cái nhà tù đáng sợ. Nhưng trong lòng anh giờ đây là sự bình an với một người đàn bà anh đã tìm được từ một bãi rác.

Trên bầu trời, phía xa tưởng tượng như là có từng đàn chim sâm cầm đang rải cánh tìm về Hồ Tây. Rồi những con chim sâm cầm này sẽ ngủ trên nước, cánh vất ngang, mắt liu riu nhìn hồ sen sắp tàn.

Những đứa trẻ con rình lúc sâm cầm mê mả thả mình trên nước, sẽ tóm lấy đôi ba con, vật trụi lông, nướng chúng trên ngọn lửa củ khô vơ quàng bên bờ. Đây là còn quá lãng mạn. Vì lũ trẻ con không thể lấy dầu ra củ khô sạch sẽ để nướng chim. Chúng vơ cả một đồng giấy vụn, rác rưởi bị hanh khô làm héo rũ để nướng miếng thịt sâm cầm sống đã vật trụi lông. Rồi chúng đưa lên miệng những miếng thịt nham nhở đó. Chúng cười tọt trêu nhau hở ra những chiếc răng sún.

Người thổi kèn vẫn cứ thổi.

Tiếng kèn lan xa hoà với gió chuyển mùa. Tiếng kèn nghe buồn muốn khóc.

*Em có thể chẳng đem lại được cho anh những điều
Như những thiếu nữ đẹp xinh*

*Phiến cầm rộn ràng
Bàn tay dịu dàng nâng ly rượu mật...*

*Tháng năm ơi hãy giữ gìn
Nụ cười người yêu tôi dù bao cay đắng...*

2.

Ngay từ đầu tôi đã biết là mình kinh doanh sẽ không có lãi lắm. Nhưng có cái gì đó cứ thôi thúc tôi lang thang ra phố tìm những căn nhà có thể dựng quán.

Tôi mua cả đồng báo *Thị trường*. Tờ báo này, ban đầu do Tứ, người rất thích đọc những bài báo của tôi dựng lên.

Tờ *Thị trường* cung cấp cho tôi một địa chỉ tạm coi là phù hợp cho một cái quán vừa bán cafe vừa bán tranh các loại. Phía trước là hồ Thường Linh. Ven hồ có thể đặt những bộ bàn ghế xếp cho các đôi tình nhân muốn ngồi sát hồ hứng gió. Mặt tiền căn nhà rộng tới 5 mét. Chỉ tiếc một điều là căn nhà này lại là nhà chung cư cũ. Xung quanh và phía trên đầu là dân cư đã có thâm niên ở tập thể như dì Chân cậu Mạnh tôi.

Bán quán ở đây có nhiều vấn đề mệt hơn bán

trên phố chính. Phải lấy lòng dân trong khu. Tự mình không được có cái gì làm thái quá. Quán không được ồn ào. Giá cả phải chăng. Nếu người trong khu vào uống nước hay mua bia, rượu, thuốc lá, dĩ nhiên phải tính giá thật hữu nghị. Nhưng cũng có những mặt thuận lợi hơn. Chẳng hạn, thuế thấp hơn. Tiền nộp cho quỹ đen của mấy ông công an cũng khiêm tốn hơn. Có thể trưng biển, để xe của khách thoải mái hơn. Tiền thuê nhà cũng phải rẻ hơn... Đây là sau này tôi mới đúc kết được nhiều vấn đề sau một thời gian dài vấp phải rất nhiều chuyện (những chuyện ấy khó khăn lắm mới chống đỡ nổi). Còn ban đầu tôi hào hứng tiến lên phía trước. Một mình phóng xe đi khắp mọi ngõ ngách xó xỉnh để thực hiện giấc mơ tự do, ban đầu giấc mơ ấy đơn thuần chỉ là một căn nhà nhỏ để có thể bày biện dăm ba cây cảnh, cỡ chục bộ bàn ghế. Tường treo vài bức tranh sơn dầu hay khắc thạch của bạn bè là họa sĩ.

Tờ *Thị trường* ra mỗi tuần tới sáu số. Có cơ man nhà cửa bán và cho thuê. Không phải duyên thì tại sao tôi lại bị cuốn hút bởi địa chỉ căn nhà ấy, một địa chỉ cũng do Tứ gọi thông báo cho tôi.

Cửa nhà đóng im ỉm. Tôi dựng xe, ghé sát người qua khe cửa nhìn vào bên trong. Trong nhà đã sửa sang lại theo lối quán xá. Có lẽ gia chủ đã có ý xây sẵn như thế cho một quán cà phê. Mà cách bài trí sửa sang cũng khá phù hợp với cách nhìn của tôi.

Như thế cũng đỡ tốn tiền sửa. Chỉ cần sơn lại tường. Chỉnh lại chỗ để quầy bar...

Một người đàn bà còn khá trẻ vậy tôi từ một quán gội đầu phía bên kia đường, sát với đường kẻ ven hồ. Tôi giả bộ đi từ từ nhưng guồng chân như lao sang, giống như nếu không kịp sẽ bị kẻ khác hót tay trên, mà nếu vội vã quá thì sẽ bị hớ tiền nhà.

Người đàn bà này còn khá đẹp. Chị ta mặc một bộ thể thao màu hồng phấn, đi đôi giày thể thao trắng pha đường viền xanh dây leo. Cách trang phục càng làm nổi bật đường nét trẻ trung và quyến rũ.

- Bạn cần thuê hay ở trung tâm môi giới đấy?
- Em thuê để bán cà phê với tranh sơn dầu.

Chị ta nhìn tôi kỹ hơn. Đôi đồng tử còn trong veo hơi lảng ra xa.

- Tôi tưởng bạn thuê làm văn phòng công ty.

Tôi cười:

- Nhà của chị chỉ hợp với cà phê thôi.
- Cũng biết thế. Nhưng trông bạn thế này ai bảo phải đi bán cà phê?

Cô chủ quán đang gội đầu cho khách, hai tay đầy bọt xà phòng, ngẩng đầu lên góp chuyện:

- Bán cà phê vất vả lắm. Ngày trước em phải đi phục vụ bàn cho quán cà phê mãi. Làm cả năm nhà chủ cũng không cho học pha chế. Phải học lén để

chuyển sang chỗ khác kiếm chân pha chế lương khá hơn. Nhưng chị ấy làm chủ thì khác...

- Thực ra... Em hiện nay cũng chỉ có một mình tự mở thôi. Nhà em ở xa lắm. Chẳng có ai giúp đâu. Nói thật với chị, nếu chị nhìn em thấy ưng thì cho em thuê. Thuê được quán rồi em còn phải tìm nhân viên vì không thể làm một mình, sau đấy xin nghỉ không lương. Ngộ nhớ sắp không cho nghỉ thì có khi chị lại phải giúp em trông nom nhân viên. Còn giá nhà nếu chị lấy cao thì em không có đủ khả năng lâu dài đâu. Mà em thì muốn gây dựng lâu dài. Em để điện thoại lại cho chị. Nếu chị đồng ý thì gọi ngay cho em nhé.

Tôi nói một hơi không nghỉ. Chủ nhà có vẻ hơi ngỡ ngàng trước một người đi thuê nhà quá thật thà và có những yêu cầu cao như vậy. Chị không nói gì, cúi xuống lấy tay nới nới cái cổ tất thít vào bắp chân hơi chặt. Lộ ra bắp chân trắng nõn nà.

Tôi chợt nhớ ra mùa thu đã tới thành phố này từ rất lâu rồi.

Cô gọi đầu nhanh nhẩu:

- Bao nhiêu người tìm đến hỏi thuê mà chị ấy không đồng ý đâu. Em bảo phải khó tính thế mới kén được người trụ lâu dài, dờ phải chuyển chủ thuê mệt lắm, chị Minh nhỉ.

Một nét nhíu mày ngang qua gương mặt thiếu phụ. Chị ta hẹn:

- Được rồi, bạn cứ về đi. Có gì mình sẽ điện thoại cho bạn. Mà tên là gì nhỉ? Có mang theo chứng minh nhân dân không?

Độ hai tiếng sau thì tôi nhận được cú điện thoại của chị Minh đồng ý cho tôi thuê quán với giá hai triệu rưỡi một tháng, trả tiền ba tháng một, hợp đồng ký hai năm, nhưng là hợp đồng lâu dài, cứ hết hai năm lại ký, yên tâm không biến động giá thuê lắm, nhưng ký hai năm để ngộ nhớ nhà có việc gì chứ dứt khoát không cho ai thuê ngoài bạn...

Tôi hỏi chị Minh, tại sao lại đồng ý cho tôi thuê sau khi kén cá chọn canh khách thuê mãi. Chị bảo, không phải nhìn người mà cho thuê ngay đâu. Khi đọc được tên trong chứng minh, chị nhờ người quen hỏi xem có phải ở toà soạn báo đó có cô nhà báo đó không. Người quen trả lời ngay đó là một nhà báo trẻ có tên tuổi trong làng báo. Người quen hỏi chị có việc gì với cô ấy? Nhờ can thiệp vụ gì hay sao? Chị Minh vốn là dân bảo mật thông tin trong quân đội, thói quen nghề nghiệp không nói ngay cái gì, chỉ bảo có việc liên quan. Người quen dặn, có gì cứ nói thẳng với cô ấy, con người thẳng thắn nhanh nhẹn mà cũng hay giúp người lắm. Năm kia tôi có cô em họ, nhà ở tỉnh H. bị giải toả không đúng pháp luật, họ định ăn tiền gia đình mới đền bù cho mảnh đất tương xứng. Cô ấy viết bài báo đăng lên,

phản ảnh cả việc nên có sự đối xử công bằng đúng đắn đối với gia đình có công với cách mạng. Đọc công trạng mới biết đây là một gia đình có công đặc biệt thời kỳ chống Pháp. Bà mẹ già yếu lại còn bị mù. Tình uỷ cho ngay thanh tra đến. Sau gia đình được đền bù xứng đáng. Họ nhà tôi nhớ ơn cô ấy lắm đấy. Cô ấy làm việc có trách nhiệm mà bài viết cũng rất sắc sảo thông minh. Có điều hình như hiện nay đang có vấn đề gì đó nặng nề lắm, hình như là liên quan đến mấy bài báo viết về mấy cái vụ giết người, giải toả xóm liều. Đại khái thế. Có việc thì cứ mạnh dạn nhờ. Chị Minh bảo, không nhờ gì, chỉ là cô ấy đến hỏi thuê nhà mở quán bán giải khát. Người quen im lặng một lúc rồi bảo, những chuyện rắc rối của cô ấy chẳng liên quan đến chuyện có nên cho cô ấy thuê nhà hay không. Quý nhân đấy. Lúc này có khó khăn tạm thời thôi. Người quý đến nhà rồi, đừng ngại ngần tính đếm làm gì. Người quen nói một hơi không cho chị Minh tỏ thái độ, cũng không thể nhìn thấy nụ cười hàm tiếu của chị từ bên này ống nghe.

Thế là hai tiếng sau, tôi phải ngồi suy nghĩ xem có nên tiếp tục ý tưởng của mình không?

Bởi đến lúc đó tôi lại cảm thấy ngại ngần. Chưa làm đã có người biết rõ tông ti đường đi nước bước của mình. Nhưng nếu e ngại hết chuyện này đến

chuyện khác, đến bao giờ tôi mới làm được những chuyện mà mình mong ước?

Tôi đem chuyện này bàn với Tứ. Anh bảo tôi mở quán cà phê đến bao giờ mới giàu có để đổi đời. Anh muốn tôi thật sự có tiền. Có tiền rồi, tôi sẽ có thời gian dành công sức cho những cuộc đấu tranh mới, những cuộc đấu tranh thông minh hơn, kín cạnh hơn, nhưng hiệu quả hơn cho xã hội. Tôi ngán ngẩm ca thán, cuộc đời sao cứ phải kiếm tiền cứ phải đấu tranh nhỉ. Rồi ngáp ruồi. Tứ cười bảo tôi sắp thành bà già đến nơi rồi, hay là kiếm tấm chồng đi. Tôi buồn rầu lảng tránh. Tôi nói sang đề tài chỉ cần đủ tiền về nhà hàng năm thăm bố mẹ là được rồi. Tứ bảo đừng bi đát thế. Mở tiệm vàng cùng Tứ cho khác người luôn một thể.

Tôi nói tôi chỉ biết phân biệt vàng tây và vàng ta, biết phân biệt loại đá rubi hay xaphia, chứ không có gan nuôi thợ làm giàu. Tứ nhìn tôi xa xót, quên rằng anh mới chính là đối tượng làm chùng thêm trí não tôi. Bởi chuyện vợ chồng anh cãi nhau và chuyện anh bị hót tay trên tờ *Thị trường*. Tứ gọi cho tôi ly kem sữa ngọc đặc biệt. Đẩy ly kem về phía tôi như sợ tôi nếu không kịp ăn sẽ tan chảy mất hút trước mắt anh. Hình như là anh không thể bỏ mặc tôi, không thể không gặp tôi vài ngày một lần, không hiểu vì lý do gì.

Tuy vậy tôi cũng bắt đầu suy nghĩ nghiêm túc về tình cảnh của mình hiện tại.

Ông Tống Đình trợn trừng mắt khi nhìn thấy lá đơn xin nghỉ không ăn lương của tôi. Ông ta hạ giọng ve vuốt:

- Tôi biết thời gian này cô đang rất chán nản. Đang vùng vẫy ngang dọc như thế. Lại cũng kiếm được. Bây giờ bị treo bút, ngồi đọc mo rớt, dọn dẹp đun nước nôi thay cho lúc cô Lâm đi học, tôi cũng thông cảm lắm. Nhưng để quốc hội họp xong đã, rồi tôi sẽ trình bày với cấp trên phục hồi lại vị trí cho cô. Độc giả tình hơn cáo, dạo này không thấy bài của cô trên báo, nhiều người điện thoại hỏi tôi đấy.

Tôi thấy thương hại cho ông ta. Phải đóng vai này, chắc ông cũng mệt lắm. Ông tương kế tựu kế, chịu hy sinh một số con xe con mã để làm đối phương mất cảnh giác. Rồi sẽ có một lúc, ông tung những con bài đó ra, phục sức lại cho chúng, chúng là những con mồi nhử công luận, nhử lòng tin yêu của độc giả, nhử túi tiền của độc giả, từ đó xây đắp thêm uy tín của tờ báo, lấy tờ báo làm tâm điểm chú ý của các trường phái chủ trương trước công luận.

Ông Tống Đình ơi ông Tống Đình. Ông không ngờ rằng chúng tôi đã bắt được tâm bệnh của ông. Tôi quyết không để ông dùng tôi như một con mã, để ông thắng cho bộ yên cương, ghìm lại hay lấy roi quát bắt chạy. Chị Lan trưởng phòng đăng nhẽ lên Phó Tổng biên tập, chẳng qua làm méch lòng ông ta điều gì đó (chị thì thâm với mọi người trong phòng

chắc là tiền đưa cho ông ta với ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức ít quá, chạy một cái chức phó như thế trong cái bộ này phải mất cỡ trăm triệu). Chị lại hỏi môi nói điều gì xấu xa về Tổng biên tập. Chắc về chuyện cô Phí Thu Lâm. Nhờ Tổng biên tập, cô này đã “thi đỗ” vào lớp đại học tại chức báo chí. Bây giờ chị Lanh cứ tạm ngồi làm phóng viên danh dự đã, một năm sau, qua đủ các vòng trăm luân nịnh bợ rồi, may ra mới được trả lại cái chức trưởng phòng ăn lương trách nhiệm không phải bốn phần trăm.

Tôi đã đi dạy học. Đã làm nhà báo. Tôi có thể đọc mo rít, có thể đun nước pha trà dọn dẹp quét tước. Nhưng bây giờ tôi thích được ra hè phố sống lẫn với dân vài tháng, thậm chí vài niên. Tôi chẳng là “cái cóc khô” gì, mà chỉ là một “con khỉ đột”, theo đúng giọng của Phương Nam. Nhưng tôi thích được sống đúng mình.

Tôi trình bày những ý tưởng “kim tự tháp” của mình như vậy với ông Tống Đình bằng những lời lẽ ngọt ngào.

Rồi tôi nhấn mạnh trọng bệnh đã bịa trong đơn.

- Trong đơn cháu đã trình bày rõ, căn bệnh của cháu...

Ông ta ngồi phệt xuống ghế, gạt mồ hôi.

- Tôi nghĩ là cô đã quá lo sợ. Nom cô thế kia, ai bảo bị ung thư?

- Vậy chú tưởng cháu khoái bị ung thư lắm

sao. Nhưng bị bệnh thì phải chịu thôi. Cháu phải chạy thuốc.

- Cậu Mạnh của cô nói sao về chuyện treo bút?

- Cậu cháu cười khẩy hỏi cháu có thích về báo cậu hay không.

- Sao ông ấy lại cười khẩy nhỉ?

- Cậu cháu có bị làm sao đâu mà chẳng cười. Cậu cháu bảo chú rõ khéo.

- Tôi khéo?

- Vâng, chú rất khéo. Cứ như mè hỗn trộn.

- Rồi sao nữa?

- Di cháu bảo nhất định không về đấy, cậu cháu với nhau không thể làm việc được, gây hoang mang cho quần chúng tờ *Nổi tiếng*. Còn cháu thì không thích lẩn sâu của Phương Nam.

- Cô nhận định rất đúng. Trời sinh ra Nam sao còn sinh ra Kỳ!

Ông ta cười khùng khục tỏ vẻ khoái chí với câu ghép có xác không hồn ấy.

- Di cháu còn định cho cháu vào công ty bán hoa của di cơ. Nhưng cháu thích độc lập. Cháu sẽ theo nghiệp báo chí đến cùng. Nhưng mà chú chắc là biết cây non nhiều khi dễ đổ hơn cây cổ thụ.

Nghĩ rằng tôi đang ca ngợi công đức của mình, ông cười vui vẻ.

- Cứ để đơn đấy, tôi sẽ trả lời sau.

Nó bảo, tại sao cậu lại lấy lý do bị ung thư để xin nghỉ. Như thế không sợ bị gỡ mồm hay sao? Sao không nhờ cậu Mạnh ra tay?

Tôi cười, ung thư thì có gì mà sợ? Bây giờ cả xã hội sắp bị ung thư hết rồi riêng gì ai? Các kiểu hoá chất. Các kiểu nhân tạo. Cậu vào bệnh viện K mà xem. Đông quá thể. Mọi người đứng đưng trước con bệnh, có thể hiểu rằng thái độ đưng đưng này nói lên điều *ung thư không có gì đáng sợ!* Nếu có bị, chẳng qua cũng chỉ là miếng thịt thối. Cắt được gọn ghê thì sống. Cắt lem nhem thì ngoẻo. Sợ nhất là tâm hồn bị ung thư. Dao kéo nào cắt được? Tổ bảo tổ bị ung thư, dù sao thì cũng chỉ lấy thân xác tổ ra làm vật thế chấp. Này cậu nghe cho rõ nhé. Thế chấp chứ không phải là kiểm chác. Tổ thế chấp để đổi lấy chút tự do thoải mái hồ đồ ở bên ngoài đã. Nhảy ra ngoài một chút xem không khí nó ra làm sao. Khi nào được phục hồi danh dự thì có thể quán xá đã giúp mình giàu có rồi, không sợ chúng nó nghĩ mình viết là để kiếm tí nhuận bút còi. Mà biết đâu khi ra ngoài hưởng chút hương đồng gió nội của nền kinh tế thị trường, linh hồn tổ sẽ không bị bó nghẹt, sẽ tránh được căn bệnh ung thư của thế kỷ? Lấy uy cậu Mạnh tổ thế chấp -- nếu có lấy được -- thì còn nguy to ấy chứ. Cậu để yên cho cậu Mạnh tổ. Dì Chân tổ là người đàn bà tuyệt vời, ham sống sợ chết đến điên dại, không như cái linh hồn phiêu dạt của cậu đâu. Cậu bán xới khỏi cậu Mạnh tổ đi.

Tôi nói liền một hơi không nghỉ. Nó bậm môi. Nhìn tôi một hồi lâu. Rồi nhìn đồng hồ đeo trên tay có giá triệu hai ai đó mua tặng ở cửa hàng *Thời khắc* trên Hàng Đào:

- Tớ có hẹn, con khỉ đột ạ. Đi đây. Có ý kiến sau. Nhưng mà ý kiến đi sau cái thằng cha sếp thối ấy của cậu.

Nó mở cốp xe, lôi ra một bó hoa lưu ly bắt đầu héo:

- Quên, tớ mua ở chợ Kim Liên lúc sáng.

Tôi nhìn lưu ly, lòng quặn lại nỗi đau chưa cũ mà đã như kỷ niệm. Tiếng nó đi xa cùng chiếc Dylan:

- Xin lỗi cậu. Tớ cứ không buông tha cậu ...

3.

Nỗi đau của tôi mang hình hài Dương. Cho đến thời điểm này, Dương đã đi xa được hai tháng. Chi nhánh của báo tại thành phố Hồ Chí Minh quyết mất chức Trưởng đại diện. Trưởng đại diện trước là một người không ưa ông Tống Đình cũng như toàn thể cán bộ phóng viên ở toà soạn Hà Nội.

Thực ra đó là tình trạng chung của tất cả các báo, tạp chí, bán nguyệt san trung ương hay địa phương đóng ở Hà Nội có chi nhánh tại thành phố Hồ Chí

Minh. Việc không chịu nhau này không mang tính chất địa phương cục bộ, nhưng nó phản ánh đúng hơi thở cuộc sống ở hai vùng đất khác nhau.

Báo chí ở thành phố Hồ Chí Minh mang hình thức sắc sảo, nóng nảy, hừng hực sắc màu và những trò giải trí, mang đậm tính cách người Nam bộ và nói thẳng nói thật, thậm chí đôi khi trần trụi về mặt đời sống xã hội đến quá tả, trở thành cái bóng anh chệch ra ngoài đường ray chính thống.

Báo chí Hà Nội khuôn phép, lạnh lẽo, đạo mạo đến già nua, là nơi phát ngôn của nhiều vị vai vế, cứ đi thẳng tắp trên đường ray, rồi ngã nhào một cái chỉ vì một hòn đá nhỏ kẹt trên ray.

Trộn hai thứ lại thì thành ra một tờ lá cải chính thống.

Chẳng hạn, ở tờ *Hôm Nay*, trong chuyên mục Nhân vật Sự kiện, có hẳn một bài viết về *Người mẫu nude*, về cái giá phải trả cho “nghề dẫn thân”, in ảnh chụp tranh nude vẽ từ những người mẫu nude. Loại ảnh chụp này dĩ nhiên in đen trắng vẫn cứ ăn khách. Như thế, nam bắc trộn được, không phải cãi nhau!

Chuyên mục Sức mạnh Tri thức, có bài *Đi tìm linh hồn con người*. Trong bài đề cập nhiều đến căn bệnh ung thư tràn lan hiện nay của loài người, đề cập chuyện “Liệu có thể tạo ra được sự sống nhân tạo?”, “Liệu con người có trở nên bất tử?”. Độc giả

rất thích những thông tin như: “Các tế bào ung thư có một đặc tính kỳ lạ, đó là chúng không bao giờ bị “lão hoá”, hay nói cách khác, chúng sống “bất tử”. Chỉ cần tiếp tục nhận được dưỡng chất từ cơ thể, các tế bào này sẽ không ngừng phân chia và phát triển. Còn ở những tế bào khoẻ mạnh thì ở cuối nhiệm sắc thể của chúng có cơ chế hoạt động giống như một chiếc đồng hồ bấm giờ, còn gọi là các tolemer đóng vai trò hạn chế và kiểm soát số lần tự tái tạo của các tế bào này... Do vậy, cho dù tế bào khoẻ mạnh đến mấy thì số lần phân chia và tái sinh của nó cũng có giới hạn. Một trong các enzym được tìm thấy trong 90% các tế bào ung thư là một hợp chất có tên gọi tolemerase. Nó thay thế cho một phần các tolemer đã bị chết sau mỗi lần phân chia của tế bào. Nếu các tế bào bình thường có thể sản sinh ra được các tolemerase thì về mặt lý thuyết, các tế bào này có thể vĩnh viễn tồn tại, hay nói cách khác, cơ thể của chúng ta sẽ không bao giờ bị lão hoá.”. Bài viết này, phía nam đưa ra yêu cầu trình bày thật gợi cảm về dáng nét da thịt mờ ảo, gợi cho bạn đọc hình ảnh một linh hồn làm mê đắm lòng người. Thế là nam bấc trộn nộm được, không gây nhau! Tổng biên tập phê duyệt ngay.

Dân tình tốn tiền mua báo, ngón đến trang cuối cùng, ngắm nghía những hình ảnh quảng cáo là

chuyên mục nuôi sống tất cả những bản báo và phản ánh nền kinh tế thị trường lỗ mỗ, rồi cắt từ những trang cuối ra các trò linh hoạt, ô phiếu đồ vui có thưởng.

Trường hợp hãn hũu các trường phái mới phối kết hợp cho ra đời được một tờ báo có “vai vế” trong lòng bạn đọc.

Để giữ được cái vị trí ấy, khối tờ phải trả giá, khối tờ phe phái, phóng viên nhà báo chọi với đám hành chính trị sự, vì coi đám này chỉ là thân phận phục vụ, đám hành chính trị sự lại nắm quá vững nguyên lý “thủ kho to hơn thủ trưởng”, củng cố vị trí người nắm hầu bao một cách kiên trung, phía nam phía bắc chọi nhau kịch liệt quan điểm về nội dung và cách trình bày, phía nam đề nghị thêm bài về văn hoá văn nghệ thể thao, đời tư các diễn viên, những người nổi tiếng, ảnh poster thật kêu gọi, màu sắc sặc sỡ, phía bắc -- mà đa phần đầu não nằm cả phía này -- thì chủ trương các bài xã luận thật kêu, các điều tra cơ bản về tình hình trật tự trị an xã hội, thêm một số tin tức, đường lối chính sách của ngành của chính phủ, có khi chọn ảnh nghệ thuật đen trắng, mà điều này thì phía nam không thể chấp nhận vì số lượng phát hành báo phía nam cao hơn phía bắc, in ảnh đen trắng không nude thế này chắc chán thanh niên người già thành phố phía nam nghỉ chơi, nhưng sếp ở phía bắc chỉ thích được trên

gật gù hài lòng, hơn nữa cũng quen nếp thanh lịch, không thể biến một tờ báo có uy tín như thế thành tờ báo bán ảnh, bán đời tư diễn viên, ăn xác thối...

Thế là Trưởng ban đại diện phía nam của tờ *Hôm nay*, một chị phụ nữ có gương mặt của cô hàng cháo gánh rong, một người rất thiết tha với tương lai của *Hôm nay*, bao nhiêu năm bỏ mặc mọi chuyện riêng tư trác trở, gấn bó sát sàn sạt với báo, đã xin chuyển sang Hãng phim truyện vào một ngày đẹp trời, để lại nỗi khoái chí trong lòng rất nhiều người trong toà soạn.

Chị ta đi rồi thì cánh quân còn lại nhìn nhau.

Ai sẽ lên cái vị trí ấy?

Chi nhánh phía nam mỏng hoẹt, có ba phóng viên thì đều là nữ, một cô bé như cái nắm lùn sần sùi da mặt, một cô giọng nói ồm ồm như đàn ông, một cô đỡ dang hai đời chồng, viết báo như diên đê nuôi con nuôi bồ, lão bồ vừa già vừa gầy như nghiện sỏi phiện, chỉ huy cô hai đời chồng đỡ dang bằng cái gậy thần kỳ giấu kín bên trong trái tim già nua bệnh hoạn thì thoáng lại đi cấp cứu.

Toà soạn phía bắc biết ông Tổng Đình sẽ lại được dịp ăn cỗ vì ông chọn ai người đó có cơ mai sau lên Phó Tổng biên tập, thậm chí lên Tổng biên tập khi ông trái gió trở trời. Ông chọn ai cũng có nghĩa là

người đó có chừng vài chục triệu quý hoá tặng ông để “chuẩn bị sửa nhà”, dù ông có định sửa hay không.

Vậy mà ông lại chọn Hoàng Thế Dương.

Không có dấu hiệu gì về việc Dương quà cáp phong bì cho ông Tống Đình vài chục triệu. Không có dấu hiệu gì về việc cho thử thách để lên cao hơn. Ai cũng biết Dương chỉ thích được đi lại thoáng đãng, viết bài ký tên thương hiệu riêng mình. Niềm say mê của anh là sưu tầm những bài báo, đặc biệt là phóng sự, ghi chép trên khắp các bản báo, đánh số thứ tự để thi thoảng lại nghiền ngẫm. Niềm say mê thứ hai là cái tên Thế Dương của mình được in trên những trang báo thật trang trọng. Niềm say mê thứ ba là các món đồ cổ độc đáo. Hai niềm say mê sau chỉ có tôi biết rõ.

Cả tòa soạn hoan hỉ khi nghe tin Dương đi làm đại diện của báo ở phía Nam. Mọi người tin Dương sẽ làm sáng giá họ trên mặt báo hơn cái bà cô khó chơi kia.

Mọi người kháo nhau trường hợp Dương là nốt thăng hoa kỳ lạ của ông Tống Đình.

Tôi đã đưa Dương đến thăm di Chân cạu Mạnh.

Trên đường từ tòa soạn về nhà, Dương dừng lại bên một gánh hoa vỉa hè, bảo tôi ngồi yên trên xe, rồi anh chọn mua một bó hoa lưu ly, loại hoa chưa

bị người ta nhân giống làm cho cánh hoa có màu tím ngắt. Loại hoa này mang màu tím nhạt đồng nội, nhìn mềm mại hơn. Người bán hàng gói bó hoa vào một tờ báo cũ rồi lấy lạt buộc túm bó hoa lại.

Tôi hỏi:

- Để tặng ai?

- Tặng mình đấy!

Bó hoa được trao vào tay tôi thật hồn nhiên.

Tôi luôn nhận được những bất ngờ ập tới từ người con trai này.

Cậu Mạnh chưa về. Di Chân ngạc nhiên thấy tôi có vẻ say mê một cậu trai dị biệt trong cái thành phố di coi bé như con tép này. Di thì thầm bảo cháu nhìn kỹ nó mà xem, đàn ông như nó mà không có chân tu thì chỉ cần một khoảng cách bằng cái móng tay là nó có thể gây án, nom nham hiểm lắm.

Cho đến lúc này, tôi mới nhận ra gương mặt dị biệt trong ánh nắng tà của Dương.

Đó là một gương mặt pha trộn nét đàn ông và sự tàn nhẫn của tiểu thiên thần. Dương không cao lắm, chỉ tầm tầm độ một mét sáu mươi bảy. Nước da màu trắng ghi nhạt. Đôi môi dày thoạt nhìn dễ thương như một cậu bé. Sống mũi thẳng, bầu mũi hơi to. Riêng ánh mắt hơi gườm gườm, mặc dù đôi mắt rất hấp dẫn và quyến rũ. Toàn bộ gương mặt

đàn ông của Dương bị ánh mắt tàn nhẫn của tiểu thiên thần che phủ.

Dương ngồi uống nước, kiên nhẫn trả lời những câu hỏi đầy ác ý của dì Chân. Tôi lảng vảng bên cạnh như cái bóng của Dương, mặc kệ dì Chân nhủu mày mấy lần. Dì không biết những gì đã xảy ra giữa chúng tôi. Dì lấy thước đo của thế hệ dì do thật kỹ càng tâm hồn Dương xem có xứng với cháu gái mình không. Dì không biết thế hệ của cháu dì lại rất thích những tâm hồn trái biệt với mình, mặc sức theo đuổi nó, ham muốn quy phục nó, và rồi có thể ngã gục vì nó.

Cuối cùng cuộc sát hạch vô hình cũng qua. Dương xin phép dì đưa tôi đi ăn tối. Cứ như một tiểu thư khuê các chưa được ra ngoài mấy khi.

Chúng tôi đi tung tăng hết siêu thị này đến nhà hàng khác. Dương mua tặng tôi một cái ba lô hiệu LV- Lui Vuiston, nền trắng hoa xanh lam. Dĩ nhiên đây là hàng Đài Loan nhái. Nhưng cũng khá đẹp và tất nhiên là rất đắt, ngang nhuận bút một bài phóng sự điều tra trên tờ *Hôm nay*, nghĩa là một triệu đồng.

Dương rủ tôi ăn kem đứng ở Tràng Tiên. Anh bảo từ nhỏ mẹ anh hay đưa anh ra đây. Anh ngồi trên yên xe, còn mẹ thì nhờ ai đó mua hộ. Kỳ cứ nhìn mà xem, thấy ai lớn tuổi mà dừng xe mua kem ở đây, nghĩa là hầu hết đều có kỷ niệm nào đó trước đây.

Bây giờ người ta ăn kem lịch sự, vào nhà hàng mát mẻ, ngồi thoải mái, ra dáng ông bà chủ. Không thấy có cái xe con nào đỗ lại để cho ông bà chủ bước xuống ăn kem đứng đủng không. Các vị tự nhận là đại gia hay đại đại cái con khỉ gì đó đã phủ lên mình tấm áo khoác nhung huyền bí trước người đời rồi, không còn dám hoài niệm hay tìm về quá khứ lấm lem nữa.

Lúc Dương nói những điều này, tôi nhìn thấy nét tiểu thiên thần trên khoé môi anh. Tôi yêu cái khoé môi ấy. Càng ngày càng si mê mù quáng. Khi nhìn cái khoé môi tiểu thiên thần của Dương, tôi bảo Dương lẽ ra phải gọi tôi bằng chị. Dương cốc tôi một cái nói cứ tranh khôn làm chị mãi, sau này cho làm mẹ hai luôn một thể.

Chúng tôi vào quán cháo cá bên bờ hồ Tây. Dương nói quán này anh hay vào cùng bạn bè. Tôi không biết quán này cũng là nơi anh đã từng phụng sự những chuyện kỳ quái của ông Tống Đình.

Chúng tôi gọi cháo cá trước. Hai tô cháo cá nóng hổi được bưng đến. Ăn xong cháo lót dạ, Dương rủ tôi uống rượu ăn gỏi cá. Tôi gật. Cuộc tiệc gỏi cá kéo dài tiếng rưỡi đồng hồ.

Tôi lơ mơ chênh choáng.

Bỗng nhiên có ai đó đến rất gần Dương. Tuy tôi đang lơ mơ vì men rượu, đầu ngả ra thành ghế nhìn ra màn đêm trên mặt nước hồ, hưởng những cơn gió nhẹ

từ phía hồ đẩy tới, nghe Dương nói đủ thứ chuyện, nhưng tôi vẫn còn tỉnh táo nhận ra đó là một cô gái.

Dương và tôi cùng bật ngồi thẳng dậy, nhìn chăm chăm cô gái.

Cô gái còn khá trẻ. Chỉ độ mười sáu mười bảy là cùng. Gương mặt trắng xanh dài dại. Mái tóc hoe vàng mỏng tang trước ngọn gió đêm. Cô nhìn Dương chăm chăm.

Tôi quay nhìn anh. Gương mặt anh đang chuyển dần từ ngạc nhiên đến ngỡ ngàng rồi hoảng sợ. Nhưng nét hoảng sợ chỉ thoáng qua, thay vào là thái độ đứng đưng không quen biết.

Dương quay qua nhìn tôi, hơi nhún vai. Tôi có ý dò hỏi?

Cả hai chúng tôi đều cùng dò hỏi, cùng ngạc nhiên:

- Cô là ai?

Cô bé sợ hãi túm chặt mấy ngón tay vào thành ghế, những ngón tay nhỏ bé run rẩy.

Dương háng giọng:

- Có chuyện gì cần chúng tôi giúp, cô cứ nói đi. Cô ở đâu đến?

Cô bé mang hình hài đàn bà dẫu đôi môi khô héo như sắp khóc òa. Cô thò tay vào cái túi quần bò mặc lưng bùng ra ngoài tấm thân gầy gò, lấy ra một tấm các.

Dương nhòm người dậy.

Tôi bàng hoàng. Đó là tấm các của Dương!

Cô gái nói nhanh như sợ ai cướp lời:

- Em đã đi theo anh chị từ lúc còn ở siêu thị. Em... không còn tiền nữa. Em không thể đi kiếm như trước vì... vì em đang có thai. Em không có tiền vào bệnh viện. Em không thể giữ nó vì không biết đó là con của ai...

Dương hằm hằm:

- Sao cô lại đi theo chúng tôi? Chúng tôi có quen biết gì cô? Cô nhặt tấm các này ở đâu vậy?

Cô gái ngơ ngác nhìn Dương rồi lại cũng cái nhìn ấy quay sang tôi như cầu cứu. Khi ấy tôi đang muốn trốn chạy đi khỏi hai con người kia. Tôi không muốn biết tình thế lúc này của Dương là gì.

Cô gái bỗng quỳ sụp xuống chân tôi:

- Chị ơi, chị cứu em. Em không muốn làm hại gì đến anh chị. Không muốn làm chị phiền lòng. Nhưng em thấy trong tấm giấy này có ghi anh là một nhà báo. Nhà báo thì thương người lắm phải không chị? Anh chị thương tình giúp em vào bệnh viện đi. Cái thai to quá rồi, nhưng làm sao em đẻ nó được? Em biết em có phúc có phần mới được gặp chị.

Tôi hỏi:

- Cô định nói anh ấy phải chịu trách nhiệm với cái thai của cô hay sao?

- Không, em không nói như vậy. Nhưng em biết

anh là một nhà báo. Chị nói với anh giúp em. Em bị chúng nó lừa bán sang Trung Quốc. Khi ấy bố em còn đang trong tù. Em trốn về được đây, nhưng không biết làm gì ngoài cái nghề lang thang. Em đi tìm bố em, em đã tìm đến nhà tù giam bố em, họ nói bố em đã ra tù lâu rồi, về Hà Nội sinh sống, nhưng em mãi vẫn chưa tìm được ông ấy.

Cơn đau che chắn trái tim nhà báo của tôi.

Giữa hai con người gắn kết thân xác với nhau, cũng cần phải có hàng loạt những thủ tục trên cõi đời này. Đầu tiên là những cuộc thăm hỏi, đến sự quan sát suy ngẫm, tính toán, đến cuộc đàm ngõ ra mắt xin phép. Sau hàng loạt những nhiều khê rắc rối nhưng rất cần thiết để có sự ràng buộc là một đám cưới tưng bừng có sự chứng kiến của hai bên họ hàng làng xóm bạn bè. Sau sự gắn kết thân xác là sự gắn kết về linh hồn.

Thời buổi này đàn ông không cần như thế nữa. Họ chọn một “con cái” về làm máy để và làm người ở trong nhà. Hàng chiều họ ngồi uống bia vật với đám bạn bè đàn ông với nhau, chủ động mọi thứ từ thượng tầng tới thượng đến hạ tầng tới hạ. Buổi tối thậm chí ban ngày vào giờ đi làm, họ trốn công sở, lang thang tìm đám con gái nhà quê ra cần tiền, đám con gái thích ăn chơi nhảy nhót hút xách, họ úp ngược thân hình đáng thương của họ lên các cô, thoả mãn thú tính...

Sự nhạy cảm của con gái nhìn ra cái cảnh Dương ôm tấm thân gái diêm trẻ con kia vào lòng. Rồi họ gắn kết thân xác với nhau trong màn đêm đồng lõa.

Rồi những bài phóng sự điều tra về tệ nạn mại dâm mà Dương nói rằng toàn đóng vai khách, giả vờ đến khúc gần cuối thì ù té v.v... và v.v...

Dương ơi, trái tim tôi tan vỡ vì bị xúc phạm.

Tôi không nhìn thấy cái thai đáng thương, cái linh hồn nhỏ nhoi thoi thóp đang bị người mẹ định đoạt số phận, số phận đó là mãi mãi không được đầu thai lên kiếp người.

Dương cố vớt vát:

- Cô nhật tẩm các của tôi ở đâu? Trên cái đất Hà Nội này, có biết bao nhiêu tờ báo, bao nhiêu nhà báo, sao cô không đến tìm họ?

Tôi nhìn thấy gương mặt cô gái ngơ ngác, oán trách anh sao không nhận ra cô, lại cũng ân hận vì đã đi theo anh đến đây, phơi bày anh trước mặt bạn gái?

Hình như bây giờ cô mới hiểu mình đã phạm luật chơi.

Tôi nhìn thấy gương mặt đàn ông của Dương biến dạng méo mó. Gương mặt ấy thật đáng thương nhưng thật là giả dối.

Tôi nhìn cô gái. Nổi uất ức chẹn ngang lồng ngực. Ừ, tại sao cô ta không tìm đến một gã đàn ông nào đó, một gã đại gia, một gã trung lưu trọc phú, một gã tay

chơi ga lăng? Tại sao cô lại tìm đến người con trai dường như sắp là của tôi, người con trai đang là đại diện cho công luận, lên tiếng phản đối những tệ nạn xã hội đáng sợ đang mọc lên như nấm sau cơn mưa phùn ẩm ướt? Anh như kẻ đang xông lên bỗng bị vạch mặt, bị tước vũ khí, đứng tên tò phía sau hàng quân. Và nếu không cẩn thận, có thể anh sẽ bị một viên đạn từ phía đối phương xuyên thủng trái tim đầy nghĩa khí đấu tranh cho lẽ công bằng xã hội của anh.

Tôi bỏ đi. Mặc họ làm tiếp những gì cần phải làm với nhau.

Cố không bị vấp ngã xông xoài trên bậc cầu thang lởm chởm vôi vữa của cái quán cháo cá lộng gió tai ương.

Tôi đã không biết cái đêm ấy. Cái đêm Dương và ông Tống Đình định cưỡng dâm trí tuệ của Phương Nam. Lại bị chính Phương Nam dắt mũi. Và rồi khi cơn khát Phương Nam bùng lên âm ỉ, Dương đã trút cơn đàn ông của mình vào cơ thể một cô gái điểm trẻ con, ăn xác thối của cô ta bằng một thiên phóng sự điều tra tệ nạn mại dâm. Dương còn ăn xác thối của bao nhiêu cô gái điểm nữa cho cái tên Thế Dương của mình?

Những ngày sau đó, tôi báo cáo chị Lanh bố trí cho tôi đi công tác các tỉnh miền núi. Tôi tránh mặt Dương bằng mọi giá, tắt điện thoại một cách phũ

phàng mỗi khi số máy của Dương hiện lên trên màn hình cầm tay.

Tôi ôm chiếc hộp -- kỷ vật đầu tiên của Dương -- về nhà, ném toẹt nó lên mặt bàn chung của nhà dì.

Tôi không biết mình sẽ ra sao khi hàng ngày lại ngồi gần cái bàn của Dương, tưởng tượng ra những ngày nhìn anh hồn nhiên qua cái bình lọc nước, nghe anh bình luận một cách say sưa những sự kiện, tôn vinh anh như một sứ giả của công bằng, bác ái. Ôi, thật tội nghiệp cho những thế hệ đàn ông Việt Nam thời kinh tế thị trường mở cửa. Bản lĩnh đàn ông của họ bị tấn công mọi phía mọi lúc mọi nơi.

Lúc đó tôi không biết rằng, sau chuyến đi công tác dài ngày của tôi là hàng loạt những sự kiện rắc rối.

Tôi bị kỷ luật treo bút.

Hoàng Thế Dương được ông Tổng Đình cất nhắc đưa vào làm Trưởng đại diện phía Nam.

4.

Thi thoảng tôi vào trại giam thăm Vành khăn tang.

Mỗi lần đi tôi đều rủ anh Lâm đi cùng. Anh Lâm đã từng là công an nên rất biết cách thu xếp ổn thoả cho tôi và Vành khăn tang gặp nhau không rắc rối,

không bị xúc phạm hoặc đại loại một vấn đề nào đó làm hai chị em đau lòng thêm.

Mỗi lần gặp Vành khăn tang, anh Lâm ngồi bên cạnh quát nó nặng xì (cũng giống như là anh đang quát cho tôi hiểu thêm nhiều lẽ ở đời).

“Mày phải có bản lĩnh đàn ông chứ. Tại mày mà chị Kỳ bị kỷ luật à? Không phải thế đâu. Tại chị Kỳ mày là đàn bà con gái mà lại mang khí tiết đàn ông quân tử. Yên tâm đi, chẳng mấy mà chị ấy lại lên như diều gặp gió. Vì số mạng chị ấy là người di tiên phong của thời đại”.

“Rèn giũa cho tốt. Định ở trong này cả đời thật hay sao? Mày có định làm gì thì bảo bọn anh giúp”.

“Tại sao mày lại giết thằng khốn đó? Mày ngu lắm. Quen biết nhà báo như thế mà cứ thích thể hiện. Mày ngu nên một xương trong này cũng phải. Giá mày bảo bọn tao một tiếng, bọn tao có cách trị mà không phải nhờ đến công an”.

“Bằng ngân ấy thời giờ nằm trong này mà vẫn chưa ỉa được một bài viết nào ra hồn à? Mày không được ký tên mày đâu đấy, lấy bút danh gì thì hỏi chị Kỳ. Mày cứ viết đi. Bao giờ thành nhà văn, tao sẽ cùng chị Kỳ xin ân xá giảm án cho mày”.

v.v... và v.v...

Vành khăn tang nom tiêu tụy, gương mặt ngơ

ngác như vẫn chưa hiểu rõ những gì xảy ra cho cuộc đời mình. Nó méo mó cái miệng khi nói chuyện với tôi, dường như cố chặn dòng nước mắt đang trào ướt dẫm tim. Nó hỏi đủ thứ chuyện về đám bạn của mình, bảo mẹ em hay lên đây lắm, nhưng em nhờ chị nói với mẹ em đừng lo cho em. Em sẽ cố gắng thu xếp ổn thoả trong này, cố gắng được giảm án để về với mẹ. Lần sau chị mang thêm giấy bút vào cho em nhé. Em đã nghĩ ra được một cốt truyện hay lắm, chị gửi in cho em nhé. Nhất định là lấy cái tên Thi Hoạ đấy.

Tôi bảo bạn chị cũng có một người quen tên là Hoạ, chị ấy vào nhà tù thăm phạm nhân để viết phóng sự, rất ấn tượng với phạm nhân tên là Hoạ, chị ấy viết về anh ấy và một số người khác.

Anh ấy tên là Hoạ lại cũng đi tù. Bây giờ thì anh ấy đâu?

Ra tù rồi. Đang đi lang thang chẳng đâu vào đâu. Khi thì bạn chị gặp đánh bạc trong quán bar đêm, khi gặp lang thang trên một con đường nào đó. Cũng có khi anh ấy tìm gặp bạn chị để nhờ việc này việc nọ.

Anh ấy tên là Hoạ thì em cũng tên là Hoạ, sợ gì chứ?

Thích gì cái tên Hoạ?

Bây giờ thì em chỉ còn mỗi một việc là đi tù. Tên Thi Hoạ em chọn trước khi em trở thành thằng tù

chung thân. Em sẽ tập viết để mẹ em với mấy thằng bạn ngoài đấy đọc cho họ vui lên ít nào hay ít đấy. Tội nghiệp thằng Khang với thằng Ngân. Chị bảo chúng nó đừng vào thăm em nhiều nữa, chỉ cần một năm một lần thôi. Em bảo chúng nó không chịu nghe. Để cho em yên. Gặp nhau mệt mỏi lắm. Nhưng chị thì đừng bỏ mặc em nhé. Em cần chị lắm. Em muốn viết thật nhiều để chuộc tội. Chị cũng đừng bỏ mặc chúng nó nhé.

Lần nào cũng vậy, anh Làm phải giục tôi mới chia tay với nó.

Anh Làm đã có vài bài viết ủng hộ tinh thần giám thị trại giam này, nên chúng tôi vào ra trại như khách thân quý. Giám thị trại giam nể mặt chúng tôi, thường không quy định giờ thăm phạm ngật nghèo như với những trường hợp khác, nhưng chúng tôi biết cũng không thể lạm dụng vì đó là luật pháp rồi.

Một lần tôi theo anh Làm, rủ thêm Thu vào trại dự *Kỷ niệm năm mươi năm ngày ra đời trại giam X.*

Tuy bị treo bút, nhưng là chuyện nội bộ nhà báo nên bên ngoài không ai biết chuyện này của tôi.

Cũng do quan hệ với lãnh đạo nhà giam tốt, nên gần đến ngày kỷ niệm, họ gửi giấy mời các nhà báo của tờ *Hôm nay*, tờ báo đã có những bài báo ca ngợi công đức trí dũng của anh em tập thể giám thị trại giam, ngày xưa gọi là cai ngục. Dĩ nhiên các bài viết

này hoặc ký tên Trần Lâm, hoặc ký tên Hùng Thu, hoặc ký tên Văn Sơn nào đó (Văn Sơn nào đó là tôi, ông Tổng Đình nể mặt cậu Mạnh thi thoảng cho tôi gửi một bài vô thưởng vô phạt, đậm đặc chất ca ngợi, ký tên khác. Tôi hàm ơn cái trò này của ông vô cùng vì tôi không bị mất phương hướng khi ra ngoài bán cafe).

Anh Lâm thuê một xe ma-ti-t màu cỏ úa, tự lái đưa ba anh em đến cổng trại giam thì dừng lại, lấy lăng hoa ra, trịnh trọng bê vào sân. Đám giám thị vui vẻ ùa ra đỡ lấy.

Một lúc sau chúng tôi lại thấy một chiếc xe Ford màu đen trườn tới. Trên xe bước xuống là một người đàn ông còn rất trẻ, thậm chí khá đẹp trai, nhưng vẻ trịnh trọng đã làm gương mặt anh ta khuôn lại tối om. Một tay đàn em hoặc thư ký gì đó nhảy ra khỏi xe, lăng xăng mở cốp xe lấy ra lăng hoa khá đẹp.

Tôi húych Thu:

- Lăng hoa kia ăn đứt của bọn mình rồi.

Chúng tôi thấy khá đông giám thị ùa ra. Cả ông phó trại cũng hồ hởi đón rước. Anh ta lấy tay vuốt mái tóc đen xoà trước trán, điệu bộ rất điệu nghệ. Phong cách đường hoàng đĩnh đạc.

Tôi húych anh Lâm:

- Anh nhìn kia, người ta có dáng như thế mới lên được lãnh đạo. Dáng anh đi hấp tấp, nói năng cứ như chọc vào tim đen người ta.

Anh Lâm cười phá lên thích thú:

- Tôi tự do hơn anh ta.

Thu rút một điếu vi na của anh Lâm, bật lửa châm rồi đưa lên môi, điều bộ kiêu cách của một tay chơi hơn là một nữ nhà báo rất mềm mại trong lối hành văn. Thu buông một câu rất đáng để tôi và anh Lâm suy nghĩ:

- Chưa biết ai có tự do hơn ai. Cứ tự huyễn hoặc mình mãi thôi.

Chúng tôi ngồi vào hàng ghế quan khách.

Phía dưới sân là những con người đang bị mất quyền công dân, nhưng dĩ nhiên đó toàn là những người được chọn lựa đã rèn luyện tốt, được giảm án. Không có Vành khăn tang ở dưới đó, dĩ nhiên rồi, nhưng lòng tôi thấy đau buồn.

Phó Giám thị trại giam giới thiệu lần lượt từng vị quan khách trong và ngoài ngành. Các nhà báo được giới thiệu trình trọng lần lượt từng người. Trại giam phần khởi đón chúng tôi vì thành tích của trại rất cần được công luận và lãnh đạo trên biết đến.

Năm mươi năm ngày thành lập trại giam, nghĩa là năm mươi năm có biết bao nhiêu con người bị tước quyền công dân, vào đây làm nên thành tích rèn luyện tu dưỡng, làm nên thành tích quản lý giám sát giam cầm cho các đồng chí giám thị.

Tôi giật mình khi nghe ông Phó Giám thị trại giam giới thiệu đến cái tên “đồng chí Nam Hải, nguyên bí thư đoàn phường Thanh Chung, nay là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường. Đồng chí đã gắn bó với trại giam chúng ta suốt những năm qua, đã vận động đoàn viên thanh niên tình nguyện đến giúp đỡ anh chị em trại viên rèn luyện tu dưỡng tốt...”. Tiếng vỗ tay ran lên.

Nam Hải? Có phải đó là cái gã đã đầu độc cuộc đời của Phương Nam? Gã cầm đầu, gã biến thái vô lương?

Cái gã mà Phương Nam đã kể hết với tôi câu chuyện đau thương của nó trong cái đêm tôi gọi nó đến bàn giúp về ý tưởng mở quán *Cafe Alabãng* của tôi?

Thấy tôi ngồi ngây ra, Thu vỗ tay vào vai tôi:

- Cậu nhìn xem dưới kia có anh chàng nào xứng với tớ để tớ rước về?

Anh Làm cười hên hệch:

- Thôi làm vợ ba tớ đi. Tha hồ được chiều. Bây giờ dểch để được nữa tớ càng thích, đỡ tốn tiền các kiểu tốn.

Tôi suyt:

- Anh có khe khẽ cái mồm không? Để chốc nữa về tha hồ tán tỉnh nhau.

Thu chêm thêm:

- Không phải bây giờ mới không đẻ được mà đã hỏng từ lâu rồi.

Khổ thân Thu, đã gần mười năm nay cơ thể nó đã không còn là của một người phụ nữ. Lẽ ra nó đã được làm vợ làm mẹ. Người đàn ông nó yêu hứa hẹn sẽ cưới khi nó thông báo đang mang thai hơn hai tháng. Nhưng rồi Thu bị cấp cứu đi viện vì bị chửa trứng. Sau cơn nguy biến, nó đã bị mất đi khả năng thụ thai. Người yêu lạnh lùng bỏ đi. Thu phải gắng gượng mãi mới sống dậy, đi làm, viết những bài báo trầm trầm ký tên Hùng Thu.

Nếu là tôi, tôi đã ném luôn cái tên Hùng đểu giả đó ra khỏi hành tinh sống của bản thân. Nhưng hình như cái tên Hùng Thu cũng làm cho nó dần dần trở nên dần ông tính, tóc tém, quần soóc áo phông, hút thuốc lá, đi dép bệt, mỗi ngày ngồi quán hàng giờ nhấm nháp cafe đen. Bây giờ nếu muốn có con, nó phải xin trứng của một người bạn gái, rồi thụ tinh qua ống nghiệm, lấy trứng đó đặt vào cơ thể của nó để nuôi cái thai chờ đủ chín tháng mười ngày. Sinh ra đứa bé coi như chỉ là con đậu nhờ trong bụng người mẹ.

Nhưng có lẽ Thu đã không đủ can đảm để làm như vậy.

Nó sống lặng lẽ như một thân cây khô cằn, mặc dù gương mặt và làn da đã ánh lên hồng hào phản chiếu tâm hồn yêu thương cuộc đời đến cùng kiệt của nó.

Tôi đã có những buổi ngồi lặng lẽ bên tách cafe cùng Thu, chẳng đứa nào nói với đứa nào cái gì, chỉ lặng lẽ, lặng lẽ nhìn mặt trời đang rơi rụng trên các nẻo phố, rơi rụng dưới những tán lá dâu da xoan, nhìn từng hạt bụi li ti lang thang khắp chốn. Chẳng cần nói gì cả, nhưng cuộc sống đang trôi qua từng khắc thật êm đềm và đáng thương, thật dễ chịu và khốn khó kia làm nao lòng chúng tôi.

Khi tôi bị kỷ luật vì những bài báo mà chính ra ông Tổng Đinh sau khi nghe tôi báo cáo tình hình đã bật đèn xanh, rồi chính ông lại đẩy tôi ra trước hàng quân để nhận những viên đạn, Thu, Hồng, anh Lâm cũng như những anh chị em trong toà soạn đều nhìn tôi cái nhìn chia sẻ, dường như tất cả đều mong muốn tôi hãy can đảm lên.

Trong những ngày tôi thực hiện viết những bài điều tra đó, Dương nhắc tôi hãy cẩn thận, anh luôn đi cùng tôi trong những bước điều tra phỏng vấn, chụp ảnh và cùng tôi xử lý tư liệu. Dĩ nhiên Dương và tôi, trước mắt mọi người đã là một cặp ăn ý, chỉ còn chờ thời gian làm tăng thêm sự gắn bó.

Nhưng cuộc sống đã chia rẽ niềm vui nỗi buồn của mỗi người. Khi tôi nhận quyết định kỷ luật, Dương đã lên đường vào nam. Dương không có cơ hội trực tiếp chia sẻ tai nạn nghề nghiệp của tôi.

Chỉ có anh Minh phó phòng là thân nhiên hả hê. Anh ta hả hê trước hết là cái vị trí Phó Tổng biên tập

chưa rơi vào tay chị Lanh. Cái vị trí Trưởng phòng thì đang bị treo. Anh ta nghiêm nhiên trở thành vị chúa tể của phòng. Từ trước đến nay, anh ta rất khó chịu với tên tuổi của Dương, đến khi tôi xuất hiện và thân thiết với Dương, thậm chí hai cái tên của chúng tôi đã làm nổi nênh tờ báo thì anh Minh khó chịu ra mặt. Nếu bài nào không đưa qua tay anh ta thì sẽ bị anh ta tìm cách hạ bệ, không hạ bệ kiểu này thì hạ bệ kiểu khác. Bài báo nào đưa qua tay anh ta sẽ bị gạch xoá lung tung cho đến khi vào tay Tổng biên tập thì không còn là hồn phách bài báo ban đầu nữa.

Những bài báo mà vì nó tôi bị kỷ luật toàn đưa trực tiếp cho chị Lanh, vì đây là những bài tôi thực hiện là do chỉ đạo của Ban lãnh đạo. Tôi nhìn thấy vẻ khoái trá ra mặt của anh Minh khi tôi bị đem ra phê phán và quyết định xử lý.

Khi biết tôi xin nghỉ không lương đi bán cafe, anh Minh chặn tôi ở đầu cầu thang, hỏi rất to:

- Nghe nói dạo này cô Kỳ đi *bán nước*?

Tôi thản nhiên:

- Vâng, cảm ơn anh! Mời anh khi nào ghé qua quán em *xâm lược* thứ nước em bán.

Có những tiếng cười khúc khích đâu đó quanh các phòng.

Sau đó là những chuỗi ngày dư luận dè dặt lên cái tên Cẩm Kỳ. Có những người động viên. Nhưng

cũng có những người chê bai, tò mò, giễu cợt, khoái trá. Họ không biết rõ tôi là ai. Nhưng họ khoái trá vì một vụ việc, giống như đã lâu không có chuyện gì làm cho họ khoái trong các cuộc bia rượu.

Còn tôi thì cảm thấy khoan khoái khi được hưởng cái thú bị người ta đâm đập mà thân mình vẫn trắng trong.

Lúc sa cơ mới biết lòng dạ con người? Không, thực ra chúng ta cũng biết rất nhiều về những người xung quanh, chẳng qua chúng ta cứ hay hy vọng, hy vọng quá nhiều ở lòng nhân ái. Nếu chúng ta không hy vọng, có lẽ đã tránh khỏi những cú sốc của sự thất vọng.

Nhưng ý nghĩa cuộc sống của con người chính là niềm hy vọng.

Nếu không có nó -- cái niềm hy vọng luôn được Chúa Trời thấp sáng đó -- chắc gì chúng ta muốn đi tiếp cái chặng đường mà Chúa Trời định ra cho chúng ta trong vòng thời gian khắc kỷ của một đời?

Lúc này, người đàn ông tên Nam Hải đang đứng lên phát biểu. Anh ta đang thực hiện một tràng diễn văn dài tương đối trôi chảy ca ngợi chiến công thầm lặng và sự hy sinh to lớn của những cán bộ chiến sĩ trại giam X.

Bài diễn văn của anh ta làm bao nhiêu trái tim chiến sĩ và những phạm nhân xúc động.

Anh ta hứa hẹn sẽ có những đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững của trại giam, sẽ có những động tác cần thiết đón nhận những anh chị em phạm nhân có sự rèn luyện phấn đấu tốt, được giảm án, ra ngoài thực hiện nghĩa vụ công dân, dĩ nhiên phải là những anh chị em có hộ khẩu lý lịch do địa bàn phường quản lý, cần thiết anh ta sẽ vận động chính quyền phường cho đăng ký hộ khẩu tạm trú những anh chị em chưa có chốn nương thân và tìm việc làm cho họ.

Anh ta nhờ các nhà báo đưa ý tưởng của anh ta lên công luận (chỗ này thì anh ta trình bày hơi lỗ mỗ) để vận động các đơn vị, địa phương, gia đình, chính quyền, cộng đồng hãy nhân tình thương lên bằng hành động cụ thể, tổ chức đón nhận những người tuy đã gây án, nhưng đã tu dưỡng rèn luyện tốt trong tù nhờ tình yêu thương nghiêm khắc của các chiến sĩ giám thị, hãy đón nhận họ vào vòng tay mình, cho họ có việc làm, cho họ có mái ấm...

Những tràng vỗ tay dài, kéo thật dài xuống tận phía dưới những hàng phạm nhân cuối cùng.

Tôi có ý nghĩ thật nực cười: dường như anh ta đang chuẩn bị cho mình chốn đến! Anh ta lo lót thật chắc cái ổ cuối cùng, để khi đặt lưng xuống đỡ bị bầm dập.

Chuyến đi về hôm đó, gương mặt Phương Nam và gã Nam Hải luôn hiện lên ám ảnh tôi.

5.

Sau cái đêm chúng tôi hôn nhau trong căn nhà bí mật của Dương, sáng sớm hôm sau anh đứng chờ tôi ở cổng khu tập thể. Anh bảo tôi hôm nay anh phá lệ không đưa mẹ đi làm. Nom gương mặt anh hốc hác ngơ ngác thế nào. Giây phút ấy tôi cảm thấy anh thật gần gũi thân thiết với tôi. Dương như chúng tôi đã thân thiết với nhau từ những thế kỷ nào.

Tôi cũng cảm thấy thật là lúng túng với anh trước ánh bình minh đang loé rạng. Tôi cúi đầu đi đi mũi giày thể thao trên nền hè gạch. Từ ngày ra Hà Nội ở với cậu dì, tôi lập chương trình dậy sớm, đi bộ từ nhà dì ra đường Đại Cồ Việt rồi mới đón xe buýt đến toà soạn.

Anh bảo tôi lên xe đi. Tôi bảo, người Việt mình thường quen với sự khó nhọc, không quen với sung sướng đầy đủ. Nếu hôm nay đón Kỳ thế này mà mai lại không đón thì Kỳ sẽ ra sao?

Dương bảo, anh đã báo cáo với mẹ lúc sáng sớm nay rồi, rằng anh đã có bạn, xin phép mẹ cho con trai thuê một ông xe ôm tử tế gần nhà cho mẹ. Xe ôm trả tháng, mỗi lần mẹ muốn đi đâu gọi di động cho ông ấy, ông ấy sẽ có mặt đưa mẹ đi, mỗi tháng trả năm

trăm ngàn đồng, đủ tiền cho ông ấy đóng học cho con cái, thời gian còn lại, ông ấy đi chở thuê đồ gỗ cho một cửa hàng bán bàn tủ trên đường Đê La Thành, chỉ chở vào buổi tối, ngoài bảy giờ đổ đi theo quy định của công an giao thông, lương cửa hàng đó trả đủ để nuôi cả nhà. Thế là ổn phải không?

Tôi bảo anh tôi đã gấn đủ tiền để mua một cái xe Wave tàu. Dương bảo thế thì tốt rồi, anh sẽ góp cho tôi đủ mua xe, có chính xác là mấy triệu rồi? Tôi bảo tôi không thích ỷ lại người khác, tự tôi sắm tôi mới thấy phấn khởi.

Dương vòng tay ra sau kéo tôi ngồi xích lại gần anh, khẽ cười. Cô bé ơi, bướng vừa vừa thôi. Mà này, không được nói trống không thế nhé, gọi bằng anh cho quen dần đi. Giọng anh hơi khàn khàn. Bàn tay trái của anh run run ép tôi ngồi sát lại. Nhưng chính Dương lại chưa dám xưng anh với tôi hay gọi tôi bằng em như anh gọi thăm thì đêm hôm qua.

Chúng tôi ăn sáng. Rồi tìm một quán cafe ngồi nán lại nhìn mọi người hối hả đến công sở, nhìn trời nhìn đất, nhưng không nhìn nhau, vì trái tim chúng tôi vẫn còn run rẩy. Dương với tay ra nắm lấy tay tôi. Anh nắm chặt mấy ngón tay nhỏ bé của tôi như sợ nếu không nắm lấy thì tôi sẽ như chú chim sâu trên cành điệp vàng trước cửa quán, lách chích chuyển cành rồi bay vù đi lúc nào không biết.

Dương bảo tôi:

- Đố Kỳ, ở Hà Nội đường phố nào có nhiều điệp vàng nhất?

- Kỳ chịu thôi.

(Chúng tôi vẫn chưa thể nào xưng hô anh em được với nhau)

Dương cười:

- Thực ra phải đưa Kỳ đi chơi dần cho biết. Hơn nữa là nhà báo thì phải thuộc đường nữa. Kể ra không có xe máy đi lại thật dở quá.

- Đường phố nào có nhiều điệp vàng?

Tôi nhắc Dương đi đúng chủ đề để tránh trở cái chuyện góp tiền mua xe cho tôi.

Dương bảo:

- Đường Thái Hà.

- Đó là đường mới phải không?

- Ngày xưa đó là ấp Thái Hà. Hơn chục năm trước thành phố mở đường, con đường xuyên qua nhà máy xe đạp Thống Nhất. Hai bên đường cho trồng những cây điệp. Bây giờ hoa đã nở vàng ruộm rực rỡ. Buổi sáng đi qua thấy những cánh hoa rụng đầy hai vệ đường, như là lối đi vào vườn cổ tích ấy.

- Sao tự nhiên lại nói đến điệp vàng?

- Ngày ba chưa mất, nhà ở đường Điện Biên Phủ, trước cửa nhà ba trồng một cây điệp đến hè nở hoa vàng rực. Khi ba mất, cây điệp héo rũ chết theo. Ba

là con trai xứ Huế ra Bắc lấy mẹ là con gái Hà Nội tân thời. Ba kể xứ Huế thật lắm cây diệp vàng, cũng thật lắm phượng đỏ, nhưng diệp vàng làm ba nhớ Huế hơn, vì đâu đâu cũng có phượng, còn diệp thì thẳng hoặc mới gặp. Có lẽ khi lên dự án trồng cây hai bên đường Thái Hà, người lập dự án cũng có kỷ niệm gì đó với diệp vàng?

- Vậy nhà đó bán rồi sao?

- Ba mất, hết tiêu chuẩn cán bộ quân đội cấp cao, quân đội phân lại cho hai mẹ con căn nhà trong khu Hoàng Diệu. Nhưng thôi, ở thế cũng là ổn. Mình đến cơ quan đi.

Chúng tôi đứng lên. Dương trả tiền ở quầy bar.

Hình như buổi sáng hôm đó nom chúng tôi thật tràn trề hạnh phúc, niềm hạnh phúc toát ra khiến không gian xung quanh sáng bừng, nên mấy nhân viên trong quán, kể cả chị chủ quán cũng cứ nhìn theo như ngắm nhìn hai ngôi sao đang sáng đôi trời trong thiên hà.

Chúng tôi còn đổ nhau suốt dọc con đường đến cơ quan. Đường nào có nhiều cây hoa sữa? Đường Nguyễn Du. Đường nào có nhiều bằng lăng tím? Đường Đại Cồ Việt. Đường nào có nhiều phượng? Hoàng Hoa Thám, Cổ Ngư...

Đến cơ quan hôm nay xem có chuyện gì không rồi báo cáo đi viết bài nhé. Chúng mình viết chung một thiên phóng sự về các con đường Hà Nội. Máy ảnh

có phim dây rồi. Phải mượn ông Minh cái ống kính tê-lê, cái đèn flash của phòng.

Ông Minh nhăn nhó khó chịu suốt ngày như đau răng kinh niên. Hay soi mói, hay khích bác, lúc nào cũng uất ức vì phải làm phở nên tâm hồn mỗi mệt. Sống gần ông ấy Kỳ cứ lơ đi, đừng để ý cho mệt. Trong phòng có Thu là đàn bà mà lại quân tử. Hồng trẻ con mới ra trường không chấp, tí toáy học đòi cơ hội. Anh Lâm thì sống thẳng quá. Gần anh ấy coi như gần lửa rất mật. Khi nào cần cũng cứ nhờ, anh ấy nhiệt tình với lẽ phải, nhưng cái miệng hay nói toáng ra những cái cần giữ, nhờ nhưng vẫn cứ phải cẩn thận kéo vạ vào thân. Chị Lanh đàn bà lên được vị trí ấy là cũng mệt bỏ hơi tai rồi, có gì cứ thủ thủ, chị em đàn bà con gái với nhau dễ thông cảm, hơi dốt một tí, cơ hội một tí nhưng vẫn có trái tim nhân hậu.

Kỳ cũng phải nhớ đừng sống thẳng một đường, cần phải mềm dẻo một chút, biết tha thứ một chút. Rồi ra mọi sự sẽ sáng quang, không như quan niệm cứng nhắc của Kỳ đâu.

Câu nói đó của Dương sau này không ngờ cứ trở đi trở lại trong tôi, làm tôi không thể nào quyết định dứt khoát cho mình con đường hạnh phúc không có Dương bên cạnh.

Những đêm sau đó chúng tôi thường đi chơi bên nhau cho đến khi đêm đã khuya, tôi phải về nhà,

rón rén bước từng bậc một trên cái cầu thang tối om mốc meo.

Tôi gọi cửa. Di Chân thò đầu ra râu rĩ:

- Cậu vẫn chưa về.

Tôi cảm thấy mình có lỗi:

- Cháu xin lỗi dì, cháu về muộn.

- Dạo này cháu hay về muộn quá. Bài vở căng quá hay sao?

- Vâng ạ. Với cả...

Tôi bỏ dở câu nói. Vào toa lét, bấm nút khoá an toàn rồi dội ào ào. Tiếng dì vói vào:

- Con gái con đứa, dì mới về chưa ráo mồ hôi đã dội nước. Có ngày cảm đấy cháu ạ. Cháu có bạn rồi phải không?

Trong làn nước, tôi cười vui vẻ:

- Cháu nhiều bạn lắm dì ạ.

- Bạn trẻ hay bạn già? Có như cái con bé ấy không? Nếu cũng giống như nó là dì không dì cháu nữa đâu.

Dì cứ làm như không dì cháu nữa dễ lắm, vì dù sao dì vẫn là dì họ của tôi.

Tôi mặc áo quần, bước ra:

- Dì ơi, dì yên tâm đi. Mỗi người có một hoàn cảnh dì ạ. Bạn cháu nó không đến nỗi nào đâu. Nó cũng căm thù thế giới đàn ông như dì thôi.

Dì gạt phắt:

- Dì không căm thù. Dì còn yêu họ nữa là khác. Nhưng họ không đáng được yêu như dì đã yêu. Cháu cứ bênh nó, có ngày nó cuõm luôn cả người đàn ông của cháu đấy. Lúc đó cháu mới hiểu nỗi đau của dì. Giờ này họ còn hú hí với nhau ở đâu hả cháu? Cháu biết nhà nó, hôm nào đưa dì lên, dì bắt được tại trận cho hả.

- Nếu bắt được cho hả, rồi dì sẽ làm thế nào? Ly dị cậu à?

Dì ngăn người ra. Nước mắt rơm rớm. Tôi an ủi:

- Dì yên tâm, cháu sẽ có cách bắt cậu quy phục dì.

Dì sáng mắt lên. Lấy ống tay áo chùi nước mắt:

- Thật hả cháu? Cháu tôi thật đúng là nàng tiên đậu xuống cái nhà tan nát này. Thôi dì không cả nghĩ nữa. Cho lão ấy đi chán rồi về. Không nhẽ dì tức lên cũng đi cho biết mặt. Nhưng dì chưa có con. Dì không muốn thằng đàn ông nào ngoài cậu xâm phạm thân thể dì. Như thế trời đất sẽ phạt dì không có con nữa.

Tôi nhìn thấy cái cảnh có chồng như dì mà ngán ngấm.

Tôi tự hứa với mình, sau này tôi nhất định sẽ có được một mái ấm. Vợ chồng yêu thương nhau suốt đời. Chồng tôi sẽ không như những gã đàn ông đầy rẫy trên cái mảnh đất chật hẹp nóng sốt bầm dập

này, những gã đàn ông bụng to mặt đỏ gay, ngồi la cà suốt dọc các quán bia, những gã đàn ông da vàng chân lùn ích kỷ, chỉ biết moi tiền đàn bà để đi với gái điếm, coi cuộc sống là sự hưởng thụ bia, gái, bạc tiền. Chồng của tôi sẽ là một người đàn ông mạnh mẽ, đấu tranh cho công bằng xã hội. Chồng của tôi sẽ lặng lẽ ngắm nhìn vợ con của anh từ khi ánh bình minh loé rạng cho tới khi hoàng hôn buông xuống, tới khi dải sông ngân rút xuống thế gian bóng đêm sòng sánh, mặc dù anh bận trăm công ngàn việc; tuy không phải lúc nào cũng ở bên vợ con, nhưng anh luôn ngắm hình ảnh chúng tôi ngự trị ở trong tim anh.

Chồng của tôi dù chỉ là một con người bình thường như bao người khác, nhưng anh cùng tôi là ánh thiên hà như bao ánh thiên hà khác góp nên tia phản quang ánh sáng trên trái đất này.

Chúng ta chỉ có một cuộc đời, tại sao chúng ta lại bỏ bê phí hoài nó?

Từng đêm, tôi tự hỏi mình và thậm chí Dương những ý nghĩ về cuộc sống hạnh phúc mà con người có thể nắm bắt, có thể tạo dựng, nhưng hầu hết đều tự đánh mất mà không hề có cách gì cứu vãn.

Từng đêm, chúng tôi vẫn đi chơi với nhau trên khắp mọi ngõ đường phố Hà Nội. Tay trong tay. Mất trong mất. Niềm vui trong niềm vui. Tuổi trẻ nồng cuồng và chủ quan tha nhau đi trong những niềm hy

vọng hạnh phúc mênh mông mơ hồ trên cao. Chúng tôi hôn nhau rất nhiều. Thắm thiết và tin tưởng.

Đôi khi chúng tôi dừng chân bên thành cầu Chương Dương, cùng ngắm dòng sông trôi mãi miết phía dưới. Chỉ dừng lại một chút thôi vì nếu đứng lâu sẽ bị cảnh sát giao thông phạt. Nhưng cái khoảnh khắc ngắm ngửi đó cũng đủ cho chúng tôi có những ý nghĩ rất mơ mộng về cuộc đời con người và cuộc đời của những hạt nước.

Tôi nghe tiếng Dương thì thầm trong bóng đêm dát bạc:

- Em...!

Tôi cũng đã ôm anh. Thì thầm gọi:

- Anh...! Anh thân yêu!

Đôi mắt Dương ầu yếm dịu dàng nhìn tôi như mới phát hiện ra một nửa của cuộc đời anh. Chúng tôi hẹn nhau sẽ về nhà tôi thăm bố mẹ và các em tôi. Dương hẹn tôi sẽ chọn một ngày đẹp trời gần đây để đưa tôi về nhà chào mẹ anh.

Tôi đã làm tặng Dương một bài thơ lấy tên là *Bên cầu*.

Tại sao tôi lại làm bài thơ ấy? Sau này tôi cũng không thể trả lời nổi câu hỏi này. Tôi không bao giờ muốn trở thành một nhà thơ. Nhưng những câu thơ cứ bật ra như định mệnh.

Bài thơ đó tôi chép tặng anh trên một tờ giấy có hình hoa văn màu xanh lam nhạt rất đẹp.

Người đàn ông tôi yêu
 Có thể chưa sinh ra trên đời
 Có thể là đã chết.

Khi đó
 Tôi đứng bên thành cầu lâm bụi
 Cùng một chàng trai
 Phía sau lưng dòng người hối hờ
 Đi về đâu?
 những tiếng còi xe không còn dĩ vãng?
 Để lại phía dưới kia
 Dòng sông Hồng lặng lẽ
 Và thảm cỏ óng trong đêm
 khiêm nhường như dải phù sa

Không có giọt sương
 Không có ánh trăng
 Những hạt nước theo nhau về biển
 Bao vì sao soi bóng kính thành...

Tôi nói rằng
 người đàn ông tôi yêu đã chết
 Chàng khẽ cười bảo tôi
 người ấy chưa được sinh ra
 Chàng không biết rằng tôi đang khóc.

*Tôi nói rằng tôi sẽ không bao giờ yêu nữa
Chàng mỉm cười. Đôi mắt xa xôi
Chàng không biết tháng ngày xa lắm
Bên cầu kia ai sẽ đợi ai...*

Có lẽ tôi đã quá già khi chỉ mới hai mươi nhăm tuổi. Hoặc là định mệnh đã khoác lên trái tim trẻ của tôi những đớn đau trên con đường đi tìm hạnh phúc.

Có ai từ khi sinh ra đời hai chữ hạnh phúc đã cặp kè? Có ai vĩnh viễn không bao giờ có được hạnh phúc? Không có ai, cả hai nhân phận đó. Chỉ vì con người đã không nhận ra, đã chối bỏ hoặc là đã nhầm lẫn.

Khi tôi viết những dòng thơ kia (liệu nó có xứng đáng là một bài thơ không nhỉ?), nghĩa là tôi đã chối bỏ hạnh phúc, hoặc là tôi đã dẫn lối đưa đường cho quý dữ lọt vào ngôi nhà hạnh phúc trong trái tim người con trai tôi yêu.

Lẽ ra phải đơn giản hoá mọi chuyện. Không lý lẽ, không diễn giải, không hy vọng, không chán chường. Đón nhận mọi sự như một cô bé con. Thậm chí phải biết cách trơ tráo như một con mụ nạ dòng. Hoặc không phải làm gì cả, sáng trưa chiều tối chờ nắng chờ mưa chờ ngày chờ đêm. Rồi thì mọi sự sẽ đến như nó phải đến. Tại sao cứ phải giành giật, hy vọng, để rồi đau đớn, hoang cuồng?

Mưa xuống. Đó là những cơn mưa lạng lẽ hoặc dữ dội đổ trên thành phố chỉ còn lưu lại những bức tường thành cổ kính. Chúng tôi chạy trốn những cơn mưa bằng những vòng tay ôm.

Còn lại là những đêm không có mưa. Những đêm nóng oi ả. Cả thành phố hầm hập cái nóng của sự bức bí. Chúng tôi vừa lướt quanh hồ, ngắm những đoá sen đang sắp nở bung trên mặt hồ Tây. Hương sen toả ra ban đêm ngan ngát góc hồ phía Quảng Bá. Chúng tôi đứng trên con đê chạy dài bao quanh thành phố, nhìn ánh đèn sáng lấp lánh với bao nhiêu ước mơ cho thế giới công bình bác ái.

Nhưng công việc vẫn đang chờ chúng tôi ngay cả trong những cuộc dạo chơi ban đêm. Chúng tôi bàn bạc, phản biện, tranh luận để có được con mắt nhìn công minh.

Hôm nay chúng ta đã lấy xong tư liệu để viết loạt bài phóng sự điều tra về tình trạng một số nơi thực hiện công tác giải toả chưa được thoả đáng, dân không có chỗ ở, bị đuổi ra khỏi nơi ở “liều” của mình. Liệu chúng ta có quá cực đoan không? Dân là gì? Dân là nước! Vậy dân phải được quyền cư trú. Đó là chế độ ưu việt của ta. Nhưng bên hồ Hoả Tước bây giờ là hàng loạt những chiếc lều tạm. Khẩu hiệu biểu ngữ đòi quyền cư trú giăng đầy. Họ còn kéo lên tận cửa của văn phòng Trung ương.

Đã có tin về chuyện tham nhũng của đám người

đứng tên Tiên Thị Kim. Hàng loạt cán bộ lãnh đạo Bộ N. đã bị Tiên Thị làm liên lụy. Phong bao phong bì dày cộm đã bị phanh phui. Các báo đã đưa tin về vụ bắt giam Tiên Thị. Sẽ có nhiều vấn đề phức tạp liên quan đến cả một dây trong bộ máy lãnh đạo của Bộ N. Tiên Thị lại là người chủ mưu trong chiến dịch giải toả khu vực xóm liều bên hồ Hoả Tước, nghĩa là chị ta là chủ lập dự án liên doanh gì đó với nước ngoài trên mảnh đất quanh hồ Hoả Tước. Nhưng đó là dự án ma, phần đất giải toả được đang bị chia ra từng lô nhỏ, lợi dụng chỉ thị nội bộ của thành phố về việc sử dụng những lô đất nhỏ nằm kẹp giữa các dự án xây chung cư hoặc các công trình phúc lợi, công trình liên doanh lớn, chị ta đang dự định thôn tính mảnh đất này để mua rẻ của nhà nước xây các biệt thự bán cho người có thu nhập cao.

Viết bài như thế nào để có tính thuyết phục mà vẫn giữ được thái độ chính trị. Nhưng đây là cuộc sống của dân, không phải chuyện chính trị. Chuyện của dân không phải là chuyện chính trị xã hội hay sao? Ông Đình đã đồng ý viết loạt bài này. Kỳ ơi, cẩn thận nhé. Chúng ta làm nhà báo để làm gì? Để bảo vệ quyền lợi con người trong xã hội hiện thời. Chính thể nào sinh ra cũng là để bảo vệ quyền lợi của con người, nhân danh con người. Nếu không chính thể sẽ không tồn tại được lâu bền. Thế giới vô sản. Chủ nghĩa dân tộc. Đó là tư tưởng Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kỳ nhớ rồi, nhà báo chúng

ta phải ở nơi đầu sóng ngọn gió, không thể bán rẻ linh hồn cho lũ quý tham lam đục khoét của dân của nước.

Này Dương ơi, đây là tấm ảnh hôm nọ Kỳ chụp cái xóm cháy. Ông già này trông giống bạo chúa Nê-rô, đây là Phương Nam bảo thế. Chiếc thêm đá này lạ lắm, dân ở đó kể rất nhiều chuyện về chiếc thêm. Đồ cổ đấy. Nhưng là đồ cổ bị lãng quên. Người ta đã không biết trân trọng giữ gìn những thứ đồ cổ như thế này suốt bao nhiêu năm tháng. Bây giờ thì lại đua nhau đi làm những thứ giả cổ. Bọn buôn đồ cổ mà có được những viên đá cổ này thì chúng trúng to. Nhưng nếu ai đó mà bẫy cái thêm đá này đi, nghe nói sẽ bị trừng phạt nặng. Không ai dám nhắc đi đâu. Nó đã ở đây được vài năm rồi.

Có thể nhân chuyện này mà chúng ta sẽ đi tìm tư liệu viết một bài phóng sự về đồ cổ chẳng? Chúng mình đi ăn chút gì lót dạ đi. Đêm muộn thế này, không biết còn chỗ nào bán hàng không? Dạo này toàn thành phố cứ mười một giờ đêm là các quán đóng cửa hết. Chán chán thế nào ấy nhỉ. Cứ như thành phố chết. Dừng thở cái giọng sai lệch tinh thần nhà báo ấy. Sang phố Sinh Từ xem sao.

Hôm nay em gọi về nhà cho dì là phải đi công tác đột xuất đi. Để làm gì? Chúng mình ở lại nhà riêng của anh, được không em? Không được đâu. Em phải về. Để sau này, được không anh?

Hôm nay em muốn đến dự phiên toà xử Vành khăn tang, là Phạm Quang Minh đấy. Em không thể tin là nó đã giết người. Nó yếu ớt như một cái cành cây non. Em sao vậy, mười chín hai mươi tuổi thanh niên đất Hà Nội mà em bảo yếu ớt? Thanh niên phố bây giờ vừa dai vừa hoang tàng. Không nghiện hút thì cũng chơi bời hút xách từ khi còn rất ít tuổi. Có thể! Em nhớ rồi, nó còn quan hệ với một cô gái diêm trong khu xóm liễu cơ. Cũng chẳng biết kiểu quan hệ gì, chỉ thấy nó đến chơi như hai kẻ thân thiết lắm, vẫn gọi chị xưng em, nhưng ra dáng kẻ bao tháng. Sao đàn ông con trai nhiều chuyện vậy? Có gì đâu, con người với nhau nhiều khi có những khoảnh khắc không tự làm chủ được. Dương có vậy không? Nếu vậy thì sao? Sẽ bỏ! Không nhìn mặt nữa! Con người đáng quý ở linh hồn, sao quan trọng về thể xác vậy? Thể xác không trong sạch thì linh hồn sẽ bị vấy bẩn. Triết lý cổ hủ. Nếu thể xác không trong sạch, linh hồn có thể tẩy rửa thể xác, tại sao linh hồn lại phụ thuộc vào thể xác? Đang nói chuyện linh hồn thể xác hay đang nói chuyện về Vành khăn tang? Thì cũng vậy thôi. Chừng nào chúng ta còn tách bạch linh hồn với thể xác thì chừng đó chúng ta còn chưa hiểu nổi vì sao đang là một cậu bé mơ ước trở thành nhà văn, cậu ta lại biến mình thành kẻ giết người? Đó có lẽ không phải là một con người bị giết mà là một kẻ biến thái. Nhưng nhân danh ai mà chúng ta kết cho kẻ xấu số cái

vòng kim cô biến thái? Kẻ xấu số là cả Vành khăn tang nữa. Trong vũ trụ đã có một quyển số quy định một ngày cậu ta phải gặp định mệnh xấu số của mình. Vậy không còn tồn tại sự giáo dục, đạo đức xã hội hay sao? Thế xác cậu ta chấp nhận sự giáo dục đạo đức, nhưng linh hồn cậu ta đón nhận cuốn số thiên tạo quy rằng cậu sẽ trở thành kẻ sát nhân. Tất cả chúng ta đều cùng xấu số thiệt mệnh như nhau.

Đến như thế này thì tất cả những bức tường thành đạo đức đều sẽ bị sụp đổ, phải không anh?

Không, tình yêu thương rồi sẽ lên ngôi. Tình yêu thương sẽ dựng bức tường thành che chở cho con người khỏi sự tang thương bệnh hoạn nghèo đói bội bạc hèn đốn.

Mọi người ở toà soạn bắt đầu nhìn hai đứa như một cặp may mắn tìm thấy nhau trên đời. Hai cái tên Thế Dương và Cẩm Kỳ liên tiếp xuất hiện trên trang phóng sự của các số báo *Hôm nay*.

Đó là những ngày hạnh phúc của chúng tôi.

6.

Phương Nam nói rằng nó cần đi tìm một người. Nó đã tìm được một việc làm thích hợp cho anh ta. Tôi biết ngay đó là người đàn ông tên Hoà.

Không hiểu sao tôi thấy Phương Nam rất hay nhắc đến người này. Có cảm giác thế giới dần ông trong nó toàn là đồ đều, chỉ còn sót lại một anh tù này mà thôi. Tôi không hiểu nổi nó nghĩ gì trong đầu.

Đi tìm người đó mà nó lại rủ tôi vào xóm liều.

Từ hôm bỏ mặc Dương và cô gái điếm ở lại cái quán cá bên hồ Tây, thi thoảng nổi uất ức trong tôi xẹp xuống nhường chỗ cho sự suy nghĩ mông lung về cái thai và cô gái. Không hiểu cô ta giải quyết chuyện đó như thế nào. Nhưng khi nghĩ đến việc Dương với cô ta, rồi Dương sẽ giúp cô ta ra sao đó là tôi lại uất ức đến nghẹn cổ.

Tôi hỏi Phương Nam:

- Vào xóm liều làm gì đây? Không nhớ tờ bị tử vì nạn vì cái chuyện xóm liều ấy à?

- Thế nên tờ mới rủ vào. Cậu còn nhớ chuyện tờ điều tra về cái xác chết cháy không?

- Dĩ nhiên là còn. Mọi chuyện đến đâu rồi?

- Tờ có chứng cứ giấy trắng mực đen hẳn hoi đấy. Đúng thật là ông ta tự tắm xăng vào người để đốt cháy xóm. Nhưng ông ấy bị bệnh tâm thần phân liệt. Bệnh này hề có chuyện gì bức xúc là kịch phát. Trước khi ông ta gây án, có một phụ nữ đã liên tục đến để đe dọa về chuyện đứa con gái của ông ấy...

- Đứa con làm sao?

- Đứa con gái bị bắt đi từ khi ông ta còn ở trong

tù. Nó bị bán sang Trung Quốc làm gái. Người đàn bà đó là ai cậu biết không? Tiên Thị Kim đấy. Bà ta hứa hẹn với ông ta sẽ chuộc đưa con gái về, tạo công ăn việc làm và chu cấp mọi thứ cho nó nếu ông ta làm được một chuyện.

- Là chuyện đốt xóm?

- Dĩ nhiên rồi. Bà ta phân tích cho ông ta vì sao xã hội lại loạn như thế. Tất cả chỉ vì những con người dơ dáy tận cùng xã hội. Nào đi điếm trộm cướp, nào cờ bạc nghiện hút. Cứ dễ yên thì họ không chịu tin nhà nước sẽ cho họ nơi ăn chốn ở ổn định. Họ sẽ cứ bám lấy cái mảnh đất ghẻ lở này mà sinh bệnh sinh tật cho toàn thành phố. Nên phải tìm cách xua họ đi. Cách xua tốt nhất là cho một mối lửa. Rồi chính con gái ông cũng sẽ được cứu thoát ra khỏi vũng bùn tội lỗi như mấy cô gái điếm trong cái xóm nhơ nhuốc ấy.

- Câu chuyện này cậu moi được ở đâu?

- Dĩ nhiên là từ miệng của Tiên Thị Kim khi khai về từng vụ việc.

- Rồi sao lại biết ông ấy tâm thần phân lập?

- Ông ấy có bệnh án. Tổ đã có lời khai của các nhân chứng trước cái đêm ông ta gây án. Cậu cứ bình tĩnh. Rồi tổ sẽ cho cậu biết các lời khai của nhân chứng xác thực như thế nào. Bên y tế người ta đã có kết luận. Ông ta bị kích phát bệnh, khi tâm xãng vào người mang ý tưởng cứu rỗi nhân loại, cứu

thoát con gái và các cô gái diếm khác khỏi hiểm hoạ bệnh tật diệt vong tuyệt mạng tuyệt số.

- Theo cậu ông ta kịch phát bệnh thật hay không?

- Tớ rất muốn thuyết phục cái hấn tên Hoạ đó cho bên pháp y họ đào cái xác lên để kiểm định. Nhưng sau vụ mấy bài báo của bên cậu, hình như mọi chuyện không đơn giản. Hình như vụ cháy đó đang bị cho rơi vào quên lãng.

- Vậy thì chuyện cậu điều tra ra cũng là để gỡ oan cho người chết đối với cái xóm đó mà thôi.

- Đúng vậy. Nhưng là con người với con người. Với cả vì anh ấy đã hứa...

- Cậu thật nhiệt tình với anh ta quá.

- Cậu bắt đầu quên trách nhiệm nhà báo rồi đấy. Mình oan vì phải mình oan chứ không vì ai cả. Hơn nữa, người sống rất cần niềm tin, phải không nào?

Tôi cười khúc khích:

- Cậu đi tìm việc cho anh ta. Cậu đi tìm lại niềm tin cho anh ta. Cậu viết về anh ta. Sử dụng nghiệp vụ báo chí để săn tin cũng nhờ anh ta. Cậu bắt đầu có vấn đề gì với anh ta rồi thì phải.

Nó tư lự:

- Thực ra, ngay từ khi gặp anh ta lần đầu trong tù, tớ đã thấy có cảm tình với vẻ trầm tư đần ông đến tội nghiệp của anh ấy rồi. Nhưng cậu biết rồi đấy, thế giới mà tớ chọn lựa để sống không có anh

ta. Cũng như ngược lại, anh ta không bao giờ để ý đến thế giới của tớ.

- Không dám để ý thì đúng hơn. Cậu xin được việc gì cho anh ta vậy?

- Làm chân tình nguyện viên hộ đê cho phường Thanh Chung.

- Phường Thanh Chung?

- Thì sao?

- Hình như phường đó làm rất tốt công tác xã hội, đón nhận khá nhiều những người mãn hạn tù về bố trí công ăn việc làm cho họ. Thằng cha Nam Hải lo vụ này cho cậu phải không?

Nó đánh bài lảng:

- Trên cái đất Hà Nội này, phường nào chẳng chọn một việc để nhân lên cho có phong trào nổi trội.

- Thế hộ đê xong thì làm gì?

- Ra đường làm trật tự giao thông tuyến đường của phường. Khổ gì việc. Cái chính là có tin tưởng họ mà giao việc hay không thôi.

- Rõ khéo làm phong trào. Chợ người Giảng Võ thì đầy thanh niên trai tráng nông thôn kéo lên, chẳng ai đón nhận họ, nếu không có các ông chủ bà chủ tạp phí lù chắc họ chết đói. Phường nào thương họ, ra đó mà nhận về đi. Làm phong trào xoá chợ người đi.

- Cậu có biết tớ đang nghĩ đến cái gì không?

- Cái gì?

- Cái bức tường thành quây quanh Hà Nội. Không phải là bức tường cổ được xây bằng đá, hay những bức tường mới được xây bằng gạch gốm. Mà là một bức tường thành quây bằng những lũ người: vòng trong là các cô gái điếm với sự thèm khát dục của những con đực, vòng ngoài là những tay cờ bạc nghiện hút. Ôi, làm sao mà Hà Nội thoát được nạn lớn nhỉ? Hà Nội bị chúng quây chặt dang sừng lên như cái ung nhọt rồi. Chúng ta có làm gì được không? Mà thôi Kỳ ơi, mặc xác Hà Nội, chúng mình nói chuyện khác đi, cho đỡ mệt óc.

- Tổ đang ân hận một chuyện.

- Chuyện gì vậy?

- Chuyện cái con ca ve đến tìm Dương ấy.

- Sao cơ?

- Không biết nó có đẻ đứa con hay bỏ rồi? Hôm ấy nó đã quỳ xuống cầu xin tổ giúp. Nhưng tổ đã không chịu nổi...

- Sao bỗng nhiên cậu lại thương đau vậy? Cậu nhớ Dương rồi hả?

- Tổ lúc nào cũng nhớ Dương. Nhưng tổ hận. Thôi xa nhau thế này mà hơn. Rồi mọi chuyện sẽ qua, hoặc là suốt cuộc đời không bao giờ gỡ lại được.

- Cậu đừng khắc kỷ quá. Cho qua đi. Chuyện đàn ông vui vẻ tí chút có gì đâu?

- Cậu cho qua được không? Cậu cho qua được nên cậu không biết đi tờ dau dớn thế nào mỗi khi cậu Mạnh đi làm về muộn, đi công tác đột xuất. Rồi vô thiên lủng các kiểu nói dối. Phương Nam ơi, cậu tha cho đi tờ đi.

- Tờ thể với cậu, lão ấy chỉ mới chạm được vào đời tờ thôi. Toàn là do lão tình nguyện chạy theo tờ, hứa hẹn đủ thứ. Cho thì tờ nhận, nhưng bắt tờ cởi áo quần thì tờ sẽ giết chết lão theo cách của tờ. Tờ ghê tởm cái trò cởi áo cởi quần. Tờ thề đấy. Cậu quên rồi hay sao? Không phải bạn tờ nữa hay sao? Nay, cậu bảo cái bà dì già rồi cứ thích chuyện yêu đương tình ái của cậu đi, lão ấy không đáng cho bà dì cậu ghen tuông đâu. Bà dì cậu đẹp thế mà không biết dùng sắc đẹp của mình trối lũ đàn ông đểu cẳng lại. Cứ say mê họ thế, họ lên cho là phải. Cả cậu nữa. Hình tượng bọn đàn ông vừa vừa thôi. Chẳng phải là cái thứ cho chúng mình tôn thờ đâu. Chúng nó đều như vậy cả. Nếu cậu không biết tí gì thì cậu sẽ ôm ấp Hoàng Thế Dương như một kho báu phải không? Ôi thương thay cho cậu. Bao nhiêu năng nium yêu thương của cha mẹ nuôi nấng thành người. Bao nhiêu khí đất khí trời chất lọc tạo nên vẻ đẹp thân xác trí tuệ sáng tươi. Bao nhiêu ăn học. Bao nhiêu mơ ước. Tất cả gói lại dâng hiến cho một thằng giống đực. Rồi nâng nó như nâng một vị anh hùng, nâng một kho báu, một vầng dương chói loà, một linh vật thiêng liêng. Tờ nói thật nhé, tóm lại chúng

chỉ là đồ khỉ đột, một cục cứt khô, đám chó điên, lũ ngạo mạn, trơ tráo. lũ cuồng đạo, kẻ bán linh hồn cho quỷ... Mà này, nếu chọn Hoàng Thế Dương cũng là may cho cậu rồi. Cậu ta không phải là một cục cứt khô, không bán linh hồn cho quỷ, nhưng cũng chỉ có một cái linh vật tầm thường thôi. Chắc chắn là chỉ thế thôi. Quan trọng hoá làm quái gì cái món đó. Chọn cậu ta làm cha cho những đứa con của cậu thì cũng tạm ổn đấy. Có thể cậu ta đang rất nhục nhã vì đã quá tầm thường trước cậu. Bây giờ không phải là cậu đang sa cơ đâu, mà chính là cậu ta. Nên cậu ta thấy mình không đủ tư cách mà chia sẻ với tai nạn của cậu. Cho qua đi. Mở máy trả lời điện thoại đi. Hoặc là chủ động gọi. Khắc kỷ quá. Thiên hạ người ta đi đến tận đâu rồi mà mình vẫn tôn thờ thứ chủ nghĩa đứng đắn thuỷ chung?

Nó kết thúc bài diễn văn dài sục sôi, cơn cuồng nộ từ trong quá khứ lẫn tình yêu thương thế giới đàn bà của mình thì vừa hay đến xóm liều.

Nó bảo:

- Tớ đến nhà một cô ca ve đấy. Cậu đừng trách nhé. Tớ thích cô ta.

Hoá ra là nó đến nhà cô gái điếm tên Cẩn mà ngày nào Vành khăn tang đưa tôi đến. Vành khăn tang có dặn tôi thì thoảng quan tâm đến cô này hộ nó, nhưng ác cảm với loại gái như vậy khiến tôi chưa khi nào có ý nghĩ tìm đến thăm hỏi.

Cô Cần hôm nay bị sốt nằm trong chiếc lều quây tạm bên ngoài hàng rào quây kín cái xóm cũ.

Toàn bộ khu đất bị giải toả ngày nào nay vẫn im lìm đắp chiếu chờ liệm. Dân xóm liêu quây lều xung quanh hàng rào đó. Có người đã phá rào chui vào làm lều ở tạm. Nếu có cán bộ phường hay công an đến, họ giật vội những tấm ni lông gói lại, chui ra ngoài.

Nắng rớt thẳng xuống những tấm bạt, những mái nhựa hoặc tôn thủng lỗ chỗ. Mùi rác nồng nặc xông lên. Các gia đình không còn nhiều như trước, nhưng cũng nhốn nháo, hút xách, gây lộn chẳng kém gì trước. Chó các nhà sủa ông ổng khi thấy có khách lạ đi ngang qua lều nhà chúng. Tịnh không thấy bóng dáng lũ trẻ con. Hình như cái được duy nhất của dân trong xóm bây giờ là biết cách xua lũ trẻ đến trường - các loại trường tư trường công - để chúng tránh xa cái xóm nhếch nhác này càng nhiều thời gian càng tốt.

Cô Cần nhìn thấy Phương Nam thì mừng rỡ nhồm người dậy. Cô chào:

- Em chào hai chị.

Cô chào y như đứa trẻ con cấp một.

Rồi vớ dép lê ra chỗ để nước. Phương Nam xua tay:

- Không cần lấy nước uống đâu. Cô ốm à? Làm vừa thôi. Dạo này anh Hoạ có hay ghé về đây không?

Cô Cần hơi đỏ mặt:

- Anh ấy về đúng một lần để trả tiền cho em với chuộc lại cái nhẫn của mẹ em.

- Anh ấy có dặn tôi, nếu có nhắn gì cho anh ấy thì cứ nhắn qua cô?

- Vâng, chị cứ nhắn. Em... cũng có biết mấy chỗ anh ấy hay lui tới. Mấy hôm nay em với anh ấy phải lo cho con bé ở bệnh viện. Nhưng hôm nay em không vào vì sốt từ đêm qua đến giờ.

- Con bé nào?

- Em quên chưa nói cho chị biết, anh ấy đã tìm được con bác Đông rồi.

- Vậy sao? Chuyện như thế nào?

Cô Cần bồng mếu máo:

- Nó hoá điên hoá dại rồi chị ơi. Nó đi khách có thai. Mới có mười sáu tuổi không biết có chửa, để to quá. Nó vào bệnh viện xin làm cô- vắc. Người ta bảo cái thai to rồi nên dễ đẻ. Nhưng nó vật nài rồi nói thật với bác sĩ chuyện nó đi khách. Bác sĩ nhận tiền rồi cho nó ký giấy. Họ cho cái thai ra. Khi nó tỉnh dậy cứ nằng nặc được nhìn cái thai bị bỏ. Nhìn rồi thì nó rú lên thảm thiết. Cái thai đã rõ ra hình một thằng bé con, có dây đủ mọi bộ phận rồi chị ơi. Nó rú nó gào rồi hoá ra ngơ ngơ ngẩn ngẩn. Bây giờ cứ ôm cái gốc chuối chỗ chôn cái thai nhi mà không chịu ra viện.

Mồ hôi rịn ra hai bên thái dương nóng bừng của tôi.

Phương Nam lặng người đi.

Nó hỏi:

- Rồi sao lại biết đó là con ông Đông?

- Anh Hoà vào bệnh viện xin khám sức khoẻ nộp cho uỷ ban phường nào đó để xin việc. Gặp nó thì anh nhận ra ngay vì nó giống bác Đông lắm. Lúc hỏi thăm nó có phải con bác Đông không thì nó tỉnh lại kể vanh vách mọi chuyện về bố.

Tôi ngồi chết lặng trên cái nền đất ẩm ướt và nóng bức được kê bằng mấy viên gạch lấy chỗ ngồi. Nếu đúng là cô gái điếm ấy...

Hình như Phương Nam cũng đoán nhận được nỗi ám ảnh của tôi. Thực ra tôi không hề có lỗi với bất cứ cô gái điếm nào trên cõi đời này. Nhưng tại sao khi ấy tôi không giang tay ra đón nhận cô ta, cho mẹ con cô ta một nơi chốn, giữ cho đứa bé được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, nếu tôi là một nhà báo chân chính?

Ý nghĩ của tôi trôi mông lung trên những tầng rào, những hồ nước, đọng lại trên bức tường thành được vây bằng những vòng người mà lúc này Phương Nam vừa mô tả. Vòng bên trong là những cô gái điếm và những gã người đực. Vòng bên ngoài là những tay cờ bạc nghiện hút. Họ nắm tay nhau kết thành bức tường thành quây thành phố lại trong nỗi u buồn.

May mà còn có cây xanh ở Hà Nội. Những cây

điệp vàng hai bên đường Thái Hà. Những cây hoa sữa hai bên đường Nguyễn Du. Những cây bàng lãng hai bên đường Đại Cồ Việt. Những bông phượng đỏ. Những con chim chuyền cành...

Tiếng cô Cần đang thủ thủ với Phương Nam:

“Vâng, anh ấy nói với em chờ anh ấy một thời gian rồi khi có chút tiền đủ lo mọi chuyện, anh ấy sẽ xây mộ cho bác Đông, rồi đưa con Xuân Ngọc về sống với em chị ạ. Bây giờ thì còn phải lo cho con bé...”

Tôi không nghe thấy tiếng Phương Nam nói gì.

Thật kỳ lạ, trong ba người chúng tôi lúc này, chỉ có cô gái diêm là đang hạnh phúc.

7.

Quán cafe của tôi khai trương trong sự ngạc nhiên của nhiều người.

Có lẽ ở trên mảnh đất này, những cô gái tỉnh lẻ ra làm ăn đều chịu chung một số phận, đó là bị quy kết vào căn bệnh ham muốn tiền bạc. Không có ai thán phục họ về ý chí độc lập tự cường, ý chí vươn lên làm chủ cuộc sống. Ít nhất trong số họ có những người đã làm được như thế.

Một nhà báo trẻ có tên tuổi mà mở quán cafe thì mọi người đều cho là ngông, là phú quý giạt lùi.

Nhất là khi tôi lại đang bị treo bút. Họ cho rằng nếu cứ đi bán cafe như thế, e khó phục hồi được vị trí. Tóm lại số thông cảm thì ít mà số tò mò đưa chuyện thì nhiều. Tôi phải giấu dì Chân, bí mật chuẩn bị mọi thứ, nếu không tôi sẽ bị cản trở ngay từ bước đầu.

Tôi phải vay tới bốn chục triệu, trong số đó có mười lăm triệu là tiền của Phương Nam, hai mươi lăm triệu nó bảo đi vay lãi hộ, mỗi tháng trả một phần trăm, tức là hai trăm rưỡi lãi một tháng. Tiền của tôi có chỉ khoảng gần mười triệu để lo sửa sang quán. Thuê thợ sơn lại tường màu xanh lam nhạt. Lên Hàm Long mua những bộ ghế trung nguyên xanh xanh đỏ đỏ, bàn gỗ màu gụ. Mua những bộ ly tách, đồ pha chế trên Hàng Khay. Nhờ Tứ mua hộ một bộ đầu đĩa loa thùng tàu ngoài chợ trời phố Huế. Rồi mượn thẻ hội viên của siêu thị Metro làm cho Phương Nam (siêu thị này mới khai trương rầm rĩ), rủ nó đưa đến đó mua về một ti vi Dewo 21in màn hình phẳng giá chưa đến ba triệu. Gọi điện thoại cho thợ làm biển đến đặt họ làm cho hai cái biển đèn, một dựng dọc cửa quán, một dăng ngang nóc quán chào mời. Phương Nam trở thành cái chân chạy cho tôi, mua từ cái đình mua đi (đình được xe Dylan đi rước).

Làm xong mọi thứ thì tôi mệt phờ, không ngờ là mình có thể lo toan khá đến thế.

Thì thoảng, lòng tôi chợt quặn đau nghĩ đến Dương. Nếu không xảy ra chuyện, chắc chắn Dương đã giúp tôi nhiều việc, thậm chí sẽ chung sức với tôi chuyện quán xá. Tôi nhìn chăm chăm vào cái máy di động, chờ đợi một tiếng reo vui trong vô thức. Nhưng tiếng gọi mà tôi chờ vẫn câm nín.

Tuy vậy, ngày khai trương vẫn rất vui. Phương Nam, Thu, Hồng, Phí Thu Lâm, anh Lâm đều có mặt từ rất sớm. Tôi và Phương Nam được giữ chân tiếp đón khách. Cô Bông hàng gội đầu làm chân pha chế. Còn lại bưng bê, dắt xe cho khách. Cứ như thế đây là quán cafe kế hoạch ba của các nhà báo vậy.

Bạn bè kéo tới tặng chùng chục lẵng hoa. Tứ tặng một ông Phật Lộc to tướng cười rất tươi để ngay trên quầy bar. Ba bốn nhà hàng xóm xung quanh cũng kéo sang uống nước kết thân với các nhà báo biết bán cafe. Khai trương cả ngày trong nắng nóng tung bùng.

Đến tối đi Chân cậu Mạnh mới đến. Di mang cho hai bộ quần áo, một vài thứ lặt vặt, miệng ca thán không biết giời có cho con bé này có tiền có của mà đập vào mặt thiên hạ không. Khổ thân cháu tôi, lại lần nữa thân gái dặm trường. Cậu Mạnh mặt lạnh như tiền trước phóng viên của mình là Phương Nam, dạy tôi bán quán xá gì thì cũng chỉ cho vui thôi, chớ có lao thân vào chốn ăn chơi, liệu giữ gìn

để cậu còn xin phục hồi trở lại, hoặc xin sang báo khác. Tôi cảm ơn cậu dì đã chăm lo cho cháu, nay cháu quyết tự mình bươn chải kinh doanh cá thể, cậu dì cho cháu ở lại trông quán, không thể về nhà hàng ngày được nữa. Dì xăm soi mọi thứ, nhắc nhở mọi thứ, sụt sịt mũi rồi móc túi cho tôi năm trăm ngàn đồng làm vốn. Dì bảo không thấy con bé này hỏi mượn tiền, thế mà nó xoay xoã cũng khá lặt. Nếu dì mà có một nhân viên năng động như cháu, quán hoa của dì chắc ăn đứt mấy hàng trên phố.

Suốt từ nhỏ đến lớn, tôi chưa bao giờ biết bán hàng. Bố mẹ đều làm công nhân trong nhà máy Gang thép. Bây giờ liệu ra mở quán, không biết tương lai phía trước ra sao? Tôi tự trấn tĩnh, tự an ủi, thôi hãy cứ biết cái khoảnh khắc lạ lẫm này đã. Tất cả mọi chuyện, mọi sự việc trên đời đều có lý do và ý nghĩa của nó. Hãy bình tĩnh bước đi những bước khó khăn, rồi sẽ đến được cái đích của định mệnh.

Khách tò mò bước vào quán mới, nhìn bàn ghế, nhìn xung quanh quán rồi cuối cùng thì nhìn chủ quán.

Họ làm cho quán được thừa nhận mà không cần văn bản.

Ban đầu chưa có nhân viên, tôi nhờ cô Bông hàng gọi dầu bên đường sang pha chế giúp. Trước cô ấy cũng đã từng bán cafe cho một nhà hàng, nên mọi

cách thức pha chế đều còn nhớ. Nhưng mỗi tội có khi bên này dang pha chế thì khách gọi đầu lại tới gọi ơi ơi từ phía bên kia. Hoặc đang gọi đầu thì bên này có khách, tôi lại phải chạy sang thăm thì hỏi cô cách làm sinh tố chanh, hoặc đánh một cốc sữa đá, kakao đá như thế nào...

Chỉ trong vài ngày tôi đã nắm được bí quyết pha chế tất cả các loại sinh tố, các loại nước pha với sữa, các loại trà đá trà nóng, dĩ nhiên đây là trà túi của Srilanka, gồm hai hãng cạnh tranh nhau.

Hãng Dimah thì ăn khách hơn, thắng đậm với dân Việt vì các mùi vị dâu, đào, nho, táo, chanh, cam, rum, bá tước, hoa hồng, cảm xúc... Nhưng cũng vì thế mà kênh kịu, sau một thời gian thắng đậm, chẳng buồn kéo khách thì khách cũng tự tới. Quán của tôi nhỏ, gọi tốn không biết bao nhiêu tiền điện thoại mà một anh chàng nào đó tên là Phương phụ trách kinh doanh của hãng Dimah đóng trong địa bàn mấy quán ở đường Điện Biên Phủ, miệng trả lời sẽ đến quán để đầu tư, nhưng mãi không thấy bóng dáng anh ta và những nhân viên của anh ta tới. Đi mua trà Dimah ở quán 48 Bát Đàn, ban đầu họ còn cho hai cái khay, một bộ ly lọc, một bộ ly tách uống nóng có in chữ Dimah màu xanh. Đi mua những lần sau không cho một thứ gì nữa. Không có nhân viên đưa hàng lẻ đến tận nhà. Nói chung là rất khệnh vì tự biết đã thắng thế.

Hãng Qualitea, trà cũng đủ các mùi vị y như thế, nhưng ít hương vị thơm mà đậm trà hơn. Thực ra ai thích uống trà cũng thích loại này hơn. Nhưng như người ta nói, sinh ra phải vị trí khiêm nhường. Qualitea vào thị trường Việt Nam sau nên thua Dimah, hãng này phải tranh thủ thị trường bằng mọi giá, chẳng hạn có đợt bán khuyến mại, mua cả thùng hai mươi tư hộp trà nhỏ, được tặng hai hộp hoặc một bộ ly miệng loe rất đẹp, dày dặn và bắt mắt khách. Dĩ nhiên giá mua Qualitea rẻ hơn Dimah. Nhân viên lại chiêu chuộng các quán, bất kể lớn nhỏ.

Đã đi bán hàng thì phải biết cách moi tiền khách. Khách có khi chẳng hiểu thế nào là dimah hay qualitea, bước vào quán gọi trà là “cho một dimah”, tôi pha qualitea bê ra, khách làm một hơi hết sạch ly nước mát, chẳng thắc mắc gì, đứng lên trả bốn ngàn đồng. Tóm lại hai loại trà quán nào cũng bán ngang giá như nhau, nhưng vốn mua qualitea rẻ hơn. Thế là moi được thêm chút tiền của khách. Cũng có khách khó tính phát hiện ra. Khi ấy đành nói lời xin lỗi vì quán hôm nay hết loại dimah mà khách gọi. Nhìn vẻ lịch thiệp của chủ quán, khách dù khó tính đến mấy cũng im lặng không nỡ trách móc nữa.

Chuyện cafe còn hi hữu hơn.

Tôi không biết uống cafe. Nhưng bằng mọi giá phải học được cách pha chế chung, và tìm ra mẹo riêng của mình. Quán nào cũng phải chọn một loại cafe làm

hàng chiến lược chiêu khách. Đó là lời mách bảo của một tay giới thiệu mặt hàng cafe Buônmê (đầy rẫy các loại Buôn mê trên thị trường). Tôi nhận của anh ta hai lọng biếu không pha thử, kèm một tấm các để gọi, với lời mời chào khuyến mại rất hấp dẫn.

Tôi điện thoại cho tổng đài 1080, hỏi số điện thoại của hãng cafe Trung Nguyên của Thế Giao. Tổng đài 1080 cho thêm số của một đại lý Trung Nguyên ở Láng Hạ. Gọi cả hai nơi mang cafe đến. Nhờ cả hai nơi dạy cách pha chế. Rồi cho bên Thế Giao nghỉ, vì trừ phần trăm thấp. Bán được một tháng, lại cho bên Láng Hạ nghỉ vì phát hiện bán cho quán thứ cafe khét, cafe kém bảo quản, làm mất khách. Nhận lời mời của một đại lý tận bên Hà Tây quê lụa, vì cô đại lý này khôn ngoan mang ngay đến cho quán tôi mấy cái khay in chữ Trung Nguyên, mấy cái thể lệ dự thi có thưởng du lịch trong nước, kèm điều kiện hấp dẫn là trừ phần trăm cao đến bất ngờ. Nhưng rồi lại phải quay lại mua của bên Thế Giao, vì cô Hà Tây ăn gian dần, ra điều kiện khép dần.

Buổi sáng cà phê được mang ra pha rồi cho vào xoong đun. Quạt tốc từ phía trong tốc ra cho mùi cafe vượt biên giới bay sang các khu lân cận, bay ra bảng lảng ngoài đường, sang tận quán gọi đầu của cô Bông.

Khách đi qua ngửi mùi cafe mà chậm dần tốc độ, rồi ghé vào quán vì thấy có cô chủ quán nom thanh nhã, quán nom đẹp dễ hấp dẫn dù chẳng có máy

lạnh hay trang trí sẫm uất như những quán khác trên phố. Mỗi bàn là một bông hồng cắm trong bình gốm giả vân gỗ. Trên tường treo những bức tranh sơn dầu của mấy tay hoạ sĩ tôi quen. Họ đồng ý cho tôi treo tranh của họ, với điều kiện ký giấy hợp đồng nhận tranh, bán được bức nào cho tôi hưởng hoa hồng hai mươi phần trăm bức ấy.

Bán được một tháng thì tôi đành nhờ Tứ tìm nhân viên trên chuyên mục quảng cáo người tìm việc của các báo, vì không thể vừa pha chế vừa bưng bê vừa trông xe cho khách lại vừa dọn rửa.

Đành phải hạch toán cho kỹ càng, vì có thêm nhân viên là có quan hệ giữa chủ sử dụng lao động và người lao động.

Tôi tìm được hai cậu sinh viên nghỉ hè làm thêm. Thoả thuận trả lương sáu trăm ngàn đồng một tháng, bán chia hai ca, ca đầu từ sáu rưỡi sáng đến bốn giờ chiều. Ca hai từ bốn giờ chiều đến hết khách. Thời gian đầu chừng nửa tháng hưởng lương học việc.

Tôi chỉ quản lý.

Thế là coi như tạm ổn.

Một buổi sáng, tôi kê chiếc máy tính ngay sau quầy bar, ngồi tập viết truyện.

Tôi không có ý tưởng trở thành nhà văn.

Tôi sẽ làm một nhà báo suốt đời.

Nếu bạn đi thẳng một đường, bạn sẽ thành công hơn. Tôi đã đọc thấy câu này trong một tạp chí. Tôi thích câu này và đã ghim nó rất sâu trong lòng.

Tôi chỉ muốn viết một câu chuyện mà hai phần ba cốt truyện trong đó đã gắn kết thực sự với một chặng đường cuộc đời tôi. Câu chuyện ấy mang tên “Cà phê yêu dấu”.

Tôi tưởng tượng ra một nhân vật tên Quân, một nhân vật mang vai trò “người ấy”. “Người ấy” xuất hiện ở những dòng cuối trong truyện, nhưng là ánh sao băng của toàn bộ câu chuyện.

Câu chuyện ấy được mở đầu bằng những dòng tâm sự:

“Bao giờ người Việt mình không thích thương thức cà phê nữa, câu chuyện này của tôi sẽ làm sứ mệnh nằm lặng lẽ trên giá, bụi thời gian phủ mờ, và biết đâu sẽ có một chàng trai một sớm mai thức dậy, quyết tâm lên đường tìm bóng cố nhân.

Tôi đâu biết có ngày mình đi bán cà phê. Đâu biết cà phê trở thành tri âm tri kỷ, làm chứng nhân cho một đoạn đường đi tìm sự hạnh ngộ của một đời người. Tôi chỉ đơn giản muốn thoát ra khỏi sự bức bối của một đời công chức, muốn có tiền để đi du lịch đó đây. Tôi tính chỉ có mở quán bán cà phê giải khát

là nhẹ vốn nhất. Nhưng tôi không tính được một điều, mặt hàng này nhẹ vốn mà nặng công. Giấc mơ đi du lịch của tôi còn lâu mới được thực hiện. Đã vướng vào quán xá, đi đâu một bước như có sợi dây vô hình níu kéo trở về.

Tôi hai mươi năm tuổi. Cao một mét sáu, nặng bốn mươi chín cân. Mắt hơi to. Tóc hơi dài. Tóm lại, mọi nét trên gương mặt tôi -- như mẹ tôi bảo -- cái gì cũng hơi quá một chút, nên đàn ông sợ.

...

Tôi cho nhân vật Quán xuất hiện, làm chất xúc tác cho cốt truyện thêm phần đời:

“Quán đối diện mặt hồ của tôi ban đầu vậy là thất bại. Nên tôi phải tính đến phương án hai.

Trong phương án hai này của tôi, Quán chỉ có mặt ở phần đầu.

Quán đầu bốc, tóc lúc nào cũng xịt keo bóng mượt. Anh chỉ sinh động và khôn nhất lúc tán gái. Đang lúc thất nghiệp thì Quán gặp tôi. Nói dăm ba câu chuyện khiến tôi mũi lòng. Sau này tôi mới biết có đến tám mươi phần trăm là bịa đặt.”

Tiếp theo là một trường thiên về nỗi khốn khó chiêu khách:

“Một đêm rạng sáng, tôi choàng tỉnh giấc đúng vào thời điểm tỉnh giấc của lũ quỷ dưới địa ngục, tính mưu sử dụng Quán một thời gian. Chỉ một thời gian thôi để có khách quen, để cho quán xá có bóng dáng dần ông con trai không ai dám bắt nạt, để rồi Quán còn đi tìm việc khác có tương lai hơn. Người như Quán có lẽ thích hợp với những nơi quán xá, vì giọng điệu và bộ dạng mượt mà giả dối của anh ta, tuy trí tuệ Quán thiếu năng và trái tim Quán nhũn. Có được một người đứng như con công trước cửa, may ra quán xá sẽ thêm phần phần chấn.

Quán bảo:

- Tôi chỉ biết dắt xe. Chưa biết pha cà phê. Nói trước để cô khỏi vỡ mộng.

Tôi đẩy Quán vào bếp, đặt từng cái phin nhỏ lên đĩa cân:

- Anh cũng vẫn vỡ gốm. Nhớ là lượng cà phê chỉ được đong đúng đến vạch này thôi nhé. Để ủ đúng một phút. Lấy đá với thìa cho vào cái cốc thủy tinh lùn. Chuẩn bị xong hết mới rót nước vào phin. Nước phải lấy nước lọc đun sôi sùng sục mới pha được cà phê. Rót nhẹ tay, ấn nhẹ núm phin cho cà phê giỏ từ từ. Lượng nước thế này là vừa. Nếu khách muốn uống nhanh thì để lỏng cái chặn. Muốn uống nhanh nữa thì đánh bọt cà phê pha sẵn...

Tôi dạy Quán pha trà, làm sinh tố. Học xong mấy

bài học chiêu khách, Quán ôm ghi ta ra ngồi ngay cửa quán tấu khúc xẩm nam ai biển tấu:

“Yêu anh đi. Nhà anh có đàn gà rù.

Chết lại thối...”

Tôi nhăn mặt:

- Anh Quán định đuổi khách đi hay sao thế?

Quán nhìn quanh như kẻ mộng du:

- Đã có khách đâu. Tôi muốn cô vui thôi mà.

- Có khách tôi mới vui. Anh hát bài nào khiến thiên hạ phải mũi lòng bước vào quán, tôi thường công anh.

Quán so dây một hồi. Đầu cúi xuống ra dáng nghệ sĩ. Giọng ca bi thương hơi lạc lõng với tiếng đàn và với không khí vừa buông ra từ những ca từ trước:

“Sáng nay nghe mưa trong lòng.

Trời chợt lạnh như mùa đông

Nhớ em bao nhiêu cho vừa

Em ơi em ơi.

Sáng nay cà phê một mình...”

(đây là bài hát do Ngọc Lễ sáng tác).

Thế mà Quán cũng kéo được khách vào quán. Khách là hai ca ve trông không được “đắt hàng” lắm. Hai cô ngấp ngừng trước cửa quán, phía bên kia mép hồ. Ca từ “sáng nay cà phê một mình” được lấy đi lấy lại. Hai cô mạnh dạn bước sang. Nom

Quản như một ông chủ trẻ. Không ai biết Quản không có nổi tiền cho một bữa cơm xoàng. Cậu bé nhân viên tôi mới thuê chạy lãng xăng chào mời. Quản gác ghi ta, đứng lên đưa menu cho khách mở hàng. Hai cô gọi hai tách trà dimah bạc hà nóng. Quản nhìn ca ve mồm mĩm, mắt sáng rực, vấp phải cái chân bàn làm đổ tung toé tách trà bạc hà nóng vào đùi cô ta. Bạc hà bốc hơi vừa nóng vừa lạnh. Cô ta rú khê. Vén vội lần váy thấy đồ ửng một khoanh giữa cặp đùi trắng nhầy. Quản cuống, nhưng vẫn tranh thủ đưa tay bóp bóp xoa xoa. Cô ca ve khê rên rĩ nũng nịu:

- Anh bán hàng kiểu gì vậy? Anh định nuôi tôi suốt đời à?

Căn bệnh cố hữu của cánh các cô gái ăn sương có lẽ là sự ngộ nhận về tình yêu thương của thế giới đàn ông.

Một thanh niên nom bánh bao bước vào quán. Mắt đảo một vòng khắp lượt quang cảnh quán mới, buông sòng câu:

- Đen đá!

Tôi lấy tám thân tội nghiệp của mình làm bình phong đứng chắn giữa cặp mắt cú vọ và cái đùi non bị bông. Giọng hỏi khách hỏi hộp:

- Đen số mấy ạ?

Thanh niên hất hàm vẻ sành điệu:

- Trung Nguyên à?

Tôi vừa kịp trấn tĩnh (vì chưa quen tiếp khách quán), lấy giọng bán hàng có vẻ đã chuyên nghiệp:

- Ở đây chúng tôi có đủ loại: cà phê Nhân, cà phê Mai, cà phê Giảng và cà phê Trung Nguyên. Nhưng dạo này mọi người thích dùng Trung Nguyên pha phin nên ở đây chuyên Trung Nguyên pha phin.

Một cái ngáp và một cái phẩy tay:

- Rõ rách việc. Pha chồn đi. Chỉ nên chọn một loại thôi mới có phong cách riêng.

Cậu nhân viên giúp việc và Quán cùng dạ rồi chen nhau sau quầy bar để pha chế. Hai cô ca ve uống hết nước, gọi nũng nịu:

- Anh gì ơi tính tiền.

Quán nhìn tôi cảnh giác. Rồi liếc ca ve mồm mĩm:

- Thôi, anh lấy mở hàng một trà, còn một tặng khuyến mại.

Cô ca ve gầy bầy giờ mới lên tiếng:

- Thế còn chỗ bông?

Quán vuốt làm duyên mái tóc xịt keo:

- Mời thế đã gọi là bông. Cho mình xin lỗi lấy chỗ đi lại.

Ca ve mồm mĩm cười duyên:

- Anh nhớ nhé. Chúng em ở trên gác kia kìa. Khi nào rảnh mời anh chị lên chơi.

Tách chồn được bưng ra. Thanh niên uống chồn rung rung cặp đùi ếch, nhìn chòng chọc hai ca ve.

Quản tiễn hai cô ra cửa, thì thăm điều gì đó tôi không nghe được. Quản vào thấy hai mắt tôi nhìn trừng trừng thì sợ hãi lùi sau quầy bar. Tôi rành rọt:

- Tôi không thể chấp nhận thói đàng điếm của anh. Ai khiến anh quyết định khuyến mại một trà?

Quản cúi cái đầu xị keo chứa bộ óc thiếu năng, nói rành rọt:

- Tôi sẽ trả tiền.

Tôi càng câu:

- Tôi bảo vậy không phải bắt anh trả tiền bao gái. Mà để anh bán hàng phải có nghệ thuật moi tiền của khách. Anh tưởng anh có tiền là sẽ giải quyết được mọi sự sao?

Thanh niên uống chôn nói vóng vào:

- Ngồi ghế này đau lưng bỏ mẹ. Thay ghế khác may ra có khách.

Cuộc cãi vã kết thúc.

Hôm sau tôi tìm đến cửa hàng bán mây tre xuất khẩu của con bạn, lục ra một đống ghế tre hợp với hàng cà phê. Thuê tắc xi tải chở về. Bộ mặt quán quả nhiên khác hẳn. Mặt Quản tưng bừng như trẻ con thấy nhà có cỗ. Quản đến gần tôi:

- Xin lỗi Ty!

Tôi ngạc nhiên:

- Xin lỗi cái gì? Anh lại gây ra chuyện gì phải không?

- Xin lỗi chuyện hôm qua. Tôi chỉ định chiều khách chứ không có ý gì. Mấy đứa con gái đó sao dám so với Ty. Loại đó động tay phải người chúng, rửa tay không sạch.

- Còn động cái khác thì đâu cần rửa, hả? Bây giờ thiên hạ nhân thiên hạ tài. Cái gì cũng có bao bì. Sạch sẽ lắm.

Quản trợn mắt:

- Ty ăn nói vừa thôi. Con gái chưa chồng mà nói như con mẹ hàng dứa. Đây không phải hạng người nghe sao cũng được đâu nhé.

Lần đầu tiên tôi thấy Quản cúi.

- Không phải tôi coi thường gì anh. Nhưng anh tính đàn ông thời loạn này thật đúng là chẳng tin được ai.

- Ty đi bán cà phê mà vẫn chẳng thay đổi được tư duy phong kiến. Vui vẻ một tí đã mất gì nào?

- Thế còn tình yêu? Còn những giá trị vĩnh hằng?

- Đừng tin gì hết. Ngay cả mình Ty cũng đừng tin. Nhưng mà cũng đừng bi quan chán nản. Như mình đây này...

Khách ở đâu kéo vào nướm nướp. Hết tốp này đến tốp khác.

Không còn thời giờ để tranh luận, để Quản gày đàn bài "Cà phê một mình". Nhưng giờ đây tôi nhìn Quản đã khác hẳn. Về ngu dân đã nhường chỗ cho thái độ của một người đàn ông chân chính.

Em gái bước vào quán, nhìn Quán chòng chọc. Thò tay vào lọ mơ muối vớt ra một quả đút vào miệng.

- Chị kiếm đâu ra cái thằng cha căng chú kiết đấy hở? Cần thận có ngày sa chân lỡ bước với kẻ ăn mày.

Tôi cúi:

- Đi chơi suốt không giúp được chị thì đừng có chõ mõm vào việc của chị.

- Em giúp chị là giúp như thế. Chị còn mơ màng lắm. May ra bán quán sẽ giúp chị mở được mắt đấy. Hoan hô cà phê!

Rồi nó lên xe phóng vụt đi. Mắt Quán tia theo bàn bạc ánh sương chiều..."

"Mở quán được một thời gian thì Quán bảo tôi anh phải đi xin việc. Tôi nhảm tính có lẽ đã đến lúc cho anh ta đi được rồi. Tôi dón tiền đưa Quán ba triệu lấy vốn đi xin việc.

Nhưng Quán lại vào nằm ở bệnh viện để bó bột cái chân gãy. Tôi không vào thăm Quán được vì bên Quán đã có một người con gái. Vào cái ngày anh bảo tôi anh phải đi làm thử việc, mẹ cô gái có đến tìm tôi. Tôi sưng sờ. Hoá ra Quán đem lòng yêu thương cô ca ve mũm mĩm ngày nào. Tôi không yêu Quán. Nhưng lòng tự ái của con gái bị tổn thương. Quán từng bảo tôi đi bán cà phê mà phong kiến. Quán bảo tôi đừng

tin ai, ngay cả anh. Tôi tự hỏi sự tâm thường của Quân chiếm bao nhiêu phần trăm? sự cao cả của Quân chiếm bao nhiêu phần trăm trong cái khối óc thiếu năng của anh so với con mắt đời thường?

Sau này, vào lần gặp tôi cuối cùng, Quân kể lại anh đã nhìn thấy một con chim lợn bay sà xuống mái nhà vào cái đêm anh quyết định chia tay với tôi và quán cà phê.

“Ty từng nói ai phản bội Ty, người ấy sẽ bị trời trừng phạt. Ngày ấy tôi đã chuẩn bị tinh thần để trời trừng phạt, vì tôi biết tôi đã bỏ mặc Ty lúc khó khăn. Thân con gái dậm trường, Ty làm sao kham nổi chuyện quán xá. Nhưng Ty có ý chí sắt đá. Còn tôi thì trót làm cho cô ấy có mang...”

Nước mắt tôi chảy xuống. Quân không phải là người đàn ông của tôi mà sao lòng tôi thấy bẽ bàng. Không lẽ tôi suốt đời bị đàn ông bỏ mặc, kể cả đàn ông thiếu năng trí tuệ?”

“Người ấy” xuất hiện ở những đoạn cuối của câu chuyện. Khi viết những dòng này, tôi nhớ đến Dương, dù anh không xuất hiện ở đời tôi như vậy.

“Tôi tiếp tục cải tổ quán cà phê của mình. Bạn bè và khách quen mỗi lúc một đông. Nhưng tôi cứ có cảm giác hoang vắng thế nào. Có thể có đủ tiền để đi du lịch, nhưng đi đâu? đi với ai đây?”

Một trong bảy bức tranh sơn dầu tôi treo có khách

hỏi mua. Họ trả giá, nhưng tôi ngần ngại chưa muốn bán vì sợ không còn tranh. Người vẽ bức tranh này là Sơn, bạn đồng nghiệp của tôi. Ngày nghe tin tôi mở quán, Sơn đến ngắm nghía quanh bốn bức tường rồi quyết định đem hai bức đến treo cho tôi. Thế rồi câu ta lại biến mất. Kể cả số di động cũng thay đổi.

Tôi tìm Sơn ở trong các quán bar trên phố cổ. Có người mách, cứ tìm đến những chỗ vui chơi nhảy nhót của khách nước ngoài, may ra gặp được Sơn. Tôi len lỏi vào những vũ trường. Rồi tìm được Sơn trong một vũ hội do các quán bar chung nhau tổ chức cho khách nước ngoài. Sơn là một trong những chủ quán bar đó.

Chúng tôi nhảy nhót và cười đùa. Uống rượu ngoại và thức đêm. Bỏ mặc quán cà phê cho đám nhân viên là sinh viên trông nom, tôi lao vào các cuộc vui chơi hồ đồ.

“Vào một buổi sáng, tôi ra quán với một tâm trạng trống rỗng. Tôi nhìn thấy một người đàn ông trẻ ngồi uống cà phê lặng lẽ ở một góc quán. Từng giọt từng giọt một rơi xuống tách trong không gian đặc quánh mùi cà phê. Tôi đi ngang qua. Như có điều gì lạ lẫm dâng trong ngực. Tôi ngồi xuống góc quầy bar quen thuộc, lôi cuốn truyện ra đọc. Không nhạc. Không tiếng động trong quán. Chỉ có tiếng giọt cà phê tí tách rơi trong trí tưởng tượng của tôi

và tiếng từng trang sách giờ ra nhẹ nhàng. Rồi mưa thổi xuống. Mưa rây cuối hè đủ làm tan đi từng vầng bụi mỏng. Người đàn ông đứng lên trả tiền.

Anh đi rồi, tôi nhắc phin cà phê của anh mang vào pha lại. Tôi chờ nước hai nhỏ xuống lưng tách rồi nhấp từng ngụm cà phê nước hai sánh vàng. Tôi tập uống từng ngụm đắng. Ngồi đúng chỗ người vừa đứng lên.

Từ ngày đó, tôi đến quán sớm, chờ người ấy quay lại.

Một ngày. Hai ngày... Tôi lôi cây ghi ta ra gảy khúc hát ngày nào Quán vẫn đem ra làm bài chiêu khách mà lòng tôi khắc khoải:

“Sáng nay nghe mưa trong lòng.

Trời chợt lạnh như mùa đông

Nhớ em bao nhiêu cho vừa

Em ơi em ơi.

Sáng nay cà phê một mình...”

Chị gái ghé thăm quán. Nhìn thấy tôi ôm đàn tóc xoã vai, mắt mờ vì lệ nhìn ra con đường trước quán, chị ôm chầm lấy tôi vỗ về:

- Em ơi, chị sai rồi. Lẽ ra chị không nên bắt em giấu nhà giấu cửa thân gái một mình làm gì. Cứ để cho ma cà phê lớn vờn quanh nhà, may ra em mới có cơ hạnh phúc. Em thương ai nhớ ai, để quán đó chị trông mà đi tìm họ. Em đừng sống bằng lý trí nữa. Hãy sống bằng tất cả trái tim mình. Người ấy là ai?

Tôi nhìn chị, nở nụ cười buồn:

- Chị ơi, em đâu biết người ấy là ai...

*Chị nhìn tôi, như nhìn cái cành cà phê ngày nhỏ
chị bẻ gãy lìa khỏi thân cây, nhựa ứa ra đến xót xa,
như nhìn một cây cà phê biết khóc.*

*Tôi mở quán từ sáng sớm đến đêm khuya. Không
đi đâu nữa.*

Tôi chờ người quay trở lại”.

Sau khi truyện ngắn “Cà phê yêu dấu” của tôi được đăng trên báo *Sự kiện cuối tháng*, tôi nhận được rất nhiều hồi âm của độc giả. Có những độc giả gọi điện thoại đến báo *Sự kiện cuối tháng* để hỏi địa chỉ quán cafe của tôi. Dĩ nhiên ở toà soạn đó người ta không để ý đến chuyện tôi làm gì, ở đâu, họ chỉ biết tôi là nhà báo trẻ có tên trong làng báo hiện đang bị treo bút, mà điều này thì là danh dự của nhà báo, không thể thông báo cho độc giả biết.

Một hôm, đang lúi húi dọn dẹp trong quán thì cậu nhân viên gọi:

- Cô ơi, có khách tìm cô.

Tôi đi ra. Đó là Thanh Mai, một cô nhà báo ở báo Điện ảnh. Đi cùng với Mai là một chị nom xinh xắn, đôi mắt to buồn buồn.

Thanh Mai ríu rít:

- Nhà báo lớn đây rồi. Eo ôi, viết truyện gì mà y như truyện người.

Tôi mời hai người ngồi. Cậu nhân viên nhanh nhẩu bê ra mấy ly nước mát. Chị đi cùng gọi:

- Cho bọn mình uống sinh tố đi. Có loại gì vậy?

Tôi hãnh diện:

- Quán em mấy hôm nay có sinh tố chuối dứa. Có dùng thử không?

Thanh Mai và chị đi cùng đều gật. Thanh Mai giới thiệu:

- Đây là chị Cẩm Kỳ, tác giả truyện ngắn mà chị nhờ em tìm. Còn đây là chị Diễm, chủ quán Cafe Diễm xưa ở 21 Hàng Trúc.

Tôi mời mọi người uống thứ nước sinh tố của người Việt mà hội tây ba lô rất thích.

Chị Diễm nói:

- Mình đọc truyện mà cứ như là bạn viết về mình vậy. Trời ơi, sao mà bạn giỏi thế? Viết truyện đời của ai mà giống y như mình vậy. "*Cao một mét sáu, nặng bốn mươi chín cân. Mắt hơi to. Tóc hơi dài.*"

Tôi nhìn chị Diễm cười, buông câu lửng lơ:

- Vậy à?

Cuộc nói chuyện kéo dài hàng tiếng với những cú hích thúc đẩy tôi tiến tới để trở thành một nhà văn, hoặc là một chủ quán cafe thành công, với

những “bí kíp” do chị Diễm “*Mắt hơi to. Tóc hơi dài*” bày cho.

Sau này, chính Thanh Mai cũng mở một quán cafe để tìm cảm hứng làm thơ. Tôi không biết có phải do “Cà phê yêu dấu” thúc đẩy hay không? Còn quán *Diễm xưa* thì vẫn tiếp khá nhiều khách quen đàn ông, kinh doanh nghe chừng phát đạt, (tôi tình cờ biết ngày trước cũng đã nhiều lần Dương ra đó giải sầu với những tách cafe và những ly anh đào sóng sánh), chị chủ quán ngày mỗi già đi nhưng trong lòng đã có “Cà phê yêu dấu” an ủi.

Quán của tôi còn được tiếp một vị khách đặc biệt.

Ban đầu, anh gọi di động cho tôi. Tôi ngạc nhiên:

- Dạ thưa, anh là ai ạ?

- Tôi là một độc giả của “Cà phê yêu dấu”. Tôi rất muốn được gặp tác giả của truyện.

- Sao anh lại biết số máy của tôi?

Giọng con trai còn khá trẻ bên kia đầu dây:

- Tôi tìm. Nếu biết kiên nhẫn thì tìm được thôi mà. Tôi có thể gặp chị được không?

Tôi còn chưa kịp cho anh ta gặp thì cậu nhân viên bán ca tôi đã thông báo:

- Tối hôm qua, lúc cô về nhà bà dì rồi thì có một anh đến tìm cô.

- Anh ấy có nhắn gì không?

- Cháu mãi bán hàng. Lúc hết khách anh ấy hỏi chủ quán không có ở đây à. Cháu bảo cô ấy về rồi, dạo này có cháu trông hàng nên cô ấy về nhà. Anh ấy hỏi cháu là ai, cháu bảo cháu là cháu của cô chủ. Anh ấy hỏi năm nay cô bao nhiêu tuổi rồi? Nhà cô ở đâu? Cháu bảo anh gặp thì khác biết. Em không được phép nói chuyện riêng của chủ cho khách.

Tôi gật đầu bảo cháu như thế là rất có ý thức.

Người con trai ấy còn đến quán tìm tôi vài ba bận nữa. Nhưng anh ta và tôi hình như không có duyên gặp nhau.

Tôi còn nhận được khá nhiều thư. Trong đó có một lá thư gửi ra từ thành phố Hồ Chí Minh. Người gửi thư có nét chữ rần rỏi. Anh nói rằng anh đang công tác trong ngành an ninh. Đọc truyện của tôi, anh thấy cuộc sống này thật đáng yêu dù nhân vật Ty sống trong khung cảnh thật buồn, thật khiến người ta nao lòng. Anh hỏi rồi sau “người ấy” có quay trở lại không? Anh hỏi Cẩm Kỳ có phải là nhà báo làm ở tờ *Hôm nay* không? Vì anh là một độc giả “bắt buộc” của tờ báo đó. Không nhẽ vì mấy bài báo gần đây, coi như là tai nạn nghề nghiệp, mà Cẩm Kỳ bị bán ra lề đường đi bán cafe sao? Anh ghi địa chỉ và số đi động của anh cho tôi.

Nhưng tôi im lặng.

Hàng ngày, tôi vẫn mở quán. Ra quán chỉ đạo, quản lý, chiêu khách. Còn thời gian, tranh thủ theo bạn bè phóng viên đi lấy tư liệu viết bài ký tên khác gửi các báo lấy nhuận bút để trả lương cho nhân viên.

Từ ngày những thông tin về tôi đã đậm đặc trong trí não các vị công an phường, không còn vị nào dám cả gan gọi di động cho tôi để moi tiền của quán tôi như trước, không đi qua bê mất cái biển gọi đề trên vỉa hè khu tập thể, cũng không dám xúc xiêm với bọn vô công rồi nghề xung quanh để chúng cạ khía với tôi, rồi bắt buộc tôi phải tìm đến họ nhờ giải quyết, với những phong bì lót tay cho xuôi.

Các vị bên phòng thuế thì khôn hơn (và cũng còn muốn giữ thể diện hơn trước nhà báo) thì có chế độ ưu đãi riêng cho quán tôi. Nghĩa là, thuế môn bài năm của quán tôi được quy vào mức thuế vãng lai, đóng ba trăm ngàn đồng cả năm, hàng tháng tôi chỉ phải đóng tiền không ghi biên lai, chỉ cho vào phong bì chùng năm chục một trăm là xong, (tháng nào kiếm được thì một trăm, tháng nào ế ẩm thì năm chục cho người thu thuế).

Tôi đứng vào tầng lớp kinh doanh buôn bán như mọi người dân. Chặt vật vì tiền kiếm được không đủ số tiền thuê nhà, tiền điện nước, nuôi nhân viên, công an, phòng thuế...

Vai trò nhà báo và vai trò chủ quán kinh doanh ngành dịch vụ va nhau khốc liệt.

Dương vẫn im lặng, không còn gọi điện cho tôi như trước. Có thể anh sợ tôi lại đập máy, hoặc là không nghe máy.

Anh đang dần trở thành một “vị quan trọng”, một vai vế trong đội ngũ làm báo của tờ *Hôm nay*.

Anh nhất định không có động tĩnh gì, không chia sẻ gì với tôi về chuyện bị treo bút và chuyện đi bán cafe.

Có thể Dương chỉ là một tâm hồn tầm thường. Hoặc chính tôi không đủ phúc làm cho đàn ông cao thượng mạnh mẽ.

Hoặc là Dương đã quên tôi rồi.

8.

Phương Nam thông báo cho tôi một chuyện khiến tôi giật mình:

- Tôi sẽ lấy thằng Nam Hải!

“Tôi sẽ lấy thằng Nam Hải!”

“Tôi sẽ lấy thằng Nam Hải!”

Dường như đó chỉ là tiếng vọng của một linh hồn lưu lạc.

Tôi tưởng mình nghe nhầm, hỏi lại:

- Cái gì?

- Tổ sẽ làm bức tường thành chắn suốt cuộc đời nó. Hoặc chính tổ là cái bia đỡ đạn cho nó, nếu tổ thất bại.

Tôi im lặng. Tôi suy nghĩ về vấn đề hệ trọng này. Lòng băn khoăn tự hỏi, liệu Phương Nam sẽ viết hay được bao nhiêu thời gian nữa? Liệu nó có bị mắc căn bệnh trầm uất, rồi phát điên vào cuối kỳ tuổi trẻ? Tôi nhìn đôi môi, sống mũi, con mắt thẩm dài, mái tóc mềm mại và vầng trán dô của Phương Nam. Cái gì trên con người nó cũng đều gần như là tuyệt mỹ. Cả bộ ngực nở rất đẹp, cái eo lưng thon thả, cặp mông tròn hơi cong vừa đủ chứa đựng sinh lực đàn bà...

Tất cả. Cả trí tuệ mẫn tiệp. Khối kiến thức. Bề dày văn hoá. Đức nhường nhịn hy sinh. Trái tim nhân hậu đầy tràn tình yêu thương con người. Mọi giao hoà với bạn bè đồng nghiệp. Sự hấp dẫn mê hồn. Về yêu kiều bất khuất trước bao nhiêu biến động trên đời...

Tất cả.

Tất cả đều lọt vào tay một kẻ cường dâm!

Gã Nam Hải có phúc phận gì?

Hoặc là kiếp trước Phương Nam đã mắc phải một tội rất nặng với gã? Để bây giờ nó phải trả cái giá quá khủng khiếp?

Tôi im lặng không chia sẻ gì với nó suốt mấy tháng sau đó.

Chúng tôi đã vào bệnh viện thăm con ông Đông.

Cô gái điếm đêm nào còn nằm trong đầu tôi cào xối tim tôi, trái tim hăm hở kiếm tìm sự tuyệt đối của lòng chung thủy, nay tàn tạ ngơ ngác như một con vật hết phương chống đỡ trước cơn cuồng nộ của đất trời. Nhìn thấy cô ta trong tình cảnh này, lòng tôi chùng lại.

Cô Cần bôn cho cô bé từng thìa cháo. Cô ta cười ngơ ngác, rồi lại rú lên gọi con. Từng cơn đau ứ làm bộ ngực gầy thoi thóp. Tiếng nói lạc đi trong cõi sống. Mơ hồ lạnh canh như tiếng những thiên thần trẻ trung đang hát ru những sinh linh bé nhỏ.

“Anh ơi hoa ngày cưới.

Hãy giữ tặng cho em

Một bông màu đỏ thắm...

Anh ơi tiền dẫn cưới

Hãy bớt lại vài xu

Mua quà cho con trẻ

Đùa vui trên tầng trời...”

Tôi không còn lòng dạ nào để nghĩ đến chuyện thua thiệt.

Phương Nam chờ dẫn nhìn cô bé trong cơn tuyệt vọng. Hình như nó càng thêm quyết tâm làm chuyện nó định.

Chúng tôi làm thủ tục bảo lãnh xin xuất viện cho cô bé Nhung. Ban đầu nó không chịu đi, cứ ngơ ngác nhìn ra phía vườn chuối, nơi chôn cái bào thai. Chúng tôi dỗ dành nó như dỗ một cô bé con lên hai. Mọi người trong bệnh viện, kể cả bác sĩ trưởng khoa khuyên chúng tôi nên dẫn nó đi nương nhờ ở một cửa chùa nào đó, nhờ nhà chùa làm lễ giải căn quả, may ra nó tỉnh lại.

Chúng tôi đưa Nhung đến chùa Phúc Âm.

Tôi biết sau đó Phương Nam có gặp lại người đàn ông tên Hoạ.

Họ ngồi với nhau bên hồ Tây.

Con Xuân Ngọc lẳng xăng bên cạnh chủ. Bên cạnh nó còn có con chó cái Màu Vàng. Có lẽ con Màu Vàng đã bỏ chủ chạy theo Xuân Ngọc. Bao nhiêu ấm êm cũng không bằng một anh chàng mạnh mẽ như Xuân Ngọc. Thành ra Hoạ có một lúc hai con chó bám theo anh đi khắp nơi.

Hoạ chưa bao giờ ngồi uống cafe, ngắm cảnh hồ Tây một cách thanh thản và bình đẳng với cô gái sang trọng và địa vị cao hơn hẳn anh như thế, mặc dù hai người đã có những chuyện giúp nhau, nhờ đến nhau.

Phương Nam nói cô sắp lấy chồng.

Hoạ nói anh quyết định về ở với cô Cầm. Anh thương cô ấy, quyết trả nghĩa cho cô ấy. Mà cũng chỉ có cô ấy là có thể chấp nhận được anh.

Phương Nam nói, thật ra nếu cô không phải làm một việc lớn trong đời thì cô đã không để mất anh.

Hoạ lặng lẽ hồi lâu, rồi anh thú thực, nếu anh không biết có cô trên đời, hẳn cuộc đời anh đơn giản hơn.

Phương Nam nói nếu anh sống với một cô gái như thế, anh cần phải làm ra tiền để cô ấy không bao giờ phải nghĩ cách kiếm tiền như cũ.

Hoạ nói, cô cần chăm sóc cho bản thân mình, đừng lao đi làm báo mạo hiểm như dạo nọ, nếu không anh sẽ không yên tâm.

Phương Nam nói, anh đừng bao giờ quay đầu lại đường cũ, anh thông minh, nếu cần học thêm cô sẽ giúp. Trước mắt hãy cứ làm chân hộ dê, rồi làm gì cũng được cho công tác ở phường. Chút tiền lương ấy cũng tạm ổn, rồi tự anh hãy tìm việc làm khác có thu nhập cao và ổn định hơn.

Hoạ ngập ngừng mãi mới dám hỏi người đàn ông mà Phương Nam chọn là ai?

Phương Nam nói, rồi anh sẽ biết thôi. Đám cưới cô sẽ không mời anh, vì đám cưới này không xứng với một người như anh, mặc dù anh chỉ là một người khốn khó. Coi như anh sinh ra bị lỗi số.

Hoạ nói, chúc cô hạnh phúc, anh sẽ cố gắng phục thiện, không đi đánh bạc, không đi ăn cướp nữa. Anh sẽ xây tổ ấm.

Phương Nam cười, anh xây tổ ấm, còn cô đi trả thù đời. Ba thằng đàn ông, ba con ác quỷ, thì một rữ tù vì buôn hêrôin lượng cực lớn, một phá sản vì kinh doanh thân xác phụ nữ. Kể thứ ba, kể chủ mưu làm trò ác quỷ ngày xưa, nay không làm gì trái pháp luật, lại còn là một cán bộ phường gương mẫu, một điển hình đàn ông hấp dẫn đàn bà con gái. Với một kẻ như vậy thì báo chí chẳng xót được một cọng lông của hắn, pháp luật che chở cho hắn vì hắn nhân danh pháp luật. Anh bảo tôi phải làm gì đây?

Hoạ bảo cô hãy quên đi, hãy cố tha thứ.

Phương Nam cười gằn, anh đừng khuyên tôi cái chuyện không thể. Trái tim tôi đã hàn sâu nỗi thù hận. Anh đừng quan tâm đến chuyện này nữa nhé. Cũng đừng để cho ai biết câu chuyện nhục nhã của tôi. Câu chuyện này tôi chỉ kể cho hai người, đó là Cẩm Kỳ bạn tôi và anh. Hãy để yên cho tôi sống. Tôi vẫn là một nhà báo cừ khôi. Nhưng nếu một ngày nào đó anh nghe tin chẳng lành về tôi, hãy cùng cô ấy đến chia sẻ với tôi. Cô ấy là một nhà báo chân chính. Có tước đi mọi phương tiện, mọi điều kiện tốt, cô ấy cũng sẽ vươn lên đứng thẳng dưới mặt trời. Anh nhớ nhé, nếu nghe tin dữ về tôi, anh hãy đến gặp ngay Cẩm Kỳ. Nhưng tôi tin sẽ không có

ngày đó đâu. Cuộc đời của tôi từ nay sẽ là những ngày hội của sự trả thù.

Hoạ không dám nói gì nữa. Vì Phương Nam bấy giờ đã là bà hoàng ngự trị trong lòng anh.

Đám cưới Phương Nam không có gì để miêu tả.

Nó giống như bất cứ một đám cưới hạng sang nào trên đất Hà Nội, mặc chính phủ (do Bộ Văn hoá Thông tin đề nghị lên) và phong trào toàn dân đã kêu gọi tiết kiệm trong hiếu hỉ. Một đám cưới đông nghịt quan khách bạn bè cả hai phía. Lộng lẫy sáng loáng đủ sắc màu. Cô dâu chú rể đều hạng trai tài gái sắc - hoặc có thể nói ngược lại - gái tài trai sắc.

Vì gã Nam Hải là loại đàn ông điển hình tốt mã, lợi ngôn, rất hoạt trong công tác xã hội. Vì Phương Nam là một nhà báo nổi tiếng thông minh sắc sảo, đẹp mê hồn.

Bao nhiêu quý ông, bao nhiêu chính khách, các loại trùm to trùm nhỏ báo chí, các tay viết cừ khôi thấy hụt hẫng khổ sở.

Cũng rất nhiều cô gái nhốt mình trong phòng khóc lóc đau đớn.

Trước ngày cưới, Phương Nam cười nói như điên dại.

Gã Nam Hải thì phát cuồng đến ngơ ngác vì không ngờ câu chuyện năm xưa đã được hoá giải một cách tốt đẹp đến thế.

Qua năm tháng, gã thấy mình vẫn không quên được cô gái năm xưa, cũng như tội lỗi mà gã đã gây ra. Những va đập hàng ngày với những ý tưởng tốt đẹp mà gã phát ra thành lời, nhào nặn sao cho trơn tru để mọi người thống thiết nghe theo, cũng có tác dụng làm cho con người gã đành phải sống cẩn thận hơn, sạch sẽ hơn.

Nhưng tôi còn không biết một điều: gã đồng ý lấy Phương Nam vì sợ nó giờ đây đã quá mạnh!

Có thể là Phương Nam thừa biết điều này. Giữa họ có thể có những thoả thuận mà không bao giờ Phương Nam tiết lộ cho tôi biết.

Trong một góc tối nào đó giữa cái đám cưới vương giả đang tung bừng, tôi chạm phải vạt váy nó.

Nó kéo tôi lại, thỏn thức:

- Tớ sẽ lau nước mắt ngay bây giờ. Tớ thề với cậu, tớ sẽ không bao giờ sinh con cho nó. Để cho dòng nhà nó tuyệt giống.

Khi nó đến bên bàn ăn của tôi, rồi tiến sát gần cùng ly với tôi, trong nụ cười đẹp mê hồn, nó thăm thì:

- Tớ sẽ là ác quỷ trong nhà nó, cậu hiểu không? Có thể một ngày nào đó, chiếc ô tô riêng của nó sẽ bị mất lái. Hoặc nó bị cảm lạnh trong bồn tắm. Hoặc sao đó... Nhưng cậu yên tâm đi, tớ sẽ không bao giờ là người gây ra. Tớ thề đấy, mặc dù tớ đã trở thành

ác quỷ của đời nó. Nó sẽ không còn hại được ai nữa. Chỉ có tớ là ác quỷ đã được lên ngôi trong nhà nó, ngạo nghễ cười trong gia tộc nhà nó mà thôi. Cậu nghĩ mà xem, nếu không có ác quỷ, lấy ai để trừng phạt những kẻ thối tha như nó? Thiên thần đâu có làm những chuyện đó?

Tôi giữ bàn tay đi găng màu hồng phấn trong lòng tay mình:

- Bình tĩnh đi Phương Nam. Cậu sẽ hoá giải tất cả mà. Cậu không phải là ác quỷ mà cậu chính là thiên thần. Nhớ đấy.

Nó cười lác đầu, bay sang bàn khác. Cố tình không sống đôi với kẻ làm chú rể.

Văng vẳng giọng nói lạnh lùng của nó trong khối không gian đa chiều đậm đặc hơi người:

“Tớ đã chết từ cái ngày ấy...”

Gã Nam Hải tới:

- Anh biết em là bạn thân của vợ anh. Chào em!

Tôi giờ ly ra cùng với cái ly của gã. Tiếng cụng nghe đánh cộp. Giống như phát súng bắn ở cự ly gần. Tôi đã thanh toán kẻ thù cho bạn tôi bằng nụ cười đồng loã.

Tôi nghĩ đến hình ảnh đáng thương của Phương

Nam đem tâm hôn. Nó sẽ xoã xụi y như ngày nào. Bằng lòng cho kẻ dã cương đâm mình sẽ cương đâm mình tiếp suốt đời. Nó đang thí sinh mệnh mình, kiếp phận mình cho một cuộc trả thù suốt đời.

Phương Nam đơn thương độc mã. Phương Nam một mình thẳng tiến vào con đường độc đạo để chọc một nhát kiếm vào chính tương lai mình, một tương lai bị kẻ tàn phá làm rách nát từ trong quá khứ. Hiện thực chỉ là cái bầu đựng quá khứ lẫn tương lai xóc lộn, hoang tàn, vô phương, không cam khuất phục.

Quà tặng đám cưới bạn của tôi là một bức trướng khác mười bốn điều răn của Phật:

1. Kẻ thù lớn nhất của đời người là chính mình.
2. Ngu dốt lớn nhất của đời người là đối trá.
3. Thất bại lớn nhất của đời người là tự đại.
4. Bi ai lớn nhất của đời người là ghen tỵ.
5. Sai lầm lớn nhất của đời người là đánh mất mình.
6. Tội lỗi lớn nhất của đời người là bất hiếu.
7. Đáng thương lớn nhất của đời người là tự ty.
8. Đáng khâm phục lớn nhất của đời người là vươn lên sau khi ngã.
9. Phá sản lớn nhất của đời người là tuyệt vọng.

10. Tài sản lớn nhất của đời người là sức khoẻ, trí tuệ.
11. Món nợ lớn nhất của đời người là tình cảm.
12. Lễ vật lớn nhất của đời người là khoan dung.
13. Khiếm khuyết lớn nhất của đời người là kém hiểu biết.
14. An ủi lớn nhất của đời người là bố thí.

Hôm đó, lần đầu tiên chúng tôi gặp lại nhau sau cái buổi đầu tôi đặt chân lên Hà Nội để bước vào cuộc đời làm báo. Chúng tôi gặp nhau trong phiên toà xử Vành khăn tang.

“Bạn là Phương Nam?”

“Bạn là Cẩm Kỳ?”

Chúng tôi nhìn nhau nhoẻn cười.

Chúng tôi còn rất trẻ. Cuộc đời đang còn rất nhiều hứa hẹn.

Giờ đây, tôi tặng bức thư kia không phải để khuyên Phương Nam bố thí, khoan dung.

Không khuyên nó đừng tuyệt vọng.

Không phải để an ủi chính tôi, rằng Dương, Phương Nam, gã Nam Hải, tất cả mọi người và cả tôi đều là kẻ thù của chính mình.

Không bảo Phương Nam đừng tự đại, dối trá, ghen ty... vì nó đã bị giết chết, một cái chết đẫm máu đồng trinh, khiến cho linh hồn tả tơi lưu lạc.

Cũng không phải mong muốn xoa dịu quá khứ đau thương cho nó và những người con gái mềm yếu, những người không phương chống đỡ sự đ侮 giả đến từ mọi phía khi còn rất trẻ.

Phương Nam, tôi khắc tên bạn trong câu chuyện này, mong bạn sống lại.

9.

Hà Nội mưa rất to liền năm ngày năm đêm. Nước ngập tràn khắp mọi ngõ phố. Hàng loạt xe máy ngập nước ống xả không nổ được máy. Người xe lội nước bì bõm. Các công sở không hoạt động được vì phương tiện giao thông và đường giao thông tê liệt. Nhà nhà nước ngập, kéo nhau lên tầng cao hơn. Các loại cống rãnh ao ngòi sông Kim Ngưu sông Tô Lịch hoà trộn rác rưởi bùn lầy hôi thối với nước trời tạo nên một thứ nước nhờ nhờ đỏ như máu loãng nhiễm các căn bệnh thế kỷ: lậu, giang mai, lao hạch, máu trắng, ung thư, aids, sars, cúm gà...

Hà Nội chìm trong nước.

Gái điếm dúi.

Nghiện hút lên cơn thêm thuốc.

Những kẻ xóc đĩa được dịp tụ tập công khai.

Kinh doanh to ngưng trệ.

Kinh doanh nhỏ (đại loại hàng tiêu dùng như mì tôm, bánh mì, hêrôin... hàng phục vụ như bơm xe, xì xe, máy hút các công dụng, thuyền xuống...) lên ngôi.

Giao thông đình đốn.

Công chức đi làm chệch choạc, thậm chí không đến được nhiệm sở vì ngập nước đến ngang bụng hầu hết những đoạn đường họ phải đi.

Dân lao động mất việc.

Cống rãnh đứng đưng.

Có một thêm đá rộng trên đó chứa được hàng vài chục con người với linh tinh nổi niêu xoong chảo bát đũa. Khói bếp vẫn bốc lên trên mặt đá. Xung quanh, nước trêu người lơ dờ không chịu rút đi.

Không phân biệt được ranh giới quanh hồ Hoà Tước.

Thuyền của chính quyền tới cho dân ít mì tôm như hồi có đám cháy. Trên thuyền có đại úy Hùng, cán bộ địa chính phường tên Huân, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân phường tên Nam Hải.

Dân hỏi:

- Anh công an Lương đâu rồi? Bà già nuôi nhà anh ấy sắp chết đói rồi.

Cán bộ cho biết Lương đã được đổi đi Tây Nguyên theo lệnh cấp trên, thực hiện chuyện tăng cường an ninh cho khu vực có biến động trong đó. Dân hỏi, có phải anh ta coi như bị cảnh cáo vì có quá nhiều đất trong khu bãi rác không? Không ai trả lời.

Chuyện đời, chuyện xã hội, dân muốn hiểu sao thì hiểu.

Cán bộ cho mấy người ốm quá lên thuyền đưa đi bệnh viện. Trong đó có bà già nuôi nhà anh công an Lương.

Chính phủ ra công lệnh, chỉ thị.

Trong số những công lệnh chỉ thị đó, có một chỉ thị nói lỏng cho dân xóm bên hồ Hoà Tước được dựng tạm nhà ở cho đến khi nhà nước có chính sách đền bù giải toả di dời thoả đáng. Sẽ được đánh số nhà để tiện cho chính quyền quản lý nhân khẩu hồ sơ. Sẽ được đổ đường bê tông đi vào. Sẽ được lập tổ dân phố mang biệt số 13, nhập vào với phường Thanh Chung, điều đó có nghĩa là sẽ cho mắc điện nhà nước, chung một công tơ tổng rồi chia ra các công tơ phụ, có nhân viên thu gom rác...

Tất cả, để chuẩn bị cho đợt bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp sắp tới. Vì quyền công dân trong

Hiến pháp của Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đài báo đưa tin thống thiết.

Nước xoá nhòa những rác rưởi ưu phiền.

Lòng tôi nặng trĩu cái đêm đi bên Dương.

Dương của đêm đó và Dương của những giờ khắc trôi trượt qua tôi, đâu là anh?

Đêm đó gió đưa lời chúng tôi thắm thì trên những hàng cây điệp vàng, những hàng me, phượng, bằng lăng, hoa sữa...

“Đến như thế này thì tất cả những bức tường thành đạo đức đều sẽ bị sụp đổ, phải không anh? Một bức tường thành khác đang mọc lên, như Phương Nam nói, không phải là bức tường cổ được xây bằng đá, hay những bức tường mới được xây bằng gạch gốm. Mà là một bức tường thành quây bằng những lũ người: vòng trong là các cô gái điếm với sự thèm khát dục của những con đực, vòng ngoài là những tay cờ bạc nghiện hút... Hà Nội bị chúng quây chặt đang sừng lên như cái ung nhọt rồi. Chúng ta làm gì được...?”

Lời Dương trôi trên hàng phố, dường như còn đọng lại đâu đó:

“Không, tình yêu thương rồi sẽ lên ngôi. Tình yêu thương sẽ dựng bức tường thành che chở cho con

người khỏi sự tang thương bệnh hoạn nghèo đói bội bạc hèn đốn”.

Tình yêu thương rồi sẽ lên ngôi????!!

Dương, tôi vẫn chờ anh!

23.4 -- 30.6.2004

Khu bãi rác Thành Công
*Nhà 34b, gác 47, ngõ 278
đường Thái Hà*

CÓ MỘT NỘI LỰC BÍ ẨN NÀO ĐÓ...

Cuốn tiểu thuyết Tường thành (NXB Hội Nhà văn ấn hành 2004) của nhà văn Võ Thị Xuân Hà đã gây sự chú ý của dư luận trong suốt thời gian qua. Đây cũng là tác phẩm tham dự cuộc thi tiểu thuyết và được tặng thưởng của Hội Nhà văn VN 2002-2004. Chúng tôi đã có cuộc trao đổi với chị.

** Khác với nhiều truyện ngắn mà chị sáng tác trước đây, luôn luôn trong trẻo đôi khi đến thánh thiện, TƯỜNG THÀNH hấp dẫn người đọc bởi sự gai góc của những vấn đề đặt ra trong cuộc sống đô thành ồn ã, xô bồ hôm nay. Bối cảnh cụ thể là Hà Nội, với số phận của đủ hạng người: trí thức, dân thường, những mảnh đời dưới đáy xã hội... Có lẽ chị phải ấp ủ cuốn sách này lâu rồi?*

- Thú thật tôi chỉ nghĩ ra và viết trong vòng gần 2 tháng. Tôi không viết được rê rà, ngay truyện ngắn cũng vậy. Cốt truyện *Tường thành* đến trong đầu và viết, viết như điên hầu hết vào các buổi tối, vừa viết vừa lên đề cương, vừa bật ra những tứ gán kết. Anh có hình dung được không, tôi đã viết trong sự túng thiếu, bận rộn và sự khốn quẫn của cuộc sống riêng trong căn nhà ở giữa khu bãi rác Thành Công. Bình thường tôi đi làm, viết báo và mở quán cà phê... Nhưng đến lúc đó, bỗng nhiên phải dừng hết cả lại, vì nhiều lý do và cả vì cuốn tiểu thuyết này. Ơn trời, rồi cuối cùng cuốn sách cũng đã ra mắt.

**** Có lẽ đây là lần đầu tiên (ở ta) mới có cuốn tiểu thuyết mô tả một cách kỹ lưỡng chân dung các nhà báo. Tốt có, xấu có. Người làm báo đọc thấy nhiều điều thấm thía, lắm khi giật mình...***

- Nghề viết báo cũng như bao nghề khác, có nhiều niềm vui, nhưng cũng nhiều gian nan. Nhà báo cũng có người tốt, người xấu. Ba nhân vật chính đều là nhà báo và có những bi kịch riêng. Nhà báo Hoàng Thế Dương là chàng trai đẹp nhất trong thế giới đàn ông mà tôi dành cho trong truyện này (thông minh, nhạy cảm, tâm hồn phóng khoáng) nhưng trong anh ta lại xuất hiện vết đen của sự đạo đức giả. Bị thua trước “tia cầm hờn, khinh mạn con đực của người con gái trí mỹ”- nữ nhà báo Phương Nam, anh ta đã buông thả với một cô gái ngoài xã

hội, cũng như trước đây khi anh mới mười chín tuổi... Phương Nam, một cô gái kiêu kỳ, xinh đẹp, năng động, trông lúc nào cũng phơi phới nhưng bên trong ẩn chứa nỗi đau dày vò cả thể xác lẫn tâm hồn. Cô đã quyết tìm một trong những kẻ gây đau khổ cho mình năm xưa để trả thù. Cách trả thù của cô thật khác người: lấy chính kẻ thù...

**Người đọc hơi bị bất ngờ bởi tình tiết cuối truyện này. Và cũng thật đáng thương với bi kịch thứ ba, Cẩm Kỳ - cô nhà báo thông minh, mơ mộng, có tâm hồn đẹp - bị vỡ mộng trước Hoàng Thế Dương... Chị muốn gửi gắm điều gì vào Cẩm Kỳ?*

- *Tường thành* - không phải là những bức tường cổ được xây bằng đá thông thường trong con mắt Cẩm Kỳ khi lần đầu bỏ nghề dạy học từ Thái Nguyên lên Hà Nội, mà đó là “vòng bên trong là những cô gái điếm và những gã người đực. Vòng bên ngoài là những tay cờ bạc nghiện hút”. Hà Nội bên cạnh vẻ phồn hoa bề ngoài, còn có những mặt u tối, tiêu cực mà chúng ta phải loại bỏ. Sự chờ đợi của Cẩm Kỳ về một Hoàng Thế Dương tốt đẹp của thuở ban đầu với ý nghĩ “*Tình yêu thương rồi sẽ lên ngôi. Tình yêu thương sẽ dựng bức tường thành che chở cho con người khỏi sự tang thương bệnh hoạn nghèo đói bội bạc hèn đốn*”, hay sự chờ đợi của cô về một tương lai tươi sáng cho xã hội (mà cô không ngời đó

chờ đợi đâu, cô cũng đấu tranh bằng chính hơi thở cuộc sống của mình, đôi lúc bị ngã quỵ, tưởng kiệt sức), cũng là thông điệp mà tôi dồn sức gửi gắm vào cuốn tiểu thuyết này.

*** Cuốn tiểu thuyết đã mở đầu bằng những trang viết về xóm liều với những nhếch nhác tạm bợ, cuộc sống tưởng như không lối thoát với những con người dưới đáy xã hội. Nhưng kết cục thì rất có hậu: anh Họa, một tay lăng tử giang hồ cười cô gái điếm bất hạnh, những tiêu cực ở dự án hồ Hỏa Tước được phơi bày, cuộc sống người dân xóm liều được cải thiện. Còn cuộc tranh đấu của các nhà báo như Cẩm Kỳ, Phương Nam tuy vẫn đang tiếp tục, nhưng người đọc đã nhận ra kết cục nhân bản... Chị có tin rằng sẽ có nhiều cái kết có hậu như thế trong cuộc sống hôm nay?**

- Tôi tin là như thế bởi vì cuộc sống hôm nay còn có rất nhiều những con người có lương tâm, có trách nhiệm. Họa vẫn có thể trở thành người lương thiện để rồi lại cứu rỗi những con người khác. Chúng ta hãy luôn mở rộng vòng tay, đừng để những con người lầm lỡ lại bị sa ngã lần nữa.

*** Rất nhiều tờ báo đã quan tâm đến TƯỜNG THÀNH?**

- Tôi đã không biết là mình được dư luận và bạn bè yêu quý đến thế. Lúc nào cũng thành kính với sự cô đơn của người viết. Hoá ra là bạn đọc vẫn luôn chờ, vẫn chưa hề quên mình. Khi mình ra được một cuốn sách mới lập tức được họ đón đọc và bình luận ngay.

Tất nhiên cũng có nhiều ý kiến xoay quanh vấn đề mà *Tường thành* nêu ra. Có những ý kiến hay. Cũng có những ý kiến chưa chuẩn xác. Nhưng tôi thấy thú vị nhất là một cuốn truyện viết về các nhà báo đã được rất nhiều nhà báo quan tâm. Dù là quan tâm theo hướng nào, đó cũng là thành công của tôi.

**** Người ta nói rằng, trải nghiệm sống giúp nhà văn rất nhiều. Ở cuốn tiểu thuyết này cũng không ngoại lệ với chị? Tôi thấy Cẩm Kỳ có nhiều nét giống với chị...***

- Những đắng cay trong nghề viết, cuộc sống vất vả mưu sinh đã được tôi trải ra trong những trang sách. “Đời viết” của tôi cũng có một đôi đoạn giống Cẩm Kỳ (tôi đã lấy bút danh viết báo của mình đặt cho nhân vật này).

**** Hiện nay chị đang viết gì vậy? Có thể cho bạn đọc biết trước?***

- Tôi viết báo lật vạt để kiếm tiền độ nhật. Có nhiều dự định viết và đã tự mình cuời lên lưng hổ

rồi đây, bằng cách đăng ký xin giấy phép một cuốn tiểu thuyết mới ở Nhà xuất bản Phụ nữ, đăng ký sẵn từ năm 2004. Và rồi vẫn đang nợ. Nhưng, cái nghiệp viết lạ lắm. Tự tôi không nói trước gì được. Có thể cuốn tiểu thuyết đó sẽ được viết ra trong một nỗ lực bí ẩn nào đó...

** Xin cảm ơn chị !*

HOÀNG HÀ
(Hà Nội mới tin chiều)

“KHI VIẾT, TÔI NHÌN THẲNG VÀO CÁC TỆ NẠN”

Như một hơi thở lạ trong vườn văn còn ít những mảng đời sống sát đất, dưới đáy, cũng như những phần tối trong sinh hoạt đời thường, “Tuồng Thành”- tiểu thuyết đầu tay của Võ Thị Xuân Hà đã mạnh dạn bày tỏ một cái nhìn riêng về phần hiện thực đó cũng như những tệ nạn đang tiến sát, ăn sâu, trở nên bình thường trong cuộc sống hiện tại. Nhưng cũng không ít người cho rằng tác giả khía ngòi bút vào lĩnh vực đó là chạm đến phần nhạy cảm của xã hội để câu khách, gây sốc cho người đọc. Chúng tôi đã có cuộc trò chuyện với nhà văn Võ Thị Xuân Hà quanh cuốn sách.

+ Thưa chị Xuân Hà, vì đâu chị có đủ tự tin để đi vào mảng hiện thực hấp dẫn nhưng rất “khó chơi” là giang hồ đi điếm? Chị muốn từ mảng cuộc sống

gần như bị bỏ rơi, kinh ghét này để hướng đến một thực tế còn rộng lớn hơn?

- Đúng. Các tệ nạn nghiện hút, cờ bạc đi điếm không còn là gì xa lạ. Vì sao thanh niên hay kể cả lớp người không còn là thanh niên lại sa vào dễ dàng đến thế? Bởi vì nó ở ngay sát kề, thậm chí ở chính trong cuộc sống của mỗi chúng ta, vì sự dung túng của mỗi người đối với chính bản thân mình và sự thờ ơ trước cái nhẫn tâm, độc ác. Vì sao tôi tự tin ư? Nhà tôi ở bây giờ ngay trên nền khu bãi rác Thành Công, nhiều thành phần xã hội sống ở đó, kể cả giang hồ đi điếm đến thuê nhà.

+ Chị bệnh vực họ đến đâu?

- Tôi chỉ bệnh vực khía cạnh nạn nhân và những quyền chính đáng, quyền cư trú, quyền được yêu thương... hay phần sáng trong tâm hồn họ.

+ Ngoài những chuyện dễ “kích động”, điều có thể thấy được trong tác phẩm của chị là sự thương xót và nỗi băn khoăn thành tâm đối với phần thiện, phần tốt đẹp trong mỗi con người trước những đe dọa từ nhiều phía của sự tha hoá. Chị có cảm thấy mình trong số “nạn nhân” đó ?

- Trong chuyện của tôi bạn sẽ thấy cái thiện và cái đẹp rất mong manh, và người ta cần tranh đấu để giữ lại nó. Tôi đã viết cuốn sách này trong nỗi bức xúc của chính những người thân, bạn bè. Hàng ngày tôi đều nghe họ nói, lo cho chồng, bạn trai hay em

mình hư hỏng sa ngã. Tôi chia sẻ nỗi lo của những người phụ nữ bình thường, chỉ cốt sao giữ gìn được một khoảng nhỏ yên bình, hạnh phúc, mong sao còn được thánh thiện và tốt bụng. Nhưng khó lắm, khi sống gió len lỏi vào từng mái nhà thì tình yêu, chung thủy, sự lành mạnh, đạo đức... đều có cơ bị mất. Tôi cũng như họ, sợ mình phải đau khổ.

+ Chị cũng muốn có thể nói đến chuyện giới tính và tình dục một cách thoải mái? Vì sao chị hình dung nó gắn liền với nhiều mặt trong sinh mệnh và nhân cách con người?

- Cuộc sống thường ngày của chúng ta có những gì? Chắc chắn có tình dục cũng như có chuyện ăn uống hít thở đi làm và yêu đương. Đối với tôi tình dục không hề có ý nghĩa xấu mà ngược lại nó thánh thiện nếu như người ta biết coi nó thiêng liêng. Nhưng sự tha hoá về nhân cách kéo theo cả tình dục thì thật đáng sợ. Người ta có thể mượn chuyện đó để bức hại, huỷ hoại cả thể xác và tinh thần người khác hoặc vì nó mà trở nên thấp hèn. Ngay cả Thế Dương, nhân vật trong truyện của tôi, một nhà báo say mê nghề nghiệp, biết yêu đời và yêu bản thân, cũng có lúc cò kè ngã giá và vị kỷ tột cùng trước một cô điểm trẻ con.

+ Khi nói ra những sự thật sát đất, những chuyện tầm thường xấu xa trong đời sống riêng tư hay chuyện khuất tất mờ ám như ăn hôi lộ, đấu đá nội bộ, giả vờ liêm khiết... chị có cảm thấy dễ dàng?

- Khi viết những điều đó tôi nhìn thẳng vào sự thật và viết xong cảm thấy nhẹ lòng. Nói thêm một chút, tôi không chỉ bóc mẽ những chuyện riêng tư xấu xa. Cô Cẩm Kỳ của tôi cũng có thể yêu đương “hết mình” chẳng kém gì các bạn trẻ bây giờ, nhưng sẵn sàng dừng lại ngay khi cảm thấy sự tự trọng và tự ái của mình không được trọn vẹn.

+ *Nhưng nhiều chỗ cảm thấy chị hơi giáo điều. Chị đã dựng nên những nhân vật đẹp và quá lãng mạn như Phương Nam, Cẩm Kỳ, họ quá say sưa lý tưởng và ít khi tồn tại như những con người gần gũi với đời thực?*

- Tôi không viết theo kiểu các nhân vật phải giống như hoặc gần gũi với đời thực. Nhưng cuộc sống có nhiều điều mà ta tưởng không có thực vẫn đang tồn tại.

+ *Mục đích của văn chương không phải bắt chước đời thực giống đến đâu. Mà tôi nghĩ, nhà văn từ cách xây dựng nhân vật cho đến bản thân nhân vật, đều phải thể hiện được tinh thần, lối cảm nghĩ của thế hệ mình. Thế hệ chúng ta không thích hợp lắm với sự lý tưởng hoá...*

- Tôi không thể không đưa ra quan niệm của tôi về cái tốt, cái đẹp. Nếu chỉ dừng ở cách nghĩ của thế hệ thì người ta cũng có thể nghĩ và sống rất tầm thường.

+ *Từ hiện thực trong tác phẩm đến lý tưởng thẩm*

mỹ của nhà văn là một khoảng cách mà tôi nghĩ bạn đọc phải tự mình nhận ra. Còn lý tưởng của chị?

- Tôi muốn sống một cách thật thành công và mạnh mẽ, tràn đầy sinh lực. Nhưng như bạn thấy đấy, tôi vẫn đang phải sống trong khu “bãi rác”, vẫn đang phải vật lộn với cơm áo gạo tiền, thời gian dành cho sáng tác và học thêm đọc thêm quá eo hẹp. Trời cho những ý tưởng. Còn bản thân phải cố gắng đạt đến cái đích mình đặt ra thôi.

+ *Xin cảm ơn nhà văn.*

KHÁNH PHƯƠNG (thực hiện)

(Báo Gia đình & Xã hội)

“VIẾT LÀ NGHIỆP CỦA TÔI”

Người đàn bà viết truyện có đôi mắt đen, mở to, thăm thẳm, lúc dịu dàng cái nhìn của một người con gái gốc Huế, lúc ánh lên sự lạnh lùng, sắc sảo của một người phụ nữ sớm bươn chải với những nhọc nhằn của cuộc sống đất Hà thành. Cõi văn chương là cái nghiệp, nhà văn Võ Thị Xuân Hà tâm sự với VnExpress.

** Cuốn tiểu thuyết **Tường thành** có đề cập đến một mảng hiện thực trong đời sống của những người làm báo - một cái nghề mà chính chị cũng là “người trong cuộc”. Chị nghĩ gì về các nhà báo hiện nay?*

- Với cuốn **Tường thành**, tôi chỉ có ý định phản ánh một mảng đời sống của những nhà báo trẻ. Nhân vật chính và thứ chính là hai nhà báo nữ và

một nhà báo nam, trong cuộc vật lộn với rất nhiều cám dỗ, những gian nan trong nghề nghiệp và mưu sinh. Tôi ủng hộ, thậm chí tôn vinh sự năng động của giới nhà báo trẻ hiện nay, bằng mọi cách (tất nhiên không phải là cách rẻ rúng, tầm thường) để tạo dựng thương hiệu nhà báo cho mình. Các nhân vật trong tác phẩm của tôi cũng được xây dựng theo quan điểm đó.

** Chính vì thế mà các nhân vật của chị là những con người đứng chênh vênh ở ranh giới giữa cái thiện và cái ác?*

- Các nhân vật chính là nhà báo trong **Tường thành** không phải lúc nào và ai cũng đứng ở ranh giới thiện - ác. Đôi khi thôi.

Cầm Kỳ là một nhân vật hướng thiện, nhân vật lý tưởng nhất trong tác phẩm (chính vì lý tưởng chẳng nên cô hơi mờ nhạt so với Phương Nam và Thế Dương). Cuộc sống vốn thế, hình như luôn tồn tại một nghịch lý: Người tốt thường không mấy gây chú ý hay gây sốc cho xã hội.

Phương Nam là một nhân vật điển hình cho những nhà báo biết tận dụng mọi lợi thế của mình để lao vào nghề báo. Trong tâm hồn Phương Nam có những nỗi niềm, có hận thù riêng, nên cô có những hành động hướng tới sự trả thù, đó là một biểu hiện tâm lý tất yếu của những phụ nữ nào gặp hoàn cảnh như cô. Nhưng cuối cùng thì cô có phải

là người cốt sống và gây thanh thế để trả thù không? Đó là một trong những điều mà cuốn *Tường thành* muốn đề cập.

Thế Dương là nhân vật nam đẹp nhất trong tác phẩm. Chính vì đẹp nhất nên tôi muốn cho anh phải là một con người bình thường. Thông minh, có lý tưởng và sức sống mãnh liệt nhưng anh vẫn không thoát khỏi những cạm bẫy đang tràn lan trong cuộc sống hiện nay. Có những độc giả khi đọc tiểu thuyết của tôi đã rất tiếc cho sự sa đọa trong giây phút và hơi hướng cơ hội trong nghề của Thế Dương, nhưng như thế mới là cuộc sống. Con người là vậy và hãy đừng kỳ vọng vào một thánh nhân ở bên trong con người. Bởi vì những sai lầm mà một người mắc phải có thể là sự thách đố hướng thiện với những người xung quanh.

** Chị nghĩ gì khi có ý kiến nhận xét, **Tường thành** được viết theo một phong cách khá “bạo liệt”?*

- Tôi nghĩ chỉ dùng từ “bạo liệt” với ***Tường thành*** thì chưa đủ và chưa chính xác lắm, nhưng đó là nhận xét của nhiều người đọc. Nói chung ***Tường thành*** được viết theo một tiết tấu khá nhanh, đề cập trực tiếp đến những vấn nạn của xã hội hiện nay. Kết cấu như một khối ru bích hoặc như một mê cung hình xoáy ốc. Tác phẩm cũng có những khúc nhạc buồn, những nốt trầm, cũng có người cảm nhận thấy sự dụi dằm.

** Thế còn cảm hứng cho những truyện ngắn trong tập **Chuyện của con gái người hát rong** được chỉ “nuôi dưỡng” từ đâu?*

- *Chuyện của con gái người hát rong* bối cảnh và nhân vật đều ở Huế quê tôi, nhưng lấy chất liệu từ một chuyện vụ án trên báo và những câu chuyện kinh doanh của gia đình nội tộc tôi ở Huế. Nhưng nếu không mở quán cà phê chắc tôi không có thiên hướng viết truyện đó. Và chính vì đi bán cà phê tôi mới viết được *Cà phê yêu dấu* (tôi lấy truyện này làm một đoạn ý tưởng trong chương cuối của *Tường Thành*) cũng như những truyện ngắn khác trong tuyển tập này.

** Khi viết, nhà văn thường ít nhiều thể hiện những tâm tư và cảnh huống riêng của mình vào tác phẩm. Với chị thì sao?*

- Điều này đúng một phần, khi xây dựng nhân vật nhà văn thường sử dụng những cảm nhận và suy tưởng dựa trên những trải nghiệm của bản thân. Nhưng nhân vật chỉ là sự thể hiện những khía cạnh nào đó của cái tôi nhà văn, chứ không phải là một phép cộng đơn giản những mảnh ghép rời rạc ngoài đời của con người nhà văn để tạo thành câu chuyện. Nếu không có sự sáng tạo thì không thể có văn chương. Cũng như nhà văn không thể sống bằng hết ngân ấy cuộc sống nhân vật và câu chuyện mình tạo dựng.

** Chị nghĩ sao khi có rất ít nhà văn nữ thành công ở lĩnh vực tiểu thuyết?*

- Thực ra thì các nhà văn nữ gần đây rất dất khách ở truyện ngắn. Truyện ngắn là một lát cắt của cuộc sống, nên các nhà văn nữ có lợi thế là thể hiện được sự tinh tế, nhạy cảm của mình trong một khuôn khổ nhỏ hẹp, xinh xắn của truyện. Còn tiểu thuyết đòi hỏi một dung lượng lớn. Do đó cần phải đầu tư một khối lượng thời gian, công sức không nhỏ khi dấn thân vào viết tiểu thuyết. Đó cũng là một thử thách với nhà văn nữ vì họ là những người có cả một núi công việc, gia đình, con cái cần phải giải quyết. Theo tôi đó cũng là một nguyên nhân.

** Chị có một bộ sưu tập khá nhiều giải thưởng nhưng chưa có những giải cao, thật sự nổi đình nổi đám, chị nghĩ sao về điều này?*

- Nếu nói về vấn đề này thì cần phải đề cập tới giá trị các giải thưởng. Tôi cũng có những giải cao như giải Nhất truyện ngắn báo Thiếu niên 2001, Truyện ngắn hay 1998 của NXB Hội nhà văn... Nhưng nói chung đối với nhà văn thì các giải thưởng chỉ là những cuộc chơi. Bởi giải thưởng chỉ do một Hội đồng gồm một số nhà văn lựa chọn, còn tác phẩm có nhận được sự lựa chọn của phân đông độc giả hay không mới là vấn đề quan trọng. Ngày xưa Nguyễn Du đâu có được

Hội đồng xét giải nào trao thưởng, lại còn phải là thưởng cao nhất?

* *Chị nghĩ thế nào về văn hóa đọc ngày nay?*

- Đây là một tran trở của nhiều người. Việc tôi mở *Cà phê sách* cũng như *Câu lạc bộ Bạn đọc* trong quán cà phê (cách đây 1 năm) rồi bây giờ là Công ty Truyền thông Hà Thế, tập trung chủ yếu hiện nay là làm ra sách, cũng là nhằm góp phần khơi dậy ở độc giả tình yêu với sách vở. Nhưng đây là một vấn đề văn hóa mà không thể cứ hô hào là có hiệu quả ngay được. Điều đó còn phụ thuộc vào những nhu cầu của đời sống tâm linh con người. Bao giờ người ta cảm thấy cần phải đọc sách, người ta sẽ tự tìm đến với sách vở. Đây cũng là lúc văn hóa đọc thắng thế so với các phương tiện truyền thông khác. Tuy nhiên hãy quan niệm sách không hề cạnh tranh với các phương tiện nghe nhìn mà nó vẫn luôn là một mạch ngầm đi song song trong đời sống văn hóa của xã hội.

* *Mục đích của chị khi “lấn sân” sang lĩnh vực kinh doanh?* (Hiện nay là kinh doanh lĩnh vực văn hóa, sách)

- Tôi kinh doanh chỉ vì tôi thích. Cũng là một cách đi thực tế thôi. Tất nhiên khi đã đi vào lĩnh vực kinh doanh thì ai cũng quan tâm tới lợi nhuận. Kinh doanh bây giờ không phải như quan niệm lỗi thời xưa cũ, rằng phải lừa lọc, mách khéo

mà là kinh doanh văn hóa. Nếu biết mình biết người, kinh doanh văn hóa mới là siêu lợi nhuận. Tôi chưa bao giờ có lợi nhuận, nhưng rất tự tin với cái điều: không “thành công” thì cũng “thành nhân”. Hiện nay, tôi cho rằng mình mới vươn tới “thành nhân”.

LƯU HÀ *thực hiện*
(VNEXPRESS)



‘TƯỜNG THÀNH’ - THẾ GIỚI ĐA DIỆN CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM BÁO

Báo chí được coi là một hàn thủ biểu để đo nhiệt độ xã hội. Cuộc sống nghề nghiệp của những phóng viên báo chí vẫn là sự tò mò của độc giả. “Tường thành” của Võ Thị Xuân Hà, trước hết, giải quyết một phần sự tò mò đó để hiểu thêm một góc những mảng đời của người viết báo.

VÕ THỊ XUÂN HÀ

**tường
thành**



Lẽ dĩ nhiên, đó chỉ là một góc, qua cái nhìn của một cá nhân nhiều lần trở về trách nhiệm làm nghề.

Có ba nhân vật chính trong quyển tiểu thuyết này: Cẩm Kỳ - cô nhà báo tỉnh lẻ vừa chuyển lên thành thị làm trong một tòa soạn lớn, Thế Dương - anh nhà báo nhiều tham vọng và lừng lờ trong quan niệm nghề nghiệp lẫn sự lương thiện, Phương Nam - nữ nhà báo có quá khứ bất hạnh, hành nghề vừa để trả thù đời vừa giúp cuộc đời trong sạch hơn. Ba nhân vật liên quan với nhau trong mối quan hệ vừa tương hỗ vừa đối nghịch, có lúc họ dính vào nhau vì số phận, có lúc vì một con người nào đó, có lúc lại vì một điều gì mơ hồ mà họ cảm nhận được về nhau.

Ba nhân vật đó đều có tâm huyết làm nghề nhưng xuất phát điểm của họ rất khác. Dương muốn nổi tiếng và không từ bất cứ một thủ đoạn nào để được nổi tiếng. Ở Dương, có sự phức hợp của một trí thức tự ý thức về hành động và động cơ của việc mình làm, dù tư duy để nhận biết là mình đang xấu, vẫn còn lương tri để coi khinh việc mình xấu nhưng vẫn không ngớt biện minh về việc mình làm. Ở Phương Nam, khát vọng trả thù khiến cô phóng túng hình hài, kể cả hy sinh hạnh phúc đích thực của mình. Cẩm Kỳ có phân lý tưởng và thường sống trong thụ động. Hành động đợi chờ Dương là một chi tiết khá khiên cưỡng. Bởi vì Cẩm Kỳ và Dương không thể và không bao giờ có thể là một đôi. Cẩm Kỳ trong trắng và quyết liệt với trắng đen tốt xấu, Dương lại là lý cà phê sữa đã bị quấy đều, trộn lẫn.

Tuyến nhân vật phụ của *Tường thành* tạo nên

một sức hấp dẫn đặc biệt cho người đọc: từ ông chủ bút báo *Hôm nay* đến ông chủ bút báo *Nổi tiếng* là một quá trình thể hiện bản chất của sự tha hóa. Những con người đó dùng báo chí như một công cụ để làm xã hội tha hóa, dùng sức mạnh của công luận để thực thi những mục đích riêng tư thô bỉ. Những nhân vật phụ như Vành khăn tang, anh Họa, cô gái điểm lương thiện, con chó Xuân Ngọc, bà di họ của Cẩm Kỳ đều có cái để người đọc nhớ. Họ làm thành một thế giới nhân vật phụ độc đáo và có giọng điệu riêng.

Có thể có những bạn đọc không bằng lòng với nội dung câu chuyện nhưng không thể phủ nhận là tác giả đã đưa đến văn học một đề tài và cách nhìn khác so với truyền thống. Đó là một thành công của tác phẩm. Trước một cách nhìn trái chiều, bao giờ cũng có nhiều sự hoài nghi lẫn không bằng lòng. Nhưng không sao, điều quan trọng nhất là ***Tường thành*** đủ hấp dẫn để đọc một mạch đến hết và có chút hụt hẫng khi đoạn kết đã đến.

- Báo Thanh niên -

“KHÔNG NÊN TƯỚC ĐI BẢN NĂNG TỰ NHIÊN CỦA NHÂN VẬT”

*Dường như cái tên Võ Thị Xuân Hà đã định hình trong lòng độc giả ở lĩnh vực truyện ngắn với hàng loạt các tác phẩm người ta vẫn nhắc đi nhắc lại từ hàng chục năm nay: Đàn sẻ ri bay ngang rừng, Lúa hát, Bay lên miền xa thẳm... thì đột nhiên chị chuyển sang viết tiểu thuyết. Hai bộ *Tường thành* và *Trong nước giá lạnh* gần như ra cùng một thời điểm, nhưng *Tường thành* được người đọc chú ý nhiều hơn. Điều đặc biệt, khác với những truyện ngắn thâm trầm, nữ tính... tiểu thuyết của Võ Thị Xuân Hà đầy những chi tiết gây sốc “bất” người ta phải chú ý.*

** Năm nay, chị ra một hơi ba cuốn sách, một truyện ngắn (Chuyện của con gái người hát rong) và hai tiểu thuyết (*Tường thành*, *Trong nước giá lạnh*), hẳn có một lý do đặc biệt nào đó?*

- Thực ra chỉ đơn thuần là vì những trục trặc kỹ thuật thôi, cuốn truyện ngắn đáng lẽ in từ năm 2003 nhưng không kịp, tôi cũng cố tránh việc ra ba cuốn một năm làm cho mọi người tưởng mình hăng hái thi đua gì... mà không tránh được. “Trong nước giá lạnh” tôi viết xong trước lại ra sau, “Tuồng thành” viết xong sau lại ra trước vì giấy phép xin được sớm.

* *Trong tiểu thuyết **Tuồng thành** thấy có khá nhiều cảnh “bạo” và hơi sếch xy, chị có bị ảnh hưởng bởi xu hướng của những “nhà văn mỹ nữ” ở Trung Quốc không?*

- Câu này nhiều người cũng hỏi tôi, nhưng nếu ai đọc *Tuồng thành* mà hiểu theo hướng sếch xy là cách thẩm bị sai. Tôi cho sếch xy có thể kích động người đọc bằng câu chữ, hình ảnh kích dục, trong khi ở *Tuồng thành* tất cả những đoạn kể có vẻ sếch đều không mang tính kích dục, có thể nó hơi thực thôi, như đoạn nhà báo Hoàng Thế Dương đi với cô gái điếm chẳng hạn. Nhưng nếu không tả thực thì không thể nói hết cái bản thủ của những chuyện ấy trong xã hội hiện nay. Nếu tôi mô tả chỉ chấm chấm hoặc nói ý xa xôi thì sức đấu tranh không mạnh. Còn đoạn tả cảnh cô gái điếm âu yếm với anh tù tôi nghĩ là thánh thiện chứ không phải đồi bại... Chuyện tình dục của con người ranh giới giữa dung tục và thánh thiện rất mỏng manh, nhích một tí là thay đổi rồi.

* *Chị quan niệm về những yếu tố sex trong văn chương thế nào?*

- Tôi không phản đối. Nếu rạch ròi ra, sex trong đời sống có cả hai mặt, tốt và xấu. Người Việt mình hay hiểu sex là một chữ bản, thiên về hướng tiêu cực hơn tích cực. Thực ra sex có cả hai thứ chứ. Đó là bản năng tự nhiên của con người, tức đi bản năng tự nhiên của nhân vật thì còn gì là tiểu thuyết nữa.

* *Tường thành giống như một bài ca về tuổi trẻ, đề tài ấy có vẻ ám ảnh đối với chị?*

- Thực ra bạn quan niệm thế nào về tuổi trẻ? căn cứ theo tinh thần hay tuổi tác? Vì có thể có người già từ 25 tuổi, có người 50 tuổi vẫn trẻ. Chính những người ấy là tấm gương cho nhiều người trẻ khác. Tôi nghĩ thân xác có thể già đi nhưng tâm hồn trẻ thì vẫn chưa gọi là già nua.

* *Cả truyện và tiểu thuyết của Võ Thị Xuân Hà hình như hơi thiếu những mẫu đàn ông đẹp đẽ, có phải chị tôn vinh đàn bà hơn?*

- Không phải đâu, ví như trong *Đàn sẻ ri bay ngang rừng* có những nhân vật đàn ông rất đẹp. Trong *Lúa hát* hình ảnh người lái xe rất đẹp và người ấy chính là chất xúc tác làm cho cuộc sống của nhân vật chính đẹp hơn, mà không phải họ có tình ý gì với nhau. Chính ra tôi mới là người tôn vinh đàn ông. *Tường thành* cũng thế, hình ảnh anh tù cũng

đẹp, Hoàng Thế Dương thì quá đẹp rồi, đây là mẫu đàn ông mà tôi tôn vinh dù anh ta có mắc lỗi này khác tôi vẫn “bên” và cảm thông: chẳng nhẽ thể xác bản thì tâm hồn cũng bản à? Cuộc sống bây giờ đặt đàn ông trước nhiều thử thách quá, họ bị nhiều ức chế hơn đàn bà. Cho nên câu cuối của *Tường thành* vẫn là “Dương, tôi vẫn chờ anh” tức là tha thứ, bỏ qua phần xấu để chấp nhận phần tốt.

** Nhưng mà không thể phủ nhận nỗi ám ức trước những tội xấu của đàn ông của Vô Thị Xuân Hà, cụ thể ở đây là những day dứt về sự chung thủy, sa ngã, những phút xao lòng của họ... người đọc nhận thấy điều đó rất rõ trong **Tường thành**?*

- Mục đích tôi viết “*Tường thành*” để phê cái xấu của đàn ông nhưng khi viết cán cân không lệch quá như lúc đầu tôi dự định. Thật lòng, tôi thấy bất bình với thực trạng đàn ông đi đến bất cứ nơi nào cũng có thể hư. Bước ra đường là người thân không tin được nữa. Tôi nghĩ mình không viết được một cái gì bên phụ nữ là kém nhưng khi viết thì lòng nhân bản của nhà văn có sự công bằng nên vẫn có những dòng thanh minh và cảm thông với đàn ông. Cuộc sống mà mọi người dễ dãi chấp nhận đã đẩy họ đến thế.

** Chị có kinh nghiệm viết như thế nào để những chuyện liên quan đến sex không dung tục?*

- Lối viết của mỗi người là tư chất của người ấy, người sao văn vậy, không cố giả vờ được. Viết về

những chuyện liên quan đến sex tôi hay dành những dòng đẹp, thậm chí thánh thiện hoá lên. Nói chung tùy từng lúc, từng chỗ. Nếu nhà văn nhìn những chuyện tế nhị kia bằng con mắt tích cực, trân trọng thì viết sẽ không bản...

** Chị tự thấy mình là người thế nào?*

- Xuân Hà nhà văn và Xuân Hà bình thường tuy một mà hai, tuy hai mà một, vẫn là cuộc sống ấy, vẫn là sự can trường để tranh đấu với tất cả mọi thứ. Có ai giúp gì tôi đâu. Bận bè, người thân rất nhiều nhưng nếu mình không tự lực cánh sinh, không tự vượt lên cuộc sống của mình thì người ta cũng coi thường mình, không đến với mình nữa. Tất nhiên một nhà văn nữ gánh trên vai rất nhiều cái mệt mỏi, cái không có người ta cũng nói mình có... Biết làm sao được, chẳng nhẽ mình cứ sống vì ý tưởng của họ à???

** Tường thành và Trong nước giá lạnh gần như ra cùng một thời điểm nhưng rõ ràng sự đón nhận của độc giả dành cho Tường thành nhiều hơn. Chị rút ra điều gì từ sự đối xử không công bằng đó đối với những đứa con tinh thần của mình?*

- Điều đơn giản, bây giờ là thời đại thông tin, cái gì nhanh người ta sẽ đón nhận, cái gì chậm người ta sẽ xếp phía sau. Tôi không thất vọng nếu người ta đón nhận *Tường thành* mà *Trong nước giá lạnh* bị xếp sang một bên. Mặc dù hai đứa con tinh thần để

ra gần như cùng lúc một đứa được tung hô “nó sẽ thành hoa hậu”, một đứa hơi chìm nhưng tôi tin nó cũng vẫn có giá trị của nó. Khi tôi còn học trường Viết văn Nguyễn Du (khóa 4) các thầy đã nói văn tôi đi theo lối bè trầm, nếu thành công cũng gian nan. Bè cao bao giờ cũng có nhiều người nghe được dễ hơn. Các thầy khuyên tôi bình tâm, tôi cũng quyết tâm đi theo cái lối đi gian nan này.

** Nhiều độc giả của truyện ngắn Vô Thị Xuân Hà bị sốc vì tiểu thuyết Vô Thị Xuân Hà, chị biết không?*

- Đây là người ta không theo dõi tôi hết, năm 91 tôi viết “Bay lên miền xa thăm” đã rất dữ dội rồi. Người ta không tìm hiểu hết tưởng văn tôi chỉ đơn thuần là trong trẻo, ngọt ngào, thánh thiện nhưng họ nhầm có khi tôi bày ra một cái trong trẻo nhưng trong lòng nó là một mạch ngầm dữ dội, thế mới có “Đàn sẻ rì” có “Lúa hát”... Trong cùng một truyện của tôi có rất nhiều giọng, nó như một khối không gian đa chiều, tuy tôi đi theo bè trầm nhưng trong bè ấy thăng giáng khác nhau.

** Một tác giả phương Tây khuyên những người viết trẻ hãy làm một bài thơ, sau đó phát triển thành tiểu thuyết rồi cô tiểu thuyết đó thành truyện ngắn, chị thì đi ngược lại?*

- Tôi nghĩ mọi lý thuyết đều là màu xám... (Cười). Có thể nó đúng trong chừng mực nào đấy, với một số đối tượng. Tôi lúc đầu cũng làm thơ nhưng chỉ để

cho học trò chép vào sổ tay thôi, sau đó viết truyện ngắn. Thực ra là mình chưa viết được tiểu thuyết thì viết truyện ngắn. Tư duy truyện ngắn và tiểu thuyết khác hẳn nhau; truyện ngắn tôi có thể giấu mình, truyện này thì dữ dội, truyện kia dịu dàng... tiểu thuyết không giấu được, vì dung lượng của nó...

** Đến bây giờ có điều gì làm cho chị tiếc nhất?*

- Tôi không thể tha thứ được cho mình là vẫn nghèo. Mình cứ phải bươn chải. Mình giàu có thì có thời gian nghiên cứu học hỏi nhiều.

** Hình ảnh Hoàng Thế Dương trong Tường thành có phải là người đàn ông lý tưởng của chị không?*

- Dương trong *Tường thành* là nhân vật đẹp, nếu trong đời có người thật như thế thì tôi cũng sẽ như cô Cẩm Kỳ, sẽ tha thứ và chờ đợi. Chỉ sợ không có được thế...

** Có khi nào chị ân hận vì đã bỏ nghề dạy học (lại là cô giáo toán) để đi viết văn không?*

- Không, dù khi trước tôi dạy học giỏi vẫn nghĩ đấy không phải là bến đậu của mình. Giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua nhiều năm. Tôi là người làm cái gì là làm đến nơi đến chốn, nhưng hồi đó vẫn nghĩ không phải mạng số của mình ở đây...

** Chị thấy mình thuộc tip nhà văn nào?*

- Tôi là tip nhà văn hay nhìn ra điểm tốt của mọi người hơn là điểm xấu. Có những nhà văn chỉ nhìn thấy điểm xấu của người khác. Tôi dễ tha thứ, cái đó

có cái mạnh và cái dở. Cái dở là rất tin người, tin vào những tưởng tượng tốt đẹp của mình mà có khi người ta không có. May mà nhờ thế tôi sống được lạc quan. Khi viết kể cả tôi đưa ra những hình ảnh rất xấu nhưng bao giờ cũng chốt lại cái xấu ấy không đáng xấu thế, không xấu đến thế. Mình cứ hy vọng...

** Bây giờ chị lại mở công ty truyền thông, vì thích hay chỉ vì lý do kinh tế?*

- Tôi thích kinh doanh vì cuộc sống thực tế của tôi, tôi rất cần cuộc sống thực tế. Không biết đúng chưa nhưng cứ độ mười ngày lại có ngày suy nghĩ sao mình lại tự làm khổ mình thế, luôn có cảm giác bất an, không yên ổn. Không có thì đi tìm, thấy thiếu, có rồi lại nghĩ không biết mình có quá tay không, nghĩ đến những công việc phải làm lại hoảng hốt.

HẠNH ĐỖ (Báo Ngày nay)

ƯU THẾ TIỂU THUYẾT CỦA VÕ THỊ XUÂN HÀ?

Truyện ngắn Võ Thị Xuân Hà rất “ăn điểm” khi lựa chọn và miêu tả những tình cách đặc trưng cho từng loại nhân vật. Sang viết tiểu thuyết (cuốn mới nhất là Tường thành), liệu chị còn giữ được ưu thế đó?

1. Chị có thể cho biết, việc tung tẩy trên một chặng đường dài, thoải mái hay khó khăn hơn ở một phạm vi hẹp?

- Đi chặng dài, dĩ nhiên phải trường sức. Nhưng không bị áp lực bởi độ dài ngắn của câu chữ, khúc đoạn. Viết truyện ngắn buộc phải chắt lọc những tình tiết dữ kiện đặc trưng, chắt lọc tới mức tối đa. Nhiều người viết truyện ngắn mà khi đọc tôi cảm thấy như là đang đọc một truyện dài vậy. Tất nhiên, đó là do quan niệm riêng tôi. Nhiều học giả cho rằng

viết truyện ngắn khó hơn tiểu thuyết. Nhưng tôi thấy viết gì cho hay cũng khó cả. Khi đang viết *Tường thành*, nhiều khi tôi cảm thấy hốt hoảng, không biết rồi mình có kết thúc được một cách *phải lẽ* không. Có rất nhiều cách mở đầu và kết thúc một thiên truyện. Rồi mỗi ngày qua đi lòng quyết tâm lại giúp tôi viết được thêm hàng vài ngàn chữ. Mỗi ngày vài ngàn, hơn một tháng rưỡi được hơn tám ngàn chữ. Cũng chọn được một lối mở và kết ưng ý nhất. Thế là *Tường thành* ra đời.

2. Nhiều người cho rằng phần lớn các nhà văn nữ thường bộc lộ cái tôi của mình rõ nét hơn các nhà văn nam. Ý kiến của chị thế nào?

- Có một so sánh mang tính triết học thế này: Dương là sự bao bọc. Âm là sự cuộn trong. Dương - ngoại. Âm - nội. Đàn ông mạnh mẽ, hoành tráng. Đàn bà dịu dàng, tinh tế. Từ nội tâm mình, thường thì nhà văn nữ đẩy nó ra ngoài vũ trụ để soi rọi. Đấy chính là ý kiến của tôi. Tôi không bình gì thêm.

3. Đọc *Tường thành* như bắt gặp những hình ảnh từ chính cuộc sống thực được diễn tả rất chi tiết, sinh động. Riêng phần kết chị đã đưa một bút pháp khác hẳn. Là tác giả cuốn tiểu thuyết, chị lý giải thế nào về sự thay đổi này?

- Cả năm chương là sự nối kết của một khối ru

bích. Hoặc một vòng xoáy ốc, càng về sau xoáy ốc càng nhỏ và thậm chí xoắn rối, khiến độc giả phải căng mắt căng đầu ra để theo dõi. Hoặc có thể coi là một mê cung những bức tường thành, càng vào sâu tưởng chừng như không lối thoát. Nhưng lối thoát chính là niềm tin vào lòng nhân bản của con người.

Chương cuối “Nạn nước” đã được trình bày ngược: phần kết đến trước, phần mở chương đến từ đoạn giữa, phần kết nối mang tính chất bắc cầu lại sắp xếp cuối cùng. Tôi thích đánh đố độc giả. Và tôi đã không lo sợ độc giả của tôi từ chối lối viết này. Độc giả bây giờ rất thông minh, trình độ đọc cao, và họ chính là lực lượng đối thoại phía trên nhà văn. Khi viết dường như nhà văn phải ngược lên để hỏi ý kiến họ. Trên thực tế có khá nhiều người thích thú vì tính bất ngờ của lối kết cấu *Tường thành* và vì lối đánh lạc hướng đầy chất u mua và bi kịch của số phận mỗi nhân vật nhà báo như Cẩm Kỳ, Hoàng Thế Dương, và đặc biệt là Phương Nam.

4. Ngoài ra, Tường thành còn là tiếng nói đau thương trước vấn đề quan hệ nam nữ?

- Đúng thế. Khi bắt tay vào viết cuốn này, trong tôi là nỗi đau của khá nhiều chị em-những người sống đức hạnh và giản dị- về sự hụt hẫng và đau đớn của họ trước môi đe dọa đến từ mọi phía về lòng chung thủy của người đàn ông của họ. Không có gì

đảm bảo và chở che cho sự chung thủy, ngoài những lời răn dạy sáo rỗng trên mọi phương tiện thông tin đại chúng: hãy biết nhẫn nhịn, hãy biết tha thứ, đừng chấp những chuyện lẽ đường của đàn ông v.v và v.v. Để làm gì? Để giữ gìn hạnh phúc gia đình. Để cho con cái có đủ cha mẹ. Để... Cuối cùng thì cả một đồng lối sống hiện đại đã đẩy người đàn bà đức hạnh vào chân tường, nếu như không biết chấp nhận thực tế thì tốt nhất hãy nhắm mắt lại mà chờ một thế giới khác viễn tưởng.

Còn những cô gái diếm thì ở đâu ra? Nhiều người nói rằng nếu không có họ thì xã hội sẽ trong sạch hơn. Nhưng tôi lại muốn nói rằng, nếu không có cầu thì sẽ chẳng bao giờ có cung. Nói như thế không có nghĩa lực lượng cung này có thể tha thứ. Cầu cũng chẳng phải là lỗi của những người đàn ông cụ thể nào đó, mà đó là sai lầm của cả xã hội khi chấp nhận một cách vô hình cái thứ chơi bởi như nhóp này.

Rồi còn chuyện giàu nghèo để thế này thế nọ thì chẳng qua chỉ là sự biện hộ cho những lối sống vô đạo mà thôi.

5. Nếu nói Tường thành là cuốn tiểu thuyết bênh vực quyền được yêu của phái yếu thì bên cạnh đó, sự bất khả kháng trong tình yêu của họ cũng không có lối thoát. Ngoài đời chị cảm nhận thế nào?

- *Tường thành* không chỉ đơn thuần là cuốn tiểu thuyết bệnh vực quyền được yêu của phái yếu. Có nhiều vấn đề khác về nhân sinh quan của con người hiện tại nói chung, thông qua những nhân vật chính là nhà báo, kể cả phái yếu và phái mạnh. Nếu hiểu sự bất khả kháng trong tình yêu của phái yếu không có lối thoát thì coi như mới đọc được một nửa hồn cốt của *Tường thành*.

Thực tế ngoài đời có nhiều câu chuyện như vậy đấy. Bất khả kháng và tuyệt vọng. Nhưng không chỉ riêng phái yếu. Ngoài đời, đấy là chặng đường thực tế mà nhà văn thì cũng chỉ như người bình thường thôi. Chúng ta sống trong nỗi vật lộn chống chọi lại với mọi thứ: tang thương, bệnh hoạn, nghèo đói, bội bạc và hèn dốn... Chúng ta ngã quy, thoả hiệp hoặc vượt lên.

6. Chị có ý định viết cuốn tiểu thuyết khác hoàn toàn, không giống những vấn đề chị đã đưa ra trong lĩnh vực này ở *Tường thành*?

- Dĩ nhiên, trong tôi luôn đầy ắp những ý tưởng. Nhưng để thực hiện được phải có những nỗ lực lớn. Vì cuộc sống rất phong phú, mà khả năng cá nhân chỉ có hạn. Có thể một lúc nào đó tôi sẽ không viết nữa và sống lặng câm vì sự bất lực của mình...

TÔI THÍCH TỰ HUYỀN HOẶC MÌNH ĐẤY

(Trò chuyện với nhà văn Võ Thị Xuân Hà)

Có thể với nhiều người, Võ Thị Xuân Hà không phải là nhà văn nữ gây ấn tượng nhất. Nhưng chắc chắn có nhiều người ngày càng quan tâm đến chị, cả về văn nghiệp lẫn những trắc trở của đời riêng. Điều kinh ngạc nhất là sau những gì xảy ra với cây bút nữ này mà theo suy luận thông thường sẽ khiến chị tuyệt vọng, kiệt sức... thì chị đang ngày ngày khiến mọi người phải nghĩ ngược lại, một cách vô cùng can trường. Sau khá nhiều truyện ngắn không gây sốc nhưng dai dẳng ngấm sâu vào ký ức bạn đọc trước hết bởi sự tinh tế, chị vừa cho ra đời liền 2 cuốn tiểu thuyết và thêm một lần nữa người ta lại phải bất ngờ về chị. Cuộc trò chuyện giữa 2 cây bút

đồng môn dưới đây sẽ cho bạn đọc cái nhìn ở một phía khác để hiểu hơn cây bút nữ nhiều nội lực này.

** Có vẻ như chị thuộc típ người dân thân dám hy sinh hạnh phúc cho sự nghiệp văn chương?*

- Tôi không nghĩ mình thuộc típ người dám ném hạnh phúc của mình đi cho sự nghiệp mà ngược lại: muốn bằng sự nghiệp nghiêm túc để đi tìm hạnh phúc cho mình!

** Nhưng văn chương, nhất lại là văn chương nước mình phù phiếm lắm. 99% những thứ văn tưởng sẽ bất hủ trước sau rồi cũng vào sọt rác, đúng theo nghĩa đen. Cứ nghĩ thế mà kinh. Nếu được làm lại từ đầu thì chị có mạo hiểm như vậy không?*

Tôi quan niệm cõi đời này tôi chỉ được đi qua có một lần. Nếu có kiếp khác thì tôi lại được phiêu thai bằng ảnh hình khác, dù cốt lõi vẫn là tôi đấy, nhưng đâu có phải là tôi như cõi này. Nên tôi không dám cho rằng câu chữ của tôi sẽ được bất tử; tôi không dám nhận rằng mình đang mạo hiểm. Nhưng tôi cũng không hề phù phiếm và thiếu tự tin đến mức sợ rằng các tác phẩm của mình sẽ bị ném vào sọt rác. Chỉ ít trước khi bị ném vào đâu đó, chẳng hạn sọt rác như anh nói, chúng cũng đã được một vài ai đó trên cái cõi này đọc. Chỉ ít một vài ý niệm đã được một vài ai đó nhớ. Một chút có ích. Thế là đủ rồi.

** Các nhà văn nước mình rất giỏi kể khổ, kể công hoặc lên mặt tình tương, coi nghề của mình là nhất. Còn chị, chị nghĩ thế nào về công việc sáng tác?*

- Tôi sợ nhất là người ta cứ hay hỏi: nhà văn là phải điêu đứng khổ sở mới viết được? Tôi luôn khẳng định ý chí quyết tâm không để mình nghèo nàn khổ sở. Tôi cũng chưa bao giờ thấy mình khổ sở. Thậm chí nếu tôi mà không tươi tỉnh sáng láng là không tài nào ngồi được vào bàn viết. Nói gì đến chuyện sáng tạo này nọ.

** Có một nhà báo đã hỏi tôi câu này: Đang yên ấm với vị trí một cô giáo dạy toán, chị lại đột ngột bỏ đi để sau đó trở thành nhà văn, nhà báo. Thế rồi lại dẹp bao chuyện lớn lao sang một bên để đi... bán cà phê... Có phải đây là hành trình để nhận diện chính mình?*

- Và tôi đã trả lời nhà báo ấy rằng: Câu hỏi này dành cho tôi to tát quá. Ban đầu tôi tập viết, tập viết nữa, rồi tập viết nữa... Số phận đã đẩy tôi đi con đường này mà không đi con đường khác. Một cô giáo, một nhà báo, một chủ quán cà phê... tất thảy dù cố tình hay vô thức đều phải đi con đường để nhận diện chính mình, không riêng nhà văn đâu.

** Nghe nói chị có thể đi giảng bài chính trị cho cán bộ cấp huyện?*

- Một nhà văn mà tốt nghiệp loại giỏi - đỗ đầu

một khoá Chính trị cao cấp ở Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nghe có vẻ không khoái tai lắm đối với nhiều người. Nhưng với riêng hoàn cảnh gia đình họ tộc tôi thì đây là một vấn đề nhạy cảm mà tôi nghĩ không thể dùng lăng kính của ai đó để đo đếm. Cha mẹ tôi cả đời đi theo cách mạng. Tôi gần như là đứa con đứa cháu đã an ủi được rất nhiều cho cha mẹ, cho ngay cả cô chú cậu dì tôi đang phiêu dạt sống ở xứ người vì hoàn cảnh chiến tranh đưa đẩy. Tôi không đơn thuần chỉ là đủ trình độ đi giảng bài chính trị cho cán bộ cấp huyện đâu. Còn cao và hấp dẫn hơn như thế cơ.

** Chị vào nghề bằng truyện ngắn, chứng chạc bằng kịch bản phim và rất mạnh mẽ thông qua việc bán café rồi từ đó viết tiểu thuyết, giờ lại là chuyên viên chính Ban Sáng tác Hội nhà văn Việt Nam, mở Công ty Truyền thông... đâu là sở trường của chị sau khi đã có 20 năm để làm những việc đó?*

- Tôi nói lại kỹ hơn nhé. Những năm qua, tôi đã đi trên chặng đường thế này: Dạy học 3 trường (Toán cấp hai) - Làm báo 3 tờ (Vì trẻ thơ, Thiếu niên Tiền phong, Điện ảnh Kịch trường), thậm chí còn phụ trách nội dung 1 tờ - Làm trưởng phòng 1 nhà xuất bản (NXB Văn học) - Nay ở Ban sáng tác Hội NVVN. Rồi chân trong chân ngoài, cùng chồng mở Công ty Truyền thông Hà Thế, làm Phó cho anh ấy.

Đấy là đường đi. Còn nghề thì trải qua những chặng: giáo viên, nhà văn, nhà báo, bán quán cà phê, kinh doanh sách. Chũ **nhà văn** cứ bay lơ lửng trên mọi chặng đường đi từ năm 1989 đến nay. Thế thì sở trường có thể tạm coi là cái việc viết văn rồi. (Viết truyện ngắn hay kịch bản điện ảnh hay tiểu thuyết thì cũng là viết văn thôi).

** Cuốn tiểu thuyết **Tường Thành** đang được mọi người tìm đọc của chị - theo nhận xét của một số người - bộc lộ rõ nhất điểm mạnh và điểm yếu của cây bút Vô Thị Xuân Hà. Chị nghĩ sao về điều đó?*

- Tôi nghĩ mọi người có quyền nhận xét bất cứ điều gì về tác phẩm của tôi. Chỉ có những người thực sự đồng cảm với lối viết của tôi là có thể hiểu, ngay cả chỗ mà người này cho là điểm yếu thì người kia lại thấy đó là cái duyên, cái đáng yêu của lối viết Vô Thị Xuân Hà.

** Họ nói cứ chỗ nào chị sa vào triết lý là chỗ đó văng ra khỏi họ. Họ còn nói chị bị ảnh hưởng của những ngày làm báo khiến có chương đậm đặc chất phóng sự. Hay đó là thủ pháp của chị?*

- Thì tôi đã nói ở trên rồi mà. Đọc **Tường thành** mà không khóc cho nhân tình thế thái, lại cứ nhận ra chỗ này chỗ nọ triết lý thì thực ra là tôi đã không làm được cái điều: **Tường thành** là sự phản ánh

quyết liệt, hồi chuông gióng lên thúc giục mọi người hãy ngoảnh lại nhìn Hà thành (vùng đất tượng trưng tiêu biểu) một lần, một lần thôi để cứu những mảnh đất này khỏi những tệ nạn, cứu những nạn nhân khỏi “tang thương, bệnh hoạn, nghèo đói, bội bạc và hèn dón...”. Và **Tường thành** cũng đồng thời là một câu chuyện kể về những con người dũng cảm - các nhân vật chính là nhà báo - những người đang đấu tranh cho và vì lẽ phải. Ngay cả những chương mà ai đó cho là đậm đặc chất phóng sự nữa. Đó là một cách phản ánh.

** Sau mỗi mùa giải thưởng “quân ta” lại có nhiều người toi tả như gà gập cáo, thậm chí hao tài tốn của, nợ nần chồng chất, ốm đau dặt dẹo... rất thảm hại. Nhưng có một thực tế còn thảm hại hơn là phần lớn những cuốn sách được giải lại không phải là những cuốn đáng đọc (kiểm chứng điều này vô cùng dễ, chỉ cần làm một phép liệt kê đơn giản) đến nỗi có người bi quan cho rằng càng nhiều giải thưởng thì văn học ta càng đông đúc của dờm và hình như không phải họ không có lý? Là một người có sách tham dự cuộc thi (và đã đoạt giải tặng thưởng) tiểu thuyết của Hội Nhà văn VN, ý kiến của chị thế nào?*

- Sau mỗi mùa giải thưởng “quân ta” lại có nhiều người toi tả như gà gập cáo, thậm chí hao tài tốn của, nợ nần chồng chất, ốm đau dặt dẹo... rất thảm hại.

Tôi thấy tình hình mà anh nêu trên đây nghe ra thật đáng sợ, còn đáng sợ hơn là khi ta rơi vào một môi trường toàn những hạng anh chị xã hội đen. Với cả anh làm tôi muốn bật cười. Hay thật? Hay là tôi thiếu cái thực tế đó? Nghe cũng thật hấp dẫn và rất đáng suy ngẫm. Thấy thương thay cho những người cầm bút chân chính.

Tôi cũng thấy như anh là *phần lớn những cuốn sách được giải lại không phải là những cuốn đáng đọc*. Mọi người cứ cố lãng xê, ca ngợi, nhưng khi tôi đọc những cuốn đó tôi cũng thấy thường lăm. Thậm chí còn tự gỡ đầu mình không hiểu tại sao “cái mỹ quan” của mình nó lại khác xa các hội đồng giám khảo đến thế?

- *Xin lỗi cắt ngang lời chị, tôi nghe nói các Hội đồng giám khảo chỉ để bày ra cho vui chứ quyết định giải thưởng không phải ở họ, mà thường là ở những người không hiểu gì về văn chương, nghệ thuật...?*

- Tôi cũng nghe nói vậy nhưng tôi không quan tâm. Tôi nói tiếp nhé: Hình như văn chương có lối đi riêng của nó? Cái vào được đọc giả không phụ thuộc vào cái sự được giải, càng không phải là cái sự màu mè.

Tôi thì tôi cứ thô mộc như bản chất mình vậy. Anh có chê cũng không sao. Tôi có độc giả đấy. Không tin cũng không sao. Bảo tôi tự cao huyênh hoặc cũng không sao. Không tự huyênh hoặc thì tôi không cầm bút nổi nữa. Ngày trước nhà báo Thu Hà

đã viết trên *Tuổi trẻ chủ nhật* rằng: ***mong sao chị cứ tự huyễn hoặc mình, để viết.***

Tôi dự thi là để tự huyễn hoặc mình. Nếu may ra được giải bét (và tôi được giải bét thật) thì cũng đỡ phải viết khối bài báo kiếm nhuận bút độ nhật. Không mong làm giá cho mình trước mọi người.

** Chị có tin các nhà phê bình không khi có vẻ như phê bình đang tự biến mình trở thành là thứ ít cần thiết nhất, thậm chí vô bổ, hiện nay?*

- Với văn nghiệp của tôi, các nhà phê bình hầu như không có một chút “công lao” nào. Có người bảo tôi phải tìm đến nhà này nhà nọ để họ viết cho vài bài. Thực tế là tôi không có bất cứ một mối quan hệ nào kiểu như vậy. Tôi chỉ toàn được các nhà báo để ý mỗi khi có một “tác phẩm mới” ra đời: tập truyện ngắn mới, tiểu thuyết đầu tay, hay một quán cà phê mới, nay là công ty truyền thông mới... Có những bài phê bình về tình hình văn học khá cực đoan (hình như họ không đọc của ai cả, chỉ đọc những ai họ thân quen), hầu như không đem lại chút ích lợi nào mà chỉ làm cho nhiều cây bút chân chính cô đơn hơn, lại làm cho nhiều kẻ “bồi bút”, “hoang bút” ngỡ mình là cây đại thụ tương lai của nền văn học nước nhà.

** Chị có quá lời không đấy, dễ bị gán cho tội phủ nhận lắm?*

- Tôi đang nói về ảnh hưởng của phê bình đến tôi chứ đâu có phủ nhận vai trò của đội ngũ phê bình. Những người phê bình chân chính đang lặn ở đâu đó, hoặc chưa sinh ra. Chúng ta đành chờ họ vậy.

** Sau những gì đã có, chị có tin vào chị không?*

-Tôi không tin vào mình thì còn ai tin tôi nữa. Tôi có thể sẽ viết mãi viết mãi cho đến khi chết. Có thể ngày mai “xếp bút nghiên”. Nhưng cho dù thế nào, tôi mãi là một người biết tin vào cái Đẹp!

Vậy nên tôi rất tự tin, cho dù quả là chặng đường đi của một người viết như tôi không suôn sẻ chút nào.

Nhà văn TẠ DUY ANH
(Nhà báo & Công luận)

MỤC LỤC

<i>Chương I: Lửa</i>	5
<i>Chương II: Phố</i>	70
<i>Chương III: Đêm hoang</i>	136
<i>Chương IV: Đạo cuồng</i>	187
<i>Chương V: Nạn nước</i>	230
• “Khi viết, tôi nhìn thẳng vào các tệ nạn”	346
• Có một nội lực bí ẩn nào đó...	340
• “Viết là nghiệp của tôi”	351
• “Tường thành” - thế giới đa diện của những người làm báo	358
• “Không nên tước đi bản năng tự nhiên của nhân vật”	361
• Ưu thế tiểu thuyết của Võ Thị Xuân Hà?	369
• Tôi thích tự huyền hoặc mình đấy	374

**TƯỜNG
THÀNH**

Vô Thị Xuân Hà

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội

ĐT/FAX: 8222135

E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN PHAN HÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG

Biên tập:

TẠ DUY ANH

Vẽ bìa:

DƯƠNG GIA LIÊM

Trình bày:

PHẠM THỊ PHƯỢNG

Sửa bản in:

HÀ THẾ

In 1000 cuốn khổ 13 x 19cm

Tại Nhà máy in Quân đội I. Số in: 6378

Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất
bản số: 471-2006/CXB/09-37/HNV của
Cục Xuất bản cấp tháng 6 năm 2006.

In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2006

VÕ THỊ XUÂN HÀ

"Có lẽ đây là lần đầu tiên (ở ta) mới có cuốn tiểu thuyết mô tả một cách kỹ lưỡng chân dung các nhà báo. Tốt có, xấu có. Người làm báo đọc thấy nhiều điều thấm thía, lắm khi giật mình..."

Hoàng Hà, báo Hà Nội, môi Tin chiều

"Như một hơi thở lạ trong vườn văn còn ít những mảng đời sống sát đất, dưới đáy, cũng như những phần tối trong sinh hoạt đời thường, "TƯỜNG THÀNH" đã mạnh dạn bày tỏ một cái nhìn riêng về phần hiện thực đó cũng như những tệ nạn đang tiến sát, ăn sâu, trở nên bình thường trong cuộc sống hiện tại. Không ít người cho rằng tác giả khía ngòi bút vào lĩnh vực đó là chạm đến phần nhạy cảm của xã hội, gây sốc cho người đọc.

Khánh Phương, báo Gia đình & xã hội

"Trước một cách nhìn trái chiều, bao giờ cũng có nhiều sự hoài nghi lẫn không bằng lòng. Nhưng không sao, điều quan trọng nhất là Tường thành đủ hấp dẫn để đọc một mạch đến hết và có chút hụt hẫng khi đoạn kết đã đến.

Báo Thanh niên

"Tường thành được viết theo một tiết tấu khá nhanh, đề cập trực tiếp đến những vấn nạn của xã hội hiện nay. Kết cấu như một khối ru bích hoặc như một mê cung hình xoáy ốc. Tác phẩm cũng có những khúc nhạc buồn, những nốt trầm, cũng có người cảm nhận thấy sự dịu dàng..."

Lưu Hà, VnExpress

"Điều kinh ngạc nhất là sau những gì xảy ra với cây bút nữ này mà theo suy luận thông thường sẽ khiến chị tuyệt vọng, kiệt sức... thì chị đang ngày ngày khiến mọi người phải nghĩ ngược lại, một cách vô cùng can trường. Sau khá nhiều truyện ngắn không gây sốc nhưng dai dẳng ngấm sâu vào ký ức bạn đọc trước hết bởi sự tinh tế, chị vừa cho ra đời liền 2 cuốn tiểu thuyết và thêm một lần nữa người ta lại phải bắt ngờ về Võ Thị Xuân Hà..."

Tạ Duy Anh, Nhà báo & Công luận

